

**Người không mang
họ**

XUÂN ĐỨC

Người không mang họ

Thuyết hình sự

vh

NHÀ XUẤT BẢN VĂN HỌC

Table of Contents

[Lời nói đầu](#)
[Phần thứ nhất](#)
[Chương 1](#)
[Chương 2](#)
[Chương 3](#)
[Chương 4](#)
[Phần thứ hai](#)
[Chương 5](#)
[Chương 6](#)
[Chương 7](#)
[Chương 8](#)
[Thay cho chương kết](#)

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>
Tham gia cộng đồng chia sẻ sách : Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>
Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>

Lời nói đầu

Chủ nghĩa thực dân Mỹ đã đẩy biết bao thanh niên miền Nam Việt Nam vào vũng bùn tội lỗi, trong đó có Trương Sỏi từ một người bình thường trở thành tướng cướp. Đã nhiều lần, bà con cô bác chìa bàn tay nhân ái ra để cứu vớt Sỏi, song Sỏi không đủ nghị lực cải tạo thành người lương thiện. Cho đến tận sau ngày giải phóng miền Nam Việt Nam, Sỏi vẫn tiếp tục gây tội ác. Và kẻ phạm tội đã bị trừng phạt. Nhưng cũng từ cuộc đấu tranh chống tội phạm hình sự, chủ nghĩa nhân đạo cách mạng được thể hiện khá rõ nét qua hoạt động của các chiến sĩ công an nhân dân.

(Tác phẩm này đã được dựng thành phim, với Lý Hùng đóng vai Trương Sỏi)

Phần thứ nhất

Chương 1

1.

Lại xin bắt đầu câu chuyện này từ một con sông mặc dầu tác giả không bao giờ muốn lặp lại cái gì mình đã viết.

Đã ngót nghét mười năm, từ 1954 đến khi câu chuyện này xảy ra; cuối năm 1964, con sông Hiền Lương được quảng vào mình một cái tên mới, Sông giới – tuyến. Tên mới mà lại rất cũ, cũ mà lại quá mới, như vành khăn tang mà bất kỳ một ai không thích nó vào đầu cũng thấy bàng hoàng không tin được một điều bất hạnh khủng khiếp đã xảy ra với chính mình.

Vào những năm ấy, sông Hiền Lương cũng là nơi thu hút bước chân của nhiều người. Người ta đến bờ sông này với rất nhiều lý do khác nhau. Trước hết là bước chân của những nỗi đau, nỗi nhớ, những day dứt và khát vọng. Có người mẹ từ tít mũi Cà Mau cũng còm nả tìm ra tận nơi để được nhìn thấy màu cờ đỏ sao vàng miền Bắc. Rồi lại những bước chân khắp năm châu bốn biển tìm về đây như tìm đến một sự thật lịch sử, một đòi hỏi nóng hổi của thời đại này: độc lập – tự do. Rất nhiều lý do khác nhau. Trong đó dù không nhiều cũng có những kẻ chạy trốn. Trốn khỏi một thực tại, một chế độ. Những kẻ đó chẳng còn con đường nào khác là vượt qua giới tuyến.

Những kẻ vượt tuyến đi từ ngoài Bắc vào, thường thường không dám bám theo trục đường quốc lộ 1. Vì như vậy rất dễ bị lộ. Họ rẽ lên phía tây, vượt qua những dãy đồi đất sỏi trập trùng của Quảng Bình mà vào Vĩnh Linh. Tại đất giới tuyến này, phía tây con sông Sa Lung cũng là những dãy đồi trập trùng của Vĩnh Chấp, Vĩnh Thủy. Chẳng có lực lượng công an hay dân quân nào rải cho khắp các khu đồi ấy. Cho nên những kẻ vượt tuyến may mắn thường lọt được vào tận ngã ba sông, nơi con nước Sa Lung đổ vào sông Hiền Lương.

Nhưng cái ngã ba sông mà nhiều kẻ đã gọi là “tam giác chết” này, ông trời đã không dung kẻ phản nghịch. Con sông Sa Lung đang chảy một cách thông dong theo hướng Bắc – Nam song song với quốc lộ 1, đáng lý ra nó phải hợp với sông Hiền Lương thành một góc vuông thì có lẽ tạo hóa đã đoán trước được sự thể những năm tháng này cho nên mới uốn quặt dòng Sa Lung rẽ ngược lên hướng tây một đoạn khá dài rồi mới lại ghép vào dòng sông giới tuyến mà quay ngoặt trở lại để ra biển. Chính cái khúc oái oăm này đã tạo nên cái lưới bẫy. Những kẻ vượt tuyến thường đi ban đêm, cứ lò dò nhằm hướng nam mà vào. Bên tay trái họ là dòng Sa Lung chảy xuôi theo hướng họ đi. Trước mặt là sông giới tuyến giăng ngang. Họ định ninh như vậy. Cho nên đến khi bàn chân chạm phải đoạn sông giăng ngang thì lập tức họ thəm reo lên trong lòng: Bến Hải, Hiền Lương đây! Thế là nhào xuống. Lặn một hơi thật dài thì ra được gần nửa sông. Ngồi lên lấy hơi rồi lặn thêm cú nữa. Đã hai phần ba biên giới rồi. Họ vung tay đập nước ào ào. Chạm bờ rồi. Thoát khỏi bàn tay cộng sản rồi. Ờ, sao vượt tuyến lại dễ dàng đến vậy? Họ lên bờ. Việc đầu tiên là những kẻ đó phải tỏ ngay tấm lòng mình cho người bờ Nam hiểu kéo bị bắn oan. Họ, mặc dầu áo quần còn ướt sũng nước, có khi rét đến cứng hàm, nhưng vẫn rán hơi rướn cổ gào thật to: “Ngô tổng thống muôn năm”. Và ngoảnh ra bờ Bắc, nơi đã nuôi họ từ khi chiếc tã còn đầm mùi hăng hắc cho đến ngày biết bơi biết lặn, họ hét: “Đả đảo chế độ cộng sản độc tài!”. Đáp lại tiếng hô của họ là mấy bóng người chạy ra im lặng nắm tay họ kéo vào một ngôi nhà nào gần nhất. Họ vừa hồi hộp vừa sung sướng vừa hô liú lưởi: “Ngô tổng thống muôn năm!”. Đến khi chui vào nhà, ngẩng mặt nhìn lên bỗng thấy ánh Cú Hồ, họ đứng đực ra như cây sù chết cháy. Cú Hồ vẫn cười hiền từ nhìn họ. Còn chủ nhà, có lẽ đã quá quen với cảnh này nên khoát tay chỉ ra ngoài và giới thiệu bằng một giọng tự nhiên đến mức sồn cả gáy: “Các bác hô khẩu hiệu khí sớm. Sông Hiền Lương phía trước nó tề!”. Dĩ nhiên sau đó số phận những kẻ đại dột ấy thế nào, có lẽ ai cũng đoán được.

Đêm nay, đêm tháng chạp 1964, có một kẻ vượt tuyến khôn ngoan đã không lặp lại tất cả những gì mà những kẻ ngờ nghếch trước đây đã mắc phải. Mặc dù, nếu không nhầm, thì đây là người vượt tuyến nhỏ tuổi nhất. Mới bước vào tuổi mười sáu. Nhưng hơn tất cả những kẻ rủi ro trước đó (có khi là những tên gián điệp đã gần ba chục năm làm nghề), anh ta đã sinh ra, lớn

lên ngay trên đất giới tuyến này. Cái khúc ngoặt trớ trêu của dòng Sa Lung đối với anh lại đơn giản như một bờ giậu qua nhà hàng xóm. Vả lại anh ta chẳng ngại gì mà chọn hướng ấy để vượt. Khôn ngoan trước luồng lạch của dòng sông, nhưng trong cuộc sống anh lại ngờ nghệch hơn tất cả những kẻ khác. Ngờ nghệch đến mức để cuộc sống của mình dẫn vào đêm nay, chỉ vì cuộc cãi vã với thằng bạn giữ trâu. Thằng bạn ấy anh có ghét gì nó đâu, ngược lại, anh đã quý mến nó suốt cả thời thơ ấu. Nó chậm chạp hơn anh trong việc đi trâu, kiếm củi. Những năm cơm đem theo ăn trưa ở bãi trâu, góp chung lại, nó thường dồn cho anh ăn những miếng khoai nhiều bột hơn hay miếng dừa kho béo ngậy. Thằng bạn ấy trọng nề anh vì anh khỏe mạnh hơn, xốc vác hơn trong việc giữ trâu, kiếm củi. Bao lần anh dồn thêm cho nó bó củi đầy đặn, và cũng bao lần anh bươn qua gai góc rú Linh để tìm lại con bò đực của nó hay dứt chạc chạy rông... Vậy đấy, mà buổi trưa nay không hiểu sao nó lại cãi bướng Lạng. Đã vô ý đập vỡ cái ống sáo Lạng mới khoét được, lại còn làm bướng. Cái sáo tiếng đẹp làm sao, cứ ghé miệng vô là tuôn ra những âm thanh thật tròn, ai nghe cũng thấy khoái! Lạng chỉ đẩy vào vai nó, mắng “thằng đui”. Vậy là nó ngã lăn ra, ôm ngón chân vấp phải cục đá la làng, rồi chửi Lạng “Đồ con nhà địa chủ ăn xương ăn máu người ta”... Lấy hòn đá mà đập vào đầu Lạng còn hơn chửi Lạng như vậy. Lạng thấy nhói buốt từ đầu đến chân. Anh quay lưng, cúi nhặt ống sáo đập, dùng tay bẻ vụn nát cả ra, rồi lẳng lẳng đi tới một bụi sim, gục mặt vào đầu gối, ngồi suốt buổi chiều. Buổi chiều nặng nề quá đối với đời Lạng. Nặng quá, nặng đến mức không chịu nổi, và ý định trốn biệt khỏi cuộc đời – như Lạng nghĩ là cách tốt nhất – đã dẫn anh đến cái đêm ra đi!

Trên dòng Hiền Lương có những điểm tưởng rất lỏng lẻo, chính lại là nơi hiểm nghèo nhất. Ngược lại, có những khúc bờ ngoài có vẻ canh phòng chắc chắn nhất lại là nơi khả dĩ có thể lọt lưới hơn cả. Chỉ người ở ngay đất này mới tìm ra ẩn số ấy. Và anh ta, công dân Hoàng Lạng, đã lọt qua các khe hở của các cửa trận một cách không đến mức căng thẳng.

Sự căng thẳng đối với Lạng lại diễn ra ở một phía khác.

Khi làn nước lạnh của dòng sông Hiền Lương ngấm vào chân anh ta thì một cảm giác tê buốt như lưỡi gươm xuyên lạnh khắp người Lạng. Mới mười sáu tuổi đầu. Trái tim anh, tấm lòng anh, cả trí não anh nữa, đang bị dòng nước lạnh siết vào. Bàn chân ngập ngừng, tê cứng. Mặt sông đang tràn bóng tối. Bao nhiêu mạo hiểm đang chờ. May mắn hay bất hạnh?

Phía cửa biển, gió hú dài những chuỗi âm thanh lâm ly, ghê rợn. Mấy bóng điện bên bót gác bờ Nam chập chờn, ma quái. Lạng cắn chặt vành môi. Anh nghe rõ con sông đang sôi trong tâm khảm mình. Sóng đập vào trí não, rồi dội xuống trái tim, trái tim lại dội lên trí não. Âm thanh cứ nhại đi nhại lại như tiếng gọi dội vào vách núi đá: “Vượt đi!”, “Dừng lại!”, “Vượt đi!”, “Dừng lại!”.

Một thanh niên 16 tuổi – không, phải nói chính xác là 15 tuổi 7 tháng – dám bỏ nhà, bỏ quê, bỏ hết bạn bè mà ra đi, tới một nơi không hề biết trước, không hề có chút bảo đảm nào. Chỉ thế thôi, cũng đã thấy sự liều lĩnh đến mức nào. Huống chi nơi đó lại là bên kia tuyến, là một chế độ khác, một thế giới khác, một cõi trời đối lập. Mà sự đối lập nào phải ở phong tục, tập quán, hay sự khác biệt, may ra.... Không. Đây là đối lập của sống, là chết hoặc sống. Là cõi trần hay địa ngục. Là kiếp người và kiếp thú. Nói tóm lại, một sự khác biệt mà không thể nào tưởng tượng ra nổi.

Dòng nước tê tái làm liệt dần cái bối rối hằm hập trong tim anh. Sự liều mạng thường quá đà và trượt dài trong mù quáng. Cả thân người anh đã ngấm xuống nước. Trái tim như đóng băng. Anh bơi, run rẩy và vụng trộm. Tiếng nước roóc reóc như cổ tình mách lẻo. Da thịt anh không còn cảm giác. Cái sức lực bẩm sinh của một cậu bé chăn bò, đá bóng, được bọc trong lớp da đen bóng như mạ đồng, bỗng tiêu tan quá nửa vào nước. Chưa bao giờ anh thấy mình yếu đuối như lúc này, có những lúc Lạng ngỡ như không khoa tay lên được nữa. Cả cơ thể chìm xuống. Anh nín thở mặc kệ. Thôi thì chìm đi. Thà như thế còn hơn...

Nhưng rồi cái cơ thể lại nổi lên. Anh vẫn tham sống, mặc dầu cuộc sống phía trước rồi sẽ ra sao, anh không hình dung nổi... Cỗ bơi, cỗ nữa... anh đã đến giữa sông...

“Hay là quay lại?!” Ý nghĩ bất chợt ủa đến dữ dội như một cơn lốc. Quay lại! Trở về với đàn bò mộng mà hợp tác xã vẫn giao cho anh giữ. Trở về với bãi cỏ trắng phốp phà con đường đất đỏ 12 thơm ngát hoa chạc chiu. Trở lại với những đêm chiếu bóng trên sân Ủy ban kìn kịt người xem. Những đêm ấy, anh vẫn vào buồng chiếu xin được hát một bài. Bài hát “Chiếc khăn piêu” “thêu chỉ hồng...” rất hợp với giọng nam trung của anh...

Ý muốn như cơn lốc, nhưng cơn lốc chỉ xoáy tại chỗ, còn thân hình của anh vẫn chầm chậm trường lên phía trước. Đã hai phần ba sông... Rồi chỉ cách bờ Nam sông khoảng bảy thước. Lạng hiểu, đã đến thế giới bên kia rồi. Ở con sông giới tuyến, sự phân chia rất chia rất chi li. Từ bờ sông ra bảy mét là phần nước bất khả xâm phạm của mỗi bên. Từ bảy mét ra giữa sông là địa phận có sự quan sát, chịu trách nhiệm của cả phía bên kia. Anh đã vào vòng bảy mét. Anh đã hoàn toàn thoát khỏi tầm tay của Công an miền Bắc. Bàn chân chới với trong lạch nước đục. Bàn chân chạm bùn. Lạng cố chồi lên. Hai tay vớ ra níu lấy một ngọn me. Thế là hết. Vĩnh biệt! Anh không đủ sức quay lại dù chỉ một giây. Cả tấm thân tê cứng phủ phục xuống bùn. Nhưng anh vẫn biết. Sau lưng mình là miền Bắc, là 15 năm của tuổi thơ, của một thời đã sống. Vĩnh biệt! Đột nhiên anh khóc. Khóc trong ngập ngụa bùn lầy.

Mới hôm qua thôi... Thăng bạn chặn bò cùng xóm với anh đã đèo anh bằng xe đạp (nó mượn của ông anh rể) lên xem đội tuyển văn nghệ huyện. Họ diễn một vở kịch xảy ra trên sông này. Đầu đề kịch là "Chiếc nón trôi sông". Một chiếc nón vô tình bị gió hất ra giữa nước và trôi giạt từ bờ này qua bờ kia. Chiếc nón trở thành mối bận tâm của bao nhiêu người. Giờ đây, anh không bằng chiếc nón. Chẳng ai bận tâm đến anh. Không săn đuổi, chẳng lòng bắt và cũng không hề đón tiếp. Anh cảm mình lên bờ Nam như một cành củi mục ngẫu nhiên dạt vào. Mới sáng nay thôi... Thăng Hợp con thím Sinh còn khoét giúp cho Lạng một ống sáo bằng tre lồ ô. Chẳng hiểu vì lí do gì mà cả nhà Thăng Hợp đều thương yêu Lạng như con đẻ. Thậm chí Lạng có nhiều nét giống Hợp nữa. Có khác chẳng là tính nết. Anh làm lì ít nói, còn Hợp thì mặc dù chỉ kém anh có một tuổi nhưng nhí nhảnh như trẻ lên mười. Bây giờ thì cái ống sáo vẫn nằm nguyên trên đầu giường Lạng. Anh rất thích thổi sáo, nhưng chẳng mang sáo theo. Anh cố tình không mang theo gì. Cố tình gặt mọi quá khứ ở lại. Nhưng quá khứ cứ đeo đẳng trong đầu anh. Mới trưa nay thôi... Rồi mới chiều nay thôi... Tất cả chỉ mới đó thôi, mà bỗng xa lắc xa lơ y như kiếp trước vậy. Phải rồi, tất cả là kiếp trước. Đã thế còn gì mà sợ hãi? Có gì nữa mà băn khoăn. Lạng chống tay cổ vùng dậy. Kiếp trước!... Ô, hóa ra đã qua một kiếp rồi cơ đấy... Ta đang lao vào cõi âm phủ chẳng? Nào, tiến lên!... Lạng thường nghe kể về cõi âm ti, rằng phải đi qua một con sông, có con chó chín đầu canh cửa... Bất giác anh rùng mình. Hình như có tiếng chó sủa thật. Đúng rồi. Tiếng chó bắt ngờ dậy ran khắp bốn phía. Chao ôi là chó. Ngỡ như tràn trề bốn phía đều là chó. Hai chân Lạng như bị đóng đinh tại chỗ. Cả thân hình run lên và cứng đờ lại khi đột ngột có một ngọn đèn pha quét thẳng vào. Thế rồi ào ào, người chó lẫn lộn, tất cả từ bốn phía nhào đến:

- Đứng im! Đưa tay lên! Đằng sau quay!

Lạng không còn hiểu mình có làm theo những mệnh lệnh ấy không? Hình như có thì phải. Bởi vì anh vẫn còn một chút cảm giác để nhận ra rằng mình đã quay mặt lại phía Bắc. Và vẫn cái giọng lúc nãy phả ra sau gáy anh.

- Anh là ai?

Lạng nín lặng. Mình là ai? Ủa, là ai nhỉ? Trước mặt anh bây giờ lại là miền Bắc. Nếu còn ở đó thì chẳng ai hỏi mình câu vừa rồi, bởi lẽ mình tồn tại trước mặt mọi người như một lẽ đương nhiên. Còn bây giờ, ở đây, mình là gì? Chẳng lẽ nói là xã viên hợp tác xã, không lẽ xưng rằng chiến sĩ dân quân... Không là gì cả. Ở đây, những gì tồn tại bấy lâu ở anh hoàn toàn không có giá trị. Anh không còn là anh nữa rồi.

- Trả lời ngay, mày là ai? Nói ngay, mày là ai?

2.

Cái lai lịch rườm rà của Lạng có những chỗ cũng oái oăm như khúc ngoặt nơi ngã ba sông này vậy. Cho đến cái tuổi đã thành niên rồi mà anh ta cũng không tự hiểu hết cội rễ của mình. Nhưng ở cái làng đất đỏ Vĩnh Hòa này thì nhiều người biết. Một trong những người thấu tỏ cái lai lịch rắc rối ấy chính là tác giả câu chuyện này.

Ở trong cái phủ Vĩnh Linh cũ thì mấy làng đất đỏ ba - zan là những nơi ăn ra làm được nhất. Xã Vĩnh Hòa xưa kia gọi là làng Liêm Công. Làng này được chia ra hai cánh mà một thầy địa lý nổi tiếng đã gọi là hai cánh của một con dơi. Con dơi bay chập choạng trong bóng tối tìm cái ăn. Cả làng Liêm Công từ đời này qua đời khác cũng đúng như vậy. Tuy nhiên ở mỗi cánh cũng nổi lên vài ba con người đáng được gọi là giàu có, và đó là hiện thân cho quyền lực cả làng. Đại diện

cho cánh ngoài là dòng họ Lê Văn, không giàu lắm nhưng lúc nào cũng nắm các chức vị hương, hòa, lý, mục. Còn tiêu biểu cho cánh dơi phải trong là họ Hoàng, có thể nói là bồ thóc rường tiền của cả vùng đất đỏ. Đại diện cho sự giàu có của họ Hoàng là gia đình Hoàng Ất. Người đời nay còn truyền lại rằng, cái chuồng bò của nhà Hoàng Ất đông đến mức những người làm thuê thỉnh thoảng dắt trộm một con ra ngoài đồi giết thịt, mà Ất chẳng hay biết gì. Bởi có khi ngay bò trong chuồng cũng giẫm đạp lên nhau mà chết. Mỗi bận lấy phân chuồng người ta kéo ra hàng rổ xương bê con.

Họ Hoàng giàu đến vậy nhưng chưa một lần nào nắm được chức lý trưởng. Cái quyền lực của họ Hoàng không phải là quyền cai trị mà quyền của thúng thóc, đồng tiền. Người ta đồn rằng Hoàng Ất có một con bò Ô khôn ngoan chẳng kém gì chủ. Những nông dân nghèo đến thuê bò cày ruộng mình bao giờ cũng được Hoàng Ất răn dạy từ trước: “Mày thuê cày nhiều hay ít phải nói cho thật, đừng có cày nhiều nói ít con Ô nó chẳng chịu đâu”. Nghe nói có người cày tằm ruộng hai sào mà nói dối là sào rưỡi. Đến khi cày được hai phần ba tằm thì tự nhiên con Ô đứng lại, cúi đầu xuống dùng sừng hất cái ách ra khỏi cổ. Người thợ cày nhảy tới định khoác lại ách thì lập tức bị con Ô húc cho một phát bổ chửng ra giữa ruộng. Chuyện đó chẳng rõ thực hay hư, nhưng một đồn mười, mười đồn trăm, cả cái làng Liêm Công này đều sợ oai con Ô đến mức trước khi đi đến nhà Hoàng Ất thuê bò cày, ai cũng phải vác sào ra đo lại ruộng.

Quyền hành đến là vậy, nhưng Hoàng Ất vẫn không mãn nguyện. Cày cấy vì chưa bao giờ nắm được chức lý trưởng. Thế rồi đến một năm nọ, đúng vào diu làng chuẩn bị tiêm (1) lý trưởng mới. Hoàng Ất khăn gói lên vai tìm vào tỉnh. Chẳng ai rõ chuyến đi ấy có chuyện gì xảy ra. Chỉ biết độ mười hôm sau, có một ông quan Tây về làng trực tiếp tiêm lý trưởng.

Thực là hài hước, bởi ông quan Tây này là một lái buôn. Đi theo ngài là một thông ngôn mắt lé. Về đến làng, thông ngôn thay mặt quan truyền lệnh: “Để mừng quan Tây hạ cố về làng, dân làng phải đem nạp một hộ 5 kg mảnh bát sứ cổ Trung Quốc”. Thế là cả làng sục tìm khắp gốc tre bờ giậu. Có nhà bí quá phải đập vỡ những bát ăn cơm của nhà ra để lấy mảnh.

Sau đó cũng chính ngài thông ngôn nói với lý trưởng: “Hãy chọn một gia đình sang trọng nhất để cho quan nghỉ lại”. Lý trưởng họ Lê Văn, trước hết muốn mời quan về nhà mình. Nhưng mới đảo mắt nhìn qua, ngài thông ngôn mắt lé đã lắc đầu quầy quậy: “Nhà cửa gì ông mà gồm ghiếc thế này, quan ở làm sao được!”. Lý trưởng then cháy mặt nhưng đành cắn răng chịu. Ông dẫn ngài thông ngôn đi suốt tám nhà giàu có của họ Lê Văn, nhưng đến đâu ngài thông ngôn cũng bĩu môi: “Hừ, quan Tây chứ có phải lợn cỏ đâu mà các ông cho ở những cái chuồng này”. Cả họ Lê Văn thở dài sườn sượt. Cuối cùng chính thông ngôn phải nói toạc ra: “Tôi nghe nói làng này có nhà ông Hoàng Ất giàu lắm kia mà?”. Cả họ Lê Văn trở mắt kinh ngạc vì không hiểu bằng cách nào mà quan tỉnh lại biết được. Cực chẳng đã, họ phải dẫn quan trên vào làng trong. Vừa bước chân đến nhà Hoàng Ất, ngài thông ngôn đã reo lên: “Có thể chứ, tốt lắm! Chỗ này rất vừa lòng quan Tây”.

Thế là “cánh dơi” trong nhờ có họ Hoàng mà rước được ông mũi lõ vào, mặc dầu ông quan nước mẹ này hầu như chẳng quan tâm gì tới chuyện đó. Hai con mắt dùng đục đồng thau của ngài chỉ chăm hăm vào đồng mảnh sứ mà dân mang đến đổ đầy sân Hoàng Ất. Mọi việc giao dịch ở tay thông ngôn. Vài người tò mò nhìn vào thì thấy quan Tây có rút tiền ra giao cho thông ngôn. Nhưng sau đó thông ngôn lại “dịch” ra rằng: “Ngài rất hài lòng về món quà của dân làng. Ngài rất cảm ơn”. Hóa ra ngôn ngữ bên Pháp với ngôn ngữ bên ta khác nhau đến mức ấy. Đưa tiền ra, nghĩa là xin cảm ơn. Không trách gì mà phải cần phiên dịch.

Cả làng, chỉ mình Hoàng Ất là hiểu thấu đáo mọi chuyện. Ngài thông ngôn được một món tiền to. Để đổi lại, ngài thông ngôn “dịch” lại lời quan Tây rằng: “Lý trưởng của một làng phải là người đại diện cho bộ mặt của làng, phải nói là nơi sang trọng nhất, danh giá nhất. Vì vậy, quan trên thấy lần này cần thiết phải bổ nhiệm ông Hoàng Ất thay chức lý trưởng”.

Thế là lần đầu tiên chức lý trưởng và tiếp sau đó là các chức vị khác rơi vào tay họ Hoàng. Mà kể ra thế mới xứng đáng với đồng mảnh sành mảnh sứ kia chứ.

Hoàng Lạng ra đời trong ngôi nhà sang trọng của Hoàng Ất vào những năm mà cái chức lý trưởng đã không còn nữa vì Mặt trận Việt Minh và chính quyền cách mạng kháng chiến đã

khống chế toàn xã. Nhưng quyền lực của Hoàng Ất thì chưa mất. ngay từ ngày còn nằm trong nôi, Lạng đã khống chế Hoàng Ất âu yếm. Điều đó Lạng chỉ biết sau này, khi mà toàn bộ cơ ngơi của Hoàng Ất đã tan tành. Nhưng mẹ anh thì hiểu rõ ngay từ khi còn mang con trong bụng. Bởi thực ra, cái thai đó không phải là giọt máu của họ Hoàng. Câu chuyện trở trêu này có dính dáng đến bò Ô.

Trong làng có anh thợ cày tên là Ngô Sĩ Học, thân hình lực lưỡng, nhưng tính khí hay bồng bột, hài hước. Nhưng mọi chuyện “bồng bột” của Học không bao giờ không có mục đích. Ví dụ có lần cả đám thợ làng đi gặt thuê cho nhà Hoàng Ất, nghe người bạn than thở về chuyện đói kém, Học đã quẳng cả hai bó lúa trên vai mình vào bụi và bảo bạn chờ tối trời hãy gánh về nhà. Cả đám trai làng sợ hết hồn, nhưng Học vẫn ung dung tuyên bố: “Miễn là đừng đưa nào phản tao là được”. Một anh bạn nói: “Ai phản mày, nhưng chốc nữa lấy lúa đâu mà nạp cho lão Ất?”. Học vẫn đứng đĩnh: “Đừng lo, chỉ cần chúng mày đừng có về sớm”. Cả đám thợ gặt chờ cho đến nhá nhem tối mới hộc tốc gánh lúa chạy qua hè nhà lớn đổ vào sân sau của Hoàng Ất. Một người đầy tớ của Ất đứng ở đầu hè đếm số gánh. Đám thợ gặt theo mưu của Học chạy liền nhau thành một hàng. Học chạy gần cuối. Hai đầu đòn xóc của anh cắm vào hai bó lúa của người chạy trước và chạy sau. Cứ thế Học cũng chạy, nhún nhảy như gánh nặng. Loáng thoáng trong hoàng hôn, người đầy tớ nhìn lướt đám thợ gặt chạy hùng hục qua trước mặt, ai cũng nặng trĩu hai bó lúa trên vai. Chẳng hơi đâu mà đếm. Hai mươi tám người gặt thì hẳn là hai mươi tám gánh còn gì nữa. Đám thợ gặt sau khi ra khỏi nhà Hoàng Ất đã ôm nhau cười đến muốn vỡ bụng. Học nghe thiên hạ đồn về con bò Ô của Hoàng Ất, anh không thể tin được. Một bữa anh đến gặp Hoàng Ất:

- Thưa ông, cháu có mười thước ruộng, cháu xin ông cho thuê con Ô một buổi.

Hoàng Ất nhìn Học một hồi lâu vẫn chưa thấy ừ hử gì. Học lại cất tiếng:

- Thưa ông, cháu...

Thực ra Hoàng Ất chỉ hơn Học độ dăm tuổi là cùng. Nhưng vì ý thức đầy đủ về vai trò kẻ cả trong làng nên không bao giờ Ất trả lời ngay bất cứ một lời hỏi thăm nào. Ất rất thích nghe đi nghe lại nhiều lần những câu thưa bẩm.

- Thưa ông, cháu chỉ có mười thước ruộng...

Đến đây Hoàng Ất mới gật đầu:

- À, anh thuê bò hả. Nhưng ruộng nhà có bao nhiêu?
- Dạ, tám ruộng sát bên cạnh ruộng chân dê của ông đấy. Đúng mười thước ạ.

Hoàng Ất cũng biết ruộng của Học. Nhưng gần như là thói quen hằn răn dạy:

- Thôi được, Nhưng con Ô nó khó tính lắm đấy. Đừng có nói dối.

Sáng hôm sau Học đến nhận bò, Hoàng Ất vỗ nhẹ vào lưng con Ô, ân ái như nói với con:

- Này Ô, sáng nay cày giúp cho thằng Học mười thước ruộng nhé. Nhớ là mười thước, chưa tới một sào đấy nhé!

Học nhận bò về, anh nhảy qua nhà người bạn nghèo bên cạnh và bảo:

- Này, sáng nay mày ra trở nước vào ruộng, tao cày giúp cho.

Người bạn còn đang ngờ ngác thì học nháy mắt cười. Anh lừa con Ô qua ruộng người bạn trước. Tám ruộng ấy cũng gần bằng tám của Học. Anh cày xong quay lại bữa. Bữa thật kỹ ruộng bạn rồi để nguyên ách trên cổ bò, anh dong qua ruộng mình. Lại cày xong tám ruộng của anh. Con bò mệt phờ thở phì phò nhưng mỗi lần muốn dừng nghỉ thì lập tức rơi mây Học giáng xuống... Bò Ô đành phải rán ruột kéo.

Chuyện ấy sau đó lại được đám trai làng truyền tụng cho nhau trong tiếng cười đến chảy nước mắt. Dĩ nhiên tiếng cười há hê đó cuối cùng cũng lọt đến tai bà Ất.

Bà Ất, dân làng từ xưa vẫn gọi thế bởi sợ oai ông Ất – thực ra đấy là một người đàn bà vừa trẻ, vừa đẹp lại nét na. Bà tên là Lành, bố là một thầy đồ (còn ông nội là một vị quan đô đốc bất mãn với triều đình bị bãi chức). Cái nét na của bà Lành chính là cái khuôn phép nhà nho mà cả dòng họ của bà truyền nối lại. Bà lọt vào ngôi nhà Hoàng Ất thực như là bông hoa nhài cắm bãi cứt trâu vậy.

Từ khi nghe lọt chuyện mượn bò của Học, ông Ất căm lắm. Phải như thời trước cách mạng, hẳn Học đã phải đi phu cho đến trọc nhẵn tóc trên đầu rồi. Nhưng giữa thời buổi này, cái thể diện kích bí mặt mạnh lắm. Ất giận nhưng phải nín thinh. Còn bà Lành cố để ý xem xem người thợ cày áo vải ấy là ai. Thế rồi bà phát hiện ra Học trong đám người làm thường lui tới. Cuộc đời

thật trớ trêu, chẳng ai có đủ thì giờ mà dò la thóc mách xem vì lẽ gì mà một bà quyền uy như vậy lại đi mê chàng trai cày lém lỉnh. Bà Lành hết sức bịt kín mọi chuyện mặc dầu tiếng đồn ngày một inh ỏi. Ông Ất cũng biết, nhưng phần thì sợ oai du kích, phần thì sợ diên với chức lý trưởng, ông đành giả điếc giả câm. Còn bà Lành lại càng không dám để giống dòng nho gia của mình bị bôi nhọ. Thế nên Lạng sinh ra, tuy không được bố và các anh chị yêu quý, vẫn phải mang dòng họ Hoàng.

Nếu cuộc đời cứ thế mà bình lặng trôi qua thì có lẽ cũng chẳng có gì đáng nói. Nhưng bởi con người ta, tham vọng quyền lực là một bản năng không giới hạn. Năm 1953, một trận càn lớn của Pháp đổ ập về Vĩnh Hòa. Trước sức ép quá lớn của hai tiểu đoàn lê dương, dân quân du kích phải tạm rút vào rú Lính. Pháp chiếm cả xã ba ngày. Trong ba ngày đó, đám hương hòa, lý mục cũ mới háo hức ngóc đầu dậy. Biết bao nhiêu cơ sở cách mạng bị bắt giết. Đất đỏ Vĩnh Hòa càng đỏ thêm vì máu người, mãi mãi về sau, người dân Vĩnh Hòa vẫn nhắc về năm 1953, năm máu.

Qua ba ngày, Pháp rút đi. Dân quân lại trở về. Dĩ nhiên nợ máu phải đổi bằng máu. Cái đầu của Hoàng Ất đã rơi xuống trong một đêm tháng Sáu. Gió Lào rú trên trắng Cồn. Bắt đầu từ đó, cái vinh quang của họ Hoàng chấm dứt.

Kháng chiến thắng lợi. Người dân Vĩnh Hòa ai ai cũng háo hức đón chào cuộc đời mới. Suốt những năm cải cách ruộng đất rồi tiến lên thành lập hợp tác xã, câu bé mới bước vào tuổi thiếu niên ấy đã bị một mặc cảm nặng nề, rằng mình là con của cường hào bị cách mạng chém cổ. Càng lớn thêm một tuổi, sự mặc cảm càng lớn thêm ra. Lạng thường thui thủi một mình, học hết lớp bốn thì bỏ học. Lạng tự nghĩ có học cũng vô ích. Lạng nhận một đàn bò hợp tác để chăn. Ngay cả với công việc chăn bò Lạng cũng tự tách mình ra, không muốn chơi chung với bạn bè trong xóm.

Các bạn đội viên thiếu niên cũng như các anh chị lớn tuổi biết rất rõ tâm trạng của Lạng, nên ai cũng nghĩ tìm cách gần gũi lôi kéo Lạng hòa vào với tập thể. Đặc biệt là gia đình ông Học, bà Sinh nhà ở ngay đầu xóm, nơi mà Lạng thường lùa bò ra bãi rồi vào đấy leo cây, hái quả, đã hết sức chiều chuộng Lạng. Thằng Hợp con đầu của ông Học quý Lạng như anh em ruột. Nhờ thế mà dần dần Lạng cũng vui lên. Nó đá bóng chung với bọn trẻ, lại còn tập văn nghệ nữa. Ai cũng khen Lạng có giọng hát hay. Và những đêm đội chiếu bóng về xã, lạng vẫn cao hứng cầm mic – cơ – rô hát đồng dục bài “Chiếc khăn piêu...”.

Đầu năm 1964, Lạng tròn 16 tuổi. Cuộc chiến tranh phá hoại của thằng Mỹ bắt đầu bùng nổ ở một vài điểm ngoài Bắc. Đất Vĩnh Linh, nơi tiếp giáp đối đầu của hai miền bắt đầu sôi lên như biển động. Mặc dầu đã được chuẩn bị kỹ suốt mười năm nay, nhưng khi bước vào ngưỡng cửa của chiến tranh, tất cả mọi vấn đề, mọi lĩnh vực đều phải được xem xét lại, củng cố thêm một bước. Vì thế những người trước đây có dính dáng đến tề nguỵ đều được triệu tập đi học thêm một lớp mới. Trong số này không có Lạng, mặc dù Lạng đã đến tuổi có trách nhiệm trước pháp luật.

Mặc dù không bị gọi đi học, nhưng sự kiện này cũng làm Lạng mất ăn mất ngủ mấy ngày liền. Cái quá khứ bấy lâu được chôn vùi nhờ cuộc sống sôi nổi trẻ trung và thân ái của hòa bình trên đất tuyến này đột ngột bị khuấy lên bởi tiếng bom của chiến tranh ập đến. Với cái tuổi thanh niên, Lạng bắt đầu biết nghĩ nhiều. Người ta chưa gọi đến mình, nghĩa là cái án vẫn còn treo lơ lửng đó – Lạng nghĩ vậy. Cuộc đời làm sao vui được khi trên đầu mình cứ trĩu trịt món nợ truyền kiếp? Mình đã được kết nạp vào dân quân, nhưng biết đâu đó là cái bẫy để cột chặt mình hơn? Chắc chắn mình sẽ không được đi bộ đội. Sẽ không đi công nhân, không thể làm cán bộ. Không là gì cả. Mà ở cái đất này, như thế thì có khác gì một tên tù bị giam lỏng?

Chao ôi là lý sự. Trên đời này người ta tiến cũng nhờ lý sự mà tụt dài, tụt mãi cũng bởi lý sự. Cái tư duy ích kỷ ấy đã gây biết mấy tai ương cho con người. Và Lạng chàng trai mười bảy tuổi đầy lý sự đó đã khẳng định đời mình là một tên tù bị giam lỏng. Đã bị giam thì phải phá tù. Phải phá cũi, sổ lồng thôi... Cái kết cục nghe ra thật quá đơn giản.

Khác hẳn với mọi sự tưởng tượng của Lạng, anh đã không được đón tiếp một cách hồ hởi, nhiệt liệt theo kiểu “những người thoát khỏi gông cùm Cộng sản trở về với chánh nghĩa quốc gia”. Cũng không bị hỏi cung một cách căn vặn, mặc dù Lạng đã mất mấy đêm sắp đặt các câu trả lời.

Một sĩ quan già, người khô đét như thanh nứa đã giao cho Lạng một tờ khai có mẫu in sẵn: Họ tên, ngày sinh tháng đẻ, tên ông bà bố mẹ, nghề nghiệp, đoàn thể, vân vân. Đại loại là những điều mà Lạng có thể ghi một cách tự tin thoải mái, không phải đắn đo, cân nhắc gì.

Nạp bản tự khai cho người sĩ quan già rồi, Lạng được an nghỉ trong một phòng hẹp, mái lợp tôn, cách biệt với trại lính. Quan sát kỹ thì thấy đây là một ngôi nhà độc lập, có lẽ gọi là phòng giam thì đúng hơn. Xung quanh nhà không được vệ sinh sạch sẽ như dãy trại lính. Trong phòng kê một chiếc giường sắt, có màn che muỗi. Kể ra không đến nỗi như tù. Lạng hồi hộp đến thắt cả ruột, không thể nào đoán nổi số phận của mình rồi sẽ ra sao. Một ngày trôi qua, yên tĩnh. Lại ngày nữa, vẫn thế. Rồi ngày thứ ba chẳng có gì khác cả. Không có ai tra khảo căn vặn gì, cũng chẳng ai sẵn đón vồ vập. Lạng sống bằng bình trong trạng thái mù đầu như thể ở trong bình chân không. Bản tính lăm lè xưa nay cũng không đủ sức giúp anh chịu đựng. Lần đầu tiên anh khao khát được nói, được hét vang lên, bô bô kể chuyện hoặc thậm chí có thể cãi nhau. Nhưng ở đây, ngay cả chuyện cãi nhau cũng không có đối thủ.

Cũng chưa có sự khởi động nào đủ làm cho anh bừng tỉnh để nhận ra hai chữ phản bội. Không, với anh có gì đâu mà phải day dứt chuyện ấy. Anh ra đi như con nước bị nghẽn dòng tìm lạch để thoát. Vả lại ngay từ những ngày sống trên đất Bắc, anh đã tự tách mình ra khỏi mọi người, tự đối lập mình với chế độ. Thế nghĩa là anh không phản bội ai, anh chưa hề thề thốt với ai cả... Cách lý sự ấy đã giúp Lạng ngay từ phút đầu dám cất bước ra đi. Còn bây giờ, trong trạng thái mơ hồ này đầu anh như đặc lại. Anh chẳng nghĩ thêm được gì hết.

Sáng ngày thứ tư, viên sĩ quan già trở vào phòng của Lạng. Lạng nín thở chờ đợi. Còn viên sĩ quan thì bình thản y như họ vẫn gặp nhau thường xuyên từng giờ.

- Anh bạn trẻ thân mến ạ, tôi rất lấy làm buồn bởi vì anh đã không khai thật...

Lạng chồm người lên:

- Về điểm gì?

Người sĩ quan khoát tay:

- Những điểm cơ bản nhất trong hồ sơ.

- Không, thưa ông, tôi xin cam đoan là tôi đã khai đúng...

Giọng viên sĩ quan vẫn dửng dưng không hề nâng lên hoặc hạ xuống:

- Cái đó tùy anh. Chúng tôi mong lần sau được nhận ở anh những lời khai thành thực.

Nói rồi y đứng dậy đi ra khỏi phòng với một dáng vẻ thanh thản sau khi đã đặt xuống bàn một tờ giấy có mẫu sẵn giống như tờ hôm trước.

Lạng mở tròn hai mắt nhìn trừng trừng. Anh nhìn ai? Chẳng nhìn ai cả. Anh nhìn vào khoảng không trước mặt nơi như chưa tan hết cái âm thanh trơn tru và lạnh lùng của viên sĩ quan nọ. Hoặc có thể anh đang nhìn thẳng vào tâm trí mình. Mình nói dối ư? Không. Anh chưa hề nói dối. Dù cuộc đời có lạnh lùng đến mấy thì anh vẫn tự cho rằng, từ xưa đến nay mình chưa thề nói dối. Sau này thời chưa biết. Gặp những câu hỏi nguy hiểm khác thì có khi phải nói dối thật. Nhưng với những cái mục đề nhỏ nhỏ trong tờ khai này, có chi mà phải dối trá? Thà rằng ở miền Bắc, với thành phần có nợ máu như mình, có khi vào một hoàn cảnh nào đó phải nghĩ cách giấu giếm. Chứ ở đây, thành phần của mình là đồng đảng đồng chí với chế độ này, lo âu gì nữa mà phải dối. Vô lý. Hay họ thử mình? Đừng hòng lừa nổi ta.

Sau một chập tự lý sự. Lạng lại cầm cổ viết một mạch. Lời khai hôm nay không có gì khác trước.

Chiều hôm đó viên sĩ quan già trở lại. Lần này Lạng không phải chờ đợi lâu. Sau khi đảo mắt nhìn lướt qua trong giấy, viên sĩ quan, vẫn cái giọng trơn tru ấy nói mà không thêm bận tâm đến sự phản ứng của Lạng:

- Tiếc quá, anh bạn vẫn không nói thật.

Lạng hét to lên:

- Chính các anh mới nói dối...

- Tùy anh, chúng tôi sẽ chờ.

Lạng cúi gập người:

- Không chờ đợi chi cả. Nếu cần các ông cứ bắt đi.

- Bạn cứ bình tĩnh, cố mà bình tĩnh. Chúng tôi sẽ chờ.

Lại một tờ giấy nữa đặt xuống bàn và cái dáng gầy đét kia ung dung đi ra như chưa hề có điều gì phật ý. Lạng chồm người lên như một con cọp đói:

- Này... Tôi không viết nữa đâu... Tôi chẳng có chi mà viết cả.

Nhưng cánh cửa đã đóng sầm lại. Người sĩ quan đi ra xa và húng hắng ho.

"Đù mẹ chúng mày!". Lạng chửi rít qua hai kẽ răng. Anh không thể nào chịu nổi cái vẻ dửng dưng kia. Ừ mà tại sao chúng nó lại không nổi cáu lên với mình hề. Thà rằng chúng nó hăm hoét, chửi bới hay đánh đập thì mình còn thấy có lý. Hay chúng nó chỉ giả vờ? Mà đúng rồi lẽ nào một thằng từ thế giới bên kia rơi tòm xuống đây mà lại được tin ngay. Phải thử thách, thậm chí thử thách hàng chục hàng trăm lần nữa là khác. Ý như hoạt động tình báo! Lạng bỗng thấy thích thú! Từ hôm nay mình trở thành một nhân vật cực kỳ quan trọng. Bao nhiêu cơ quan tình báo phải chụm đầu vào nghiên cứu về mình, thú vị thật. Ừ, mà chúng nó cũng không phải hoàn toàn nghi ngờ. Nếu nghi ngờ thì chắc chắn mình đã bị tra khảo rồi. Cái dáng điệu nhả nhặn ung dung của lão kia có nghĩa là đã tin mình. Tin nhiều nữa là khác. Như vậy điều cốt lõi lúc này là phải nhớ cho kỹ những lời đã khai, trăm lần như một, đừng có khác nửa câu.

Lần thứ ba.. lần thứ tư... lần thứ năm. Những tờ khai như được sao nguyên văn thành nhiều bản. Cả hai bên đều kiên nhẫn chờ đợi nhau.

Điều chờ đợi của Lạng đã đến. Sau tờ khai thứ năm, viên sĩ quan già đã không còn giữ được cái vẻ trơ trụi mặt lì như trước nữa. Một cái bạt tai bất ngờ nổ tóa vào mặt Lạng. Anh chưa kịp định thần thì tiếp một cú đấm móc hàm giòn như cành cây khô gãy. Lạng bổ chửng ra giữa nhà. Một cảm giác buồn nôn ối lên trong cuống họng. Máu trào ra mặn rít cả hai hàm răng.

Cánh cửa đóng sầm. Sau vài phút, một tên lính cầm tiểu liên mở cửa bước vào:

- Đứng dậy!

Lạng nghe rõ tiếng quát nhưng không thể nào cự mình được. Sự đau đớn và cả sự căm uất nữa đè bẹp anh xuống sàn nhà.

- Đứng dậy! Có nghe không đấy?

Người lính vừa hỏi vừa cúi sát xuống, lấy tay đỡ khuôn mặt đang vật nghiêng của Lạng lên:

- Đừng vờ nữa, tao cho một quả vào ngực mà tắt thở luôn bây giờ - Lời lẽ thì dữ tợn, nhưng giọng người lính lại không có vẻ hung hăng lắm. Lạng rên rỉ, cầu cứu:

- Anh đỡ dùm... đau quá!...

- Hừ, đã làm tình báo còn sợ đau...

Lạng nín lặng. Hóa ra chúng nó đã nghi mình là tình báo thật. Nhưng lấy chi làm bằng chứng? Ồi, đau quá. Lần đầu tiên trong đời anh phải chịu đòn đau, mặc dù trong tưởng tượng anh đã từng nghĩ tới bao nhiêu hình thức tra tấn ghê gớm khác nữa. Liệu mình có chịu đựng nổi không?

Người lính đã giúp Lạng đứng dậy. Anh ta nhìn Lạng một lúc rồi khẽ lắc lắc đầu:

- To gan thiệt... Tôi thì có cắt cổ cũng xin vái, không dám chơi cái trò ấy...

Lạng định nói một câu nhưng hai hàm răng đã dính bết với nhau không thể nào mở ra nổi. Và lại anh cũng không biết nên nói cái gì. Chẳng có cách gì thanh minh được điều oan trái. Lạng cúi mặt cố chịu đau, ngồi bệt xuống góc giường.

- Ô hay, định ngồi lì đó hả? Đi!

Lạng cố mở to mắt nhìn người lính. Đi đâu? Anh muốn hỏi mà không nói được. Tuy vậy người lính vẫn hiểu.

- Tôi được lệnh giải ông lên Bộ tư lệnh đặc khu. Đừng để mất thì giờ, đi!

Một cảm giác ghê rợn bất chợt chạy lan khắp người Lạng. Anh nhắm nghiền mắt lại. Người lính xốc xốc khẩu tiểu liên trong tay. Cái nòng súng hơi chếch lên một chút ngang tầm thắt lưng của Lạng. Anh rùng mình và lập cập bước đi. Từ đầu đó, sâu thẳm trong tâm khảm anh vọng lên một lời hoảng hốt: "Mình đi vào cõi chết"...

Cảnh tượng chiều cuối đông trên những trắng cát dài trông thật là náo ruột. Bầu trời và mặt cát như muốn hòa lẫn vào nhau. Những hàng dương xơ xác rên rỉ trong gió lạnh, thỉnh thoảng lại rùng mình bất chợt như kẻ động kinh. Mây đông đặc từng cục bay vờ vờ với nhau rồi rã ra thành từng màng mưa mỏng la đà buông xiên từ ngoài biển vào, choàng lên những xóm vắng

của các làng chài cát cái màu bạc mênh. Sóng dầm dề vật vờ như con bệnh lâu ngày không được chạy chữa thuốc thang.

Mưa lâu ngày, đường trên cát không còn là đường nữa. Hai người cứ men theo những đụn cát hình yên ngựa mà đi. Đã cách khá xa khu căn cứ quân sự đồi 24, họ uể oải đi về phía quần Trung Lương. Trông dáng bộ bên ngoài hai người lúc này không còn cái kiểu cách áp giải tù binh nữa, mà là hai kẻ lạc đường đói khát thất thểu tìm nơi trú chân.

- Này...

Người lính đột ngột gọi giật giọng. Chân Lạng như muốn dính bết vào nhau. Người chồm vội lên phía trước. Trống ngực đập loạn xạ. “Này” nghĩa là thế nào? Bắt đầu rồi ư? Hai tai Lạng ong ong hàng trăm tiếng “này” đập vào dội ra.

- Này... Không nghe à? Đứng lại.

Ngực Lạng nhói thắt một cơn đau đột ngột. Hai chân dừng hẳn lại và run khắp khập như đang đứng trên cầu treo mỏng manh. Có thể... bắt đầu thiệt rồi... Lạng vụt nghĩ nhanh và vụt quay lại. Nếu cần thì vồ đếp bóp cổ hẳn... Nếu cần thì khóc to lên... Nếu cần thì van lạy... Hàng chục phương kế đặt ra cùng một lúc. Nhưng Lạng vẫn không nhấc nổi người. Ý nghĩ về cái chết như vết mực loang dần trong trí não nhuộm sệt toàn bộ phản xạ nhanh nhẩu của anh. Tất cả sẽ bắt đầu bằng một tiếng nổ... Anh nghĩ rõ ràng như vậy nhưng vẫn không dám gọi tên cái bắt đầu ấy ra.

- Nghỉ tí đã ông nội. Đi hăng như là được về nhà ấy...

Người lính xốc lại khẩu súng rồi ngồi xuống cách chỗ Lạng đứng khoảng năm bước chân. Lạng nhắm tịt, nếu lao đến thì phải nháy hai bước, có lẽ nòng súng kịp tóe lửa. Cần đến gần tí nữa, làm sao chỉ vồ cái là được. Ý nghĩ làm đầu Lạng nóng bừng lên. Hai tay bỗng luống cuống. Hình như người lính đã đọc được ý nghĩ ấy.

- Này, coi chừng nghe. Ngồi xuống. Liều là bắn bỏ đó cha nội ạ!

“Ông nội” rồi hạ xuống “cha nội”. Lạng bất lực ngồi bệt xuống cát, mặt cổ tình quay ra phía biển.

- Anh hai mấy tuổi rồi mà dám liều thân làm tình báo dữ vậy?

Người lính hỏi trong sự tò mò rất trẻ con. Lạng chột nghĩ cổ lẽ lát nữa nó còn gọi mình là em út hoặc con cháu cũng nên. Sự bực bõ bẩm sinh nổi dậy, Lạng xẵng giọng:

- Các ông cứ như con nít sợ ma, lúc nào cũng nơm nớp tình báo với tình chí. Tôi tình nguyện vào với chế độ này... Gia đình tôi có nợ máu với ngoài đó...

Người lính đột ngột cười vang:

- Ha ha.. nói nghe ngon lành quá! Thôi đi chú mày! Cứ cái giọng leo lẻo ấy thì toi mạng đến nơi đó. Chính chú em mới trẻ con. Những bộ óc tình báo trong này dù có thơ ngây đến mấy cũng chẳng bị lừa vì cái giọng bo bo ấy đâu.

- Vì sao?... Vì sao nào?

- Im mẹ cái mồm mày đi. Nhóc con mà dám nói dối như cuội ấy. Những mạng lưới điều tra khổng lồ của Cục an ninh Quân lực đã trả lời rành rọt rồi con ạ. Mày không phải là con cái lão đếch gì mà bị Việt Minh phéng cổ đâu. Dòng máu mày là dòng máu khác, dòng máu Việt cộng nòi. Bố bảo cho thế để đừng có ảo tưởng với mấy lời khai cũ, đến khi ân hận thì quá muộn đấy con ạ.

Như một quả tạ giáng xuống đầu Lạng. Anh chết lặng người. Lẽ nào cuộc đời lại trở trêu đến thế? Trong một giây quá khứ cuộn cuộn trào lên... Những tiếng đồn đại của dân làng hóa ra có thật ư? Hay là chỉ vì những lời đồn đại ấy mà bọn gián điệp gà mờ đã khăng định như vậy? Mình không phải con bố Ất, nghĩa là mình không phải họ Hoàng? Mình là con ông Học thiệt ư? Con một phó chủ nhiệm hợp tác xã? Lẽ nào họ của mình là Ngô Sĩ.

- Tao nói cho mà biết thế là cốt để cứu mày. – Người lính bỗng đổi cách xưng hô – Nói thiệt là tao cũng chúa ghét ba thằng cha an ninh. Toàn như cú mèo cả. Mày cứ liệu đấy, chẳng ai tin mày đâu. Lên trên đặc khu thì liệu đấy mà khai. Ương bướng chỉ thiệt mạng thôi.

Lạng hầu như mất hẳn ý chí và lòng kiêu hãnh. Sau khi về đến đặc khu anh đã kể hết tất cả hoàn cảnh của mình, kể cả những lời đồn đại mà chính mình cũng nửa tin nửa ngờ trong suốt bao năm thơ ấu. Rằng anh đúng đã sinh ra trong nhà họ Hoàng, tuy vậy cũng có lời xì xào anh là con ông Ngô Sĩ Học. Nhưng vì gia đình anh là gia đình “nết na” nên đã cấm ngặt những chuyện đó. Cái “nết na” ấy đã đẩy anh trở thành kẻ sống lửng lơ, không họ hàng...

Lạng bị giam lỏng đúng hai mươi hôm. Sau đó nghe đâu đã có những xác nhận mới của Phòng hai Bộ tư lệnh đặc khu quyết định cho Lạng nhập ngũ. Anh được điều về làm lính ở đơn vị công binh cầu đường. Rõ ràng Lạng vẫn không được trọng dụng.

Mặc dầu đã được mặc áo lính hảnh hoi, và trong công việc Lạng lại là người hì hục, tận tụy nhất, song lúc nào anh cũng mặc cảm rằng mình là một tên tù cải tạo. Xung quanh, hình như ai cũng nhìn anh bằng con mắt tò mò, dè dặt. Người ta đang nói với nhau chuyện gì đó vui lắm, nhưng khi Lạng kéo lê chiếc xẻng đến gần thì họ im bất tiếng cười rồi lảng ra nói những câu thật nhạt nhẽo. Không một ai bắt chuyện với Lạng, trừ mệnh lệnh và những câu chửi tục. Mấy ngày đầu Lạng không thể nào chịu nổi những câu chửi tục. Đã có lần uất quá anh định vung xẻng lên xán bừa vào giữa mặt cái thằng vừa chửi. Nhưng rồi anh cố nén chịu. Vài ba lần nén chịu. Cứ thế, nhìn mãi thành quen. Đầu Lạng cúi thấp hơn, mặc dù trong ngực anh vẫn chưa thôi những cơn tấmtức như sóng cuộn.

Gần một tháng trôi qua, Lạng sống trong âm thầm chịu đựng. Dần dần anh cũng tìm ra được một cách sống thích hợp: bất cần và phó mặc. Suốt ngày Lạng hì hục đập đá, xe đất như một kẻ làm thuê. Hết giờ anh lặng lẽ ngồi một mình, thần thờ nhìn ra phương Bắc. Mặc kệ ai xầm xì, chỉ trỏ, mặc kệ cả những đôi mắt xoi mói nhìn trộm, Lạng cứ ngồi thế cho đến khi có lệnh tập hợp.

Lúc này đại đội công binh đang thi công đoạn đường “Bắc tiến” từ Nam Đông hướng thẳng ra Khe Dưới. Những ngày giáp tết, mưa liên miên. Đất đỏ nhão nhoet dính đặc sệt đầu xẻng. Máy húc đi trước xới tung rễ cây, vét cạn những cồn đất cao. Bánh xích bám như lớp đất mặt. Những người lính mang giày cao cổ lội sủi bọt trên bùn. Xe tải GMC chở kín kịt những thùng đất sỏi từ dưới các đồi hoang gần Cam Lộ lên đổ ùn thành đồng trên mặt đường. Tiếp đó là công việc của Lạng. Đất sỏi được xúc rải đều mặt đường tạo nên một lớp cứng như đúc bê tông. Con đường đỏ quạch cứ thế mà lần dần vào khu phi quân sự, chọc thẳng ra miền Bắc như một lưỡi dao bầu bầm máu của tên đao phủ.

Đêm. Cả đại đội đóng quân theo thế dã chiến hai bên trục đường dưới những mái nhà dù lóng lánh. Nhạc nhảy từ phía nhà chỉ huy đại đội vang lên run rẩy. Những cô gái trong đoàn quân tiếp vụ, mặt dày bộp phấn, đang uốn mông theo nhạc. Mưa vẫn gõ triền miên vào rừng. Lính ở lán ngủ thiếp đi sau một ngày còng lưng xúc đất sỏi.

Những đêm như thế Lạng thường ngồi ôm gối nhìn lên nhà chỉ huy đại đội. Lúc đầu anh không thích thú nhạc nhảy công công đó. Ở miền Bắc bao năm, chưa một lần nào anh nghe thứ nhạc ấy. Nhưng cái gì rồi cũng quen. Hơn nữa bẩm sinh anh đã có “máu” văn nghệ. Tiếng nhạc nhảy như một chất nghiện cứ ngấm dần vào anh. Càng nghe càng thêm thường. Lạng rất muốn mò lên nhà chỉ huy để được tận mắt xem các cô tiếp vụ nhảy. Nhưng anh không dám.

Lạng đang ngồi ngẩn người như kẻ si tình bị thôi miên khi chợt nghe phách sau có bước chân ai đi gần lại. Lạng bối rối như kẻ bị bắt quả tang. Anh định nhồm dậy chui nhanh vào lán. Nhưng bước chân phách sau đã dừng sát sau lưng lạng.

- Nghĩ chi hung rứa, chú?

Lạng nhận ngay ra tiếng anh Mẫn bếp trưởng. Từ ngày về đại đội công binh này Lạng sống một cách lạc lõng như đứa trẻ mồ côi thần thờ trong một khu gia đình tấp nập. Chỉ duy nhất có một người thường hay đưa mắt nhìn trộm Lạng. Thoạt đầu Lạng rất khó chịu với đôi mắt ấy. Nhưng rồi dần dần anh nhận ra Mẫn không phải là kẻ độc ác. Suốt cơm nào Lạng chìa tay ra bẻ đều được Mẫn đập vội thêm một miếng cháy to bằng bàn tay. Rồi đến lúc chính Lạng lại hay đưa mắt nhìn trộm người bếp trưởng: Đây là một thanh niên có lẽ phải lớn hơn lạng gần chục tuổi. Khuôn mặt xương xẩu, tóc quăn, cặp môi rạn nứt như ăn trầu. Hai cánh tay gầy và dài. Cả con người của Mẫn thoát trông như một cành cây sần sùi đông trụi lá. Tuy vậy đã gần một tháng rồi mà hai người chưa có lần nào bắt chuyện với nhau.

- Răng trông buồn thiêu rứa, nhớ nhà hí?

Mẫn hỏi rồi ngồi xuống bên Lạng. Tiếng nhạc nhảy vẫn bồng bênh, chao đảo trước mặt. Gió lạnh thổi tạt từng cơn khiến tiếng nhạc có lúc mất đi đột ngột như chìm xuống đáy vực rồi bất ngờ rồ lên từng cơn như tiếng kêu cứu thất thanh. Tự nhiên Lạng bỗng thấy run sợ Hình như có tai họa gì đó sắp sửa áp lên người Lạng. Bất giác anh rùng mình. Bàn tay Mẫn đã đặt nhẹ lên vai anh.

- Này... ở ngoài nó thế nào hè?

Tiếng Mẫn cũng thầm thì run run y như tai họa đã quay đầu chĩa về phía Mẫn... Chuyện gì thể nhỉ? Lạng thầm hỏi trong ý nghĩ thấp thỏm không yên.

- Ngoài nó.. nó như thế nào?
- Là thế nào?
- Là... nói chung mọi thứ?
- Thì vẫn thế...
- Là thế nào?
- Cũng chẳng thế nào cả...

Không ai có thể nhận ra nội dung của những lời đối thoại vụng trộm và vô nghĩa ấy. Nhưng cả Mẫn lẫn Lạng đều tự hiểu. Cả hai đang đi chênh vênh trên một giới tuyến mỏng manh và éo le như sợi chỉ giăng qua bờ vực.

- Ngoài nó... có hay thiết quân luật không?

- Nổ (2)
- Có cố vấn không?
- Nổ!
- Thế thì làm thế nào?
- Làm hợp tác chứ thế nào?
- Hợp tác là cái gì?

Lạng hơi khó hiểu vì sao Mẫn lại hỏi tỉ mỉ những chuyện ấy. Anh đáp dè dặt.

- Ở hay hè, rứa tổ đối công là cái chi?

Lạng sắp sửa cấu kính:

- Cái anh ni hay hè. Thì làm đối công chứ chi nữa. Nói thí dụ, nhà anh giúp nhà tôi cấy, nhà tôi lạ trả công gặt cho anh.

- Ở hay hè, rứa nhà nào cũng có ruộng à?
- Ủ, nhưng hiện chừ thì bỏ chung vào hợp tác rồi.
- Rứa là mất ruộng?

- Xi, có vậy mà anh không hiểu à? Bỏ chung vào rồi cùng làm cùng hưởng. Người mạnh giúp người yếu, nhà nhiều công giúp nhà ít công...

- Ở hay hè...

Những tiếng “ở hay hè” cứ khe khẽ phát ra giòn như hạt mưa rơi trên máng xối. Hai người cứ đà ấy mà ngồi sát lại với nhau lúc nào không để ý.

- Rứa ngoài nó có dân vệ không? Có bảo an không?

- Dân vệ là chi?
- Là... kiểu như lính nhưng ở nhà đó, ăn cơm nhà mà có súng...
- À, thế thì cũng có. Ngoài nó gọi là dân quân.
- Ở hay hè. Nay rứa ngoài nó...

Cứ vậy, một người say sưa hỏi và một người hào hứng giải thích. Chuyện hấp dẫn và hứng thú hơn bất kỳ một kho sách li kì nào. Tiếng nhạc nhảy đã chết lìm đi từ lúc nào. Rừng khúm núm trong gió lạnh và mưa mịt mù. Đâu đó có những tiếng ngáy khò khò của lính phát ra, nặng nhọc và khổ ải.

“Mình đã nói những gì về miền Bắc?”. Câu hỏi cứ chập hờn mãi trong đầu Lạng. Đêm đã quá khuya lính trong nhà dù ngủ li bì. Riêng Lạng không sao chợp mắt được. Sau buổi nói chuyện như xả hơi bởi quá lâu rồi phải im lặng, Lạng bỗng giật mình run sợ. Biết đâu Mẫn là người theo dõi mình? Ủ, đại quá, mình cứ kể tuồn tuột hết mọi chuyện. Nghĩ đi nghĩ lại Lạng thấy có chút yên tâm vì thực ra cũng chẳng có điều gì bí mật. Như vậy mình vẫn chưa phải là thằng phản bội. Lạng thấy xốn xang như có cặp mắt ai đó từ trong khoảng đêm sâu thẳm nhìn xối vào mình.

Mình không phản bội!... Mà cũng không hề dối trá. Như vậy còn có duyên cớ gì mà sợ hãi. Nghĩ vậy nhưng Lạng vẫn thấy chồn chợn. Có lẽ vì mình đã kể về miền Bắc một cách quá sôi nổi nhiệt tình. Ủ, mà cũng lạ. Mình có gì với ngoài đó mà say sưa đến vậy? Những ngày sống trên đất Bắc, mình luôn luôn tủi hổ và ảm ức kia mà? Rứa mà chừ vẫn nhớ. Nhớ quá đi thôi. Lạng

nhắm nghiền mắt lại, cố gắng ngủ. Cả một Vĩnh Linh cuộn cuộn hiện ra trong trí nhớ của anh... Đột ngột cả khu rừng choàng dậy cuống cuồng. Một cái gì đó không rõ rệt xảy ra giữa lúc lính công binh còn ngủ mê mết. Chớp sáng xanh lè, khói thuốc đạn khét lẹt, tiếng nổ dập dồn từ nhiều phía. Chưa ai trong đám lính công binh này có chút khái niệm gì về một trận đánh. Nhưng bằng trực giác của những con người luôn luôn bị cái chết đe dọa đang áp đến. Đám lính tỏa ra mọi phía, la hét nháo nào. Đất dưới chân tưởng chừng sụt lở hết. Rừng cây như bốc cháy. Ai cũng hi vọng được thoát nhưng ai cũng có cảm giác không thể nào chạy thoát được. Thực ra đây chỉ là một trận tập kích nhỏ của tổ công an bờ Bắc bí mật phá rối âm mưu làm đoạn đường “Bắc tiến” của Mỹ - ngụy. Trận tập kích chỉ xảy ra chừng mười phút. Vài chục quả lựu đạn với mấy băng AK. Thế thôi, nhưng với đại đội công binh thì biến cố này như là một trận động đất.

Lạng co giò đạp băng qua quãng rừng cằn phía nam, cắm cổ chạy không hề ngoái lại. Những dây leo chằng ngang dưới đất mấy lần quật Lạng ngã nhào. Hình như ở trán cháy máu. Mặc kệ, Lạng cứ cắn chặt hai hàm răng cho khỏi run, cố để tay lên bụng cho đỡ đau thắt mà chạy. Cái sợ đối với Lạng có một ý nghĩa đặc biệt khủng khiếp. Đây là nỗi sợ bị trả thù. Lạng linh cảm thấy giây phút phán xử đã đến. Anh chạy thực mạng trong một nỗi tuyệt vọng như thể trời sắp sập. Thoát ra khỏi đám cây rừng là đến đồi tranh. Cỏ tranh lúp xúp trống trải khiến Lạng càng hốt hoảng hơn. Đôi chân phóng rào rào. Có lẽ chẳng ai chạy kịp anh hoặc chạy theo hướng anh. Nhưng Lạng không hề biết điều đó vì anh không ngoái đầu lại một lần nào. Tiếng súng tập kích đã im tự lúc nào anh cũng không hề biết. Lạng chạy như rút ruột.

Bất ngờ Lạng lao sầm vào một người nào đó từ phía bên lao ngang qua. Cả hai gần như cùng một lúc hét lên một tiếng nghe khủng khiếp như tiếng kêu trước lúc tắt thở. Rồi cả hai, không hề có một giây nghỉ ngơi, ôm chằng lấy nhau, quật lộn nhau xuống đất, lăn sầm sập trên cỏ tranh, cào cấu, cắn xé, bóp cổ. Tiếng thở hồng hộc chèn vào nhau. Tiếng rên hừ hừ. Tiếng đấm thụi huỳnh huých. Lạng lật được người lên trên, đè đầu gối vào bụng kẻ nằm dưới, rồi cứ đà ấy anh nhún toàn thân. Một tiếng “ơ” trào lên nghe lẫn với tiếng rên khe khẽ:

- Mạ ơi... con chết - Việt cộng...

Đột ngột Lạng chùng tay lại. Toàn thân anh run lên. Cái chút trí tuệ người ít ỏi trong anh lúc này chợt thức tỉnh. Lạng nhận ra tiếng rên của người quen. Anh gọi cuống quýt:

- Anh Mẫn!... Anh Mẫn phải không?

- Chao... thằng Lạng... hứ? Mi... giết... tao...

- Anh ơi...

- Mi...

Rồi im lặng. Nỗi hãi hùng cùng với sự tuyệt vọng giây lát đông đặc lại trong trí não Lạng cái màu tối của đêm cuối đông này. Lạng cứng đờ cả tay chân ngồi cầm lặng nghe tiếng thở mỗi lúc một yếu dần của người bạn. Anh chẳng còn biết chỗ này là chỗ nào chỉ ang ang rằng đã cách khá xa khu đóng quân của đại đội. Chẳng ai biết được tội lỗi của anh. Nhưng riêng anh, làm sao mà trốn nổi. Đây là lần đầu tiên trong cuộc đời anh đã tự tay giết một mạng người. Cả cơ thể anh, trí não anh rệu rã ra đến mức không thể nào cử động được. Anh cứ ngồi vậy, mặt cúi gục xuống. Máu từ trán, từ má chảy rỉ xuống khóe miệng tanh nặc và mặn chát. Lần đầu tiên anh biết tởm lợm mùi máu.

- Mạ tau... ở Đông Hà... gọi là bà Tĩnh... buôn đồ gỗ... gần chợ. Tau con một... tau thương... Mạ ơi!...

Tiếng “ơi” cuối cùng nấc lên như một tiếng khóc. Cả tấm thân gầy guộc của Mẫn bỗng giãy lên đành đạch. Lạng hốt hoảng chồm người tới đè lên ngực Mẫn. Sau cái giây giụa như muốn vùng chạy, Mẫn nằm co quắp, cứng đờ. Lạng run rẩy kéo thẳng chân tay bạn ra. Một cảm giác ghê rợn bất ngờ chạy lan người Lạng. Hai hàm răng va vào nhau cầm cập. Anh lùi dần, lùi dần rồi đột ngột vùng chạy.

4.

Chợ Đông Hà những ngày giáp tết đông một cách lạ thường. Thôi thì ngàn vạn thứ hàng hóa thi nhau đổ vào đây, la liệt đủ màu sắc, đủ mùi vị. Người chen người, hàng chen hàng, tiếng rao mời, lời thách giá, những câu nói cay, nói mát khích bác chửi rủa trộn lẫn nhau tạo nên cái mớ

âm thanh khổng lồ huyền ảo. Tiếng máy thuyền dưới sông, tiếng xe lam trên bến, tiếng đài bán dẫn, băng cát – set mở to hết cỡ như chửi nhau, thách đố nhau, nháo nhác inh ỏi. Người vừa giật được món hời cười nói bô bô, kẻ bị móc túi khóc lóc mếu máo. Anh mù quờ quạng ôm chiếc đàn hát đến khàn giọng. Cô gái làm điểm cười gần như khô cả hai hàm răng để chào khách. Trẻ con thi nhau đốt pháo khói mù trời.

Giữa đám người nghìn nghịt, hỗn độn nhưng cũng tinh sỏi chợ búa ấy, sáng nay có một thanh niên khoác bộ quần áo lính nhòe nhoet bùn đất, có lằn cả vết máu, ngơ ngác nhòm ngó hầu khắp các quán hàng. Thỉnh thoảng anh cũng dừng lại đưa tay lật lật mấy nải chuối chín vàng óng và cặp mắt mở tròn đầy vẻ kinh ngạc khi nhận ra rằng loại chuối này không có cách gì ăn được vì chuối bằng nhựa. Anh không dừng lại chỗ nào quá lâu bởi trong người không có một đồng xu dính túi. Cái hứng thú tò mò lúc đầu mất dần, bước chân anh mỗi lúc một trở nải, hờ hững. Anh đi qua mấy hàng đồ điện, lơ đãng tiến về hàng vải, rồi từ hàng vải lại rẽ quặt qua chỗ bán thùng, chậu nhôm...

Chợt anh dừng lại.

Nhiều người đang xúm xít quanh một ông già đeo đôi kính đen. Lại hát xin chằng? Lặng thử nhòm vào và lắng tai nghe. Ông già, thực ra cũng chưa già lắm, ánh chừng trên dưới năm mươi tuổi, nhưng vẻ mặt hơi quái dị, đôi lông mày to gần bằng ngón tay, hai ria mép quặp xuống như hai dấu ngoặc đơn khoanh chiếc mồm lại. Ông ta không hát mà đang nói gì đó lắm nhảm. Những người xung quanh há mồm ra nghe. Lặng đứng gần người một hồi lâu mới nhận ra ông ta làm nghề thầy bói. Lần đầu tiên anh trông thấy một thầy bói. Lặng rạo rức, thích thú như nhìn thấy con thú lạ. Quên mất việc phải giữ gìn tung tích của mình, anh chen bừa vào. Nhiều người quay lại nhìn anh. Khi họ nhận ra bộ quần áo lính bê bết đất và máu, người ta vội vàng lánh dần. Lặng xán lại ngồi chặn ngay trước mặt ông già.

- Ông ơi... Cháu là... cháu là lính... Cháu chẳng có đồng nào cả...

Mặt Lặng đỏ bừng lên vì ngượng. Anh đưa tay sờ soạng khắp các túi y như để quên tiền nơi nào đó. Rồi đột ngột anh cởi nhanh cúc áo.

- Cháu có chiếc áo mới nhận... cũng có thể được vài trăm... Ông coi giúp cháu...

Người thầy bói quờ tay lên đỡ nhanh chiếc áo trên tay Lặng rồi đang ngang sát mặt như để xem. Ông ta thấy gì mà xem? Lặng nghĩ nhanh và chợt thấy buồn cười. Nhưng thầy đã hạ chiếc áo xuống nhìn Lặng chăm chăm. Một lát, thầy bất ngờ hạ giọng:

- Anh vừa có điều kinh khủng...

Lặng giật thót cả người. Giọng anh run run:

- Thừa thầy... có chi mà... kinh khủng?...

- Có chuyện giết người.

Lặng cứng đờ quai hàm. Thế mới là thầy chứ. Anh kinh hãi nhìn đôi kính đen của ông già, có cảm giác như từ phía sau đôi kính kia, cặp mắt ông đang rọi thẳng vào tâm can mình, xoi mói suốt cả cuộc đời mình.

Lặng cúi gằm mặt xuống như chịu tội. Còn thầy lại đưa nhanh chiếc áo lên sát mặt một lần nữa. Hai cánh mũi thầy phập phồng mở ra khép lại để xác định lần nữa cái mùi tanh tưởi từ cảm giác ẩm ướt trên áo phả ra. Đoạn thầy thở ra một hơi rõ dài.

- Chuyện mới xảy ra thôi... Mới lắm...

Lặng vẫn cúi đầu nói lí nhí như con chiên xưng tội:

- Dạ... mới thôi.

- Đó đó. Anh sinh năm nào?

- Dạ, năm bốn tám.

- Mậu Tý. Cao số lắm. Canh cô mậu quả. Đời anh cô đơn cho đến khi chết.

- Dạ.

- Tuy rửa mạng anh rồi cũng tấn! Tấn vi quan, thối vi sư, nếu không cầm gậy chỉ huy thì cũng làm thầy thiên hạ chứ chẳng chịu lép đầu. Sinh tháng mấy?

- Dạ... con không biết kỹ. Hình như tháng năm âm lịch...

- Lỗi mùa sinh rồi, đời sẽ lắm tai ương đó.

- Dạ.

- Năm ni mười tám tuổi âm. Nhất thập cử tại tại dần. Rồi đến mãi thìn tị ngộ mùi thân Dậu Tuất. Mệnh con năm nay ứng vào con chó. Khuyến bị tá, nghĩa là con chó bị lửa bỏng. Mà lửa tức là

hỏa, đây là mùa sinh của con. Năm nay chính là trung hạn. Con phải cẩn thận lắm mới được.

- Dạ.

- Mười tám tuổi âm. La hâu, Thổ tú, Thủy diêu, Thái bạch, Thái dương, Văn hán, Kế đô, Thái âm, Mộc đức. Ái chà, nếu con năm nay ứng với sao Mộc đức, Thái âm, Mộc đức thập nhị nguyệt lộc ân lai, tháng chạp năm tới sẽ gặp lộc lớn.

- Dạ.

- Còn có còn muốn hỏi chi nữa không?

Thầy hỏi rồi nhìn như găm vào Lạng. Lạng ngẩn cả người, mồm lúng búng như ngậm hạt thị. Còn biết hỏi gì nữa. Quá khứ, tương lai, dịp may hạn rủi thầy nói cả rồi. Cái gì xem ra cũng đúng. Lạng thở dài mệt mỏi:

- Dạ... còn tạ ơn thầy...

Ngọn đèn dầu vặn nhỏ bấc bắt đầu sáng vàng đục lên mặt bàn thờ nghi ngút khói hương. Xung quanh ngọn đèn xếp la liệt những hình người dán bằng giấy, có đủ mũ miện, cân đai, gươm giáo. Thấp hơn một chút là những nải chuối nhựa vàng rộm, hai ngọn nến cháy rần rật, lại một bát hương nữa tỏa khói.

Bà Tĩnh gục mặt xuống bàn, mắt nhòe nước, miệng lầm rầm những lời khấn vái. Lạng ngồi khuất vào một góc, đầu cúi thấp như một kẻ sắp bị đưa đi hành hình. Tiếng khóc nức nhen chen lẫn lời khấn vái của người mẹ như nạo vét vào đáy lòng anh. Tội ác đang tê buốt trong từng thớ thịt.

Lần đầu tiên anh phạm tội ác. Điều ấy đã ghê rợn lắm rồi. Nhưng tội ác càng khủng khiếp hơn khi tự anh thấy rõ rằng lần đầu tiên anh đã nói dối một người mẹ. Phải, anh đã không thể đủ dũng cảm kể ra sự thật. Nói cho công bằng thì anh chỉ mới kể được một phần sự thực. Đây là cuộc sống của đại đội công binh, là những ngày anh với Mẫn thân nhau, là cái đêm tâm sự đầy thú vị. Tiếp đến là cuộc tập kích của Việt cộng. Đến đó anh bắt đầu phóng đại, tô vẽ lên thành một trận ác chiến khủng khiếp như những trận đánh ghê rợn mà anh từng đọc trong sách cổ. Tất cả chuyện đó dẫn đến cái chết của Mẫn. Thế là cuối cùng, mọi đau đớn của người mẹ, lòng phần uất cả bà được trút lên đầu Bắc Việt. Bà cầu chín phương trời, mười phương phật ra oai tru di kẻ nào giết hại con bà. Lạng biết lời oán đó chĩa vào công an miền Bắc. Mặc dù vậy anh vẫn có cảm giác lời nguyện rửa kia đang trút xuống đầu mình.

Đêm đã khuya. Cái huyền não bẩm sinh của thị xã ngã ba đường này đã chìm vào trong giấc ngủ mệt mỏi, phờ phạc. Chỉ còn tiếng máy của xe GMC thỉnh thoảng rú lên như động kinh ngoài đường Chín. Vài ba phát nổ lạc lõng của cảnh sát, có thể bắn dọa bọn trấn lột hoặc ra oai với những Việt cộng nằm vùng.

Trong nhà bà Tĩnh, ngọn nến đã cháy gần quá nửa. Giọng bà khàn đặc lại vì phải kể lẽ quá dài dòng. Những ngày ấu thơ của đứa con trai, cảnh ngộ neo đơn vì chồng chết sớm, những cơn lẫn lộn chợ búa, những đêm thiết quân luật nặng nề, khi buôn thua bán lỗ... Với cái chết oan ức của con bà, bà thấy cần thiết phải công bố lại toàn bộ quãng đời mình cho người khách quý ở bên cạnh được biết.

Đến khi quá mệt mỏi vì chuyện mình, bà quay sang tra vấn chính vị khách. Lạng không thể nói dối được nữa trước con xúc động khôn nguôi của người mẹ. Hơn nữa, từ lúc sắp sửa bước chân vào nhà này đến giờ, anh đã tính toán đến nát óc. Trước mắt, anh cần một chỗ để ẩn nấp, vài giấy tờ hợp pháp. Nếu không dựa vào bà Tĩnh thì khó lòng thoát khỏi bọn cảnh sát và quân cảnh. Vì thế Lạng đã nói thật. Anh kể một cách gọn gàng, khúc chiết cảnh ngộ của mình. Bà Tĩnh lắng nghe. Con xúc động bỗng dừng tắt ngấm. Bà nghe một cách chăm chú nhưng không hề mở miệng nói một câu nào. Lạng thầm nghĩ chắc là bà sợ. Anh chợt thấy ân hận vì sự quá thực thà của mình. Nhưng đã lỡ mất rồi, không thể nói khác được. Lạng nín lặng chờ đợi.

Rất lâu, có lẽ phải gần một giờ sau đó, ngọn nến trên bàn cháy gần tàn, bà Tĩnh mới hỏi một câu thăm thì như tự hỏi chính mình:

- Răng lại bỏ ngoài nó mà vô đây hè?

Câu hỏi thăm thì nhưng lại có sức mạnh như một quả tạ đè bẹp Lạng xuống. Giọng anh nghẹn hẳn lại:

- Con... đại...
- Ừ, quá đại con ạ.
Một tiếng thở dài bi thảm. Bà mẹ đứng lên thắp tiếp ngọn nến khác, cắm thêm mấy que hương... đoạn bà lại lầm rầm khấn vái. Một cảm giác rệu rã tan loãng trong tâm khảm Lạng. Anh không đủ sức đứng dậy, không còn biết làm một việc gì giúp bà. Anh ngồi bất động và chờ đợi một cái gì đó rất vô nghĩa. Một lát, bà Tĩnh mới quay lại:
- Thôi được, đã lỡ chân rồi thì cứ tạm ở đây. Mẹ sẽ chạy cho một tấm chăn cước. Cứ lấy họ ba thằng Mẫn. Lạy phật, con phải ý tứ lắm mới được.
Lạng ngược lên nhìn bà Tĩnh, lòng chan chứa biết ơn. Rồi đột ngột anh nghĩ, giá như lúc này anh nói ra điều khủng khiếp kia, giá như bà biết chính anh là kẻ đã đẻ ruột con bà cho đến phọt máu thì sẽ thế nào? Lạng bỗng thấy xâm mất. Chao ôi, biết khi nào trả hết món nợ này?
Ngày hôm sau bà Tĩnh ra đi từ sớm. Bà đi đâu Lạng không được biết. Bốn phận của anh là chui tọt vào buồng ngồi nín lặng như một kẻ cắp. Đến chiều bà Tĩnh về. Nhìn nét mặt của bà, anh biết chưa có chuyện gì đáng mừng rỡ cả. Hai người lặng lẽ sống với nhau trong bóng tối. Sáng hôm sau, bà Tĩnh lại đi. Phải mất ba ngày lễ thể như vậy. Đến tối ngày thứ tư, bà chạy về dí vào tay Lạng một tấm giấy cứng, giọng bà run lên vì mừng mà cũng vì sợ:
- Được rồi, mất hơn năm chục ngàn mới kiếm được. Từ nay con kêu mẹ bằng thím. Tên con là Nguyễn Viết Lãm, con út của bác thằng Mẫn ở trong Cần Thơ ra...
- Dạ...
Bà lại thở dài:
- Lạy Phật, con phải kiếm lấy việc chi đó mà làm. Đừng có đi long bong ở đất này mà thiệt thân đó.
- Dạ...
- Thôi, ngủ đi. Mọi việc ngày mai rồi tính.
Lạng ngoan ngoãn chui vào buồng nằm. Nhưng anh không tài nào chợp mắt được. Từ nay anh là con một nhà họ Nguyễn. Tên anh là Lãm. Cố mà nhớ. Lạy trời, đừng ai nhắc đến họ cũ của anh.

.....
(1) *Cắt cử, bổ nhiệm.*
(2) *Không*

Chương 2

1.

Bây giờ xin kể qua một chút về cái thị trấn ngã ba đường này. Gọi là thị trấn ngã ba bởi vì nó sinh ra cùng thời với cái ngã ba huyết quản nơi cung đầu của đường 9 với quốc lộ 1. Từ thuở còn người Pháp đóng chiếm, con đường 9 rải đất sỏi, thì Đông Hà cũng chỉ phôi thai dăm bảy quán nhà lợp tranh nằm khế nép bên mép sông Cửa Việt. Thế rồi cái huyết quản đường 9 ngày một to ra, của cải hai chiều cứ trôi ngày một nhiều thì Bản Đông bên Lào cũng phình to lên mà Đông Hà bên Việt cũng lớn dậy. Người Mỹ qua, đường 9 trở thành một trục đường chiến lược thượng hạng, là động mạch chủ nuôi sống toàn bộ phòng tuyến Mác Na – ma – ra. Vậy là, nhoáng một cái, y như có phép thần thông biến hóa, thị trấn đầu cầu miền Nam này bỗng như một cô gái nhà quê ra tỉnh, cười nói huyền thuyên, trang sức lòe loẹt đủ các một lai căng tân tiến nhất.

Trước hết đây là cái bấu khổng lồ để chứa chấp hai nguồn hàng lậu lớn. Một nguồn hàng buôn từ đất Thái Lan qua Lào về đất Việt Nam, một nguồn chủ yếu do quân tiếp vụ chuyển từ phía trong ra hoặc ngoài biển vào qua cảng Đông Hà. Cho nên, cái nghề nghiệp chủ yếu và bao trùm lên hầu hết đời sống người dân ở đây là buôn bán hàng lậu và những hiệu lành nghề làm giả những mặt hàng ngoại quốc. Rồi nữa, Đông Hà là nơi xả hơi của hai cánh lính. Một cánh từ Khe Sanh, Lao Bảo về. Bao nhiêu cơ cực của rừng núi biên ải, bao nhiêu gian lao vất vưởng của những ngày dã ngoại đóng chốt được trút bỏ nơi đây để tận hưởng thú vui đô thị. Lại một cánh khác từ Sài Gòn, Huế được điều ra thế chân vùng chiến thuật I, trước phút bước vào tử địa, bao giờ cũng có tâm trạng coi như đến đây là chấm dứt. Hãy sống vài giây cuối cùng với bao lạc thú thế gian. Cho nên một nghề nữa cũng không kém phần rầm rộ trên thị trấn này là làm điểm và cướp bóc. Đội quân này tùy lúc mà tăng giảm nhưng nói chung chiếm đại bộ phận thanh thiếu niên thị trấn và trên danh nghĩa, trở thành đối tượng tác chiến của cảnh sát Đông Hà. Với tất cả bối cảnh ấy, thị trấn Đông Hà lại được đặt giữa một trong những luồng gió Lào khốc liệt nhất. Gió Lào ở đây có mặt từ tháng ba, hoành hành thả cửa cho tới tháng bảy, tháng tám. Vào dịp đó thị trấn như một bãi chiến trường hạng nặng, cát bụi mù mịt, những mái tôn quần môi lợn, những tường nhà che chắn bằng ván gỗ hở toang hoác, nước máy trong các ống dẫn nóng hâm hấp như nước bún giò.

Tóm lại, bản lai lịch của thị trấn Đông Hà không hề có tuổi thơ, chỉ có những ngày sơ khai kham khổ rồi đánh đùng một cái là tuổi làm duyên làm dáng, là một thời ăn chơi trác táng và lao ầm ầm trong cỏi cát bụi đua chen.

Nói chung là vậy. Nhưng nói riêng, nhìn vào một căn nhà hay một con người cụ thể ở đây lại thấy đầy đủ những bản lịch trình oái ăm, li kì, những số phận nổi trôi. Như căn nhà sát mép hồ nước trên trục đường 1, với một mái tôn chồm ra như chực ngoam hết người đi đường, hai chiếc máy nén hơi đặt cân đối ngay trước cửa y như hai khẩu đại bác thần công của nhà Nguyễn đặt trước cổng Ngọ Môn. Một chiếc lốp ô tô đặt phía dưới làm bệ, nhưng chủ nhà vẫn sợ khách không hiểu nên mới kê lên trên đó một tấm ván ép vẽ hình một chiếc lốp khác, vẫn chưa đủ lại phải chừa thêm dòng chữ: “Phù Ái – vá xăm, lốp, rửa xe, sửa chữa ô tô lành nghề”. Ông Phù Ái vốn là con nhà đánh cá biển, quê ở tận ngoài Nghi Lộc, Nghệ An. Từ ngày trở thành ông chủ lớn (mặc dù chỉ là chủ một trạm rửa xe), ông thường cho công bố tung tích của mình một cách đầy kiêu hãnh như một trang hảo hớn từng vang bóng một thời. Chuyện là vào một năm, thuở Việt Minh còn đánh Tây, trong một cơn động biến bất thần làm chết hàng trăm dân đánh cá, có một người thanh niên Nghi Lộc duno đủ đã thoát chết, cùng với chiếc thuyền của mình lênh đênh bốn ngày giữa biển và cuối cùng giạt vào một bãi hoang rậm rịt đầy cây bông gai và dừa bãi. Người thanh niên không còn đủ tỉnh táo để phân định phương hướng, không thể hiểu nổi chỗ này là đâu. Anh ta bò bằng cả hai cùi tay và hai đầu gối, kéo lê người trên bãi. Bò mãi, bò mãi mà chẳng gặp được người nào để hỏi. Cái đói và cái mệt đã nhận ngập anh trong rừng cây dại. Anh thiếp lịm đi bao lâu không còn biết nữa.

Bỗng anh ta chợt tỉnh. Có một hương vị gì đó làm cho anh tỉnh dậy. Thoạt đầu là một cảm giác băng khuâng, rồi tiếp đến là nôn nao gan ruột. Ừ, nôn nao quá, nôn nao đến choáng váng. Anh cố sức hồi tâm lại. Anh bỗng nhận ra. Đúng là mùi hương khói.

Với kinh nghiệm của người sinh ra, lớn lên trên vùng biển, anh biết ngay ở đâu đây có miếu thờ Thần. Cố nhồm tẩm thân dậy, nhận hướng gió, anh lại trườn người đi. Hy vọng làm sức anh tăng thêm gấp bội. Chui người qua hai bờ dừa bãi anh nhìn thấy một cảnh si xòa ngang. Chắc chắn đó rồi. Anh lồm cồm run rẩy bò đến.

Không phải ngôi miếu mà là một tảng đá to chồm lên như một con trâu mộng. Phía trước nó là một phiến đá khác chắn ngang nhẵn thín như có ai bào. Bên cạnh chiếc bàn bằng đá là gốc si già bị gãy ngang chỉ còn một cành bằng cột nhà chồm lên phía trước. Người thanh niên đói khát ấy không bận tâm gì đến cây si linh thiêng ấy mà chỉ chăm hằm vào con gà luộc đặt trên bàn đá. Phía trong có năm hương cháy nghi ngút. Mồm anh lập cập, rên rĩ: “Lạy ngài! Con là kẻ thất lạc, đói quá, xin ngài một cái cánh”. Nói rồi không đợi ngài trả lời, anh quờ tay ra túm lấy cánh gà xé toạc. Nhoáng một tý, cả thịt cả xương của chiếc cánh trôi tuột vào trong cổ họng anh. Rồi không kịp khẩn tiếp, anh xé luôn cánh nữa. Rồi đến một chiếc đùi, hai chiếc đùi, rồi cái ngực gà, hai mảng sườn, rồi cái sống lưng con gà luộc tiếp nhau lao nhanh ừng ực vào bụng anh. Con đói dần dần nguôi. Tốc độ nhai của đôi hàm có chậm lại tý chút, và nhờ thế đôi mắt cũng lơ dờ để ý xung quanh. Bất ngờ anh nhìn thấy một đồng giấy bạc đặt trong cùng mặt đá sát với gốc cây si bị gãy. Chắc chắn là của người đặt lễ. Cây si gãy chắc đã lâu đời nên mặt gỗ cũng nhẵn gần như mặt đá. Ở giữa ruột cây có một lỗ bông đút chân vào lọt trơn thín như hang ếch. Mãi để mắt đến mọi thứ mà anh ăn gần hết con gà lúc nào không nhớ. Chỉ còn chiếc cổ và cái đầu gà lơ trôi như chiếc búa đóng đinh. Anh mân mê nâng lên đặt xuống một tý rồi lại lăm bắm: “Lạy ngài, đã thương thì thương cho trót, ít nhiều cũng chịu tiếng ăn mày cửa ngài, cho con làm nốt cái thủ”. Nói rồi anh yên tâm đưa chiếc đầu gà lên mồm.

Bỗng anh khựng tay lại. Linh tính báo ngay cho anh biết tai họa. Hình như ngài hiện lên. Loáng một cái anh quay phắt lại. Ở chính giữa gốc si gãy đột ngột thò lên một cái gì to bằng nắm tay đủ màu hồng tía, tiếng thở phì phì. Anh chưa kịp định thần thì cái vật ấy vụt cao lên suýt nữa chạm vào nách anh. Không kịp nghĩ ngợi, không kịp lạy ngài, nói tóm lại không kịp một giây để định thần, anh chụp tay lên cổ con vật đó, di xuống mặt bàn đá. Mắt anh nhắm nghiền lại, tay miết cổ “ngài”, mãi lấy mãi để. Cả thân hình anh cứng đờ như một khúc gỗ. Cánh tay co duỗi một cách điên dại. Cho đến lúc cơn đau ở đó nhói lên buốt khắp da thịt thì anh mới dần dần hồi tỉnh. Cái đầu “ngài” đã vạt đi quá nửa và tay anh cũng toạc một miếng khá to vì bào lên mặt đá. Máu “ngài” trộn lẫn máu anh chảy ròng ròng. Anh buông tay ra, đứng dậy, run cầm cập. Mặc dầu lúc này anh đã có thể hiểu ra “ngài” là một con rắn bấy lâu sống trong ruột cây si, cũng có thể đoán được rằng từ lâu “ngài” quá quen với món lễ của dân chài xứ biển, chỉ có hôm nay mới bị phồng tay trên. Anh cũng loáng thoáng nhận định được sở dĩ “ngài” không phản công được kẻ thù vì cả tẩm thân béo nhầy của “ngài” bị ngập trong bong cây... Anh còn đủ chút trí óc để hiểu ra ngàn ấy lý lẽ, tuy thế vẫn không sao kìm nổi cơn khiếp đảm. Người anh cứ run lên như đang cơn sốt, mắt dại đi, tay chân không sao cử động được nữa. Mặc dầu vậy, trước lúc co giò chạy anh vẫn quờ mấy ngón tay tê cóng lên mặt đá nhét hết đồng giấy bạc vào cặp quần.

Câu chuyện ấy đến hôm nay đối với ông chủ Phủ Ái là một trang “anh hùng ca” bất hủ. Nhưng hồi đó lại là cơn ác mộng khủng khiếp. Không một đêm nào anh ta không nằm mơ thấy “ngài” hiện lên. Lúc thì “ngài” thè lưỡi phùng mang thổi phì phì vào mặt. Lúc thì “ngài” quấn lấy cổ anh mà siết đến tắt thở. Phù Ái sống như một kẻ mất trí, đêm ngủ bần thần la hét, ngày thì đi vất vưởng lang thang. Nỗi khiếp sợ đẩy anh ngày một xa rời biển. Phù Ái trở thành kẻ sống bên lề chợ. Từ lúc nào không rõ anh thành kẻ gánh thuê chuyên nghiệp cho những bà buôn mây, buôn củi từ Cam Lộ về Đông Hà, Ai Tử.

Phù Ái làm thuê một cách tận tụy và cố quên chuyện cũ. Nhưng hình như “ngài” vẫn chưa buông tha. “Ngài” nhập vào con gái con bà bán mây. Đó là một người con gái có cặp môi cong như lưỡi liềm, hai mi mắt lúc nào cũng sưng húp như khóc. Một cô gái mà công bằng ra thì chẳng có lấy một nét gì hấp dẫn ngoài bộ ngực chồm ra quá mức và cặp mông như cái thùng úp

vào. Đã thế giọng cô lại ồm ồm như ếch kêu mà lúc nào cũng cau có quát nạt. Đàn bà mà như thế thử hỏi ai mê được. Thế mà Phù Ái lại mê, mê đến đờ đẫn cả người, mê trong sự nhẫn nhục chịu đựng. Rõ ràng “ngài” đã cột được số phận của anh! Anh trở thành kẻ nô lệ riêng cho con gái bà bán mây, và mười ba năm tận tụy đã làm cho cô ta sinh được chẵn mười đứa con. Bây giờ thì vợ Phù Ái đã chết. Nhưng toàn bộ thần khí của bà trút lại cho đứa con gái đầu, cô Kim Chi.

So với mẹ, Kim Chi vượt xa về mọi mặt. Sắc mặt và hình hài nói chung đã được tu chỉnh lại một cách khá hấp dẫn. Cặp môi không quá cong như môi mẹ và đôi mắt cũng không sưng húp. Tuy rằng vẫn cái khuôn mặt bầu tròn hình bánh đúc, nhưng trên mặt bánh đó tạo hóa đã điểm được cái sống mũi thẳng và cặp má nhô lên vừa phải khiến kẻ ngoài nhìn vào cũng cảm thấy rung động. Hơn hẳn mẹ, Kim Chi sinh ra trong thời Mỹ. Sức sống của cô tràn trề kiểu Mỹ. Cái hấp dẫn nhất có lẽ là chỗ đó.

Cũng như nhiều gia đình khác, ông chủ Phù Ái phô ra phía ngoài cái biển sửa chữa ô tô, mặc dầu công việc đó không một ai trong nhà này trực tiếp nhúng tay vào làm cả. Mỗi một thành viên trong nhà này đều có một nghề nghiệp riêng, thậm chí họ không biết hết công việc của nhau, càng không thể nào biết đích xác thu nhập thực tế của mỗi người. Hàng tháng bốn đứa con lớn góp vào cho bố mỗi đứa năm ngàn để “gây dựng cơ ngơi chung”. Ông bố thanh toán sòng phẳng với các con như kiểu chủ nhà băng với các cổ phần.

Nguyễn Viết Lãm – từ nay xin hãy quên giùm anh ta cái tên cũ Hoàng Lang – làm thuê cho ông chủ Phù Ái. Công việc không đến nỗi quá sức anh, nhưng rất bận bịu. Bất kỳ lúc nào cũng có chiếc xe đồ, hay xe tải nhà binh, hay xe Zeep các sĩ quan đồ xích trước cửa nhà, thì lập tức đám người làm phải khoa chân múa tay tỏ vẻ sẵn sàng đáp ứng mọi yêu cầu của khách. Lãm là người được gọi tên nhiều nhất. “Kà lê mày!”, “Mổ lết đâu?”, “Dầu đâu, Lãm!”. Thợ cả giục thợ giúp việc, thợ giúp việc quát tháo đám phụ việc. Những tiếng chửi tục, lời hò hét cứ nặng nề lên. Ai cũng tỏ ra cần mẫn trước chủ, ai cũng cố chứng minh rằng mình hoàn toàn thành thạo công việc được thuê. Dầu mỡ lấm lem mặt mũi nhưng không rửa, thậm chí đôi lúc Lãm còn tự quẹt nhọ lên mặt mình. Bởi nếu không thế làm sao chứng tỏ rằng suốt ngày mình lăn lộn với công việc.

Cái cảm giác trước tiên ập vào đầu Lãm là lúc nào cũng quay cuồng, cuống quýt trong một tốc độ rất lớn. Gọi chạy, nhào “dô”, vặn, siết, lao xuống, trèo lên... Cứ vậy, tốc độ chỉ tăng mà không hề giảm. Sau mỗi ngày làm việc Lãm thấy phạc phờ cả người. Cái mệt nhọc không phải vì công việc nặng nề mà chính vì thần kinh quá căng trong cái tiết tấu lúc nào cũng như chữa cháy ấy. Anh trông chờ đêm xuống. Khi mà cả thị xã ngủ như chết lặng sau một ngày thở hồng hộc vì tốc độ, thì Lãm lẳng lẽ ra bờ ao phía sau nhà. Chưa tắm vội, anh khoan thai ngồi xuống, thả mình lên tấm ghỉ trơn ai đó lót để tắm giặt, anh nhắm mắt lại để tận hưởng làn hơi nước từ mặt ao đang dịu dịu phả lên. Có khi anh ngủ quên luôn ở đó. Muỗi bằm dày hai cẳng chân, bằm khắp mang tai, gò má. Mặc kệ, muỗi không làm cho người ta căng thẳng như công việc ban ngày. Cứ thế, nhiều lần thành lệ quen. Cứ đêm đến, hể mặt đường vắng lặng tiếng xe là Lãm lại len lén chui ra “yên nghỉ” ở cái thiên đường riêng của mình.

Nhưng rồi Lãm cũng không còn độc quyền được chốn thiên đường ấy và chẳng thể nghỉ ngơi được yên ổn. Cô con gái vốn mang trong mình giòng máu “bà chủ của đàn ông” của mẹ, lại cộng thêm cái sắc sảo kiểu sống Mỹ, đã sớm phát giác ra người đàn ông trẻ mới học việc trong nhà này có cái sức nặng lăm lè của tính khí. Khác với những người con trai khác lúc nào cũng tròn hai con mắt nhìn như ngậy dại vào khuôn ngực đồ sộ của cô mỗi khi Kim Chi cố tính chạy từ sau buồng tắm vào nhà để lấy một chiếc áo lót, hay khăn bông, hay một bánh xà phòng “bỏ quên”, Lãm thường nhíu quặp đôi lông mày lại và quay đi, mồm lúm búm một câu gì đó không ai nghe rõ. Thực tình thì Lãm không sao hiểu được tại sao lần tắm nào cô ta cũng cứ bỏ quên ở trong nhà một thứ gì đó để rồi giả vờ ngượng ngập lật đật chạy vào lấy? Một hai lần, dăm bảy lần bực tức cái kính như vậy rồi cũng quen đi. Lãm không hề để mắt đến chuyện ấy nữa. Suốt ngày anh cúi đầu vào gầm xe, đêm đến len ra khỏi nhà. Đôi lúc có việc phải chạm đầu với Kim Chi, anh không chào hỏi, không cười cợt, cứ đứng đưng như khách qua đường. Chỉ cần tỏ chút

thái độ thể thối, chứ anh cũng đủ trí khôn để ý thức được rằng, đừng dại dột mà làm phật lòng nhà chủ. Không nên hở miệng chàm chọc một điều gì. Lãm đã sống gần nửa năm như vậy. Nhưng như một kẻ bơi trong ao bèo, khi anh cố tính quay đi bơi về phía khác thì đằng sau anh đám bèo cứ bám riết như đĩa đói. Lãm đã dần dần cảm thấy chuyện đó. Cái “cảm thấy” ngày càng tăng cùng với sự lo sợ hốt hoảng như kẻ gian linh cảm thấy mình đã bị phát giác. Những đêm trốn ra bờ ao, ngồi một mình anh thường thấp thỏm nhớ lại ánh mắt sắc như dao chém của cô gái lớn con ông chủ và những cú nheo cười bất chợt đầy đe dọa đối với riêng anh. Anh đã thấy một điều gì đó không yên lành đang chen vào cuộc sống vốn đã rất tạm bợ của mình. Đêm nay, một đêm hạ tuần tháng sáu. Trăng lên muộn và méo xệch. Lãm đã ngồi khá lâu trên tấm ghi trơn, sau đó mới bắt đầu tắm. Tắm cũng khá lâu. Có chuyện gì mà vội. Trăng không sáng. Cả gió nồm nữa cũng quá hồ hững, vô tâm. Cái nóng vẫn cứ hầm hập phả ra từ cái tường gạch, từ những đồng sắt ngổn ngang phía bên cạnh bên kia quốc lộ, từ những mái tôn lợp quần queo trên các mái nhà thấp như nấm. Hình như từ bất kỳ cái gì trên thị trấn này kể cả thể xác con người ta cũng đều hầm hập trút ra hơi nóng. Cả thị xã như một lò gạch khổng lồ chưa nguội lửa. Lãm ngâm mình dưới ao chán chê, rồi để nguyên quần ướt như vậy mà nằm xoài lên tấm ghi. Cái ướt át lan man bò vào trí não cùng với sự mệt mỏi khiến mắt Lãm riu lại. Anh ngủ. Nhưng bỗng Lãm tỉnh dậy. Có một ngọn gió Lào phả hơi nóng hùng hực vào mạng sườn anh. Anh tỉnh dậy và giây phút đầu tiên nhận ra rằng trăng đã lên cao và gió nồm cũng đã thổi mạnh. Thế mà sao bên mạng sườn anh vẫn phẫn phật hơi lửa? Loáng một cái liếc mắt, Lãm bỗng run cả người. Kim Chi! Cô ta ra đây tự bao giờ? Tại sao cô lại ngồi sát vào mình như vậy? Lãm bối rối tự đặt ra bao câu hỏi. Nhưng cả cơ thể anh vẫn không hề động đậy. Tuy vậy hình như cô gái sôi đời này đã biết. Kim Chi đứng dậy nhanh và bước hai bước xuống phiến đá dưới cầu ao. Có thể cô ta chao chân? Lãm thầm lay trời cho mọi việc trôi qua nhanh chóng! Nhưng cũng loáng một cái, Kim Chi đã cởi phăng chiếc áo. Lãm nhắm nghiền mắt lại. Tim anh đập loạn xạ. Nỗi sợ hãi làm anh thấy tức thở. Lãm nhắm mắt lại khá lâu. Rồi anh khe khẽ mở mắt ra. Một cái gì đó choáng ngợp tràn trề trước mặt Lãm. Mà lại quay chếch về phía anh. Nước khoát tung lên nhiều hạt rơi lép tép xuống mặt Lãm. Anh vẫn không dám động đậy. Coi như đã ngủ, anh cố nhắm mắt lại lần nữa. Nhưng lần này ngắn hơn. Anh lại khẽ mở mắt ra mặc dầu nói có trời chứng giám là anh không hề muốn vậy. Trăng đã lên khá cao. Những tai nước khoát tung tóe rơi xuống như sao sa. Muôn vàn hạt sao sa quanh khối châu báu đang được tiết lộ và phô diễn.

Lại một ngày mới. Vẫn những vòng quay tít mù như vậy. Vẫn hồng hồng tốc độ như vậy. Lại leo lên trần xe, chui xuống gầm, chạy vội, kờ - lê vắn, siết: gõ côm cốp vào máy phát điện, đập bản đề, quay ma - ni - ven, tháo lốp... Vẫn thế và vẫn thế. Nhưng đối với Lãm đã có một cái gì đó không còn như thế. Năng hình như gay gắt hơn, bức bối hơn, và khát. Chao ôi, sao mà lúc nào cũng cảm thấy khát đến cháy cổ. Anh uống nước ừng ực. Mồ hôi tràn trề da thịt, lại uống nữa. Nhưng vẫn khát. Mỗi lần Kim Chi đi qua chỗ anh, ném một ánh mắt, quảng một nụ cười, thế là cơn khát lại ứ lên, ghen tặc ở cổ. Đồng thời với nỗi khát là sự sợ hãi. Hình như ông chủ nhìn anh với con mắt khác lạ? Những người thợ cũng nhìn anh thốc mách, nghi kỵ? Cả đám trẻ con trong nhà này cũng vậy? Tất cả chỉ mới là hình như trong sự mặc cảm vốn đã thành bản năng tự vệ của anh. Lãm vừa xấu hổ vừa căm uất. Đầu anh càng cúi gằm xuống. Tại sao lại để cho mọi người khinh mình? Không thể được. Cả cái xã hội này vốn đã khinh mình vì mình là thằng thanh niên ngoài Bắc vào. Mặc dù ở đây tung tích anh đã được bịt kín, nhưng lúc nào Lãm cũng có cảm giác rằng người ta đã phát giác ra anh bởi vì anh không thể nào hòa hợp được với xung quanh. Cái dáng đi khác họ, kiểu cười cũng không giống họ. Anh đã tập cúi kính và chửi tục nhưng xem ra cũng không giống tui thanh niên trong này. Anh cũng đã kiếm được một chiếc quần chạt ống và loe rộng phía dưới, song vẫn cứ bứt rứt trong người vì vẫn thấy chưa ra dân gốc ở đây. Thật là điên tiết, Lãm thường nghiền răng hậm hực. Tất cả đang khinh mình thì mình cũng căm ghét tất cả. Đếch cần.

Nhưng riêng lần này thì nhục quá. Nhục đến mức không thể ngẩng đầu lên được.
- Cái ngày ấy... hà... bây chừ nói lại chẳng ai tin, nhưng con rắn thần kia rõ ràng bằng cái lốp Hon

- đã chứ không ít...

Lão Phù Ái thỉnh thoảng lại hứng chí ca lại “bản trường ca” bất hủ của mình. Lãm đã nghe không biết đến mấy chục lần. Anh có thể nhận rõ ràng là bịa, thậm chí có chỗ đại bịa nữa. Ví dụ như đoạn nói rằng, sau này khi Phù Ái đã lấy vợ và một bầy con rồi, tự nhiên một hôm đến ngày rằm, chỉ vì lỡ một chuyến hàng mây nên chậm về thắp hương, cả bầy con của lão tự nhiên lần lượt ra ôm lấy nhau quần quai giữa nhà y như một bầy rắn. Lão cam đoan rằng lúc đó nhìn hình dáng và điệu bộ chúng nó hoàn toàn giống rắn. Chuyện như vậy thì nghe cho nó vui tai chứ tin làm sao được!

Nhưng mà hôm nay, sau cái điệp khúc “thần rắn” của lão già thì Kim Chi lại lừ lừ đi từ buồng trong ra. Cô mặc một chiếc áo sọc đen ngoằn ngoèo, dáng đi ỏn ẻn, uốn lượn. Bất chợt cô ngồi sà xuống sát Lãm, chồm cả ngực lên vai Lãm và vươn cái đầu ra phía bố ra vẻ như đang nghe chuyện một cách hấp dẫn. Lãm rùng mình đảo vội mắt về phía đám thợ xem thử có ai để ý đến mình không? May mà không. Hoặc người ta giả đồ không để ý. Người Kim Chi vẫn vắt chéo qua vai Lãm. Bất giác Lãm nhận thấy Kim Chi có nét gì đó không bình thường, một nét gì đó thật khủng khiếp. Và đột ngột anh tin “thần rắn” vẫn đang ở trong nhà này.

2.

Chiếc xe đồ chở khách từ Cửa về đến quá quận Cam Lộ thì trời đã tối hẳn. Khách xuống rải rác dọc đường, một số đông xuống Cam Lộ. Lúc này trên xe chỉ còn độ bốn năm người. Ngọn đèn vàng bọt hắt sáng xuống mặt đường nhựa. Lái xe là một người già, tóc lỏm chớm, râu lơ thơ vòng quanh mép. Phía sau thùng xe, cậu “ét” vịn tay vào cửa thùng, ép sát má vào thành sắt ra dáng mệt mỏi. Bỗng chiếc xe chạy chậm lại rồi dừng hẳn. Cậu phụ xe nhào người ra nhìn. Một tốp thanh niên đang đưa tay vẫy. Không có hành lý. Cậu “ét” mở toang cửa sau thùng xe rồi buông xẵng giọng: “Lẹ lên!”. Đám thanh niên chạy ào lên. Có vài cậu nhảy phía cửa trước. Cậu “ét” lại xẵng một tiếng nữa: “Lên sau này!”. Nhưng chẳng ai nghe. Cậu “ét” đảo một vòng mắt, nhắm đếm. Năm, sáu, tám người. Cậu chìa tay ra, lạnh lùng: “Mới lên cho tiền!”.

Uc. Một quả đấm đột ngột giáng vào chính giữa mặt người phụ xe. Anh chưa kịp phản ứng thì “uc, uc” liền mấy cú nữa. Anh xỉu xuống. Có tiếng la hét xa xôi, vắng vắng. Tiếng xe máy rú lên đầu đó xa vời rồi tắt hẳn. Lâu lắm, có lẽ phải gần một giờ sau anh mới tỉnh lại.

- Có đau lắm không con?

Người chủ xe cúi xuống. Tiếng ông như lẫn cả nước mắt. Lãm cố mở mắt ra, miệng tanh lợm mùi máu. Má ở đâu hè?

- Chi rứa chú?

Người chủ xe thở dài một tiếng. Lát sau ông lầu bầu trong cổ:

- Tụi trấn lột... Đ. mạ cái bọn vô hậu.

Lãm cố chồm người dậy nhưng ngực buốt nhói như có ai cầm lấy tim mà bóp. Anh lại thả đầu xuống, tiếng thở thều thào:

- Có bị mất nhiều không chú?

- Trụi lụi. Cả một ngày đổ mồ hôi sôi nước mắt bị nó lột sạch. Cha tổ nội đồ ăn cướp.

Rồi đột ngột ông gục mặt xuống khóc hu hu.

Lãm đã xin nghỉ việc ở nhà Phù Ái với lý do tự bịa ra là mẹ bị ốm nặng. Sau một tháng lêu lổng, anh lại kiếm được việc làm mới: phụ xe cho ông Cố.

Công việc này kể ra cũng có chút thú vị hơn ở nhà Phù Ái, mặc dù về tốc độ còn khẩn trương gấp nhiều lần. Khoái nhất là cuộc đi xa. Chiếc xe đồ rách bươm của nhà ông Cố thuộc loại xe không cam tâm chịu một cung đường nào nhất định. Khi thì chạy tuyến Cam Lộ, có lúc vượt thẳng lên đến chợ Cửa. Có lúc lại vào Diên Sanh, cũng đôi lần vút tận Huế. Mặc dù phải vật lộn với đám buôn chuyến trên thùng xe đến muốt mồ hôi nhưng Lãm vẫn có được cái khoái chí là rong ruổi khắp mọi nơi. Sau hơn nửa năm phụ việc sửa xe ở nhà Phù Ái, cộng với sự thông minh, vốn có của mình Lãm đã có chút tay nghề tạm gọi là lành lẹ. Thế nên ông Cố tỏ ra khoái cậu “ét” mới. Ông gọi Lãm bằng con, Lãm kêu ông bằng chú. Khách đi xe đình ninh họ là

chú cháu ruột.

Ông Cống không phải là chủ một hãng xe lớn. Vốn liếng của ông chủ yếu nhờ ở bà vợ buôn dừa. Một thời trẻ trung, bà Cống từng qua tận Hồng Công hoặc Mã Lai áp tải dừa về đến Đà Nẵng, Huế. Nhưng chẳng được nhiều. Tiền vào chẳng bù nổi tiền ra. Bà ghéen tám lần mà sa mất năm. Sức khỏe ngày một kiệt. Ông tậu được chiếc xe nhưng không ai đi “ét” vì ba con của ông đều là con gái. Bà Cống phải đi phụ xe, cốt là thu tiền chứ còn quay máy, buộc hàng lên nóc thì tự ông phải làm lấy. Rồi đến khi bà yếu không đi nổi nữa thì cô con gái lớn đi thay. Nay đến lượt con gái lấy chồng. Cái số nhà ông đưa đẩy thế nào lại tìm được một anh phụ xe nhanh nhẩu như Lãm. Thành thử hai người đều quý nhau thực sự như những con người trong vận hạn cần sự bầu vúi che chở lẫn nhau.

Sau đêm bị bọn cướp chặn đường, ông Cống ngừng chạy xe. Ông làm đơn trình lên cảnh sát quận. Bốn ngày trôi qua chẳng có hy vọng gì.

Lãm đã khỏe trở lại. Ông Cống lên gặp cảnh sát lần nữa. Họ trả lời với ông rằng cảnh sát đang được lệnh truy tìm thủ phạm. Ông lại thấp thỏm chờ đợi.

Đêm đó Lãm bắc chiếc ghế dưới giàn đồ ván ngồi hóng gió. Tháng tám mưa nhiều, thị xã dễ chịu hơn. Gió nồm thường lên sớm và sương giăng li ti trong màu sáng nhợt nhạt của đèn đường. Tự dưng Lãm thấy buồn. Có nỗi nhớ vô định hướng lên lối trong tâm khảm anh, cũng như trong lịch trình cuộc đời, chẳng có cái gì ổn định. Có chăng là sự cô đơn trơ trọi. Những ngày ở miền Bắc anh đã tự tách mình ra vì tự cho rằng mình là dòng dõi gia đình có nợ máu với cách mạng. Những ngày ở miền Nam anh cũng không thể hòa nhập được vì lại tự thấy dầu sao mình cũng là một thằng ở thế giới khác lọt vào. Còn gia đình ư? Lại càng không có chỗ cho nỗi nhớ kết tở... Thế nhưng anh vẫn nhớ một cái gì đó? Hình như đó là sự bình lặng của tuổi thơ. Dầu sao anh cũng đã có một tuổi thơ yên vui trên đất Bắc, mặc dù hồi ấy anh không thể ý thức được đấy là một hạnh phúc.

Trăng lên, Trăng nhàn nhạt trong sương. Cả ánh đèn điện nữa cũng không đủ sáng. Cái tiềm thức của Lãm giờ này như nhòe vào trong màn sáng mờ hồ kia. Hình như ngoài đó đang bị ném bom? Anh nghe những người khách đi xe kháo chuyện với nhau như vậy. Nghĩa là hai bên đã choảng nhau. Thật khó mà tưởng tượng hết những gì đã thay đổi. Nhưng Lãm thấy buồn. Khoảng yên ổn trong nỗi nhớ của anh cũng đã bị xáo trộn.

Có một người lù lù bước vào cổng. Lãm nhìn thấy nhưng không để ý. Lòng anh đang tan loãng trong một cơn buồn man mác như sương rơi. Người đó bước lại gần Lãm. Một hương vị lạ phả tràn mặt anh.

- Anh Lãm làm cao dữ hí. Gặp nhau không được lấy tiếng chào!

Lãm như bưng tỉnh. Hai chân anh luống cuống đứng lên nhưng cả thân hình lại gấn bệt xuống ghế. Trời ơi, ma quỷ nào lại dẫn nó đến đây? Miệng Lãm líu lại nói không thành câu:

- Cô... Kim Chi... đến...

- Phải rồi – Kim Chi cười to một cách lộ liễu - ở đây dễ chịu hí?

- Dạ... mát lắm.

- Không, tôi nói ở với cái ông chủ mới này cơ, hẳn là hậu hĩ lắm nên anh mới bỏ việc nhà tôi.

Lãm cố nén cái giọng mất bình tĩnh của mình để tỏ ra cứng rắn:

- Đừng nói vậy mà tội cô Chi ạ. Mẹ tôi ốm nặng, tôi phải tạm nghỉ việc. Rồi chạy vạy được ít tiền thuốc thang cho mẹ, nay phải làm trả công cho người ta.

Kim Chi bỗng cười khanh khách:

- Giỏi thiệt. Răng anh không nhập bọn với một gánh tuồng...

- Cô Kim Chi bảo tôi nói dối?

Kim Chi bất ngờ đập một tay lên vai Lãm. Anh cố né tránh nhưng không kịp. Bàn tay con gái đã áp chặt như một quả tạ đè bẹp anh xuống ghế. Một chân Kim Chi cũng đột ngột đạp lên mép chiếc ghế. Cử chỉ suồng sã quá khiến Lãm nhúu chẳng mảy lại.

- Thứ nhút, anh không hề có một người mẹ nào ở vùng này cả. Ở đây anh chỉ có bà thím. Thứ hai anh không hề vay mượn tiền nong gì lão Cống này cả.

- Này, này...

- Im nào, Kim Chi đã đến tận nhà thím anh rồi. Nhưng thôi, chẳng nói chuyện đó nữa. Đừng có trợn mắt lên thế, Kim Chi không biết sợ đâu. Chỉ khuyên anh không nên nói dối...

Lãm thấy khó thở, anh xoay xoay người trên ghế:

- Việc chi mà... cô điều tra dữ vậy?
- Phải điều tra chứ. Tự nhiên vắng anh, tôi... tôi mất thăng bằng quá sá...
- Này, đừng có giỡn hoài.
- Ai giỡn? Chẳng lẽ anh không biết tôi yêu anh à?
Lâm há tròn miệng ra. Còn Kim Chi thì bỗng nhiên nổi cáu:
- Đồ phụ bạc. Tôi tưởng anh phải khác người ta kia. Không ngờ cũng là một tuồng cả...
Lâm cũng bắt đầu cáu:
- Cô bảo cái tuồng chi?
- Hừ, anh còn lạ lắm à? Tất tạt đàn ông ở cái vùng này đều là đồ chó má cả.
- Hồn.
- Phải, tôi hồn thể đấy. Nếu không thì đã bị ăn thịt từ lâu rồi.
Lâm thấy ngán ngấm thật sự. Anh không ngờ câu chuyện lại đẩy đến mức này.
- Thôi, cứ cho rằng cô có lý. Nhưng bây giờ... tôi là người làm của ông Cố. Tôi với cô chẳng cho chi dính líu nhau cả...
Kim Chi bất ngờ quay phắt lại:
- Bai hả? Cũng được. Nhưng có mở đầu thì phải có kết thúc chứ?
- Thế là thế nào?
Kim Chi hạ chân trên ghế xuống đất, khoanh tay lên ngực và hơi quay người đi:
- Đêm mai bằng chừ, hẹn gặp anh ở bãi sông gần Cảng.
- Không. Không đời mô tôi đến cả.
- Tôi đời...
- Mặc cô. Đừng hòng tôi đến.
- Nhất định anh sẽ đến.
- Gớm chưa? Tôi ghê tởm cô, hiểu chưa?
- Hiểu. Đêm mai bằng giờ nghe! Bai!

“Không bao giờ”, “nhất định thế”. Suốt đêm đó, suốt cả ngày hôm sau nữa, Lâm cứ vật vã đến nôn nao vì quyết tâm đó. Ông Cố quyết định chạy xe nhưng đổi vào tuyến Diên Sanh. Đường êm như rải nhung. Nhưng người Lâm cứ thỉnh thoảng lại nảy xóc lên cùng với tiếng kêu thảng thốt ở trong đầu: “Không đến!”, “không thềm nghĩ tới”. Nhưng vẫn nghĩ. Lạ quá, Lâm cố xua đuổi bao nhiêu thì ý nghĩ quái gở ấy lại lồng lên. Trong anh vừa có sự ghê tởm, vừa cảm thấy hãi hùng, nhưng len vào đó – mà mỗi lúc lại mạnh mẽ thêm lên – cảm giác khao khát.
Mới hơn mười bảy tuổi đầu, anh chẳng có chút suy tư gì phức tạp về chuyện này, cũng không mừng tượng nổi những gì sẽ xảy ra, xảy ra như thế nào? Chỉ lảng máng trong đầu dăm trang sách tình yêu và mấy lần bắt buộc ngồi nghe đám thợ ở nhà Phù Ai tán chuyện tục tĩu. Từ trước tới nay anh vẫn coi những chuyện ấy là chuyện của người lớn hơn, của kẻ khác. Và cũng không phải không có lần anh lóe lên ý nghĩ, tại sao mình không thể có được những chuyện ấy? Ở lứa tuổi anh đối chọi với bản thể ngây thơ là những ham muốn già dặn. Ai cũng mong mình được thừa nhận là già dặn.
Lâm ăn cơm chiều vội vã. Vội vã trong cảm giác chạy trốn. Hóp vội ngum nước, Lâm đi nhanh ra đường cái. Đường hãy còn đông người. Lâm cúi đầu cuốc bộ, cố tình lẩn tránh mọi người. Thực ra có ai để tâm đến anh đâu. Lâm lang thang vòng qua khu chợ, len lỏi vào tận những ngõ phố tối như bịt mắt. Ngột ngạt quá. Ở những lối phố này gió chiều nào cũng không vào được. Anh nhoi ra hướng cửa sông. Gặp gió. Gió tấp phồm phập vào mặt anh. Nhưng sao vẫn khó chịu. Có cái gì đó không tháo gỡ được trong cõi vô thức của anh. Lại đi nữa, Lâm ra đến đầu cầu. Ở đây có dễ chịu hơn đôi chút. Anh cứ lần theo cảm giác dễ chịu ấy mà mon men đến đầu bến cảng. Cái dễ chịu đang gặm nhấm anh trong cảm giác mê mèm. Đi nữa, thậm chí còn bước vội hơn, bước lập cập như chạy. Rồi thì lúc nào đó không rõ, người anh run lên như đang sốt. Mà đúng thật, anh đang sốt. Cả người hâm hấp nóng, mồ hôi vã ra. Anh chạy. Ngực dội tràn trề hơi thở. Vượt qua một mặt bằng rộng rãi, anh len vào phía có những đụn cao sát thép. Gió thổi ào ào. Hơi sắt gỉ phả ra hùng hực. Cảm giác nóng, lạnh trộn lẫn nhau. Rồi đột ngột anh đứng sững

lại. Kim Chi! Tại sao mình lại đến đây hè? Chao ôi là ngu, ngu hơn con bò. Lấm run rẩy và bất lực.

- Có vẻ vội rứa ông anh? Kim Chi nói nhỏ nhưng giọng cô cũng run run.

- Chẳng vội...

Lấm nói rồi, bất ngờ bước nhanh tới một bước. Ở đó, đứng vào phía trước bàn chân anh, Kim Chi đã đợi sẵn. Hai vòng tay đột ngột ôm choàng vào nhau, ghì chặt...

Lúc này, phía trên thị xã bất ngờ rú lên một hồi còi. Có tiếng xe rú máy. Hình như cảnh sát đang săn đuổi một toán cướp. Đêm nào chẳng thế. Nhưng vào hoàn cảnh này cả hai người dưới bên cảng đều bỗng thấy sợ hãi. Sự sợ hãi chen trong đam mê. Và sự đam mê nhận ngập họ ngồi bệt xuống đất, rồi lại xoay mình ra như những thỏi sắt đang hầm hấp lên nhiệt. Đầu óc Lấm mù lại tối tăm như mặt sắt gỉ. Bất ngờ Kim Chi ngồi vọt dậy, xốc lại tà áo:

- Hám dữ vậy, ông nội?...

- Em... em chiều anh...

- Con nít.

Lấm đỏ bừng mặt, véo vào chân cô gái:

- Đừng giả đồ nữa. Này...

Sau tiếng “này” hoặc là đồng thời với tiếng ấy, chắc chắn Lấm đã có một động tác gì đó khá quyết liệt. Nhưng bất ngờ một tiếng “bép” vang lên giòn như tiếng cá đớp mồi. Lấm sững người. Phải mấy giây sau anh mới ý thức được rằng mình bị tát. Một cơn uất giận tràn lên chẹn họng anh. Nhưng anh chưa kịp làm gì thì Kim Chi đã đứng dậy. Cô đứng dậy ngay trước mặt Lấm phúi cát trên quần áo và ngẩng thẳng mặt bước đi. Lấm vẫn ngồi chết nghẹn bởi uất ức. Cho đến khi bóng Kim Chi nhòa vào trong những bóng đèn sắt thép thì Lấm mới rít lên được một câu trả thù: “Đồ rắn độc!”.

Có một sự việc nghiêm trọng đã xảy ra trong lúc Lấm đang ngập chìm trong sự đam mê ngu ngốc ở bến cảng. Một toán cướp đã trấn lột nhà ông Cống. Cả hai vợ chồng ông Cống đều bị trói chặt vào buồng và hai tên cầm dao nhọn dí vào bụng hai cô gái. Nếu một trong bốn người lên tiếng thì máu sẽ chảy. Chúng lần lượt khuân đồ đạc ra khỏi nhà, không trừ lại một vật gì đáng giá vài trăm bạc. Chưa hả hê, toán cướp còn mở nắp đầu xe, tháo bộ máy phát điện và bình ác quy. Sau khi chuyển đi một cách êm thấm mọi cửa cái, một trong hai tên cầm dao nhọn từ trong buồng bước ra, dùng sơn quét lên tường dòng chữ nguệch ngoạc: “Hãy dựa vào cảnh sát mà sống”.

Lấm về đến nhà nhìn thấy cảnh tang thương ấy mà không cầm được nước mắt. Ông Cống ngồi rũ rượi ở góc nhà. Bà Cống khóc đã khản tiếng, thỉnh thoảng lại rú lên như con bệnh cuồng dại. Bà nhai đi nhai lại một lời oán trách chồng:

- Đã bảo đừng có thừa trình với cảnh sát nữa... Rứa mà cứ ... hu...hu...

Cũng có nhiều người đến thăm. Cũng thở ngắn than dài. Vài ba lời chửi đồng. Một ông thợ gò thùng ở cuối phố sau một lúc nghiền ngẫm như một nhà triết gia thì buông thành lời tán đồng ý kiến của bà Cống:

- Thím nói đúng. Giá như chuyện bữa trước nhà mình cứ cho qua đi, đừng chạy lên chạy xuống cảnh sát nữa thì chắc chúng nó không đến nổi mò vào tận nhà mình đâu. Thực là đại.

3.

Như vậy là ý đồ trả đũa của toán cướp rất rõ. Không chỉ cuỗm hết tài sản trong nhà mà còn cố tình không cho ông Cống tiếp tục chạy xe nữa. Lấm bước ra khỏi nhà ông Cống trong một nỗi buồn tê tái. Có chen chút ân hận. Giá như đêm đó anh đừng ra cảng. Anh có thể làm được gì nếu có mặt anh ở nhà lúc sự việc xảy ra? Chẳng phải anh cũng đã chạm trán một lần và chuốc lấy sự đau đớn đến ê ẩm thân xác đó sao? Tuy vậy, thà thế còn hơn.

Lấm không nở lấy tiền công tháng ấy. Anh lang thang ra chợ. Chẳng còn một nơi nào bầu vịu. Nhưng anh không thể đi xin. Nhục nhã quá. Lại càng không thể móc túi. Tàn ác bất lương quá. Dầu sao mình cũng là thằng thanh niên miền Bắc vào, chết gục vì đói thì chó cũng không bắt

chước đám bụi đời ở đây được.

Nhưng đôi là một thực tế không cách chi lẫn tránh nổi. Cái đôi làm đôi chân Lãm không lang thang được mãi. Lãm ngồi bệt xuống một góc chợ, lòng tan nát trong bao nỗi u uất và cô quạnh. Ừ, có lẽ mình là người cô quạnh nhất trên đời. Chưa bao giờ lại thấy cồn cào thêm khát một quê hương, một gia đình như những ngày hôm nay.

Trên đời này có mấy kẻ phiêu diêu, cô độc như anh? Họ sẽ sống bằng gì trong những ngày đầu tiên? Lãm cố nghĩ. Chuyện chàng Rô – bin – xơn thì không thể học được. Chuyện vợ chồng An Tiêm ra đảo cũng không thể noi theo. Bởi Rô – bin – xơn hay An Tiêm sống được trước hết nhờ có được một mảnh đất riêng. Có đất mới tính đến chuyện gieo lúa, trồng dưa chứ. Còn chuyện ông Phù Ái? Mười phần thì nói phét hết chín. Ờ, nhưng cái phần còn lại vẫn có thể tin được. Phải lắm. Một con người bỏ vợ có thể bắt đầu từ bên lề chợ. Công việc là gánh thuê. Có lý lắm. Lãm chột vùng dậy đảo mắt nhìn quanh. Chợ tan rồi. Hôm nay đành nhìn đôi. Nhưng ngày mai... ngày mai ta sẽ là một Phù Ái.

Chỗ nào có quang gánh nặng, có thùng hòm to, có những bì tải lấm láp bùn đất là chỗ đó có mặt Lãm. Lúc đầu còn e dè, Lãm thường kiên trì đứng cho đến khi nào có một lời nhờ cậy chính thức mới ghé vai vào. Nhưng những lời tử tế thì hiếm mà tiếng quát mắng đầy quyền thế lại nhiều. Thôi, cũng được. Miễn là người ta vẫn cần mình. Dầu sao họ vẫn cần thì mới nhắc đến mình, còn quát mắng là tính nết đương nhiên của những người có tiền bạc. Dần dần Lãm mất hết sĩ diện, coi thường tất cả. Không đợi lời mời, cũng không chờ quát mắng, anh cứ xông bừa vào. Cứ làm, cứ đòi tiền. Có xua đuổi cũng bâu vào. Rồi mỗi kẻ một đường, ai biết mình là ai. Lãm tự an ủi vậy.

Một buổi tối – những biến cố trong cuộc đời Lãm hay bắt đầu bằng những buổi tối – khi ác gian hàng xén đã phủ kín vải nhựa, những chủ hàng nằm đủ kiểu vắt vẻo gối đầu, kê chân lên hàng, vừa nhai cái gì đó trong mồm vừa lim dim ngủ thì Lãm cũng lúi húi tìm cho mình một góc nhà khô ráo nhất trong cái đình chợ nhão nhoẹt nước ấy để ngả lưng. Bất ngờ có tiếng gọi:

- Này anh...

Rõ ràng có tiếng gọi. Lãm nghe sát bên tai nhưng vẫn tảng lờ. Bởi đã chắc gì người ta gọi mình. Lúc này không còn là lúc mà bất kỳ tiếng gọi nào cũng làm anh hốt hải chạy đến.

- Anh chi đó ời... giúp cho tay nè...

Bất đắc dĩ Lãm quay lại. Một cô gái đang nhìn anh, ánh mắt vừa có vẻ cầu van lại vừa đầy lưỡng lự, thăm dò.

- Mệt rồi.

- Gắng chút xíu. Em cũng mệt phờ ra đây.

Cô gái vừa nói vừa quệt tay áo lên mặt. Có lẽ cô cũng không ít tuổi hơn Lãm. Nhưng dáng bộ hình hài Lãm trong những ngày này ai cũng phải đoán anh trên dưới hăm lăm, hăm sáu. Lãm biết vậy và anh thường cố tình cau mày lại cho có vẻ già hơn.

- Răng chừ mới dọn hàng?

- Không. Em không phải dọn ở chợ mà cất hàng từ Huế ra. Xe chót mà.

- Hàng chi?

- Sắt.

Lãm chần chừ một tý rồi cất bước. Cô gái chạy trước, vừa chạy vừa kể lể nỗi vất vả của việc chạy hàng. Lãm đi nước sải, đầu cúi thấp, không nói không rằng. Nhưng anh vẫn để tai nghe. Nghe mà chẳng hiểu gì cả. Anh chỉ nhận thấy một điều, cô gái nói chuyện rất dễ ưa.

Hai bì tải sắt vụ được chất vào hai chiếc gióng sắt. Đòn gánh là một đoạn tre già. Lãm ướm thử lên vai, nặng đến mức muốn đùn các đốt cột sống lại. Tuy vậy, anh vẫn bước đi. Cô gái vẫn ở phía trước nhưng bước có chậm hơn. Họ đi men phía dưới chợ, tắt ngang qua hai ngõ phố tối om rồi rẽ lên theo hướng đường 9. Đau vai quá. Cái gộc tre như cưa, như xé vào vai Lãm. Rất nhiều lần bước hụt chân vì một ổ gà trên ngõ tối, cả người Lãm ngã chúi về phía trước, gánh sắt được thể dồn tới như muốn đè bẹp anh. Lãm định đặt xuống nghỉ một tý, nhưng máu sĩ diện nổi lên, anh cắn răng bước tiếp.

- Đây rồi, rẽ vô đây anh. May quá, đặt xuống đi! Mạ ời. Ba ời! Mở cửa...

- Con Hòa phải không? Răng về tối rửa?
Tiếng cửa kẹt mở. Một người đàn ông ốm yếu bước ra tay bê chiếc đèn dầu.
- Có hàng à? Máy yển?
Cô gái vừa thở vừa bước vào nhà:
- Tạ mốt. Nặng hết hồn. May mà... à, vô đây đã anh!
Lâm đang sừng sốt vì số lượng hàng vừa đặt trên vai, nghe tiếng gọi anh bỗng lúng túng:
- Dạ... thôi. Tôi phải về.
Người đàn ông cầm đèn đưa cao lên soi ánh sáng vào mặt Lâm:
- Anh về đâu? Nhà ở chỗ nào?
Lâm cúi đầu không nói. Một nỗi đau nhói lên trong ngực anh, còn đau hơn nhiều lần vết xước trên vai.
- Anh ấy thường ngủ ở chợ ba a - cô gái đã bê ra một cốc to nước. Anh uống nước đi. May mà có anh chứ không thì em chịu chết.
Lâm hơi ngờ vực trước những lời đầy ơn nghĩa đó. Có gì mà ơn huệ kia chứ. Kể có tiền bỏ ra thuê, đòi nào lại đi cảm ơn nhưng thẳng vai ụ thịt bắp. Hay họ định lấy lời ngọt mát ấy để bớt tiền? Đúng là đại, mình không hỏi giá trước.. Ừ, sao ngốc thế!
- Anh vào nhà tí đã.
Người đàn ông nói vậy rồi bước ra ướm thử tay vào bãi tải.
- Chết thật, thế này thì... á chà.
Ông ngần ngừ nhìn cậu thanh niên, lúng túng như người có lỗi.
- Chà, phiền quá, nhưng có lẽ nhờ anh gắng cho một đoạn vô trong kia...
Lâm khẽ thở dài. Đúng là đã đa mang thì phải đeo bông. Anh khom người xuống, đặt gộc tre lên vai. Lần này thì quá nặng. Lâm đã mấy lần liền mới nhắc nổi hai bì sắt lên khỏi mặt đất. Lâm bước đi chênh choáng. Người đàn ông hấp tấp đi trước soi đường chúm qua chiếc máng hứng nước, họ bước vào nhà trong. Một gian lều bừa bộn những sắt thép, than củi.
- Thôi được rồi, may quá! Cứ vớt đó đã. Anh lên trên nì uống nước...
Người đàn ông cầm đèn đi trước, Lâm lặng lẽ theo sau. Cô con gái lúc này đã thay bộ đồ mới. Khuôn mặt vẫn hồng đỏ và lấm tấm mồ hôi. Bà mẹ đang lúi húi dọn cơm cũng ngẩng dậy chào anh. Một không khí thân mật có vẻ như không đối trá. Lâm bình tâm trở lại. Anh đỡ cốc nước trên tay cô gái đưa lên uống và sừng sốt nhận ra, cốc nước có pha bột xi - rô.
- Chà, anh khỏe dễ sợ. Ngày tôi còn trẻ cũng khỏe lắm, nhưng chắc chắn không bì được anh. Rửa nhà ở đâu?
Người bố lại vô tình nhắc câu hỏi cũ.
- Dạ... cháu không có nhà. Cháu gánh thuê ở chợ để kiếm sống...
Lâm quyết định gạt mọi sĩ diện để nói thẳng ra như vậy, cốt là ngăn ngừa cái trò ăn quyết nếu sự tử tế kia có động cơ ấy. Nhưng hình như cả nhà không ai bận tâm đến dụng ý của anh. Họ vẫn niềm nở thực sự.
- Anh ngồi ăn cơm rau với em nó.
Đến lượt bà mẹ nhìn anh.
- Dạ không, cháu ăn no rồi mà...
- No gì. Cơm hàng cháo chợ... Bà chột thở dài - cái sức vóc ấy mà ăn uống vất vưởng thì chả mấy chốc rồi cũng tàn tạ. Tui coi bộ anh cũng hiền, sao không kiếm việc gì mà làm, lại lẩn ra giữa chợ?
Cực chẳng đã Lâm phải tiếp chuyện:
- Trước đây cháu cũng có việc... nhưng chừ thì...
- Bị đuổi à?
- Dạ không. Nhà chủ tốt lắm. Nhưng hoàn cảnh khó quá không thuê nổi người làm nữa.
Bà mẹ gạt gù có vẻ am hiểu:
- Chắc là vỡ nợ? Buôn bán thời này nó thế đó...
- Dạ không. Nhà bị nạn chứ không phải vỡ nợ.
Câu chuyện khiến cả nhà tò mò hơn:
- Nạn chi? Cháy à?
- Không ạ. Bị cướp.
Cô gái bắt ngờ reo lên:

- A, hay là nhà ông Cống?
- Cô có biết à?
- Thôi đúng rồi. Hèn chi em cứ ngỡ ngợ. Ba ời, anh đây là “ét” xe nhà ông Cống đó. Con đã hai lần đi xe nhà đó mà.
Người bố rướn to mắt lên, gật gù:
- Ra thế. Nhà ấy cũng là một nhà tử tế. Tội nghiệp...
Không ngờ câu chuyện lại trở nên thân mật thật sự, Lãm thấy yên tâm hẳn. Và thật là quái quỷ, khi sự ngỡ vực lắng xuống thì cơn đói lại trỗi dậy cấu xé. Thế nên đến khi cô gái đích thân so đĩa đưa lên mời thì Lãm chỉ lắc đầu một cách yếu ớt, rồi ngần ngừ đưa tay đỡ lấy. Cả nhà bỗng vui hơn:
- Ăn đi anh. Cơm dưa thôi, cũng là nhà nghèo mà. Nhưng cứ ăn cho no bụng.
Để lấy lại sự tự chủ và cố tình không để người ta coi khinh mình, Lãm ăn một cách dè dặt và chủ động kể lại câu chuyện cướp giật ở nhà ông Cống. Sự cảm phần của anh đã truyền sang mọi người. Ông bố lâu bầu chửi. Còn cô Hòa – Lãm cố nhớ cái tên đó – thì nhìn như dán mắt vào anh suốt bữa cơm. Lần đầu tiên sau bao ngày long đong, vất vưởng, Lãm lại được sống trong một khung cảnh đầm ấm và cảm thương. Anh ăn ít, đặt đĩa xuống trước. Khánh Hòa cũng bỏ bát bê vôi cả mâm ra rửa. Lãm tự thấy không nên ngồi lâu, câu chuyện sẽ nhạt, niềm cảm mến sẽ vơi đi, anh muốn rút nhanh khỏi căn nhà để được mang nguyên vẹn không gian ấm áp ở đây mà bước tiếp những đêm dài cô độc.
- Thôi, chừ cháu chào hai bác và ... cô, cháu phải về.
Bà mẹ nhú nhanh đôi mày lại:
- Về đâu? Về chợ ư? Tội gì phải hấp tấp vậy. Cứ ngủ lại đây cũng được.
- Cảm ơn bác. Cháu ngủ chợ quen rồi...
Người bố quay vào trong một tí rồi chạy ra hấp tấp giúi vào tay Lãm mấy tờ giấy bạc, Lãm gạt đi.
- Thôi... cháu giúp cô một lát thôi...
- ĐỪNG. Làm công thì phải có tiền công. Đêm tối, hàng nặng mà anh tận tình cho thế là may lắm rồi. Cầm lấy.
Dĩ nhiên Lãm không từ chối thêm lần nữa, bởi anh biết đêm nay, ngày mai nữa, tiền đối với anh là sự sống còn.
Khánh Hòa bước ra đến cửa nhưng không nói gì. Người bố bê chiếc đèn giơ cao lên soi lối, Lãm chào cả nhà một nửa rồi bước ra. Người bố cầm đèn đi theo. Đến cuối sân Lãm quay lại:
- Thôi, bác vô đi. Cháu đi đêm quen rồi.
- Thiệt khổ... toàn quen với cái cực. Nay cháu... hay là...
Lãm hơi dừng chân lại. Người bố cũng tần ngần xoay xoay ngọn đèn dầu:
- Hay là... bỏ chợ đi, đến làm giúp cho bác. Việc ở đây thì hơi nặng, toàn búa với đe thôi. Được cái không đến nỗi vất vưởng...
Lãm biết ông nói một cách thực tâm. Anh ngược nhìn lên. Cả bà mẹ lẫn cô gái vẫn đứng trên thềm cửa. Chao, làm sao lại có một ngôi nhà ấm áp như thế lọt vào giữa cái ngõ hẻm mịt mù này? Có cái gì đó vẫn còn chập chờn trong óc Lãm như bóng tối lung lay phía ngoài ngõ.
- Cháu... cảm ơn bác. Dạ... để cháu coi coi thử đã.
- Ừ, tùy cháu. Ở với bác thì vui nhưng cũng chẳng sung sướng bằng nhà người ta đâu.
- Dạ.

Lãm quay người đi. Vầng sáng ở lại trong sân ngõ nhà lọt nửa. Bóng tối vẫn hun hút phố hẻm. Lãm lần dò từng bước trong màn đen mung lung đó, lòng rối bời bao hy vọng lẫn ngỡ vực lo âu.

Gia đình ông Trương Phú là một trong những căn hộ gốc gác lâu đời ở đây. Nhưng về nghề rèn, nguội thì mới. Thuở trước, Trương Phú là dân Vạn Nôốc. Cuộc sống trôi giạt theo ngọn triều, lúc lênh đênh ở ngã ba sông phía hạ lưu Cửa Việt, khi lại vật vờ như đám lá súng bên mép chợ Đông Hà. Sông không nuôi nổi người. Dần dần đám dân Vạn Nôốc bỏ thuyền lên đất. Cái nghề đầu tiên trên đất của vợ chồng Trương Phú là nhặt nhanh vỏ hộp, vỏ chai đem về bán cho người buôn Huế. Dạo đó hàng giải khát ở Huế bắt đầu phát triển, mà vỏ hộp, vỏ chai ở ngoài

vùng chiến thuật I này lại nhiều vô kể. Sau một thời gian, Trương Phú bắt đầu học được cách gò các mảnh hộp thành cây đèn dầu hỏa. Từ gò đèn dầu chuyển lên gò thùng, gò chậu. Cứ đà ấy ông thành thợ nguội. Còn việc mở lò rèn than có muộn hơn một chút. Đó là thời kỳ hàng sắt của quân lực ngập tràn ra khu vực này nhiều vô tội vạ. Không khí chung là sắp sửa đánh nhau, sắp sửa “Bắc tiến”. Hệ thống công sự được triển khai xô bồ từ Cửa Việt lên tận Khe Sanh, Lao Bảo. Sắt theo từ dưới tàu chở lên, quá nửa bay ra chợ trời. Những nhà giàu bắt đầu đổ móng xây lầu. Thợ rèn cũng được đà mà phát.

Thế là, mặc dù đã sống trên đất, nhưng cuộc sống của những gia đình kiểu Trương Phú cũng rập rình, trôi giạt chẳng khác gì lúc còn ở dưới sông...

Cổ lẽ trong đời mình, những ngày ở với gia đình Trương Phú là hạnh phúc và thanh thản nhất đối với Lâm. Việc quai búa, kéo bễ tuy có nặng nhưng không quay cuồng gấp gáp như nghề sửa xe hay phụ lái. Hơn nữa không khí trong gia đình thực dễ chịu. Cô Khánh Hòa ngày hai buổi dọn hàng ra mặt trước cửa nhà. Hàng gồm dao, kéo, thùng, xô chậu, và nhiều nhất là bản lè. Nhà ở Đông Hà dạo này sinh ra lắm cửa. Cửa tiếp khách, cửa vào chỗ làm, cửa tuần hàng lậu, chưa kể hòm xiểng tử sập... Bản lè sản xuất bao nhiêu bán cũng chạy. Công việc ở trong lò chủ yếu là ông Phú và Lâm. Còn có cậu em trai chừng mười hai tuổi giúp việc. Hồi Lâm chưa vào làm, cậu ta phải giữ chân quai búa. Tội nghiệp, cái dáng gầy mảnh khảnh giống bố của nó cứ dướn lên, khom xuống bở chiếc búa quá nặng. Quần tuột xuống ngang xương mông. Tóc tai dính bết mồ hôi, mắt sâu hóp lại. Bây giờ mọi việc nặng nhọc ấy Lâm cáng đáng hết. Nó được cầm búa nhẹ gò bản lè, hoặc gọt than, thay nước tôi.

Điều làm cho Lâm dễ chịu nhất là từ ngày về ở nhà này, tâm trí anh tự nhiên không còn vương vất gì hành ảnh Kim Chi nữa. Một cái gì đó mát lạnh đã len lõi và trong tâm khảm anh, thẩm diệu vết đau của cái tát sỉ nhục. Sau đêm ở bến cảng, rồi tiếp theo là sự tan nát trong gia đình ông Cống, Lâm luôn sống trong dật vật và ám ảnh. Những đêm không ngủ được. Lâm trợn trừng mắt lên, muốn lao đi tìm Kim Chi. Tìm để trả thù, để vạ cổ, để nhể móc... Anh tự mừng tượng ra muôn ngàn hình thức rửa hận và bỗng thấy cay đắng bởi không hiểu vì sao ngay sau cái tát ấy mình không nghĩ được ra cách trả thù như bây giờ. Hầu như không một đêm nào anh không sùng sục nghĩ đến Kim Chi. Có lần anh đã hăm hăm bước đi gần quá nửa đường thì dừng lại. Vẫn có cái gì đó thật khó gọi tên trong anh. Anh tự lục vấn mình. Vì sao mình không dứt ra khỏi sự ám ảnh của “con rắn độc” ấy? Phải chăng chỉ vì uất ức, muốn trả thù? Hay còn có nỗi khát khao thềm muốn? Không! Lâm như muốn kêu to lên. Sao lại thế được? Đốn mặt quá Lâm ơi! Nhục nhã quá mày ơi!

Khánh Hòa cũng có cái tật là hay nhìn trộm Lâm. Những buổi đầu Lâm cũng thấy ớn lạnh. Lẽ nào “ngài rắn” lại ám cả vào nhà này? Nhưng dần dà anh nhận ra cái nhìn Khánh Hòa khác hẳn Kim Chi. Cái nhìn có nét ngạc nhiên, có tia vui thích và rồi cuối cùng là một cái gì đó rất chan chứa. Cái nhìn như thăm đoán, cân nhắc, đánh giá. Dĩ nhiên Lâm cố tránh tất cả. Anh muốn yên ổn.

Tuy vậy không phải không có lúc hai người nói chuyện riêng với nhau. Đây là những khi ông Phú thay con đi chạy hàng. Bà Phú ra chợ.

- Quê anh Lâm ở đâu hè?

- Ở đây chứ đâu.

- Bịa

- Bịa thì thôi.

- Rằng em trông lúc nào anh cũng ngơ ngơ ngác ngác. Có lần ba em bảo đi đến một ngõ phố rất quen mà anh cũng chẳng biết hướng nào...

- À, tại vì anh sinh ở đây nhưng lớn lên chủ yếu ở Cần Thơ...

- Rằng không nói tiếng đàng trong?

“Chết thật, cô ta để ý mình tỉ mỉ quá! Mà để ý làm chi hè?”. Lâm bỗng thấy nổi gai khắp người.

Không thể kéo dài cách trả lời thụ động như thế được. Lâm tấn công trả lại:

- Khánh Hòa dò xét tôi ghê quá. Trông tôi có vẻ gian xảo lắm à?

Khánh Hòa bật cười. Cái cười quá hiền hậu:

- Tại vì trông anh hiền quá, chẳng giống con trai quanh chợ này.

Lâm cười ngượng ngịu:

- Tại vì... tôi vốn dần dần... chẳng có chút khôn ngoan nào...

Khánh Hòa trải dài chiếc môi dưới, ngáy dài:

- Điều... Đần như anh cho thiên hạ nhờ.

Nói chuyện với Khánh Hòa thật dễ sợ. Khó mà bịa đặt, giấu giếm được điều gì trước những câu hỏi bất chợt, những nhận xét tinh tường của cô ấy. Nhưng Lãm vẫn thích được nói chuyện, ít nhất là mỗi ngày một lần. Hình như Khánh Hòa cũng vậy.

Rồi có lần Khánh Hòa lại chạy hàng vào trong Huế. Những chuyến vào Huế thường mất hai ngày, có khi chậm đến ba ngày. Những ngày đó Lãm thấy căn nhà trống vắng hẳn. Có chuyện gì thế nhỉ? Nhớ ư? Lãm giật mình như giẫm phải hòn than nóng. Buổi chiều Lãm ra bến xe đứng đợi. Anh làm việc đó theo lời cậy nhờ của ông Phú hoặc bà Phú. Nhưng anh thường ra sớm hơn thời điểm bình thường của chuyến xe chót chạy từ Huế ra. Đợi và buồn. Chẳng rõ vì đâu nữa. Nhiều lần thành lệ quen. Khánh Hòa nhảy xuống xe là đảo mắt một lượt rồi reo to: “Anh Lãm! Nhanh lên!”. Họ xúm lại khiêng những bao tải sắt cho vào gióng. Lãm rần sức gánh lên. Khánh Hòa đi trước thỉnh thoảng ngoảnh lại, mồm liến thoắng bao nhiêu chuyện. “Hôm qua tụi cánh sát với biệt động nện nhau chí chết ở bến Đông Ba..”, “ui cha, bữa ni có một anh bán thuốc võ giỏi dễ sợ. Anh ta tự đâm vào ngực mình một thanh gươm dài thế này này...” Khánh Hòa dang tay ra để ước lượng chiều dài của thanh gươm. Tay cô vương qua mặt Lãm.

Những buổi tối có hàng về, cả nhà vui hẳn lên. Khánh Hòa bô bô kể chuyện một lúc rồi lăn ra ngủ. Ông Phú đổ các bì sắt ra lựa thành từng loại. Còn Lãm không sao ngủ sớm được. Anh rút tay vào túi quần tha thẩn đi ra đường, mồm se sẽ huýt sáo. Rồi có khi cao hứng anh hát:

“Có con chim cúc cu, kìa nó hát lên một câu rằng, có một nàng lạc trong rừng...”.

Lâu lắm, anh như quên bằng giọng hát của chính mình.

4.

Cuộc sống tự nó có những quy luật thật nghiệt ngã.

Trong những ngày tháng Lãm sống một cách êm đềm dưới mái nhà lợp nứa của Trương Phú với những sáng quai búa, nện đe, những chiều ra bến xe đón đưa em gái, những tối rút tay túi quần huýt sáo tha thẩn, thì những cái “ổ gà” vẫn chập chờn đầu đó trước mắt, xung quanh mà anh không hay biết. Có những cặp mắt găm thẳng vào anh những lúc Lãm bồn chồn đợi chuyến xe chót từ Huế ra, có cái nghiêng răng đầy ghen tị khi Lãm lao đến theo tiếng kêu mừng rỡ của Khánh Hòa... Anh chẳng biết gì cả, và cuộc sống cứ vậy êm trôi.

Một buổi tối quen với thú vui riêng của mình, Lãm lại cho tay vào hai túi quần lững thững đi ra hướng chợ. Chẳng hiểu vì sao anh lại ra hướng ấy. Thực ra với Lãm, đi hướng ấy hay hướng nào chẳng có gì quan trọng cả, miễn là được đi một mình, huýt sáo một mình và nếu cần thì hát. Nhưng với một số người nào đó thì việc Lãm lững thững ra phái cổng chợ có một ý nghĩa cực kỳ quan trọng. Bởi đó là cái bẫy đã giăng sẵn. Một tiếng huýt sáo vang lên. Hàng chục bóng đen ập ra cùng một lúc. Lãm giật bắt người rút tay ra khỏi túi quần. “Hực!”, “Thụp”. Những cú đấm như mưa. Lãm cúi sát người xuống đất. Có hai đứa mất đà bổ chồm lên nhau. “Đ.mẹ”, tiếng chửi tục bật ra. Lãm đột ngột đứng dậy. Đầu anh thúc mạnh vào ngực một thằng đang trên đà bổ sắp xuống anh. Lưng Lãm cũng hất mạnh vào bụng tên đó. Có tiếng kêu oai oái. Lãm quờ tay lên túm được cổ áo hắn và nhanh như quai búa anh vung mạnh người. Một khối thịt rơi sầm xuống bên cạnh. Mấy đứa vùng chạy. Nhiều bóng đen loáng nhoáng. Một hòn đá xán bộp vào mạng sườn anh. Đau như gãy xương. Lãm quặn người lại. Nhưng đám kia bỏ chạy tan tác. Trong sự lộn xộn nháo nhác đó, bất chợt Lãm nhận ra một dáng người to mập. Cái quần chật bó sát đùi một cách quá đáng. Mái tóc ngắn cũn cỡn. Anh kinh ngạc đến mức suýt kêu thành tiếng: Kim Chi!

Lãm có một quyết định khiến cả gia đình Trương Phú đều ngạc nhiên. Anh xin nghỉ việc và gấp rút vào Huế, nói là thăm một ông bác ruột bị ốm nặng. Dĩ nhiên không ai nỡ cản ngăn anh. Cả nhà chỉ khuyên một câu, vào trong đó ít hôm, nếu tình hình không có gì buộc chân anh lại thì nên quay về với gia đình, Lãm “dạ” một cách dè dặt.

Trong gia đình Trương Phú, trừ cậu con trai còn ít tuổi đang buồn xủ vì từ nay phải quai búa

nặng, mỗi người dự đoán việc ra đi của Lâm theo một cách. Bà mẹ thì tin vào điều Lâm nói. “Anh ấy là người có hiếu có nghĩa, chẳng vô tâm vô tính như đám thanh niên ở đây đâu”. Trương Phú không tin lắm. Ông cố nghĩ và soát xét lại mọi sự cư xử của mình xem có điều chi không phải với Lâm?

Riêng Khánh Hòa thì nghĩ xa hơn. Cô nhận thấy có một điều gì đó rất không bình thường đã xảy ra với Lâm. Ngay từ lần gặp đầu tiên, và nhất là những ngày Lâm sống với gia đình, Khánh Hòa đã phát hiện thấy người thanh niên này rất khác thường và đầy bí ẩn. Anh ta không lần được vào đám con trai bụi đời ngổ ngáo ở thị xã này. Hình như lúc nào ở anh ta cũng tồn tại hai cuộc sống. Một cuộc sống lam lũ lao động, chan hòa với gia đình, một cuộc sống thâm kín bền bỉ của riêng anh mà khó ai có thể động tới được. Vậy anh ta là ai? Hay là...

Những dự đoán có tính nghề nghiệp xuất hiện trong tư duy của cô gái biệt động nằm vùng. Cô giấu kỹ ý nghĩ ấy cũng như giấu kín hành vi của mình.

Ở thị xã Đông Hà, mỗi dây liên lạc giữa rừng với quần chúng cách mạng còn rất mỏng manh. Lực lượng cảnh sát ở đây khá dày đặc. Tuy vậy trong vòng mấy năm lại đây, chưa có một cơ sở nào bị vỡ. Cảnh sát có vẻ như mù tịt các đầu mối. Để gỡ lại uy tín với cấp trên. Quận cảnh sát thường làm nặng lên những cú truy nã các đảng cướp. Hầu như ngày nào cũng có tờ trình về các ổ cướp bị triệt thoái. Cũng chẳng cần cấp trên khen, miễn sao đừng để nhắc nhở đến một mắt xích nào đó trong mạng lưới tình báo của Việt cộng.

Một tuần trôi qua. Lâm không quay trở lại. Người lo lắng nhiều nhất là Khánh Hòa. Nếu anh ta là một đầu mối của rừng, thì việc anh tìm cách lọt vào nhà mình là một dụng ý. Vậy tại sao anh không bắt liên lạc mà lại đột ngột bỏ đi? Còn nếu là mật vụ thì sao? Thì nghĩa là đã phát giác ra mình và khẩn trương hành động. Trong cả hai trường hợp Khánh Hòa đều thấy nguy hiểm. Ở giả thiết thứ nhất, việc Lâm bỏ đi đột ngột chứng tỏ anh đã bị lộ. Sớm muộn cảnh sát cũng sục tới đây. Còn nếu anh ta là mật vụ thì việc mình bị bắt là chắc chắn...

Khánh Hòa bồn chồn không yên. Mờ sáng, cô ôm mấy chiếc bị tải rách, xách đôi gióng sắt ra bến xe. Khánh Hòa nhảy chuyển xe nhất. Vào đến Huế đã gần trưa. Cô mang gióng vào nhà một cô bạn quen gửi lại, thay áo quần rồi xách chiếc làn nhựa lưng thừng đi dọc phố...

Khánh Hòa bỏ ra hai ngày tìm khắp nội, ngoại thành mà vẫn không phát hiện ra dấu vết của Lâm. Cô đành mua ít sắt rồi quay trở ra Đông Hà.

Lại thêm một tuần nữa chờ đợi. Rồi gần một tháng trôi qua. Không có dấu hiệu gì của một cuộc lùng bắt. Khánh Hòa đã cảm thấy hơi yên tâm. Thế rồi, thay vào nỗi thấp thỏm lo sợ là một nỗi nhớ bần thần khó tả. Khánh Hòa trông ngóng anh, cô cũng trông cho đồng sắt vụn trong lò chóng vơi để được xách chiếc bị vào Huế.

Đây là lần đầu tiên gánh xiếc “Sơn Nam mài võ” ghé chân đến thị xã Đông Hà. Tiếng đồn và uy danh của Sơn Nam từ lâu đã làm náo nức cánh bụi đời ở đây. Cũng đã có một vài “hảo hán” đứng đầu những toán trấn lột xưng “Nam Sơn mài võ”. Dĩ nhiên người Đông Hà chẳng ai tin chuyện đó. Họ thừa biết cái tội trẻ con sống vô gia cư chết vô địa táng kia. Còn Sơn Nam thứ thiệt vẫn “đóng đô” ở Đà Nẵng, thỉnh thoảng mới ra Huế. Nghe đồn Sơn Nam là con của bà vợ thứ một của võ sư ấy đều thuộc loại yêu tinh quỷ quái cả. Nghĩa là hai người đều giỏi võ, và những cuộc cãi vã bình thường của hai bà thường diễn ra thành những trận huyết chiến đầm máu. Thế rồi bà hai bỏ quê ra đi, xuôi đường về Nam vào tận Sài Gòn. Sơn Nam là con út của bà, nhưng võ nghệ lại đứng bậc nhất. Hắn thường đứng trụ cột như cột bê tông trên võ đài trong những lần đấu giải. Hắn sống nhờ vinh quang của chính hắn và cũng có phảng phất chút dư vị tên tuổi của ông bố bên Quảng Đông. Nhưng anh hùng thiên hạ mấy ai mà giữ mãi được địa vị “đệ nhất vô song”. Cách đây bốn năm Sơn Nam bị hất khỏi võ đài bởi một con gà chọi ít tuổi, bé người và nhẹ cân hơn hắn. Nhục nhã và buồn tủi, Sơn Nam từ giã võ đài hành hương bán thuốc. Cam tâm trao lại Sài Gòn trắng lẹ cho kẻ khác, Sơn Nam lang thang ra Đà Nẵng. Ở đây, trong cái chốn bụi bặm này, hắn tìm lại được chút ít niềm vui “anh hùng nhất khoảnh”. Sơn Nam trở nên thần tượng của đám bụi đời...

Quả thực “danh bất hư truyền”. Những buổi biểu diễn của Sơn Nam mài võ đã làm náo động đất Đông Hà. Cái thị xã này vốn chỉ biết chúi đầu làm ăn hùng hục, chưa hề biết đam mê một

thứ gì ngoài tiền lãi, bỗng nhảy lồng lên như có động đất, núi lở. Ở đâu cũng tùm tùm kháo nhau chuyện cãi nhau, thách đố nhau về những trò Sơn Nam đã biểu diễn. Đám một lưỡi gươm thẳng vào cuống họng, đập một thanh díp xe ô tô ngang sườn đến mức cả thanh thép ấy quần cong lại, chổng mười viên gạch lên rồi dùng bàn tay chém xuống, cả mười viên đều gãy đôi. Vân vân và vân vân. Những kẻ u mê không có sợ kiến thức nào về võ nghệ thì cãi chày cãi cối rằng đó chỉ là những trò ảo thuật. Nhưng cánh “ăn chơi” tỏ vẻ am tường võ nghệ lại không chịu. Họ gân cổ lên cãi, có người còn quả quyết rằng đời ông nội mình, hoặc ông khai khẩn ra làng mình cũng đã từng đập một cái xà beng vào dây thừng! Sơn Nam trở nên chói lọi giữa thị xã cát bụi. Bất kỳ già, trẻ lớn bé đều ngược mắt lên nhìn như bị thôi miên. Bởi thế nên cả thị xã không ai còn mắt mà để ý đến đám đệ tử, phụ việc đi theo Sơn Nam. Để ý đến bọn ấy làm gì. Chỉ có Sơn Nam thôi. Đệ nhất anh hùng.

May quá, trong đám tôm tép đi theo Sơn Nam, có một người lúc nào đầu cũng cúi thấp xuống vì sợ dân Đông Hà trông thấy. Anh ta biết rõ ở đây có rất nhiều người với động cơ tốt xấu khác nhau đang cố công dò hỏi tung tích của anh.

Rồi rốt cuộc Lãm cũng không lẩn tránh nổi Khánh Hòa. Nói đúng ra không phải Khánh Hòa phát hiện được Lãm. Công ấy cần ghi nhận cho cậu em trai của cô. Cậu ta nhìn thấy Lãm thậm thụt ở trong thùng chiếc xe Đốt, không chịu bước xuống bãi diễn. Nó cố tình lách vào gần để gọi nhưng sức nó không sao lẩn được đám đông đang hô hố reo cười một cách ngây dại. Giả sử nó có gọi thì tiếng của nó cũng chỉ như rơi trong muôn vàn sấm chớp. Nó liền lao về nhà tìm chị.

Phải chờ cho khi các tiết mục biểu diễn tạm ngừng Khánh Hòa mới lách vào gần được chỗ Lãm. Đây là lúc người võ sư oai hùng kia dừng tay võ và ngửa tay kia bán thuốc. Người Đông Hà tản ra, cố tính lơ tịt điều mà vị anh hùng đệ nhất kia cần có để sống. Dân này đâu có quen đối đồng tiền của mình cho những trò vui. Vui là vui, tài thì có thiệt tài đó, nhưng tiền lại là chuyện khác. Thế là phút chốc đám đông giãn hết ra. Lãm bất ngờ nhìn thấy Khánh Hòa. Anh định lẩn nhưng không kịp.

- Anh Lãm!...

- Em... Chú thím có mạnh không?

Khánh Hòa khẽ gật đầu. Ánh mắt cô vẫn chưa tan nét lo âu.

- Anh... nhập bọn vào đây... để làm chi?

- Anh học...

- Học? Học võ ư? Nhưng để làm chi mới được chứ?

Lãm cúi đầu nín lặng. Đôi mắt Khánh Hòa chớp chớp liên mấy cái.

- Anh có thể về nhà... mình được không?

- Không.

- Vì sao?

Im lặng. Lãm khẽ thở dài.

- Anh gầy hẩn đi... Mà sao cái ông Sơn Nam kia lại cho anh học?

Lãm khẽ liếc mắt tới chỗ người thầy của mình đang cao giọng thuyết minh về công dụng các loại thuốc, giọng Lãm trầm hẩn xuống:

- Trước sau chi rồi anh cũng trở lại Đông Hà. Nhưng bây giờ thì chưa có thể được. Anh đói... anh chỉ là kẻ học trò, chưa làm được chi cả. Anh phải phục dịch họ...

Khóe mắt Khánh Hòa rơm rớm nước:

- Tại sao anh lại tự đọa đày thân anh thế? Tại sao nào?

- Vì anh... không chịu được nhục...

- Ai làm nhục anh? Gia đình em ư?

Lãm vội vã:

- Không đâu. Chú thím quá tốt. Đối với anh đó là một tổ ấm.

- Thế thì tại sao?...

Lãm nín lặng hồi lâu rồi quay mặt về phía chợ, giọng anh nghẹn lại:

- Rồi anh sẽ nói hết với em, nhưng không thể nói lúc này được. Trước sau anh cũng trở lại với

Đông Hà.
Khánh Hòa thôi không hỏi gặng nữa. Cô khẽ khàng rút ra một nắm giấy bạc. Giọng cô run run nhưng quả quyết:

- Anh cầm lấy mà ăn thêm... Chẳng có được nhiều, dạo ni hàng ế...

- Thôi. Đừng làm khổ gia đình nữa...

Lâm cúi đầu trở lại, nhưng Khánh Hòa đã gạt đi:

- Em không muốn anh chết đói. Chỉ muốn có một điều... học võ vẽ gì đó nhưng đừng có làm chuyện ác...

- Không bao giờ. Anh không như bọn con trai ở đây đâu...

- Em cũng tin thế.

Ở bãi diễn Sơn Nam bất ngờ cất cao giọng:

- Thưa quý “dị”, có lẽ quý “dị” còn bán tín bán nghi công hiệu của loại thuốc này, vì vậy kẻ vô biên này xin chứng minh trước mắt quý “dị” một vết chấn thương hạng nặng...

Vừa nói đến đây, Sơn Nam quờ tay chộp một hòn gạch bên cạnh và nhanh như chớp đập, đánh bốp lên trán mình. Viên gạch vỡ vụn. Một khối u sưng vù giữa trán nhanh đến mức như có ai bơm phồng làn da lên. Vết máu tươi chảy dọc xuống má. Cả đám đông khiếp đảm nín thở. Sơn Nam lẳng lẽ cầm viên thuốc to bằng hạt mít, bóc lớp giấy gói rồi bóp vụn xoa lên đầu. Vừa làm vị võ sư vừa luôn mồm giải thích:

- Thưa quý “dị”, đây là loại thuốc gia truyền hiếm hoi mà bố tôi dành dụm gửi sang. Dù vết thương có nặng đến đâu, dù xe cán, ngã cây hay gươm đâm dao chém, chỉ cần xoa một viên, uống một viên là thịt da trở lại bình thường. Đây, quý “dị” đã được thấy nhõn tiền, vết trên trán tôi đã lặn hẳn.

Tiếng xầm xì rộ lên. Có cả tiếng tắc lưỡi thán phục. Nhưng người mua thuốc vẫn thừa thốt. Khánh Hòa bỗng thấy thương hại cho người bán thuốc. Cô quay lại nhìn Lâm. Lâm bắt nhận được ý nghĩ của cô nên quay vội mặt đi. Bất giác cả hai cùng thở dài.

Gánh thuốc Sơn Nam dừng ở Đông Hà thêm một ngày nữa, sau đó cả bọn kéo lên quận Cam Lộ. Ở đó ba ngày họ lại xuống thuyền máy về Cửa Việt. Lang thang chùng chình nửa tháng thì quay trở lại thị xã. Lúc ấy quãng tám giờ tối, Sơn Nam lệnh cho Lâm kiểm tra lại xe cộ, cho anh em nghỉ ngơi để ngày mai lên đường vô Huế. Lâm sau khi làm xe xong xin phép thấy ghé về thăm gia đình Trương Phú.

Chưa hôm nào căn nhà lợp nứa ở cái ngõ hẻm này lại tung từng vui vẻ đến thế. Ngọn đèn toạ đăng sáng xanh ngời cả nhà trên nhà dưới. Bà mẹ nấu một nồi chè đường ngọt lịm. Ông Phú cứ trầm trồ khen cái chí của Lâm phi thường, xuất chúng. Có phải ai cũng lọt được vào cái chốn “võ nghệ siêu phàm” ấy đâu!

Riêng Khánh Hòa có một tâm trạng đặc biệt khó tả. Đêm qua, cô vừa nhận được chỉ thị nhanh chóng “cấy” thêm nhân mối để có thể thành lập được một tổ du kích hợp pháp. Chẳng hiểu sao cô nghĩ ngay đến Lâm. Con người đó có cái gì vừa làm cho cô tin, vừa làm cho cô ngại. Người ấy vừa gần cô như thể ruột rà, vừa xa xôi đến mức cô không lần được một nếp nghĩ. Đã nhiều lần kể từ hôm Lâm ra đi đột ngột đến nay. Khánh Hòa đã cố sức điều tra khắp thị xã, nhưng hình như không ai biết thêm tí gì về Lâm ngoài những điều gia đình cô đã biết. Không thể mạo hiểm bắt mối với một người như vậy được. Nhưng sao Khánh Hòa vẫn cứ vương vất trong tâm trí. Hay là con người ấy đã kết tổ trong tâm khảm mình? Khánh Hòa đỏ bừng mặt vì ý nghĩ đó. Đêm đã khuya. Lâm từ già gia đình và cũng không quên câu hẹn ngày trở lại. Khánh Hòa định tiễn chân anh một đoạn, nhưng nghĩ lui nghĩ tới một chút, cô liền bỏ ý định đó. Lâm đi nhanh ra sân, lẩn vào ngõ tối. Rồi anh bước về phía cổng chợ. Kỷ niệm uất hận sôi dậy trong anh. Lâm đi như chạy, lên đường 9, rẽ ra quốc lộ 1. Bây giờ có thể đi chậm lại. Anh vươn vai hít thở không khí từ phía cảng phả lên. Cảng đó, vẫn lù lù những đồng sắt gỉ. Bất giác Lâm cau mày. Chẳng hiểu sao hình ảnh “con rắn độc” ấy cứ quẩn lấy tâm trí anh. Anh vung tay đâm vut một cái lên phía trước. Đó là cú “thôi sơn” đâm thẳng, tay nắm tròn như quả tạ. Cú “chưởng” đâm hất lên, bàn tay ngửa ra phía trước như bàn tay gấu, lực dồn vào thành dưới của lòng bàn tay... Bỗng có tiếng chân chạy thình thịch. Lâm đảo mắt nhìn quanh xuống ngõ hẻm. Một bóng đen

lao vụt lên, lao sầm đến phía Lãm. Chẳng kịp nghĩ ngợi, Lãm nhảy phốc đến. Hai bên xáp mặt nhau. “Bục”, một quả đấm phóng thẳng vào ngực Lãm. À, ra thế. Đúng là bọn trấn lột. Hai cú đấm nữa giáng như bổ củi vào sườn, vào hàm Lãm. Trong một giây kỷ niệm về chuyến xe đồ đi Cam Lô và khung cảnh tan nát ở nhà ông Cống hiện ra. Nhưng như một cơn bão, Lãm co chân phải đá vụt một phát đôi giò phía trước đột ngột bị dồn xép vào nhau. Bóng đen bổ sắp người tới phía Lãm. Vào thế rồi! Cú “móc” này... Lãm vụt xoay ngửa bàn tay lên, đấm hất ngược như cú “chưởng”, những ngón tay cong lại tạo nên lòng thìa. “Roác”, cả cơ thể tên cướp như rệu ra, té nhào phía sau. Nhưng nó cũng là thằng khỏe. Bóng đen lăn hai vòng rồi bật dậy chạy ngược về phía ga. Bây giờ Lãm mới để ý thấy một chiếc làn nhựa vắng bên lề đường. Anh cúi xuống xách lên xem. Chiếc làn khá dày. Gì thế này? Lãm thò tay vào móc thử các thứ ra. Một xấp vải gấp nhỏ. Một chiếc áo đệm nút. Cái gì mềm mềm đây! Cái gì vuông vuông như hộp gỗ thế này?...

Lãm đang tò mò xem thì đột ngột hai bóng đen lao sầm vào người anh. Lãm thả nhanh làn xuống, cong gập người thủ thế. Một phát súng nổ. Tiếng hét rít lên bên tai:

- Đứng im!

Lãm sững sốt nhận ra hai viên cảnh sát. Anh bỗng trở nên lúng túng:

- Thừa... chính tôi...

- Thì chính mày chứ còn ai? Đứng im!

- Không!... chính tôi đã bắt được kẻ cướp...

“Bốp”. Một cái bạt tai. “Bục”. Một cú đấm. Lãm định kêu lên nhưng ngay lập tức một vật gì bằng sắt choang bốp vào thái dương. Lãm choáng vàng sắp ngã. Tên cảnh sát xô anh dậy, đẩy giúi lên phía trước:

- Cố nội mày, có đi không?

Thế nghĩa là mình bị bắt? Một viên cảnh đen tối của nhà tù choáng ngập mặt Lãm. Không thể cưỡng được, anh đành phải bước. Tuy vậy, nỗi oan ức vẫn không nén nổi, cứ chực trào lên:

- Các... bác... xét cho con...

- Câm!

- Chính con đã chặn...

Hự! Một cú đấm từ phía sau giáng tới. Lãm nhào về phía trước và tưởng như tắt thở. Trẻ con, người lớn từ các quán giải khát đã tắt đèn ở hai bên vệ đường bỗng chốc thức dậy đổ dồn ra xem. Tiếng bàn tán í ới, nhộn nhạo. Hai tên cảnh sát vẻ hả hê bởi chiến công, chúng vừa đi vừa chửi để biểu hiện cái sự quá vất vả vì tên cướp này. Có vài đứa trẻ con chạy theo ném sỏi vào lưng Lãm. Chưa bao giờ anh phải chịu đựng cảnh nhục nhã đến mức này. Người đổ ra đường mỗi lúc một đông. Bao nhiêu năm nay kẻ cướp hoành hành, dân tình cứ phải sống trong cảnh nơm nớp lo sợ. Bao nhiêu đêm xe cảnh sát tú còi lờng lờn. Thế nhưng đã có lần nào tóm được một thằng móc túi hằn hoi đâu. Cho nên sự kiện này thật là trọng đại, thực là oanh liệt. Sự kiện này đánh thức cả thị trấn dậy, đổ ra mặt đường. Cướp đâu? Tội phạm đâu? Xem mặt mũi ra sao nào! Chao ôi là tửm! Khắc, nhố. Giết đi! Băm xác nó ra...

Tiếng chửi tới tấp dội xuống đầu Lãm, còn đau hơn những cú đấm. Đầu anh không sao nhắc lên được nữa. Anh thật sự hiện nguyên hình một tên tội phạm bước tới chỗ ngục tù.

Nhưng, cũng rất đột ngột, từ trong đám người lộn xộn bên vệ đường, hai bóng đen thấp bé lao vụt ra như hai hòn đá ném. Chưa ai kịp xác nhận điều gì thì hai bóng đen ấy đã bay lên ôm choàng lấy cổ hai tên cảnh sát. Lãm nghe rất rõ những tiếng hự như máu phọt ra. Anh xoay mình lại. Bốn người đang quặp lấy nhau thành từng cặp. Lại một phát súng nổ. Nhưng liền đó là một cú chém tay nghe “rào” như tiếng gió. Khẩu súng vắng trúng chân Lãm. Anh cúi nhanh xuống nhặt. Có tiếng hét vào tai:

- Tiểu đệ, tẩu đi!

Lãm sững sờ một giây rồi chột hiếu. Anh lao vù đi, đâm nhào vào đám đông, băng xuống ngõ tối, chạy bừa qua đám ruộng bùn lầy lội rồi phóng thẳng về phía đường 9. Qua lối xung hô, anh biết đám học trò trong gánh thuốc Sơn Nam đã cứu anh. Vì vậy Lãm không dám chạy vào chỗ bọn Sơn Nam đang ngủ, mặc dù từ nơi ẩn dật vào đó rất gần. Lãm không muốn liên lụy đến thầy và các bạn hữu. Anh chạy thực mạng lên phía đường 9, rẽ ra quãng đồi trảng. Đến đây Lãm mới thực sự tin mình thoát nạn.

Lãm cứ ngồi im dưới một lùm cây, cổ trấn tĩnh cho tim đập nhẹ lại. Lúc này anh không còn nghĩ

gì hết. Căm giận, uất ức, tủi nhục... tất cả đều bị xóa mờ bởi sự kiện hú tim vừa xảy ra. Bây giờ Lâm chỉ nghĩ đến hai ân nhân vừa cứu mình. Ai hè? Hình như thằng Phụng lùn và Mẫn trọc. Phụng lùn thì thân với anh, nhưng nó là đệ tử xếp ngôi thứ sáu trong bọn. Nó chưa thể có cú chém tay như gió ấy đâu. Hay Quân râu? Nhưng Quân râu bình thường có vẻ không ưa Lâm, lẽ nào dám xả thân như vậy?

Đã khuya lắm, thị xã yên ắng trở lại. Sau một cơn choàng tỉnh hốt hải như mất trộm, bây giờ tất cả lại thiêm thiếp trong trạng thái mệt mỏi. Lâm lần do theo con đường mòn đi tắt về khu ruộng bùn. Đứng bên này anh đảo mắt quan sát ra phía quốc lộ I. Không có dấu hiệu gì đáng ngại. Lâm thận trọng đi dọc mép ruộng ngược lên một đoạn. Gấp chiếc cầu tay vịn, anh rón rén vượt qua. Rồi xuôi trở về hướng nhà ga, Lâm lò dò đi tới khu quán giải khát “Minh Tuyền”, nơi gánh thuốc ngủ trọ.

Bước vào đến đầu hè nhà giải khát “Minh Tuyền”, Lâm giật mình đứng sững ra. Chiếc xe Đốt không còn ở đó nữa. Anh se sẽ bước lại gần cửa. Nhà tắt đèn, tối om. Có khi khả năng có thể xảy ra. Cảnh sát đã gõ cửa cả bọn cùng với chiếc xe chở đồ đạc đưa lên quận. Hoặc Sơn Nam đã cho dời chỗ ngủ để tránh nguy hiểm.

Lâm tính ngược tính xuôi một tý rồi lè lẹ rút lui. Anh quay về đúng đường cũ. Nhưng đến gần mép đường 9 thì bất ngờ Lâm thay đổi quyết định. Anh vượt qua bên kia đường. Không dám đi hướng cổng chợ. Lâm nhảy qua một cổng sắt, lách người vào sân sau của một nhà chứa xe, rồi lại leo qua cổng gỗ, men theo ngõ ấy mà lúi sâu vào ngõ sau. Từ đó, lần theo một phố quen đi về phía nhà Trương Phú. Chắc gia đình sẽ ngạc nhiên khi anh trở lại đột ngột. Hoặc có thể nguồn tin về tên cướp bị bắt đã loang tới đây rồi. Có thể Khánh Hòa sẽ trở mắt nhìn anh sợ hãi và ghê tởm. Không sao! Anh sẽ nói thật. Anh sẽ kể hết toàn bộ sự việc xảy ra. Và nếu cần, nếu Khánh Hòa vẫn không tin thì anh sẽ kể lại tất cả cuộc đời mình để chứng minh cho điều này, anh không thể là kẻ cướp, không thể cùng hội cùng thuyền với bọn bụi đời ở đây...

Có một khả năng mà Lâm chưa hề dự tính đến là gánh thuốc Sơn Nam ngay đêm đó đã lên xe lạng lẽ trở vào Huế. Rồi chừng như vẫn chưa thật an tâm, ngay ngày hôm sau Sơn Nam hạ lệnh rút về Đà Nẵng. Cả bọn đều thấy nhớ đứa học trò út mới nhập hội vừa thông minh, vừa tận tụy nay đã bị bỏ rơi.

Rõ ràng gia đình Trương Phú rất đổi ngạc nhiên, nhưng mọi việc diễn ra không đến nỗi như Lâm đề phòng. Sau khi nghe Lâm kể vắn tắt lại sự việc, ai nấy đều tỏ rõ sự bất bình. Bà mẹ cứ chép miệng kêu khổ hoài. Còn Trương Phú thì luôn mồm chửi đồng: “Cảnh sát với cảnh sát, toàn đồ ăn hại!”.

Như vậy Lâm không có lý do gì để phải mang cuộc đời mình ra tâm tình nữa. Chỉ có ở đây Lâm mới có được những sự tin cậy hoàn toàn như thế. Anh ngược mắt nhìn mọi người, lòng chan chứa biết ơn. Chỉ có ở đây, dưới mái nhà lợp nửa này anh mới thành thẳng người, anh mới dám tin vào người khác và cũng dám mong cầu người khác tin anh.

Lâm lại trở về với chiếc búa nặng. Cậu em trai hoan hỉ ra mặt cầm lấy búa nhỏ gò mép bản lề. Trương Phú đeo chiếc gương sáng gọng nhỏ lúc nào cũng chọc tuột xuống mũi, tay cầm chiếc kìm dài quặp lấy lưỡi dao đỏ lòm màu lửa, lật đi lật lại trên mặt đe như dân chài nướng cá lẹp. Tiếng búa nện chan chát, tiếng lửa bắn ra lép lép, tiếng sắt tòi trong nước xèo xèo. Âm thanh tuy khô khan mà vui vẻ. Cả nhà ai cũng vui vẻ, trừ Khánh Hòa.

Khánh Hòa vẫn dọn hàng ngay trước cửa và vẫn ngồi bó gối suốt ngày. Công việc của cô vẫn thế. Nhưng rõ ràng cô không vui. Điều đó Lâm nhận thấy rất rõ. Có thể cả nhà không ai để ý, nhưng Lâm không thể bỏ qua từng nét đổi thay trên ánh mắt, khuôn mặt Khánh Hòa. Đôi mắt ấy nhìn xa hun hút và có đôi lúc lơ đãng như không nhìn gì cả. Đôi mắt ấy mỗi lần bắt gặp cái nhìn trở lại của Lâm thì chột bối rồi, sau đó như muốn hỏi điều gì, lại như muốn nói rằng không bao giờ tôi nói cho anh biết điều tôi đang nghĩ.

Lẽ nào cô ấy mất lòng tin ở anh? Lẽ nào sự có mặt trở lại của anh trong ngôi nhà này làm Khánh Hòa buồn phiền? Hay không phải chuyện đó, mà là chuyện vui buồn riêng của con gái? Nghĩa là cô ấy đã yêu! Và có thể tình yêu ấy đang trắc trở? Lâm chợt nhận ra có cái gì đó không ổn định trong lồng ngực mình. Cả hai dự đoán trên đều làm cho anh thấy mỗi mệt. Nếu cô ấy

không tin mình nữa thì thật đau quá. Nghĩa là trên đời này sẽ không còn ai tin mình hết. Còn nếu cô ấy đã có một tình yêu?... Nếu vậy thì... tất cả sẽ vô nghĩa lý.

Cả nhà, trừ anh ra, không ai biết được Khánh Hòa đang buồn. Lãm khẳng định chắc chắn như vậy. Và cả nhà, kể cả Khánh Hòa nữa, không ai biết được chính anh cũng đang nghèn nghẹn một nỗi buồn. Anh dám quả quyết thế.

Nhưng rồi thật đột ngột, vào một buổi sáng Lãm thức dậy sau một giấc ngủ nặng nề vì mệt mỏi, anh chợt nhận ra cả nhà đang buồn rũ rượi. Nói cả nhà nghĩa là ông Trương Phú và bà mẹ. Còn cậu em trai, vẫn nằm khoèo trên giường mê một ngủ. Khánh Hòa không có mặt trong nhà. Cô ta đi đâu sớm vậy? Lãm tự hỏi rồi tự trả lời, có lẽ cô ấy nhảy chuyến xe sớm nhất vô Huế cất hàng.

Người mẹ ngồi quay mặt vào phen liếp, cúi đầu khóc thút thít. Thỉnh thoảng bà lại xịt mũi. Những tiếng nấc làm toàn thân bà run lên. Rõ ràng bà cố ghìm không để khóc to thành tiếng. Ông Trương Phú không khóc nhưng thỉnh thoảng cũng xịt mũi. Mắt ông đỏ vằn lên. Không ai nói với ai một tiếng. Không ai để tâm đến sự có mặt và sự ngạc nhiên đến sững sờ của Lãm. Cả nhà như vừa trải qua một cơn tang tóc. Lãm chợt quay nhìn bốn phía. Hay đêm qua bọn kẻ cướp đã đột nhập vào nhà này? Nhưng không, mọi thứ hình như đều nguyên vẹn. Với lại lẽ nào một trận cướp bóc như vậy không làm Lãm tỉnh giấc.

Một buổi sáng khác thường bằng loảng. Lò không nổi lửa. Trương Phú cũng không thiết nhìn ngó đến đồng sắt vụn. Bà mẹ không ra chợ. Tất cả như ngừng trệ, như tạm bợ, như chuẩn bị di cư. Cậu con trai choàng dậy cũng ngơ ngác không kém gì Lãm. Nhưng sau khi hỏi ba về việc lên lửa lò và được ba trả lời bằng cái lắc đầu uể oải thì nó lao vù đi. Nó biết tắm cho đến trưa, khi bụng đã lép kẹp mới mò về. An ủi vài miếng rồi lại nhót đi. Với nó không phải quai búa, đốt lò là vui nhất.

Có một ngày bất bình thường như thế đã xảy ra trong gia đình Trương Phú giữa những ngày bình thường và cũng hết sức tầm thường trong nhịp sống hùng hục của cả thị xã này. Cái ngày lênh loảng, chơi vơi đó đã khắc đậm trong trí não Lãm mãi mãi về sau, khi cái tên Nguyễn Việt lãm không còn nữa mà thay vào đó là những biệt danh dữ tợn “Cọp xám”, “Hổ mang”, “Beo vằn”, khi cuộc đời Lãm đã ập những cảm giác mãnh liệt, những thói quen liêu lĩnh và khát vọng cuồng nhiệt, thì cái ngày ấy như một hơi sương, như một làn nước bông bành quấy dậy giữa cõi u tối và đông đặc trong tâm khảm anh.

Chính cái ngày ấy, ngày ra đi của cô gái trẻ Đông Hà, ngày ra đi của một kỷ niệm ảm áp tin cậy trong lòng Lãm, để rồi về sau, hơn chục năm sau, Khánh Hòa trở lại, và chính căn nhà này với kỷ niệm ấu thơ của nó đã giúp cô lần gỡ được đầu mối của một hồ sơ mà không có phần đầu lai lịch. Những chuyện đó là mãi sau này, còn lâu mới kể đến.

Còn ngày hôm nay, một ngày giữa thu, trời nhiều mây vẩy cá, nhưng những khoảng không có mây thì da trời lại xanh đến mức ngỡ ngàng, Lãm hết đi vào lại đi ra. Ngồi nhà lợp nứa trông trải quá. Giữa khoảng không đó, Lãm nhận ra cái sắc màu ngỡ ngàng kia. Đây là chiếc áo màu xanh lục vẫn còn treo trên vách. Hình như mọi vấn đề bắt đầu từ đó. Nhưng lúc này anh chỉ cảm thấy thôi mà không sao giải thích được.

Lãm cứ thơ thẩn vì cái khoảng xanh thẳm trên trời và chút xanh lục hừng hờ ở liếp cửa. Anh lững thững đi ra ngõ rồi như không cần phương hướng, anh vòng chéo qua ngõ nhà bên cạnh. Bất chợt anh huyết sáo. Anh huyết khê chỉ đủ cho mình nghe.

Đột ngột có tiếng xa máy rú ga lao đến. Lãm quay lại. Hai chiếc honda đỗ trước hiên nhà Trương Phú. Bốn lính cảnh sát nhảy xuống chạy sùng sục vào nhà. Có chuyện rồi! Tim Lãm đập loạn xạ. Anh ngồi vội xuống vách mấy lá bã đậu nhòem sảng. Cảnh sát đang soát nhà. Tiếng xáo trộn sầm sầm. Ông Trương Phú đứng đực giữa sân như một cột chấy. Bà mẹ vẫn ngồi phía trong. Thỉnh thoảng Lãm nghe tiếng bà hỏi lập bập:

- Các cậu... cần chi rửa?

Vẫn tiếng sầm sập, loảng choảng của sắt thép, nồi xoong. Tiếng thỉnh thỉnh của giày cảnh sát. Một lát yên ắng rồi đột ngột có tiếng hỏi giạt giọng:

- Còn Khánh Hòa đâu?
- À, giọng bà mẹ vẫn lập bập nhưng cố tình cười, em nó đi Huế từ sáng.
- Đi Huế làm chi?
- Dạ, em nó thỉnh thoảng vẫn đi mua hàng trong đó mà.

- Nói láo. Sắt còn cả đồng đây, mua mà tể ma bay à?

Trương Phú lúc này mới cố nhắc được chân lên, kéo lê từng bước vào thềm và bắt chước vợ, ông cũng cười nhạo nhỏ:

- Ăn nhằm chi mấy cậu. Sắt chừng đó chỉ làm mấy hôm là hết. Dạ, em nó... hì hì... phải đi...

Thằng cảnh sát mặt đầy tàn hương xem chừng khó chịu với lối cười giả tạo của ông già nên quay phắt lại trợn mắt lên:

- Đi túm cho Việt cộng hí?

- Dạ?

- Đ. mạ, nhanh như sóc.

Cũng chính thằng mặt đầy tàn hương ấy chửi đồng một câu, hấn đi đi lại lại về bọc dọc rồi đột ngột chụp lấy cổ Trương Phú:

- Này, thằng già kia, nói thiệt đi! Con gái mày lên rừng rồi hả?

Trương Phú run lên bần bật:

- Các cậu nói chi kỳ rứa... Nó... nó...

Một cú xô giúi làm cho ông già ngã chống quèo. Bà mẹ mếu máo chạy ra, vừa lay vừa khóc:

- Lay các cậu... lay các cậu... Em nó đi Huế mua hàng thiệt mà. Không tin các cậu cứ lục nhà. Đó... đồ đạc em nó vẫn còn nguyên xi... Cái áo xanh lục em nó vẫn mặc đó... Nó đi xa rằng được...

- Câm! Đ. mạ, cứ leo lẻo cái mồm. Mày không nói thì để tao nói cho nghe. Chúng tao đã nắm gọn hồ sơ con gái mày trong tay đây này. Chỉ tiếc hơi muộn một chút. Nhưng thôi, nó chưa thoát đâu. Lúc đó mày sẽ trợn mắt lên mà coi con mày chết đạn. Đ. mạ!

Cả mấy thằng cùng đồng loạt nhổ toẹt nước bọt xuống sàn nhà rồi dùng dùng nhảy lên xe. Hai chiếc xe cùng rú máy một lúc và cùng lao đi hồng hộc như lúc đến. Phải chờ cho tiếng xe thật xa Lãm mới dám bò ra khỏi bụi cây và dè dặt bước vào nhà. Anh chưa biết nên nói câu gì để an ủi. Lòng anh đang vỡ vụn ra trong bao tâm trạng hoảng loạn trái ngược nhau. Cảnh sát đã sục đến đây, đó là điều cực kỳ ghê gớm. Nhưng hơn cả chuyện đó là việc Khánh Hòa lên rừng. Cô ta là Việt cộng. Hóa ra lâu nay anh được sống trong sự đùm bọc của một gia đình Việt cộng. Một gia đình như những gia đình bình thường bên kia tuyến, nơi mà anh rũ áo ra đi. Mĩa mai chưa, rốt cuộc anh không tìm được một chỗ ẩn thân và tin cậy nào khác ngoài những căn nhà đó. Lãm bước vào trong nhà. Nỗi sợ hãi càng tăng khi anh bắt gặp ánh mắt còn nhòa nước của người mẹ Việt cộng. Nếu mẹ biết rằng Lãm từ phía những ánh mắt như thế chạy trốn vào đây.

- Thím!...

Lãm thấy ghen ở cổ. Dầu sao cũng phải nói một câu an ủi. Anh cố ghìm mọi cảm xúc lại. Nhưng thật bất ngờ, người mẹ vừa lúc này run rẩy hoảng sợ đến vậy mà chỉ một loáng, khi tiếng xe máy cảnh sát chưa tắt hẳn đã có thể nói với Lãm một cách điềm tĩnh lạ lùng:

- Lãm! Con phải đi gấp đi. Nhà mình đang lúc chưa ổn. Chúng nó còn quay lại. Em con đi thiệt rồi... Nó có dặn thím nói lại với con là... đừng giận nó. Việc của Mặt trận nó không thể báo trước được. Em con bị lộ, trên rừng rút lên. Con cũng thu xếp nhanh lên...

Lãm vẫn đứng nguyên nhìn chăm chăm vào người mẹ. Thực là kỳ lạ, lúc này chính anh cũng không còn thấy sợ sệt gì nữa.

Chương 3

1.

Lên đường!

Chỉ có lên đường mới tồn tại, nằm im là chết. Đây là phương châm sống, là cốt lõi nghề nghiệp, là bản năng tự vệ của Sơn Nam mãi võ.

Những đình làng, những bãi chợ, những ga tàu, bến xe; những ngã ba ngã tư trong phố, ở đâu có thể tụ tập được người là gánh thuốc Sơn Nam đi đến. Tiếng rao hài hước cổ cù lấy tiếng cười của người đời, tự đâm dao vào bụng mình, cầm gạch xán vào đầu mình để đổi chút lòng tin và sự khâm phục của thiên hạ. Dí mũi dao găm sắc ngọt lên mặt rồi chổng lên trên cán dao ấy những chiếc đĩa men sứ dễ vỡ hoặc những vật nặng thừa sức đè dao đâm toạc da thịt mình. Chồng chênh đi trên một sợi dây thép và ở phía dưới có ba người cầm gươm chìa thẳng lên để nếu anh ngã xuống gươm sẽ xuyên qua người... Tất cả những trò ấy là phương tiện sống mà Sơn Nam đã lựa chọn, đặt sinh mạng mình vào chỗ cheo leo nguy hiểm nhất, cứ thế lên đường! Mùa xuân mưa bụi lẩn tẩn, mùa hè nắng như táp lửa vào mặt. Thu đến mang theo bão giông bất thần, những cơn lũ hỗn lảo nhảo xối từ trên cao xuống đồng bằng cắt tung những trục đường chính. Mùa đông gió rét tím lịm da thịt, mưa dầm dề não ruột. Nhưng với gánh thuốc Sơn Nam thì thời gian không chia mùa.

Bây giờ là cuối đông. Mùa đông năm nay ít mưa nhưng có cái rét đặc biệt. Người có tuổi ôm ngực ho lụ khụ. Trẻ nhỏ rên hừ hừ vì những cơn sung phế quản cấp tính. Trâu bò lặn đùng ra chết cứng giữa đường đi. Rét mùa đông không hề báo trước. Bất thần trông thấy nắng, thiên hạ hoan hỉ cởi chiếc áo sớ dày cộm ra thì đùng đùng rét đến y như nó nấp sẵn đâu đó quanh mình. Để đối phó với cái rét, người ta thi nhau cưới. Quanh một ngõ phố có tới hàng chục đám cưới trong một ngày. Pháo nổ chát chúa, liên hồi, khói đùn lên xám mờ từng ngõ. Càng rét càng cưới, cưới vội vàng, cưới hấp tấp hốt hải như lục tìm chiếc áo ấm sau giấc ngủ bị rét tập kích. Trong bối cảnh chung đó Sơn Nam mãi võ cũng cưới vợ.

Vợ Sơn Nam là một cô gái gầy như thanh díp ô tô mà đức ông chồng thường dùng để đập vào hai bên mạng sườn. Gầy nhưng khá đẹp. Mái tóc cắt ngắn hơn cả tóc Sơn Nam. Đôi má luôn rực hồng và đặc biệt là cặp môi, tạo hóa đã tấn mẫn chế tạo được đôi môi sắc như nét vẽ. Tên cô là Loan, nhưng từ ngày nhập hội bán thuốc, cô được mang thêm cái tên kép: Kiều Loan.

Loan vào hội này hồi đầu là nhận việc bán thuốc. Nhưng vì cô đẹp – tai họa sau này cũng vì sắc đẹp ấy – nên Kiều Loan trở thành học trò cưng của thầy Sơn Nam. Sơn Nam dạy cho cô võ nghệ còn kiên trì chu tất hơn cả những đứa đệ tử thân tín khác. Đương nhiên không ai dám ganh tị chuyện đó. Kiều Loan vừa là học trò, vừa là “thanh díp” làm công cụ để Sơn Nam tồn tại. Hai người ăn ở với nhau như vợ chồng. Tuy vậy Sơn Nam vẫn không thích lấy vợ. Hẳn sợ bận bịu, đặc biệt là sợ có con. Hơn nữa, có vợ, ăn nằm với vợ là việc quá thông tục, người tầm thường nào chẳng thế. Đàng này không vợ mà vẫn sống thỏa mãn mới là bậc “đại ca”. Thế nên Sơn Nam thường “xuống chưởng” nghiêm tị kẻ nào xui hấn cưới vợ.

Nhưng đánh đùng một cái, cũng ú tim như trò đâm kiếm vào bụng, hẳn quyết định cưới. Cuộc cưới diễn ra thực kỳ lạ. Ngoài bày học trò thường ngày vẫn kẻ vào sát cánh ra, Sơn Nam không thêm mời một ai. Thực ra có ai nữa mà mời. Nhưng rốt cuộc đám cưới này lại trở nên ồn ào, tấp nập và nổi tiếng nhất thành phố Đà Nẵng.

Gánh thuốc được chia làm hai, y như hai họ. Một bên là Sơn Nam, họ trai. Một phía là Kiều Loan, họ gái. Trang phục kỳ dị theo lối cổ xưa. Sơn Nam mặc áo giáp ngắn chân, đi đôi lư vàng. Kiều Loan bận một gi – lê đen có những đường viền trắng, tóc búi cao (dĩ nhiên là tóc giả), hai ống quần bó chặt. Tay phải Sơn Nam cầm lưỡi kiếm, tay trái cầm một cành hoa. Còn Kiều Loan một tay cầm bó đuốc giả, tay kia nâng một cốc bia to. Pháo nổ. Toàn pháo đại. Khói mù trời. Tiếng nổ long óc. Chàng rể, cô dâu bước lên giá cao và đặt chân lên sợi dây thép. Pháo càng nổ to hơn. Những bước đi chênh choáng, tròn trành. Dây thép chùng hẳn xuống. Phía dưới đoàn phù rể và phù dâu cầm gươm chìa thẳng lên như sẵn sàng găm xác nếu có người rơi xuống.

Không biết cơ man nào là khách. Cả bãi sông chật ăm ắp người. Tất cả đều nín thở. Các cô gái lấy tay bưng mặt. Những bà già run khắp khắp. Trẻ con cứ hét lên mỗi lần dây chao như đưa võng. Thật là khủng khiếp. Pháo vẫn nổ. Cô dâu chú rể đã gặp nhau. Họ trao hoa, trao bia cho nhau rồi cùng uống. Hấp! Khán giả rú lên, nhưng liền đó thở phào hoan hỉ. Họ đã ôm nhau đứng dưới đất giữa tua tủa gươm giáo.

Đám đệ tử của Sơn Nam vui thích ra mặt. Chúng nó sung sướng vì từ nay chủ nó đã có vẻ chừng chạc. Đàn ông mà thiếu một bà vợ xem ra chống chảnh lắm. Nhưng việc đó chưa quan trọng. Điều làm cho chúng hoan hỉ nhất là đình ninh sẽ được nghỉ xả hơi một thời gian dài cho thầy với phu nhân hưởng tuần trăng mật. Nhưng chúng lầm to.

Sau lễ cưới hai ngày, Sơn Nam lại hạ lệnh lên đường.

Trong gánh thuốc, ngoài người vợ trẻ chiếm địa vị độc tôn trong sự ưu ái của thầy, thì Lâm là người được Sơn Nam dành cho một tình cảm đặc biệt hơn cả. Trước hết bởi Lâm là người chăm học và lam làm. Anh đã cứu nguy cho toàn gánh những khi chiếc xe Đột giở chứng dọc đường. Anh còn là tay thợ tận tụy làm ra những dụng cụ cầu kỳ để biểu diễn. Lâm là con người khác hẳn bọn trong gánh, không ăn chơi, không hung hãn. Lâm sống âm thầm nhưng không thấp kém, lễ phép nhưng không cúi lồn. Có lẽ trong đời Sơn Nam, bây giờ mới tìm thấy đây là thằng học trò lý tưởng. Lâm ý thức được điều đó và cố gắng tận dụng. Bất kỳ lúc nào anh cũng có thể hỏi và Sơn Nam đều không tiếc lời chỉ bảo. Dần dần chính Sơn Nam cũng ngạc nhiên về sự thông minh nhanh nhẹn của người học trò này. Mới gần nửa năm mà võ nghệ của Lâm được xếp vào bậc thứ năm trong đám học trò.

Thời gian này sách “chưởng” của Kim Dung tràn ngập thị trường Đà Nẵng. Một không khí “chưởng” sùng sục trong sinh hoạt của lớp trẻ đến mức Sơn Nam cũng giật mình thấy rằng nếu không theo một “chưởng” thì chẳng còn danh tiếng gì nữa. Thế nên Sơn Nam mãi võ quyết định thay chữ “võ sư” mà bấy lâu đám học trò cố tình tâng bốc thành một tên gọi “Băng chủ”. Kiều Loan cũng không ưa đám lâu la gọi mình là phu nhân nữa mà khiêm tốn xin nhận làm “tiểu muội”. Thế là trong gánh thuốc đột nhiên nhí nhố những tên gọi mới nghe quái gở đến tức cười “Trình Băng chủ” “Thưa tiểu muội”, “Nhất đệ, nhị đệ, tam đệ, tứ đệ v.v...” Bầy học trò có mười hai người. Nhưng đến “thập đệ” là hết, vì chẳng lẽ lại xưng “thập nhất đệ... thập nhị đệ”. Nguyễn Viết Lâm được mang tên mới Nguyễn Ngũ Đệ.

Sơn Nam quý Lâm bao nhiêu thì Kiều tiểu muội cũng quý anh bằng ấy, có khi còn hơn. Ngoài những giờ học với thầy, Lâm thường được Kiều Loan mách bảo thêm cho những thế võ hiểm mà trong đám học trò ngoài cô ra không ai được Sơn Nam truyền dạy cả. Xưa nay luật dạy võ là thế. Thầy bao giờ cũng là thầy. Dù có quý trò đến đâu cũng không bao giờ truyền hết. Nhưng với Kiều Loan, cái ưu thế đàn bà thường phá bung mọi khuôn phép. Vả lại Sơn Nam tự lý sự rằng, dù Loan có giỏi bằng mấy cũng là con gái. Võ nghệ đâu chỉ có miếng, có thế mà phải cần có sức nữa. Về phía Lâm, nói cho thật công bằng anh chẳng ưa gì cô gái đồng đánh kia. Con gái mà theo đòi võ nghệ đã khó coi rồi, lại bằng ngần ấy tuổi mà cũng ăn trên ngồi trốc, sai phái nạt nộ đám học trò thì coi chướng quá. Nhưng Lâm tuyệt nhiên không biểu lộ thái độ. Hơn nữa sức mấy mà quan tâm đến những chuyện quái gở trên đời này. Miễn sao học cho được những miếng võ cao cường. Ý chí đó ngày đêm cứ sùng sục đốt cháy tâm can Lâm. Thế nên Lâm không tiếc một nụ cười đáp lại vị nữ đệ nhất kia. Và nếu có điều kiện là anh tìm cách gần gũi.

Ngày qua rồi ngày lại đến. Thời gian vốn là của quý. Nhưng thời gian cũng nguy hiểm, và trở trêu thay, Lâm khó mà giải thích được từ bao giờ trong cái chuỗi thời gian lê thê đó, anh lại đi đa mang mối cảm tình với Kiều “tiểu muội”. Còn gì hốt hoảng bằng khi tự bắt được quả tang sự ám muội trong lòng mình. Cuộc sống anh đột nhiên thoáng thốt như lúc nào cũng găm mũi dao vào bụng, lúc nào cũng bước chênh vênh trên dây. Nếu Sơn Nam biết được?... Bất giác Lâm rùng mình. Anh cố tình lơ ra, cố tâm lảng tránh mũi dao kia. Anh cắn chặt hàm muốn, tự trấn áp mình như thế võ lùi, xuống tấn. Những lúc như thế, hình bóng “con rắn độc” lại hiện lên. Anh cầu viện nó, Bởi chính nó – con rắn độc Kim Chi ấy – là bài học sâu sắc nhất về sự nhục nhã của đam mê. Nhưng ác thay, Kim Chi không giống Kiều Loan. Kiều Loan đối với anh không hống hách, không trêu cợt. Trong ánh mắt của vị “tiểu muội” này có cái gì đó rục lên như ánh lửa và

ấm đạm như làn mây. Ánh mắt đó như hiện thân toàn bộ phần hồn của Lãm. Anh càng hốt hoảng hơn và cầu khẩn đến Khánh Hòa. Ừ, Khánh Hòa mới gần gũi làm sao, mới dễ tin làm sao! Khánh Hòa – nỗi nhớ ấy ấm áp quá! Nhưng Kiều Loan là Kiều Loan, vẫn không có gì thay thế được. Kiều Loan không có cái nhìn dè xẻn, thăm dò như cô em hàng sắt ấy. Kiều Loan đến với anh bằng sự liều lĩnh vốn có của con nhà võ. Điều đó rất hợp với tính cách của Lãm. Lãm cố tính lảng tránh. Nhưng thà đừng như vậy có khi lại hơn. Kiều Loan đột ngột phờ phạc, âm thầm. Ánh mắt cô lơ đãng như đang mang bệnh nặng. May mà Sơn Nam rất vững trong môn “tâm lý học”, hơn nữa Bằng chủ vốn không ưa sẵn sốc vợ.

Những ngày Tết, đây là cơ hội làm ăn to nhất trong năm. Toàn gánh thuốc nhổ trại lên đường. Đi một vòng những nơi đã đi bao lần trước, đi rộng ra những vùng nông thôn, đi quanh quẩn như kiến bò cành cụt. Cuối cùng lại dừng chân ở Huế. Gánh thuốc cắm trại ngay bên sông Hương. Ngày diễn trò bán thuốc, đêm xuống thuyền chơi dĩa. Ra giêng tháng rộng ngày dài. Dĩ nhiên đó là cách nghĩ của đám lâu la, học trò. Họ chẳng chịu trách nhiệm gì cả. Còn Sơn Nam, ông chủ của toán người, kẻ cầm trong tay sự tồn tại của cả toán thì lo lắng thực sự. Thuốc bán ế ẩm. Người xem nhờn mặt. Tiết mục cũ quá không còn làm cho thiên hạ sững sốt nữa. Có những ngày diễn trò từ sáng đến quá chiều mà chỉ bán được vài viên thuốc. Bữa ăn trong ngày giảm xuống rõ rệt. Mỗi người chỉ được phát một chiếc bánh chưng.

Sơn Nam chán nản bỏ mặc đám học trò đang làm ảo thuật giữa bãi, ủ rũ đi ra đầu xe ngồi bệt xuống như một quả bóng xì hơi. Lãm bước sẽ đến ngồi bên cạnh.

- Bằng chủ!... Tình hình này xem ra không ổn... Đừng biểu diễn nữa.

Sơn Nam ngược mắt nhìn thẳng học trò. Dù sao trong bọn lỗ nhố kia cũng có đứa biết lo toan cái lo của chủ. Bởi thế Sơn Nam càng mến Lãm hơn.

- Em bảo nên thế nào?

- Em chợt nghĩ thế này, không biết Bằng chủ có ưng không?

Lãm liếc mắt về phía đám khán giả đang cười hô hố kia như sợ họ nghe thấy. Anh ghé miệng thì thảo vào tai Sơn Nam. Đôi mắt Sơn Nam chợt sáng lên. Một cái vỗ vai đau điếng người xán xuống vai Lãm:

- Tuyệt. Nhưng chọn ai?

- Bằng chủ cứ chọn em...

Mắt Sơn Nam chớp chớp ra dáng cảm động. Nhưng bản tính con nhà võ vốn ít tình cảm. Bằng chủ đứng dậy đi nhanh ra bãi:

- Thưa quý “dị” đáng lý chúng tôi còn tiếp tục mua “dui” cho quý “dị” thêm vài hồi nữa, nhưng vì có khách lớn vừa đến hẳn sẽ mua hết chỗ thuốc của chúng tôi. Khách ấy ở Sài – goòng mới ra, đã từng biết công hiệu kỳ lạ của loại thuốc này. Thế nên Sơn Nam mãi vớ xin tạm giã từ quý “dị”. Hẹn hôm sau sẽ tái ngộ.

Chấm dứt bài diễn văn tự bịa. Sơn Nam vẫy tay cho tất cả lên xe. Đám học trò ngơ ngác nhưng không dám chậm trễ. Xe nổ máy lao ra mặt đường giữa lúc khán giả còn chưa kịp giải tán. Xe cua tay mặt, phóng về phía cầu Tràng Tiền. Đột ngột từ bên kia đường trong một quán giải khát có một thanh niên chạy băng qua. Chẳng hiểu có chuyện gì gấp gáp đến mức ấy. Vừa lúc chiếc xe Đốt vù đến. Người đi đường hét lên thất thanh. Khán giả ở phía sau cũng ào lên. Chiếc xe đã phanh kịp thời nhưng tai nạn vẫn không sao tránh khỏi. Người thanh niên bị “ba – đơ – xốc” húc ngã, nằm sóng soài trên vệ đường, máu tóe ra từ bả vai và đầu gối. Người xúm lại mỗi lúc một đông. Sơn nam bước xuống, ôm xác nạn nhân lên rồi đồng dục tuyên bố:

- May quá, chưa chết! Thưa quý “dị”, thật là rủi ro, nhưng lỗi đâu có tại chúng tôi. Chắc quý “dị” cũng thấy rõ người thanh niên này hoàn toàn sai luật. Nhưng thôi, cứu người là trên hết đã. Dù ai sai, ai đúng cũng không bỏ mặc người. Nào, anh em, đưa thuốc xuống đây!

Giỏ thuốc được bê xuống. Bọn học trò xúm vào. Đứa thì hòa thuốc vào chén nước ép nạn nhân uống. Đứa thì cởi áo nạn nhân ra dùng thuốc xoa bóp. Người xem mỗi lúc một đông. Đông hơn bất kỳ một cuộc tụ họp nào. Chỉ những người đứng vòng trong cùng mới thấy xác nạn nhân còn người ngoài chỉ tùm tùm hỏi vọng vào. Thế rồi chừng ba mươi phút nạn nhân từ từ đứng dậy. Anh ta xin lỗi chủ xe. Anh ta lại cảm tạ thuốc thần. Rồi anh lặng lẽ bước đi về phía chợ.

Chẳng còn ai quan tâm đến anh làm gì nữa. Người ta giành nhau mua thuốc quý. Sơn Nam tuyên bố chỉ bán cho mỗi người ba viên thôi. Thế là xô nhau, đẩy nhau, chửi bới cãi vã om sòm. Có nhiều kẻ gian lận lộn vòng mua hai lần. Đám đông như vớ được của trời. Tiếng ồn ào náo

đông khắp bờ sông. Đây là một ngày đại thắng của Sơn Nam mãi võ. Chờ cho đến khi đám đông giải tán hết, số thuốc gói đã bán hết sạch, Sơn Nam mới cho xe chạy. Xe lao lên phía chợ Đông Ba. Không có vị khách Sài – goòng nào đợi cả. Chỉ có Lãm ngồi giấu mình bên cổng chợ trong cơn đau rất bỏng, ê chề.

Sau chiến công hiển hách ấy, Lãm được chủ ban thưởng đặc biệt. Sơn Nam cho riêng Lãm năm ngàn đồng và nhắc anh lên hàng đệ nhị. Và để xứng đáng với danh hiệu “đệ nhị mãi võ”, Lãm được Sơn nam cùng với Kiều Loan dành riêng cho một chương trình dạy võ ngoại ngạch. Dĩ nhiên Sơn Nam rất bận với công việc biểu diễn cho nên sau khi bảo ban có tính lý thuyết, hẳn giao cho Kiều Loan hướng dẫn cụ thể. Đây là những ngày chan chứa nhất của cặp tình nhân vùng lên.

Vào một đêm khi cặp tình nhân đang xoắn xuýt lấy nhau phía sau thành Đại nội thì bị bắt quả tang. Những kẻ lập chiến công lớn lao đó là Quân râu đệ tam và Chúc rô đệ tứ. Từ lâu Quân râu vốn không ưa Lãm. Lý do đơn giản vì Lãm nhập môn sau Quân hai năm mà không chịu cung phụng bậc anh cả. Rồi dần dần Lãm chiếm được lòng tin cậy của chủ hơn cả bọn khiến cho Quân râu hậm hực, ngứa mắt. Đến khi Lãm được bắt ngờ nhắc lên hàng đệ nhị, ngồi chiếu trên chỉ sau Băng chủ với Kiều đệ nhất, thì Quân râu, Chúc rô tự thấy như một điều sỉ nhục không sao cam tâm nổi. Một ngày còn Lãm, chúng nó sẽ không cất mặt lên được. Thế nên cái việc đã xảy ra như một điều tất nhiên phải thế.

Một đêm khủng khiếp trôi qua trong sự câm lặng đến rợn người của Sơn Nam. Sáng hôm sau vẫn chưa có dấu hiệu phản ứng gì. Kế hoạch biểu diễn hoãn lại. Sự im lặng tới mức đông đặc, như cơn oi nực trước trận bão giông. Khoảng gần 9 giờ, bắt ngờ Sơn Nam triệu tập “đại hội”. Mỗi một người đều có thể tự tưởng tượng ra trong đầu một khung cảnh ghê rợn khác nhau của sự nổi giận. Mỗi người tùy theo vốn võ nghệ của mình mà hình dung ra một kiểu “xuống chưởng” của Băng chủ. Tất cả đều thấp thỏm, nín thở. Riêng Lãm, anh chẳng nghĩ gì nhiều. Một cảm nhận chưa xót ngấm vào trí não anh làm cứng trơ mọi sự lo âu, hốt hoảng. Anh biết rằng đã dẫn thân vào đây là đương đầu với những trò đùa nguyên thủy nhất.

Khi tất cả đã ngồi yên theo ngôi thứ, Sơn Nam bắt đầu nói. Giọng hần bình tĩnh một cách lạ thường:

- Sự việc ai cũng đã rõ, tôi miễn nói lại. Chắc anh em nghĩ rằng tôi sẽ trả thù đệ nhị? Không. Vì nghĩa lớn mà trả thù mới là hảo hán. Vì chuyện riêng mà sát hại nhau chỉ là lũ tiểu nhân. Tuy vậy, một nước không thể có hai vua. Một người đàn bà không thể có hai chồng cùng sống một chỗ. Hoặc Đệ nhị sẽ thay tôi thống lĩnh anh em, hoặc chúng ta sẽ không còn Đệ nhị nữa. Tôi rất quý Đệ nhị, điều đó chắc anh em đều rõ. Nhưng trong giới võ lâm, tình cảm và lý trí phải rõ ràng. Vậy tôi tuyên bố thế này...

Băng chủ ngừng lại, chậm chạp đứng lên. Cả đám người hồi hộp đến tắt thở.

- Mời Kiều đệ nhất đứng ra làm trọng tài. Tôi Sơn Nam mãi võ sẽ thi đấu với Nguyễn Đệ nhị. Ai thắng sẽ thống lĩnh tất cả. Bắt đầu!

Cả bọn sững sờ, ngơ ngác. Trò chơi này còn quái đản hơn bất kỳ tiết mục nào, kể cả thọc dao vào cổ hoặc lao người ra trước đầu xe. Chỉ còn cách chồm người, ra bò lê sát mặt đất, kêu gào dưới chân Băng chủ may ra người rủ lòng thương mà hủy bỏ cuộc trừng phạt oái oăm kia đi. Cả bọn, kể cả những kẻ đã đang tâm sẵn tìm Lãm đêm qua bây giờ cũng tái xanh mặt mày, Kiều Loan run lấy bầy, mồm riu lại nói không thành câu:

- Lay Băng chủ... lay... anh...

Nhưng Sơn Nam mãi võ đã đứng lên, sửa sang lại áo quần và nhẹ nhàng đi đến vị trí thi đấu. Cả bọn hốt hải nhìn Lãm. Quỳ xuống đi! Bò đến sát chân Băng chủ đi! Ai cũng cuống cuống giục gọi trong lòng như vậy. Nhưng Lãm vẫn ngồi nguyên, mặt cúi gằm. Thế rồi đột ngột anh đứng dậy, uể oải nhoẻn một nụ cười khô héo. Chậm chạp như bước vào cửa chết, Lãm lê gót chân đi đến vị trí của mình. Băng chủ nhìn anh gật đầu về hai lòng.

Hai người – một thầy một trò, một chủ một tớ - dừng lại một tý rồi Sơn Nam xoay người lên phía trọng tài khẽ cúi chào, lại quay về những kẻ ngồi dưới cúi lán nữa. Lãm cũng làm theo y như một kẻ mất trí. Sau đó hai bên nhìn nhau, Sơn Nam khẽ nheo một mắt, nói:

- Đùng uể oải thế! Con nhà võ bất kỳ tình thế nào cũng phải lồng lên, sắp chết cũng lồng lên, nhớ chưa?

- Da...

- Vô đi!

Lâm tiến vào miến cường như có ai xô giúi từ sau lưng. Dáng bộ anh không có một chút gì là con nhà võ nghệ. Nhưng mặc kệ, từ phía trước mặt một cú “thôi sơn” nhanh như tia chớp đã hất bật anh ra. Đau như đứt ruột. Cái đau là liều thuốc kỳ diệu làm cho Lâm bình tĩnh. Sơn Nam xông tới giáng như một nhát chém xiên chéo qua cổ anh. Kiều Loan rú lên. Nhưng Lâm đã ngồi thụt xuống, văng mình qua trái. Không ngờ thẳng học trò lại tránh được miếng chém hiểm đó, Sơn Nam trợn mắt lao tới. Lâm bước giật lùi, cò gập bụng lại. Không còn thời gian để chán nản, để tuyệt vọng. Không còn ranh giới cho nỗi tủi hờn và sự hài hước cẩu xé nhau. Hơn cả đứng trên dây hoặc đưa ngực ra đỡ mũi kiếm sắc, ở đây anh đang đứng trước những cú đâm tổng lực của một võ sư từng lừng danh suốt một thời. “Hựp”! “mậy”. Những cú đâm phóng ra như gió. Những người ngồi ngoài vã mồ hôi trán. “Hực”! Trúng rồi! Cú móc lên nghe giòn như bát vỡ. Máu ở miệng Lâm trào ra. Nhưng đúng vào lúc Sơn Nam quá chủ quan vì thấy đối phương hộc máu thì nhanh như một xoẹt lửa, Lâm quay mình xây lưng lại phía thầy. Một cú đánh bằng cùi tay cộng với lực xoay của cơ thể làm cho Sơn Nam choáng váng. Đầu hấn tóe lên một ý nghĩ: “A, thì ra con mẹ ấy đã truyền cho nó miếng này!”. Lợi dụng lúc thầy còn chệnh choáng, Lâm nhảy chồm tới công thêm quả móc nữa. Nhưng anh không thể nhanh bằng Sơn Nam. Hai tay Bằng chủ khép lại giữa mặt. Quả đâm của Lâm như táng vào một khối thép. Đau quá Lâm lùi ra. Không kịp! Một cái gì đó sắc lạnh như khối nước đá đổ òa lên thái dương anh. Cú đánh độc đến nỗi những người ngồi ngoài không hề nhìn thấy. Lâm nằm như ngủ. Tảng băng lạnh đang tan từ phía trên đầu lênh láng ra khắp cơ thể. Giá như cuộc đời cứ được như thế mãi thì tốt biết bao...

... Nhưng cuộc đời vẫn đánh thức anh dậy. Lúc đó hoàng hôn đã buông mờ thành Huế. Lâm tỉnh dậy và cảm nhận đầu tiên của anh là mình đã bị bỏ rơi. Nhưng anh không hề buồn, chưa đủ tỉnh táo để buồn. Lâm vẫn khép mắt nằm im. Có những bước chân sát cạnh anh. Tiếng xì xào bàn tán. Ai đó buột miệng than vãn: “Thiệt khốn khổ cái giống xì ke...”. Lâm biết người ta đang nhòm ngó mình. Từ sáng đến giờ hẳn đã bao nhiêu người xúm lại ngắm nghía. A ha, mình là thằng xì ke! Cái thứ đó ra làm sao nhỉ?

Có cái gì cồm cồm phía dưới mạng sườn. Lâm lần lần bàn tay xuống đó. Rồi anh cố mở mắt ra. Cái gì thế này? Một chiếc khăn tay nhỏ. Kiều Loan! Đúng cái hương vị thoang thoảng của nàng ẩn trong làn vải ấy nữa anh cũng nhanh chóng nhận ra. Lâm thấy ngây ngất. Anh cố kéo chiếc khăn mặt lên. Từ trong gói khăn rơi ra mấy viên thuốc. Trời ơi, Kiều Loan! Kiều Loan! Bây giờ thì anh đã hiểu. Lâm cố sức ngồi dậy và mở gói khăn ra. Tất cả là mười viên.

2.

“Anh!...

Em có trở lại Đông Hà trong một đêm tối trời, gặp ba gặp mẹ mà không gặp được anh. Em được nghe mẹ kể lại chuyện bữa chúng nó khám nhà mình và anh buộc phải ra đi. Rứa là cùng một ngày ba mẹ thiếu em rồi thiếu luôn cả anh nữa. Nghĩ thương ba, mẹ quá. Thương cả anh nữa. Giờ ni anh ở đâu, anh Lâm? Có điều chi bất hạnh đến với anh không?...”

Giờ này thì Lâm đang ở trong ngôi nhà lợp nửa đã rách nát trên nóc và hai mái. Lá thư Khánh Hòa nằm trong tay anh, lá thư mà người mẹ cố tình cất giữ vì tin rằng sớm muộn chi anh cũng tìm về với gia đình. Tin tức đầu tiên mà ông Trương Phú loan báo cho anh là đừng dùng cái tên Nguyễn Viết Lâm nữa. Trong sổ đen của quận cảnh sát đã có tên ấy. Chúng nó đã lần ra được rằng, có một người thanh niên ở trong nhà Khánh Hòa. Người thanh niên ấy thường ra bến xe đón Khánh Hòa mỗi lần cô ta đi cất hàng nơi xa về. Người ấy cũng biến mất sau khi Khánh Hòa bị lộ buộc phải thoát li. Dù là bộ óc ngu si nhất cũng có thể đưa ra một kết luận, người thanh niên ấy phải là đồng chí của nữ Việt cộng nằm vùng. Người đó mang căn cước Nguyễn Viết Lâm.

Lâm vừa thấy chồn chồn lo lắng, lại vừa thấy hài hước. Anh mà là đồng chí của Việt cộng ư? “... Anh Lâm ơi, anh có giận K.H. không, bởi gần đây tháng ngày ở trong gia đình mà em không

hề nói cho anh biết công việc của em. Không phải em không tin anh đâu. Em đã sớm nhận ra anh là một người có bản lĩnh. Anh không giống bất cứ gã con trai nào trong cái thị trấn hỗn loạn đó. Mà đâu phải chuyên giả vờ. Người ta khó ai giả vờ được hoài, phải không anh? Nhưng nói thiệt tình, cho đến phút này em vẫn không thể hiểu nổi anh là ai? Ở đâu đến? Ngay cả cái tên Nguyễn Viết Lâm nữa đã chắc chỉ trùng tên anh? Đôi lúc em rùng mình vì một ý nghĩ, biết đâu anh lại là một nhân vật quan trọng của những lực lượng đang săn tìm em? Nhưng rồi em cố gạt ý nghĩ ấy đi. Anh là người tốt. Nhất định thế. Mặc dù em chẳng biết chi nhiều về cuộc đời anh cả. Thế rồi đến hôm nay nghe mụ kể lại việc anh tẩu thoát khỏi cuộc vây lùng của cảnh sát thì em bỗng thấy thương anh quá. Anh có biết em thương anh đến dường nào không?..."

Lâm trở lại nhà Trương Phú đã hơn một tuần. Theo lời dặn của gia đình, anh tuyệt nhiên không ra khỏi cửa. Hàng sắt cũng được dọn ra chợ, không bán trước cửa nhà nữa. Tuy vậy Lâm vẫn thấy không yên tâm. Công việc làm rất hạn chế. Thêm một suất ăn trong gia đình lúc này là thêm một gánh nặng. Lâm loay hoay tìm một kế thoát thân. Anh trao đổi với Trương Phú, nhờ ông tìm cho một việc làm với có là tìm cho thằng cháu họ. Ông Phú đang cố sức chạy. Trong thời gian đó Lâm ngồi tẩn mẩn nghĩ cho mình một cái tên mới. Họ thì đương nhiên phải lấy họ Trương vì cháu ruột Trương Phú mà. Còn tên?... Sao khó thế nhỉ? Các mẹ đặt tên cho con thời dễ, người ta tự đặt cho mình quả là quá khó. Lâm vô tình lục lại trong trí nhớ những cái tên xa xưa. Hoàng Lãng.. Ngô Sĩ Lãng... Nguyễn Viết Lâm.. Mỗi một tên khắc ấn một vết đau. Nếu cứ thế, tốt hơn hết đừng mang tên họ gì cả, sống ngoài gia phả, ngoài hồ sơ, ngoài những điều kiện sinh tồn xã hội. Một nỗi hằn học quấy dấy. Lâm thấy căm uất tất cả. Mình chỉ là hòn sỏi trên dăm đường đời mà thôi. Mình là hòn sỏi... Đau chưa? Tôi tên là Trương Sỏi! Lâm kêu lên bất ngờ và bật cười ngất ngưỡng.

"... Em thương anh, lo cho anh nữa. Anh hãy tin như vậy. Nhưng anh phải nói thiệt với em đi, anh là ai thế? Có thể anh sẽ bực mình vì câu hỏi lằng nhằng của em. Nhưng anh có biết không, em chỉ ao ước có một điều, anh hãy làm người tốt như vậy mãi mãi để em đừng buồn, đừng thất vọng. Mãi mãi anh là người tốt nghe anh Lâm!..."

A ha, anh là người tốt. Anh là Trương Sỏi, em có biết không? Lâm lăn ra trên giường cười như một thằng say.

Lúc đó có lẽ khoảng nửa đêm. Lâm chợt giật bung người ra khỏi giường vì một tiếng la thất thanh. Cái phản xạ đầu tiên khiến anh hốt hoảng là cảnh sát. Nhưng chỉ vài giây sau Lâm đã nhận ra rằng đấy chỉ là một toán cướp. Lâm lao mình ra phía cửa. Bất ngờ một cú đấm giáng thẳng vào ngực anh. Cú đấm chưa đủ lực làm anh ngã. Lâm định thần trở lại. Một cánh tay quàng siết qua cổ anh cùng đồng thời với tiếng quát rít trong kẽ răng:

- Muốn sống đứng yên!

Lâm mặc kệ cho cánh tay kẹp siết ở cổ, anh đảo nhanh mắt nhìn một vòng. Trong màn đêm lơ mờ, anh vẫn có thể nhận biết được mấy bóng đen hì hục khuân đồ đạc. Có hai đứa cao kẹp giữa hai người lớn trong gia đình. Một đứa khác đè cổ thằng em trai trên giường. Thế là rõ. Lâm chợt bật tiếng cười khô trong cổ. Cánh tay của tên cướp siết mỗi lúc một chặt thêm. Có cảm giác lạnh lạnh ở dưới sườn. Lâm biết đó là mũi dao nhọn. Trước hết phải tránh mũi dao đã. Lâm vờ nghệt thở xuống người xuống. Tên cướp buộc lòng phải khom người theo. Lâm thả lỏng cơ thể bẹp xuống như một đồng thịt không xương. Tên cướp thấy nặng quá phải chống cả tay cầm dao lên nền đất. Vào thế rồi! "Bung!". Một cú xoay nhanh như nhào lộn. Tên cướp văng ra xa, loạng choạng ngã. Nhưng nó đã kịp gượng dậy. Phía sau lưng Lâm đột ngột lao sầm đến một tên khác trong lúc anh còn khom người dưới đất. Lợi dụng luôn thế đó, Lâm giật lùi người. Tên phía sau bị mộng anh thúc vào bộ hạ, đau nhói người, bổ sắp lên lưng anh. Vào thế! Lâm quờ tay lên vít lấy xương vai. Vút! Hực! Cú đánh kết hợp giữa mộng và tay giật đã quăng chéo tên phía sau lên đằng trước. Cả khối thịt rơi đánh "rắc" một phát vào tên cướp đang lom khom phía trước Lâm. Bọn bên ngoài lao chạy. Lâm quờ tay tìm hộp quet. Đèn sáng lên. Căn nhà ngổn ngang hòm xiểng, áo quần. Thằng cướp nằm sấp mặt, máu rỉ ra giữa nền đất. Lâm lấy chân hất ngửa nó ra.

Thằng cướp chừng hăm ba, hăm bốn tuổi nhưng ria mép chừa rất dài. Chiếc cằm nhọn xuống

như cái bướu. Hai môi đỏ lôm lôm máu. Nó mở mắt trừng trừng nhìn Lâm. Anh nhổ toẹt xuống một bãi nước miếng rồi quay lại phía ông bà già lúc này ngồi bất động như chết rồi.

- Chú thím dọn dẹp lại đi. Coi thử chúng nó đã lấy được cái chi chưa?

Ông Trương Phú như bừng tỉnh khỏi cơn mê, lồm cồm đứng dậy. Ông rên rĩ như sốt nặng, hai chân hai tay cứ luống cuống. Lâm bê đèn đi khắp nhà giúp ông dọn dẹp. Bà mẹ cũng tỉnh dần lại. Cả cậu em út nữa. Tất cả bố nhào đi lục lại đồ đạc của mình. Chừng nửa tiếng thu dọn họ mới thực sự yên tâm vì thấy kẻ cướp chưa kịp khuân thứ gì cả. Thực hù vía.

Trong thời gian đó Lâm nghĩ nhanh đến một hậu quả có thể rất tai hại cho mình. Bọn cướp có thể báo với cảnh sát tung tích anh. Anh không thể nán thêm ngày nào trong ngôi nhà này nữa. Nhưng nếu anh đi thì bọn này sẽ quay lại báo thù kiểu như nhà ông Cống đạo trước.

Lâm quay lại chỗ tên cướp bị thương. Hắn đã qua cơn đau đớn và hốt hoảng. Nhìn ánh mắt lăm lét của hắn, anh biết thằng này đã khỏe nhưng vẫn giả vờ nằm để tìm kế tẩu thoát. Lâm kéo một chiếc ghế lại ngồi xuống bên hắn, cố ghì giọng thật khê:

- Ngồi dậy!

Thật là bất ngờ, thằng cướp ngồi vọt dậy một cách khỏe khoắn. Hai mắt hắn nhìn Lâm một cách hoảng loạn tưởng như sắp bị đưa đi xử bắn. Lâm nhếch một bên mép đầy vẻ giễu cợt rồi ném xuống hai viên thuốc.

- Một viên xoa, một uống. Nhớ lấy câu này, hể còn đụng đến ngôi nhà này thì cổ nội mày sẽ cho mày như xương.

Tên cướp sáng mắt lên vì tin chắc được thoát. Hắn cố gượng cười, một kiểu cười nhão nhoẹt:

- Dạ... lạy lạy... đại ca. Đại ca có... có thể cho bọn đàn em... biết quý... quý danh?

- Tao là Trương Sỏi. Đệ nhị mã vĩ. Cánh tay đắc lực của Băng chủ Sơn Nam. Mày cứ nhìn mấy viên thuốc gia truyền kia là đủ biết. Chú đây là chủ họ tao. Từ nay tao ở đây. Hoặc nếu tao có đi vắng ít ngày thì đừng có ngu dại dốt nhau đến đấy. Nếu hỗn láo đừng trách ta độc ác.

Tên cướp đột ngột quỳ bệp hai chân, rạp người xuống lạy sát đất. Cử chỉ bất ngờ quá suýt nữa làm Lâm bật cười.

- Muôn lạy Trương đại ca! Nghìn lạy Đệ nhị mã vĩ. Bọn đàn em có mắt như mù dám vấy bụi lên chân đại ca. Trăm nghìn lần mong đại ca lượng thứ...

Lâm bỗng thấy buồn nôn vì cái lối xưng hô treó cuống hợng ấy. Nhưng anh biết việc đó có lợi cho gia đình Trương Phú nên cố chịu đựng.

- Thôi, cút đi! Nhớ truyền cho nhau biết lời ta dặn.

- Dạ...

Đi đâu bây giờ? Còn có chỗ nào yên ổn nữa? Chao ôi, người đời họ ước mơ bao nhiêu điều cao sang, mong mỏi bao nhiêu chuyện phi thường, thế mà khối kẻ vẫn đạt được. còn mình, mình chỉ ước được yên ổn, dù làm thuê, làm mướn, dù ăn muối ăn dưa miễn sao yên ổn. Thế mà đến hôm nay hoàn toàn vô hy vọng. Suốt đời mình chẳng hành hạ ai, chỉ mong có một điều đừng bị ai hành hạ. Nhưng rồi cuộc có thoát nổi đâu.

Lâm vừa đi vừa ngẫm nghĩ. Cuộc đời là cái chó gì? Là cạm bẫy, là trò đùa, là tâm địa độc ác với nhau. Có đất nào cho ta dung thân không?

Có. Nhưng muộn mất rồi. Lâm tự khẳng định và cảm thấy chua xót. Nỗi chua xót kết tủa trong anh, hành hạ anh. Anh nhận ra nó như kẻ bạc tình xáp mặt với vợ cũ. Đã một thời, hầu như xa lắm rồi, xa vời vợi ấy (thực ra mới cách đây hai năm) anh đã sống một cách êm ấm. Thời của "chiếc khăn piêu thêu chỉ hồng...". Anh đã đánh mất nó mất rồi. Anh bỏ mất như người nghèo đánh rơi của quý. Rơi một đằng mà đi tìm một nẻo. Tìm đâu ra sự yên ổn ở phía bên này.

Lâm bơ vơ đi tìm kiếm một chỗ dung thân với hy vọng như kẻ mê tín trông chờ may rủi. Giờ thì anh đã khẳng định cái may không dành cho anh. Không bao giờ, mãi mãi về sau cũng thế, Lâm cắn chặt hai hàm răng. Không hy vọng nữa! Không chờ đợi nữa! Tất cả chỉ là trò ảo thuật. Nhưng phải sống! Sống bằng cách nào đây? Phải tự mình vực dậy! Tự mình gây dựng nên thôi, không chờ ai hết. Nhưng vực dậy bằng cách nào? Gây dựng cái chi mới được chứ? Lâm vung tay ra trước mặt như cố giải thoát khỏi tâm trạng bế tắc. Điện tiết, anh nháy phốc lên vừa đá vừa đâm tung vào không khí!

- Trương đại ca!
Lăm giật bản mình đứng sững lại. Một toán năm, sáu thằng con trai như từ dưới đất chui lên vây áp quanh Lăm. Anh nhận ra ngay tên cầm nhon, ria mép dài. Định phục thù chẳng? Lăm lùi người về thế tấn.

- Muốn gì?

Cả bọn kia cũng lùi lại, mắt nhón nhác nhìn tên cầm nhon. Thằng này nói tiếng cà lăm:

- Ấy đư...ừng! Bọn em muốn... muốn được tiếp đại... đại ca...

“Cổ thể thế thật”. Lăm khẳng định ngay vì nhìn mắt đứa nào cũng hốt hoảng.

- Dạ... từ hôm được mang ơn của đại ... đại ca, em về có nói... nói lại những điều đại ca dặn... Bọn đàn em này khao... khao khát muốn được tận mắt ngưỡng... mộ vị Đệ... đệ... nhị mại võ của Sơn Nam...

- Thôi được rồi – Lăm khó chịu ngắt lời – giờ thì chúng mày cần gì?

Nét mặt tên đầu đảng rạng rỡ hẳn lên:

- Dạ... ở đây có cái qu...án... rượu rất ngon... Mời đại ca...

- Thôi, miễn trò ấy. Ta không biết uống rượu.

Xem ra có vẻ thân mật. Cả bọn ùa đến vây quanh Lăm:

- Lạy... lạy đại ca...

- Trình với Đệ nhị mại võ...

- Dạ bọn đàn em đây...

Một lô một lốc những lời lẽ nịnh hót mà Lăm không có cách gì nghe lọt vào tai được. Tuy vậy anh vẫn đứng yên. Sự ghê tởm xen lẫn chút kiêu hãnh. Ừ, từ ngày vào đất Đông Hà, cái bọn bụi đời này luôn luôn nhìn mình bằng con mắt khinh miệt. Giờ thì lại quỳ xuống, lạy bầm. Giả tạo quá! Tởm lợm quá! Nhưng cũng hay hay. Đôi khi con người ta sống được nhờ chút thỏa mãn với sự giả tạo của xung quanh. Thế nên mặc dù vẫn lắc đầu quầy quậy nhưng hai chân Lăm lại không cưỡng nổi những cú xô đẩy và nặng xị những lời mời mọc. Cả bọn kéo ào vào quán rượu “Cầm Linh”.

- Cho chai “na – pô”. Sáu đĩa gan xào!

Tên râu mép dài gọi mà không thèm nhìn vào quán. Cả bọn ngồi tràn xuống như một bầy vịt quây quanh chiếc máng tép. Rượu “na – pô – lê – on” rót tràn chén phả mùi ngậy ngậy. Gan xào nóng hôi hổi. Cả bọn chum đầu lại nhai và chum đầu nói chuyện. Chúng cố tình nói khẽ nhưng thỉnh thoảng vẫn bật ra tiếng cười hô hố.

- Em tên là Quán. Gọi là Quán nhon vì cái cầm em đây này... Từ trước đến nay, em được bọn này yêu mến tôn làm đại ca. Nhưng con đom đóm không dám đùa trước anh mặt trời. Từ nay nếu đảng “Đào lưu” này có được uy danh của Đệ nhị mại võ thì phúc lớn tày đình cho bọn em quá... Lăm chẳng nghe nổi mà cũng chẳng hiểu được thằng nhiều râu mép đang nói cái gì. Phần vì lời lẽ chúng nó rắc rối cong queo quá. Hơn nữa rượu mạnh làm tai anh ù đặc. Chao ôi, cả đời bây giờ mới uống rượu. Lại phải uống nhiều nữa. Đất trời như lộn tùng phèo với nhau. Những tiếng “Đệ nhị” “đại ca” “phúc lộc” “hảo hán” cứ rùng rỗng như xóc đĩa trong đầu. Chẳng hiểu gì hết nhưng mà khoái. Lăm chỉ biết có một điều, bọn này đang bá phục mình. Tất cả những thằng có máu mặt ở đất này đang xu nịnh mình. Rồi cả cái miền Nam này sẽ hết hồn vì mình... Có thể chứ! Có thể chứ! Cúi đầu mãi được sao! Uống nào! Đệ nhị nào! Hảo hán nào! Râu mép dài nào!... Sợ đếch gì mà không uống...

Sau này, có những lần cố bình tâm nghĩ lại, Lăm chợt bàng khuâng không biết bằng con đường nào mình trở thành trưởng đảng cướp, cũng như trước đó nữa, chẳng hiểu sao mình lại vượt tuyến vào Nam. Sau này, vào cái thời mà sự thơ ngây thực thà trong đầu Lăm đã cạn, nhường chỗ cho những canh bạc, thuốc phiện và cướp giết, thì hẳn đổ hết cho sự ngẫu nhiên. Đời là ngẫu nhiên. Tính toán cũng bằng thừa.

Chương 4

1.

Không cần sổ sách, văn tự nhưng lại có sự trừng phạt của “luật rừng” thay thế, từ lâu bọn bụi đời ngấm ngấm thỏa hiệp với nhau chia thị xã Đông Hà ra làm ba khu vực “cai quản”. Từ chợ Đông Hà đổ ngược lên phía tây, bên ngoài đường 9 là vùng kiểm soát của đảng cướp “Đào lưu”. Từ cửa chợ đổ về hướng đông, qua bên kia Quốc lộ I và phía nam đường 9, bao gồm cả khu cảng cả vùng phía bắc cầu Đông Hà đều thuộc đất của đảng “Mãng xà”. Ga tàu lửa và đoạn đường Quốc lộ trước mặt ga kéo vào cho đến quá cầu Lai Phước là khu vực độc tôn của đảng “Hận đời”.

Trước đây đảng “Đào lưu” là một lực lượng đáng gờm nhất. Khu vực “kiểm soát” của nó được kéo dài xuống tận cảng và lan qua bên kia đường 9. Nhưng sau một lần xích mích với bọn “Mãng xà” thì hai toán xảy ra một cuộc sát phạt khá đẫm máu. Lực lượng “Đào lưu” thiệt hại nặng. Sau đó một số sợ hãi bỏ chạy qua đảng “Hận đời”. Cho đến bây giờ trong tay trưởng đảng Quản nhon chỉ còn bốn chiến hữu với một vài cơ sở chứa chấp. Hắn đành cúi đầu chịu nhục mà thu hẹp địa bàn lại. Nhưng nào có yên, lực lượng bọn “Mãng xà” ngày một bành trướng. Nghe đâu đã lên tới trên hai chục đứa. Chúng trắng trợn lấn tràn qua bên này chợ. Quản nhon vừa căm uất, vừa hoảng sợ. Đích thân hắn phải tìm gặp trưởng đảng “Hận đời”, cống nộp 10 ngàn đồng để xin hợp tác lực lượng sát phạt lại bọn “Mãng xà”. Nhưng Hậu lác, con người đã khắc đậm giữa ngực hai chữ “Hận đời” không thềm nói nửa lời với Quản nhon, đã thể lại cướp không 10 ngàn bạc không chút xấu hổ. Rồi tiếp đó, biết lực lượng “Đào lưu” đã quá tan tác, đảng “Hận đời” nhanh chóng thọc bàn tay lên vùng đường 9. Thế là Quản nhon bị kẹp giữa hai thế lực mạnh. Hắn lừng lững đến sùi bọt mép. Nhưng biết làm sao được, đảng “Đào lưu” đang đặt trước nguy cơ xóa sổ.

Cho nên không dễ gì mà Quản nhon cúi đầu nhường chức thủ lĩnh cho một kẻ ngoài đảng như Trương Sỏi (tức Lâm). Tình thế thúc ép Quản phải hành động như vậy. Trương Sỏi nhanh chóng nắm được tâm trạng ấy của nhóm cướp, hắn tập hợp bọn đàn em lại, chậm rãi tuyên bố: - Tôi không thích sống theo kiểu này. Bình sinh Trương Sỏi tôi vốn ưa điều ngay thật. (Hắn bắt đầu quen với lối nói trong sách chưởng). Nhưng cảm mến tấm lòng ưu ái của anh em, tôi không nỡ bỏ. vì vậy, ta cần nói thẳng với nhau một điều. Tôi sẽ không tham gia vào những vụ trấn lột. Chuyện đó mặc kệ anh Quản. Tôi chỉ ra tay giúp anh em dạy cho bọn “Mãng xà” và “Hận đời” những bài học bằng máu về sự láo xược, để chúng nó biết thế nào là công bằng. Sẽ thu hồi lại “lãnh thổ” của đảng ta. Sau khi những mục tiêu ấy thành đạt thì anh em cho phép kẻ biếng lười này rút lui. Lúc đó ép nhau cũng không được.

Tiếng vỗ tay let đet. Quản nhon đứng dậy vòng hai tay lên trước mặt y như một vị đại quan đứng trước mặt Thượng hoàng trong các vở tuồng cổ:

- Trình đại ca! Bọn đàn em cũng biết đại ca là bậc danh tiếng chẳng thềm dấy bẩn vì đám bụi đời này, cho nên không dám phiền nhiều đến đại ca. Công việc làm ăn hàng ngày là việc vặt vãnh. Đại ca cứ thẳng lưng mà ngủ đừng có lao tâm làm chi. Chỉ mong sao, bằng uy danh của mình, đại ca phục hồi lại cho đảng “Đào lưu” những gì đã mất – Nói đến đây đôi mắt Quản nhon chớp chớp như muốn khóc. Hắn quay lại phía bọn đàn em – Hỡi ôi, hắn anh em đều chưa quên lịch sử. Sở dĩ chúng ta mang danh “Đào lưu”, bởi vì từ thuở mới khai trương đảng anh em mình dọc ngang như con nước xiết, mệnh mang đất trời không hề biết quy phục ai. Lúc đó làm chi có bọn nhãi nhép “Mãng xà”? Làm chi có tui mất dạy “Hận đời”? Chỉ có ta thôi. “Đào lưu” là dòng chảy của máu đó. Bây giờ dòng máu ấy đang bầm tím lại, sôi sùng sục vì uất hận – Hắn lại xoay người lên hướng Trương Sỏi – Nếu nhờ danh tiếng của đại ca mà uy danh đảng ta lại lầy lừng như trước thì lúc đó xin mời đại ca cứ an nghỉ, thẳng bụng mà ăn, thẳng lưng mà ngủ. Bọn đàn em này xin suốt đời làm tôi tớ cho đại ca.

Đại khái cuộc hội ngộ đầu tiên là thế. Rồi rượu lại được rót ra. Rồi những lời thưa trình xưng xoảng, kỳ quái. Nhưng đến đó thì Trương Sỏi không còn nghe gì nữa. Cả đời không quen uống

rượu, giờ uống vào là Sỏi không còn nghe gì hết.

Đến lúc Trương Sỏi tỉnh rượu thì không còn một ai ở bên cạnh. Trời nhá nhem tối. Sỏi biết rằng bọn chúng đã ra đi. Cây đèn dầu bóng dài bắt màu sáng xanh lè ra mặt đường 9. Cô chủ quán, một cô gái chừng mười tám tuổi, tóc quăn râu ngô, mũi gãy, má lem lem vết chàm đang xoa bóp ở đùi Trương Sỏi. Cô gái cười một kiểu cười dị dạng.

- Đại ca... ngủ ngon hè?

Trương Sỏi nhứt mảy khó chịu. Cái thằng Quán nhón bày ra lắm trò quỷ quái quá. Hắn nhứt đầu được con bé tởm lợm thế này? Cái quán này là “bản doanh” của đảng “Đào lưu”. Chủ quán là người trong bọn. Đây là chỗ ăn, họp, chỗ bàn tính âm mưu. Quán lui xa khỏi thị trấn, đặt ở chỗ cua trên đường từ Cam Lộ về Đông Hà. Có lẽ trước ngày Trương Sỏi về đây, con bé khốn khổ này đã từng xoa bóp kiểu này cho Quán nhón và nhiều thằng khác. Nghĩ vậy bất giác Trương Sỏi rùng mình.

Rượu chưa tan hẳn trong đầu, cái độ nồng còn lại đủ gây cho Sỏi một nỗi buồn da diết. Cuộc đời! Cái gì đã qua và cái gì đang đến? Kỷ niệm tuổi thơ vẫn chưa chịu chết hẳn, mặc dù cuộc sống người lớn đã chồng chất đè nặng lên nó hết lớp này đến lớp khác. Bàn tay cô chủ quán vẫn xoa lên khắp da thịt Sỏi. Hơi rượu cũng lan man bò trong tâm khảm anh. Văng vẳng đâu đó tiếng hát trầm trầm. Bài hát “Chiếc khăn piêu...” Những đêm chiếu phim nhón nhíp và hồ hởi... Những buổi thả trâu ngoài trảng Phước. Tiếng mõ trâu lóc cóc khua rền. Bài ca “chiếc khăn piêu theo chỉ hồng” thường lẫn vào trong những âm thanh ấy. Hồi đó, người thích hát bài ấy mới là một thanh niên, bước đầu lên tuổi thanh niên, người đó không biết rằng bài hát ấy nói về một câu chuyện tình yêu chan chứa... Tình yêu là gì anh ta nào có ý thức được. Đến bây giờ, đến tuổi trưởng thành thì làm gì còn những lời ca kia nữa. Tất cả đã không thêm quay trở lại với anh...

- Đại ca dùng một chai Cô – ca cho nhả rượu nghe?

Sỏi lắc đầu. Hắn đang cần rượu để được ngủ tiếp trong trạng thái mê mẩn ấy. Công việc Sỏi định làm trong đêm nay là về dưới bờ ruộng chỗ gần chiếc cầu tay vịn để mò lại khẩu súng ngắn. Khẩu súng của tên cảnh sát văng vào chân Sỏi trong cái đêm hút chối ấy. Bây giờ Sỏi thấy cần đến nó! Cần làm gì? Trương Sỏi chưa có ý định rõ rệt. Có lẽ trước hết chỉ để tăng thêm phần oai vệ mà thôi.

Nhưng Trương Sỏi vẫn nằm yên, mắt khép hờ. Hơi rượu âm ỉ chuyển động trong từng tế bào. Bao mệt mỏi của một cuộc chạy đua đường trường của mặc cảm và chí phục thù, tích tụ lại trong cơ bắp, thần kinh, nay đang tan hòa, bốc hơi ra khỏi người hắn. Một sự đền bù từ phía ngoài râm ran chuyển vào. Bàn tay cô chủ quán vẫn xoa đều. Quán vắng lặng quá. Ai dám đi đường này vào lúc tối tăm như thế này nữa. Lại càng không ai to gan ăn nhậu ở một cái quán chơ vơ đầy ngờ vực này. Không gian u mờ như hoang đảo. Sỏi khẽ trở mình, quờ tay ra phía trước. Một hơi nóng áp vào ngực hắn hằm hập như nổi nước sôi mở vung. Hắn vẫn không thêm mở mắt. Lúc này hắn tự cho mình có quyền được hưởng những sung sướng mà không cần biết của ai, từ đâu đến.

Sự êm đềm giả tạo ấy không thể kéo dài. Việc có mặt của Trương Sỏi chưa hề mang lại tác dụng gì mà lại quàng thêm vào cổ nhóm cướp một gánh nặng. Những câu thừa bầm, những lời nịnh hót ngày một thừa thốt dần. Rồi Trương Sỏi đọc thấy trong các ánh mắt vẻ bức bối, khó chịu của đám bụi đời này. Dần dần là thái độ khinh mạn. Đặc biệt những đêm không kiếm chác được gì, bọn chúng thường cấu xé lẫn nhau.

- Đồ ăn hại! Chỉ được híp mắt lại là giỏi.

- Đ. mạ! Thằng nào ăn hại? Xem cái bả vai tao đây này, chừng này máu chưa đủ cho mảy uống à?

- Cầm mồm đi! Có đồ máu mới có cái mà nhậu chứ. Cứ phưỡn bụng ra thì lấy cút mà đồ vào mồm à?

Trương Sỏi đứng bật dậy, máu nóng trong người sôi lên sùng sục. Hắn biết tất cả những lời bới móc ấy nhằm vào ai. Nhục quá! Mà cũng đau quá! Để cho bọn nhãi nhép này xỉ vả thì còn ra cái kiếp chó gì nữa!

Cả bọn vẫn cúi đầu vào bàn ăn. Những quả chuối cuối cùng đã bị bóc vỏ. Những chai la – ve cuối cùng đã dốc ngược hết. Thăng Cún thọt cầm chiếc vỏ chai huơ lên như một gã điên:

- Nốc đi! Đ.mạ, chúng mày cốc đi!

- Còn máu... gì nữa mà cốc?

- Hừ, rứa đũa nào uống? Há? Đũa nào uống hết? Đ.mạ, đũa nào đã uống hết la – ve thì cốc nốt nước đái tao đây này. Ha... ha...

Trương Sỏi lao sầm đến. Bung... xoảng!.. Một cú đá như sét đánh hất tung chiếc bàn ăn, vung tóe bọn người ngồi xung quanh. Cả đám kính hoàng nằm xuống đất. Lần đầu tiên đại ca nổi giận! Đôi mắt Trương Sỏi long lên sòng sọc.

Quản nhon run lấy bầy:

- Đại... ca... vì sao... đại ca lại như... như vậy?...

Trương Sỏi quay người đi, lòng nặng chịch. Từ ngày đặt chân vào đất này, hắn đã tự nghiền rằng lại mà thề dù chết đói cũng không để cho lũ khốn kiếp này coi thường. Huống chi nay, đường đường là “anh hùng nhất khoảnh” thế mà lũ ôn dịch kia dám lăng mạ hắn. Tại sao mình không xông vào đập vỡ sọ chúng nó ra? Sao không cắn xé cho tơi tả những bộ mặt kia ra? Ừ, tại sao? Trương Sỏi bỗng thấy nghẹn ứ trong cổ. Tại sao có trời mà biết! Nhìn những bộ mặt kia vừa thấy đáng ghét, vừa đáng thương. Chúng nó phờ phạc quá, thiếu não quá! Những thằng mười ba, mười bốn tuổi: mười chín hai mươi tuổi... Cái tuổi ăn, tuổi ngủ. Thế mà đói. Đói cả cơm, đói cả ngủ. Đói thì cắn bậy nhau thôi. Còn mình? Chao ôi... ngủ, ngủ li bì trong rượu và thức nhắm. Có lẽ mắt mình hí lên vì ngủ. Có lẽ chúng nó nhìn vào bộ mặt mình còn đáng ghét gấp trăm lần khi mình nhìn mặt chúng nó. Không! Không thể nào đập vào mặt chúng nó được. Mà có đập thì cũng chưa phải lúc. Đánh lúc này là mang tiếng ác, là phản bội, xấu nhất là loại ăn cháo đá bát. Không, tao không thêm quýt chúng mày đâu. Tao sẽ mang tiền về. Tao sẽ chổng đồng bạc ra giữa mặt chúng mày rồi rít lên “Đó, nhậu đi, đồ rẻ rách! Cúi đầu vào như vịt mà ăn đi!”. Phải như thế đã. Sau đó mới dạy cho chúng bài học về sự lễ độ.

Nhưng tiền ở đâu ra? Câu hỏi ấy đến đột ngột khiến Trương Sỏi đứng sững người. Chẳng lẽ...

chẳng lẽ mình cũng phải đi ăn trộm ư? Trời ơi thằng Trương Sỏi này mà cũng đi ăn cướp ư?

Thằng Trương Sỏi, không, tên nó là Nguyễn Viết Lãm, mà cũng không phải, là Lạng kia, Hoàng Lạng, Ngô Sĩ Lạng... dù sao thì không có cái tên nào thích hợp với nghề cướp. Mình có thể nào lại trở thành nỗi kinh hoàng của ông Cống, chú Trương Phú.

Mồ hôi Sỏi vã ra. Hơi rượu vẫn còn cay cay trong sống mũi. Cần tiền quá! Thậm chí cần rất nhiều tiền nữa. Chỉ cần một lần này thôi, một lần thôi để rửa nhục. Ai khinh hắn còn khả dĩ, chứ để lũ bụi bặm kia kinh thì quá nhục. Tiền! Tại sao mình không có tiền? Bao nhiêu tiền ở đâu hết mà không đến với mình, mặc dù ít ai ham làm bằng mình, ít ai chịu khó chịu khổ bằng mình. Thế mà tiền vẫn ở lì trong túi những kẻ sinh ra để giữ tiền. Tiền sư đưa có tiền! Đ. ma bọn nhiều tiền! À, tiêu diệt chúng nó đi, bọn có tiền ấy. Móc họng chúng nó ra, lũ chứa tiền ấy. Để cho chúng ít nhất là một lần biết thế nào là nỗi nhục nhã của kẻ không tiền. A ha, móc họng chúng nó ra.. Càng làm cho chúng tiêu điều càng thích... Những ý nghĩ hung ác cứ lồng lộn lên sùng sục như một vạc dầu sôi trong óc Sỏi. Hắn mang ngọn lửa bùng bùng ấy mà đi như chạy về phía thị xã.

Từ xa Trương Sỏi đã vội vã khẳng định mục tiêu. Ngôi nhà hai tầng ngay lối rẽ vào chợ, Nhà ấy hẳn là giàu. Nhà ấy phải bị trưng trị, mặc dù ai là chủ ngôi nhà đó không cần biết. Lúc này còn quá sớm. Người vẫn đi lại thông dong trên phố. Nhưng Trương Sỏi rất sợ sự chậm trễ. Sự chậm chạp có thể làm hắn mất ý chí. Chỉ cần một thoáng đắn đo lúc này là hỏng hết việc. Tiền đâu? Đây... Sỏi vịn tay vào bờ tường, lên gồng đu một phát vào phía bên trong. Hú hồn, không một ai nhìn thấy. Sân vắng lặng, nhưng trong nhà vẫn đỏ đèn. Cửa chưa cài. Làm sao đây? Cứ vào thẳng. Tội đêch gì mà lên lút, ăn trộm ư? Cốc cần. Cứ lao sầm vào mà đòi tiền. Bấm vằm những đũa có tiền ra. Nào, a – lê – hấp, vô...

“Gâu! Gâu!”. Con chó xồm ở đâu bất ngờ lao ra. Sỏi giật bắn người lùi lại. Con chó sủa dồn dập và chồm chồm người chực cắn.

- Ai đó?

Tiếng hỏi vọng ra. “Gâu! Gâu!”. Tiếng chó đáp khẩn cấp.

- Ai đó?

- Gâu! Gâu!

Đèn bật ngò bật sáng trưng cả hai gác nhà. Tiếng soạn sửa lịch kích như kiểu tìm dao, gậy. Tiếng chân chuyển động sầm sịch. Đột ngột cửa trước được xô tung, ba bóng người cao to lao ra cùng một lúc. Con chó xồm được thả nhảy phốc vào. Bụp! Ầng... Sỏi chỉ kịp co chân đá tung con chó lên phía trước rồi nhào trở ra bờ tường. Vừa đu lên thì một cây dao lao vù đến may kẻ phóng dao không phải là con nhà võ. Sỏi văng người ra phía ngoài. Vừa lúc có mấy người đi đường qua chỗ đó. Họ hét lên thất thanh và bỏ chạy tán loạn. Bên trong nhà tiếng la ầm ĩ nào động. Sỏi co giò phóng. Đám người đi đường chạy giạt ra hai bên. Chỉ còn có một người đàn bà luynes quynh chạy thẳng phía trước mặt. Sỏi lao thực mạng cốt để thoát thân. Nhưng khi đuổi kịp người đàn bà, một ý nghĩ điên dại lóe lên. Sỏi vớ tay xô nghiêng một cái. Người đàn bà ngã sòng soài. Sỏi cúi nhanh xuống. Hai bàn tay Sỏi quờ quạng khắp người, mặt nạn nhân. Cặp hoa tai... một chiếc nhẫn... một ví cằng kẹp dắt trong lưng quần... Hình như người đàn bà riu lười van lạy. Nhưng tất cả đều lẫn trong tiếng gió. Sỏi chẳng nghe gì cả. Phía sau chổ vẫn sủa. Láo nháo tiếng la hét. Sỏi chỉ kịp dừng lại bên người đàn bà độ một phút rồi lại co giò ào ào phóng lên phía trước, nhằm về phía có chiếc quán cô độc. Chúng mày đâu! Lũ bộ hung kia đâu! Tiền đây, cả vàng nữa. Chúi đầu vào mà cười hô hố như chó sủa đi!

Sự êm ả lại trở về với Trương Sỏi. Một phần nhờ vào số tiền cướp được của người đàn bà xấu số nào đó. Phần nữa do bọn cướp kinh hãi trước tài ba có thực của vị đầu đảng, chỉ mới ra tay chưa đầy tiếng đồng hồ đã mang về một đồng của cải, lại dốc túi ném hết cho bọn chúng. Con người thế mới hảo hán chứ! Bây giờ dù có hết ăn, dù gặp khi xúi quẩy nhất chúng vẫn không dám hé răng trước mặt Trương Sỏi. Đứa nào cũng lạnh gáy khi nhớ lại cú đá bay chiếc bàn ăn tối nọ. Chỉ cần một cú đá như vậy vào chúng nó thì coi như bai đời.

Lại bắt đầu mùa gió Lào. Dấu hiệu đầu tiên là những làn hơi nóng lất phất ở đâu đó không rõ hướng tạo nên cảm giác uể oải và buồn ngủ. Gió lay lao xao tàu chuối, cuốn vạt vờ những rác mỏng bên lề chợ. Thế rồi, một buổi sáng nào đó ngủ dậy người ta tự nhiên thấy gió tuôn ào ào. Những cành cây ngã nghiêng quần về một phía. Những khối bụi cuồn cuộn trôi dọc các lối đi. Gió vẫn còn man mát nhưng không ru người ngủ được nữa. Bắt đầu thấy ngột vì gió. Tai lúc nào cũng ù ù tiếng gió. Cổ họng khô bong. Mặt mũi, da dẻ ram ráp bụi. Rồi cái man mát cũng mất luôn, một hơi nóng lạ kỳ từ trong gió phả ra, phần phật như quạt lửa. Lá cây tan tác. Cỏ trên đường khô giòn. Chó thè dài lưỡi thở như dốc ruột. Người cởi vút áo ngoài, cởi quần dài, cởi cả áo lót. Người và đất lẫn nhau, đen đui, bụi bặm và nhầy nhụa. Không một chỗ nào có thể ngồi yên. Không thể bình tâm để làm bất cứ việc gì. Cơ thể bốc dần hết nước. Trí não bốc hết sự lạnh lợi, khôn ngoan. Trái tim khô cạn mọi rung động. Những ánh mắt trở nên dờ dại, tính khí thất thường và cái bản năng hung hãn trong từng người có thể bất thần cuộn tung lên cùng gió và cát bụi...

Trong mùa gió Lào đến, những kẻ khôn ngoan nhất thường phải cố tỉnh táo để có một cách ứng xử thích hợp với mọi người: đừng để mất lòng ai. Thế nhưng, kẻ cầm đầu đảng cướp “Hận đời” lại không phải là người khôn ngoan. Những vụ tranh ăn liên tiếp xảy ra trên trục đường 9. “Hận đời” cậy thế đông thường trấn lột trở lại bọn “Đào lưu”. Mỗi lần bị ăn chặn, đám đàn em lại hốt hải chạy về kêu với Trương Sỏi. Sỏi nghe xong, khế lim dim mắt suy nghĩ. Hắn không nói một lời. Đám lâu la đành cắn răng chịu nhục, không dám nói thêm gì nữa.

Chúng nó không biết rằng, chính trong cái bức xúc của gió Lào, vị đại ca của đảng “Đào lưu” đang hùng hực một ý nghĩ độc ác. Phải làm cỏ bọn nhãi nhép “Hận đời”! Nhưng bằng cách nào? Trừng trị vài thằng tép riu thì ăn nhằm gì! Rồi để chúng nó co vùi lại, lẫn tránh hết thì còn biết lần mò đâu ra nữa. Phải làm sao phạt cho tận gốc. Làm sao cho lũ đàn em của tên Hậu lác kia hết nơi nương tựa, chúng sẽ phải gục đầu mà xin theo chân Trương Sỏi. Lúc đó uy danh của Sỏi sẽ chum khắp Đồng Hà. Rồi đó, sẽ tính đến chuyện sát phạt “Măng xà”.

Cũng có lúc cái con người Nguyễn Viết Lâm trong Trương Sỏi chợt thức dậy. Hắn sừng sốt vì một câu hỏi bất thần của trái tim: “Hại một con người như thế có quá ác chẳng?”. Nhưng gió Lào ào ào thổi bạt chút từ thiện mỏng manh ấy đi. Trương Sỏi quả quyết, Hậu lác là một thằng cướp, nó phải bị trừng trị. Việc ta làm là hành động cao cả của lương tâm(!).

Bọn đàn em không hề đọc được sự tính toán ấy của đảng trưởng. Đám cướp “Hận đời” lại càng

không biết chút gì. Sự kiêu căng ngày một xô chúng tới bờ vực tự hủy diệt. Một sáng nọ, đám cướp “Hận đời” lại phát hiện thấy đích Quán nhon (mà chúng vẫn đinh ninh là đảng trưởng “Đào lưu”) móc chiếc ví của một bà già từ trên xe Huế ra. Trong lúc cả xe nhốn nháo vì có người bị mất cắp thì Quán nhon đã lẩn nhanh vào chợ, băng về phía bến đò rồi thoát cái, đã biến vào một ngõ phố hẻm. Chừng mười phút sau, Quán nhon xuất hiện ở một quán ăn phía cuối thị xã dọc theo đường 9.

Quán nhon gọi một tô bún bê ra ngồi ở chiếc bàn ngoài cùng. Hắn ngồi một mình quay lưng ra đường nên không để ý đến một tốp bốn đứa như từ dưới đất chui lên, le làng kéo ghế tới ngồi kẹp sát Quán nhon. Nhưng kẻ vừa móc được khoản tiền lớn vẫn chú ý đầu vào bát bún, không thêm đưa mắt lên nhìn. Cho đến lúc có vật gì đó chọc nhẹ vào mang sườn gây một cảm giác buốt lạnh như kim đâm thì Quán nhon mới dừng tay thìa. Lưỡi dao găm bé xíu lấp loáng phía dưới tà áo hắn.

- Ngồi yên, người anh em!

Quán nhon vốn nói lắp càng được dịp lú lếu:

- Ấy... đư...ừng!...

- Đưa số tiền lúc này đây!

- Khoan đã.

- Im! Cứ húp bún đi. Tay kia lấy tiền.

Quán nhon ngoan ngoãn cúi đầu xuống bát bún, tay trái lẩn vào túi áo bên trong. Nhưng hắn không xĩa tiền ra mà lại chìa qua một tờ giấy gấp nhỏ.

- Cái chi đây?

Tên cầm dao khẽ hỏi và tự tay mở tờ giấy. Hắn đọc lướt một tí rồi gấp nhanh lại bỏ vào túi.

- Chuyện ấy nói sau. Cứ đưa tiền đây đã.

Quán nhon lại cho tay vào túi. Chiếc ví được nhanh chóng chuyễn qua bên cạnh. Nhoáng một tý, đám thanh niên tản ra rồi biến mất. Quán nhon vẫn cúi đầu húp sồn sột nước bún.

Khách trong quán chẳng ai hay biết gì.

“Trình Hậu đại ca, trưởng đảng Hận đời!

Kẻ yếu hèn này xin cúi đầu trước oai hổ của đại ca mà thưa rằng, từ mấy tháng nay lũ nhãi nhép chúng tôi vô cùng long đong khốn đốn bởi tay chân của đại ca đã không nương tay nhường nhịn. Càng gần đây sức ức hiếp của họ càng trở nên quá quắt... Tôi thiết nghĩ rằng con sâu, con kiến cũng cần có cái ăn mới sống được huống chi người cũng đôi lần, cái giận lẫn cái khôn, toan ra tay xin lại miếng cơm bị chặn, nhưng nghĩ đến tình bằng hữu lâu nay giữa hai đảng chúng ta, lại thêm hoảng sợ trước oai hổ của đại ca nên đành cắn răng chịu lún.

Tự nghĩ, có mặt trời cũng phải có mặt trăng, có đại thụ cũng cần có lau sậy, chẳng lẽ đại ca nở sống một mình? Thế nên cúi xin đại ca mở rộng cửa cho kẻ nhỏ mọn này được tiếp kiến. Xin dẫn trước 10 ngàn làm quà cho địa ca hút thuốc. Nếu được ra mắt sẽ mang thêm 20 ngàn gọi là chút lễ mọn để được bàn lại với đại ca lãnh địa sinh tồn. Đại ca nói cho một lời thì chúng tôi được sống yên ổn. Rồi ra dành dùm chút quà cáp hầu mong thường xuyên gửi tới đại ca. Còn nếu không thể, con giun xéo lăm cũng phải quằn, tới lúc đó sợ có lời thất thổ.

Nếu được chấp thuận xin cắm lên cây số ba một tờ giấy vàng. Tôi sẽ gặp đại ca vào 8 giờ tối thứ bảy tại lò gạch cũ dưới chân đồi Vành Khuyên.

Vô cùng sợ hãi. Đảng trưởng Đào lưu. Ký.”

Hậu lác ôm bụng cười như nôn mửa. Rồi đột ngột hắn lại trừng mắt lên, vò mảnh giấy ném bẹt xuống đất. Rõ ràng lời lẽ lá thư có vẻ khiếp sợ, bái phục nhưng ẩn ý bên trong lại găm ghè dọa nạt. Hồn láo chưa! Thằng Quán nhon kia sức mấy mà dám nói tới điều thất thổ? Hắn định đâm cổ tự sát trước mặt ta chẳng. Anh em, cầm cờ vàng để chúng nó đến! Tối thứ 7, tại lò gạch cũ Vành Khuyên, ta sẽ xóa sổ bọn oắt con “Đào lưu” ấy đi. Mãi mãi về sau đừng ai nhắc đến lũ ấy nữa.

Phía trong lòng cái lò gạch bỏ hoang ấy đặt một ngọn đèn dầu lò mờ. Hậu lác ngồi trên một chồng gạch khá cao. Bên phải và bên trái là hai “hổ tướng” hộ vệ. Khoảng rộng còn lại phía trước dành cho khách. Khách cũng có ba người. Quán nhon đứng giữa, Cún thọt đứng bên trái, hai thằng này thì Hậu lác đã nhìn mặt. Còn một hộ vệ phải, người thâm thấp, mặt luôn luôn cúi gầm vẻ sợ sệt. Có lẽ bọn “Đào lưu” mới thu thập thêm người? Hậu lác nghĩ nhanh vậy, bởi hắn nắm được một cách chắc chắn rằng đảng “Đào lưu” chỉ còn có 6 tên, năm trai, một gái. Lực lượng sắp tan rôi.

Có hai việc đầu tiên làm cho Hậu lác khó chịu. Một là Quán nhon vào mà không quỳ xuống chào. Hai là sau mấy câu xã giao nhột nhạt vẫn không thấy Quán nhon xĩa ra 20 ngàn như đã hẹn trước. Máu giận trong người Hậu lác bắt đầu bốc.

Cuộc “hội đàm” bắt đầu. Hai bên nói năng bằng những lời lẽ tối cổ: “Thưa đại ca...” Hiền đệ cứ thẳng thắn...” “... Nhị vị hổ tướng hãy nói giúp với chủ soái vài lời...” Đại loại là như vậy. Một bên xin mở rộng địa bàn trở về như cũ, nghĩa là suốt hai bên đường 9 và toàn bộ vùng chợ. Đối lại, Hậu lác buộc bọn “Đào lưu” phải rút lên trên Cam Lộ, đừng bén mảng xuống Đông Hà nữa. Thế là cãi nhau. Những từ ngữ cổ kính biến mất. Bắt đầu văng các thứ ra. Hai bên tranh nhau nói. “Nhị vị hổ tướng” cũng không còn giữ nguyên phong cách hộ vệ chủ soái nữa mà cũng lồng lên, sùi bọt mép ra chửi. Cả hai “phái đoàn” sắp sửa xáp vào nhau, tay chống nạnh, áo phanh cúc. Những câu chửi tục nhất, những động tác đếu cáng nhất đều được xĩa ra. Chỉ duy nhất trong đám có một người vẫn cúi đầu im lặng. Đó là hộ vệ phải của Quán nhon. Mặc cho hai bên văng các “của báu” đàn ông, đàn bà vào người nhau, người vệ sĩ kia cứ cúi thấp đầu, bình tâm như một tu sĩ.

Đột ngột Hậu lác hét lên một tiếng: “Anh em!” Tức thì như trên trời rơi xuống, trước cửa lò gạch lù lù hiện ra mười bóng đen đứng xít nhau thành một hàng rào thịt. Quán nhon như có vẻ biết trước điều đó sẽ xảy ra, hắn ngửa mặt cười hi hí:

- Tao tưởng mi anh hùng kiêu nào chứ cũng nhát như cáy.

- Tao mà nhát à?

- Không nhát mà mai phục chừng nó thẳng? Tao có ba đứa thôi, mi có giỏi lấy một chọi một. Hậu lác tức lộn ruột, hấp háy con mắt lác:

- Đêm ni mi đừng hòng chạy thoát

- Mi ăn cút tao à?

- Đù mạ. Tao sẽ cắt ngang cổ...

Nhoáng một cái, Hậu lác rút từ trong lưng quần ra một con dao sáng loáng. Răng hắn nghiêng lại ken két. Nhưng Quán nhon vẫn đứng. Hai hộ vệ cũng đứng sít lại, Hậu lác tự lượng sức thấy khó mà làm gỏi được ba tên này, hắn nháy lùi một bước vào sâu bên trong. Quán nhon và hai vệ sĩ tiến theo một bước. Lập tức mười thằng bên ngoài cùng nhất loạt ập vào. Thế là cả bọn chen nhau đứng chật lòng lò gạch. Đây chính là toàn bộ kế hoạch tài tình của người vệ sĩ thâm thấp lúc nào cũng cúi gầm mặt bên phải Quán nhon.

Hậu lác rên hừ hừ trong cổ:

- Chừ thì... chừ thì... tao cắt tiết mày...

Hắn vung cây dao găm lên, khom người lại găm găm tiến tới Quán nhon. Quán nhon thụt lùi một tí, mắt cũng nhìn như cọp đói vào Hậu lác, hai tay chực nắm lấy cổ tay Hậu.

- Thôi, dừng lại!

Tiếng ra lệnh bất ngờ khiến tất cả những đứa có mặt trong lò gạch đều ngẩn ra. Cặp “gà chọi” ở giữa vòng chiến cũng dừng lại. Hậu lác hấp háy đôi mắt

- Đứa mô hét?

- Đưa dao đây!

Người “vệ sĩ” nãy giờ cúi đầu im lặng ấy bất ngờ ngẩng mặt dậy. Hắn chìa bàn tay ra phía trước một cách trịnh thượng mắt nhìn như găm vào tên đầu đảng “Hận đời”

- Đưa dao đây!

- Con c. Mi là thằng nào?

- Đưa dao đây!

- Đ. mạ! Dao đây này...

Hậu lác chuyển mục tiêu đâm chéo một nhát vào giữa mặt tên “vệ sĩ” hỗn láo. Nhưng thật bất ngờ, cái cổ tay của vị địa ca kia đã bị kẹp cứng trong năm ngón tay của người “vệ sĩ”. Hậu lác

trộn ngược mắt lên, giật lùi một phát. Nhưng người “vệ sĩ” vẫn đứng trơ trơ như cột đá.

- Thả dao xuống.

- Mi... mi... ái, đau quá!...

Hậu lác không giật được tay ra, hai môi run lên vì tức giận. Hắn vờ dặc dặc cánh tay cầm dao rồi đột ngột dùng tay kia thọc một quả đấm vào bụng dưới đối thủ. Cú đấm dốc toàn lực hông gỡ khóa trên tay. Nhưng thực lạ, quả đấm vừa phóng ra thì tảng phải một lực gạt tường gây lìa cổ tay. Hậu lác run bắn người, toát mồ hôi hột.

- Anh... anh em...

Bí quá hắn phải kêu cứu. Bọn đàn em được lệnh ào vào. Một cuộc ẩu chiến bắt đầu. Tiếng đấm thui, tiếng chửi tục, tiếng kêu oai oái xen lẫn nhau.

Thực ra, đám đàn em của Hậu lác không phải đến nỗi không vượt qua được Quán nhón với Cún thọt. Thâm tâm chúng đùa nào cũng chột dạ khi nhìn thấy gã vệ sĩ thấp lùn kia khóa tay đảng trưởng. Chúng mượn cớ tập trung đánh hai tên kia để khỏi phải xông vào gần “vệ sĩ”. Đã có nhiều đùa bị đòn đau. Có đùa học cả máu mồm. Có đùa còn ôm hai mắt nhào ra phía sau. Tuy vậy với cái áp lực đa số chúng vẫn dồn Quán và Cún vào thế hiểm nghèo. Những cú đấm ào ào bật tử. Gạch đá ném vèo vèo. Bí quá Quán nhón kêu toáng lên:

- Đại ca... Đề nghị...

“Huych” một cú lẳng tay nhanh như phạt cỏ. Cả tấm thân Hậu lác đập sầm vào bờ gạch. Cả đám đàn em hết hồn, đứng sững ra. Trong một tích tắc, chúng chợt phát hiện thấy người “vệ sĩ” đang lao vào chỗ chúng nó. Ba bốn đùa ngã nhào một lúc. Mấy đùa khác định co giò chạy. Nhưng không kịp. Người “vệ sĩ” đập lên xác những thằng dưới đất, chặn ngay đường rút của chúng. Từ phía cửa, những cú đấm, đá phóng vào. Bên trong Quán nhón, Cún thọt mặc sức nện ra. Cả một bọn lăn xoài xuống đất, khóc rống lên, lay lục kêu van.

Dĩ nhiên tiếng đấm đá đến một lúc cũng phải ngừng vì chẳng còn có cái gì để đấm. Có lẽ cũng chẳng đùa nào chết, nhưng tất cả đều học máu. Tên “Hậu lác” nằm như người gãy xương mồm rên hừ hừ. Cảnh tượng trông thật thê thảm. Nhưng những người vừa hạ sát không hề tỏ ra xúc động. Chúng cuộn vạt áo lên lau mồ hôi và máu trên mặt. Còn cái người “vệ sĩ” thấp bé kia chẳng thèm nhìn kĩ một ai, nó nhổ toẹt một bãi nước miếng lên thân một đùa nào đó rồi bất ngờ nói to:

- Tao là Trương Sỏi, Đề nghị mãi võ, thừa lệnh của Băng chủ Sơn Nam ra dẹp loạn vùng này. Ta tuyên bố, từ nay xóa sổ đảng “Hận đời”. Những đùa nào trong tụi bay còn muốn tiếp tục sống nghề này thì tối thứ năm tuần tới tập trung về quán rượu cây số Bốn. Tất cả hợp lại trong đảng “Đào lưu”, tất cả là anh em. Đùa nào mang lòng phản trắc thì đừng trách thằng Sỏi này độc ác!

2.

Đòn sát phạt nhóm cướp “Hận đời” chẳng mấy chốc đã loan truyền khắp giới bụi đời Đông Hà. Rồi tin chính thức cho biết hai đảng “Hận đời” và “Đào lưu” sát nhập dưới quyền Đề nghị mãi võ. Lợi dụng lúc thanh thế còn lẫy lừng, Trương Sỏi cho bắt một tên móc túi của nhóm “Mãng xà” đưa về quán, sai tay chân nện cho một trận rồi lệnh hỏi cho ra tung tích đảng trưởng của nhóm này. Sỏi định dùng uy lực của mình, gửi một lá thư bắt đảng “Mãng xà” phải quy phục. Nhưng tên bụi đời bị bắt cóc này không biết một chút gì về thủ lĩnh của hắn. Hắn bị đòn oan. Sự thực, toán cướp Mãng xà do hoạt động sát nách cảnh sát nên có một kiểu tổ chức đặc biệt. Nhóm cướp được chia thành nhiều tổ nhỏ. Hầu hết những đùa này đều có một nghề nghiệp công khai như bốc vác ở bến xe, bến cảng, chửa đồng hồ, chửa hon đa, xe đạp, hay ít ra cũng bán krem, thuốc lá. Bọn chúng đều có gia đình, ăn ở ổn định chứ không chui bờ ngủ bụi như đám “Đào lưu” hay “Hận đời”. Thậm chí có đùa là con nhà quyền quý, ăn diện nhất nhì thị xã. Các tổ nhỏ trong đảng không được biết hết mặt nhau. Đặc biệt chúng không hề biết mặt tên đầu đảng. Nhưng từng đùa phải tự giác nộp một phần tiền cuôm được cho từng tổ, tổ nạp lên cho một bà có máy làm krem. Số lãi được chia trở lại một phần, còn một phần làm quỹ chung. Số vốn vẫn được bổ sung đều đặn. Sự trung thành của nhóm cướp này chủ yếu là vì số vốn ngày một nhiều ấy. Có đùa thốc mách biết loáng thoáng rằng, đảng trưởng của nó đã dùng một phần số vốn lũy tiến kia cộng thêm số lãi gọi là quỹ chung kia để buôn nha phiến. Nhưng chẳng đùa nào dám hé răng. Bởi biết đâu đảng trưởng lại là thằng bên cạnh mình. Chưa ai từng thấy một

trường hợp nào đảng trưởng “Mãng xà” xuất hiện hoặc ra tay võ nghệ. Nhưng tiếng đồn trong nhóm thì lắm huyền thoại. Nghe nói không những đảng trưởng cực kỳ lão luyện võ nghệ mà còn có thuật biến hóa nữa. Không một sự phản bội nào trong đảng mà thoát nổi khỏi sự trừng trị...

Đó là toàn bộ lời khai của tên tù binh bị đánh quá đau. So với lời đồn đại lâu nay cũng có phần trùng khớp. Cả nhóm thủ lĩnh đảng “Đào lưu” cứ ngẩn mặt ra, chẳng còn phân biệt thể nào là thật giả nữa. Chỉ riêng Trương Sỏi là nghe một cách chăm chú. Rồi bất ngờ hai trong mắt của vị đầu đảng ấy sáng hẳn lên. Sỏi vỗ đánh đét một cái vào đùi ra vẻ khoái chí. Hắn ra lệnh thết đãi tên “tù binh” một bữa ra trò, sau đó ban lệnh “ân xá”.

Sỏi tỏ vẻ vui thích bởi trước hết, trong câu chuyện về tổ chức đảng cướp “Mãng xà” có cái gì đó cực kỳ hấp dẫn. Một đảng cướp không cù bơ cù bắt. Một tổ chức có vẻ bề thế mà giàu có. Nếu được thống lĩnh một đảng cướp như vậy khác chi làm một ông chủ lớn. A ha, một ông chủ lớn, giàu sụ. Sẽ chấm dứt những ngày tháng bụi đời. Đến lúc đó ta sẽ ra lệnh không được móc túi nữa, không được trấn lột nữa, có vốn rồi cứ thế làm ăn. Đứa nào còn lêu lổng ta thẳng tay trừng trị. Có vốn! Phải nhanh chóng có vốn! Ý nghĩ ấy cuồn cuộn trào lên làm đôi mắt Trương Sỏi long lanh như mèo nhìn thấy mỡ.

Thêm nữa, cái biệt danh “Mãng xà” và những giai thoại biến hóa của tên đảng trưởng ấy, vô tình gọi lên trong trí nhớ Sỏi về bóng dáng một hang ổ mà Sỏi đã từng trải qua. Từ ngày thống lĩnh đảng “Đào lưu”, Trương Sỏi có thêm kinh nghiệm nhìn bọn cướp. Có thể lắm! Có thể nó rồi, con Mãng xà ấy!...

Vị đầu đảng vui thích một mình trước con mắt ngơ ngác của Hậu lác và Quán nhon. Trương Sỏi sai rót rượu. Tự hắn cầm chén đưa lên trước, chưa uống mà đã có bộ dáng thảnh say:

- Thừa nhị vị đệ tử. Từ ngày mang sứ mệnh của Băng chủ Sơn Nam ra đây, ta vẫn mong làm sao nhanh chóng thu phục được anh em, bốn côi thành một nhà. Nay thời cơ đã đến rồi, sự nghiệp sắp thành công. Sau khi thu phục được đảng “Mãng xà”, ta sẽ tổ chức khai trương đảng mới. Từ đó sự nghiệp làm ăn sẽ trao lại cho nhị vị, cố công chăm lo cho anh em. Ta sẽ trở về với Băng chủ.

Giọng hắn bùi ngùi như kiểu sắp phải chia li đến nơi rồi. Hậu lác và Quán nhon cùng đứng lên, cúi lạy rồi đưa tay nhắc chén rượu. Hai con ma đói mừng rỡ đến ngày được thống lĩnh một lực lượng lớn trong tay, tha hồ tác oai tác quái. Chúng bỗng thấy cồn cào ruột gan.

- Ồ, anh Lãm!

Kim Chi kêu lên đầu tiên. Đúng là chỉ có Kim Chi mới nhận ra được Lãm vì con người anh ta đã đổi khác ghê gớm. Lãm bận chiếc quần pho màu tím than, chiếc áo sơ mi cộc tay và bó lưng. Đầu tóc được chải bằng thứ sáp Nhật Bản thơm ngậy, Lãm bước vào ngôi nhà cũ một cách ung dung, miệng và mắt túc trực một nét cười đầy hãnh diện.

Phù Ái cời trần trùng trục, thả mình trên một chiếc ghế mây, mắt sung húp như bị ong đốt. Năm này ông chủ có vẻ mệt mỏi. Chắc chắn có phần bởi gió Lào, nhưng cũng có thể lão đã bước sang phần dốc của cuộc đời. Phù Ái chào Lãm vẻ miễn cưỡng.

- Thăng nhỏ dạo ni coi bộ sang hè?

Lãm vẫn tủm tỉm cười và thản nhiên ngồi xuống ghế. Kim Chi rót một cốc nước pha đá. Lãm thích thú chìa tay ra đón cốc nước. Mắt Kim Chi có vẻ sáng hẳn ra khi liếc thấy một chiếc đồng hồ mặt đá treo xuệch xoạc ở cổ tay và chiếc nhẫn vàng khá dày, chừng hai đồng cân, bó chặt ngón tay Lãm.

- Ông anh bữa nay làm bự rồi hí?

Lãm lại mỉm cười vẻ khiêm tốn... Anh tránh không trả lời điều người ta hỏi.

- Công việc nhà ra sao, Kim Chi?

- Bẩn lắm anh nờ.

- Bẩn gì, cô chỉ được cái ăn diện chứ làm chi mà kêu bẩn.

Kim Chi nguyền dài:

- Hừ, ông anh coi thường em quá ta. Bữa ni cũng học làm thợ đây...

Lãm bật lên tiếng cười. Tiếng cười màu mỡ nhưng hà tiện.

- Còn ông anh?
- Cũng tạm thôi.
- Nghề chi?
- Cảnh sát.
- Hứ?

Kim Chi hơi sững ra một chút, nhưng lại cười toét ngay.

- Hung vậy? Cũng đi đẹp Việt Cộng à? Đạo ni Bắc Việt lẫn vô dữ, đánh tùm lum phía ngoài Trung Lương với lên Cam Lộ đó. Chắc ông anh lên đẹp trên ấy hí?

Lâm khẽ nheo mắt.

- Cô ngây thơ quá. Đánh nhau kiểu đó đâu phải việc tui này.

- À... à... – Kim Chi gật đầu có vẻ hiểu – Nghĩa là các anh làm tình báo, đánh bí mật. Hời thiệt hí, đã úp được mẻ nào chưa?

- Úp ai?

- Việt cộng.

- A, - Lâm làm bộ như giờ mới hiểu hết được ý Kim Chi hỏi – tóm được nhiều rồi chứ. Nhưng đó không phải là việc của tôi.

Kim Chi kêu lên:

- Ờ, rứa anh làm chi, đẹp xe trên lộ hí?

- Không, mình chuyên làm về hình sự.

- Hình sự là cái chi?

Lâm chép miệng vẻ bắt buộc phải tiếp chuyện.

- Kim Chi hỏi tẩn mẩn chuyện ấy làm gì. Toàn những chuyện lảm cẩm cả, mệt thấy mẹ.

Nhưng cô gái vốn bướng bỉnh ấy vẫn không kìm được sự tò mò.

- Việc chi mà lại là việc lảm cẩm?

- Thí dụ như ám sát nhau, đánh đập nhau, cướp của giết người... Đấy, hình sự là thế.

Mắt Kim Chi khẽ chớp mấy cái:

- Ghê hê, mà anh Lâm đã lập được công chưa?

- Sợ sợ thôi. Ở trong Huế tìm được mấy vụ tự tử vì tình yêu. Thật vớ vẩn. Cũng có phá được một ổ cướp ở Kim Long. Định làm vụ nữa thì thượng cấp điều ra đây...

Giọng Kim Chi nhỏ lại đột ngột:

- Ngoài ni cũng có chuyện đó à?

- Cả cái miền Nam này có đâu khỏi. Chỉ có điều ở đâu trầm trọng quá thì cảnh sát mới phải tập trung để phá. Ở đây có một đảng cướp rất nguy hiểm...

- Thế kia à?

- Ừ. Nhưng cảnh sát Đông Hà lại tư túi với bọn này nên thả lỏng. Chuyện đó đã đến tai Tổng nha. Trên điều bọn mình ra cũng chính vì việc nó nghiêm trọng thế đấy.

Hơi thở Kim Chi nghe khác đi. Nhưng miệng cô vẫn cười rất tươi.

- Chà, mệt dễ sợ hí. Nhưng một mình ông anh liệu có moi được không?

Lâm dướn mắt lên có vẻ ngạc nhiên.

- Một mình là thế nào? Lực lượng của bọn tôi ở đây không chừng còn đông hơn cả bọn cướp ấy chứ.

- Thế kia à?

- Nhưng vấn đề đâu phải ở chỗ đông hay ít. Cơ bản là moi cho ra bọn đầu têu. Chỉ cần trừng trị bọn cầm đầu là yên.

Mắt Kim Chi nhấp nháy nhanh hơn:

- Chắc là trừng trị nặng đấy hê?

- Bắn!

- Hứ? Cũng tử hình à?

- Chỉ thị của thượng cấp là với bọn cầm đầu các nhóm cướp thì sẽ bắn hết. Nếu không thể không đẹp được tui này.

Có một cảm giác ngưng lặng trong không gian. Cốc nước khẽ chao nhẹ trên tay Kim Chi. Một lát, cô gái liếc qua Lâm, rồi lại cười cợt:

- Nhưng mà bắt được bọn ấy cũng khó đấy chứ?

- Nói chung là khó. Nhưng riêng ở đây, qua nghiên cứu sơ lược thì lại thấy có phần dễ.

- Dễ à, chả dễ đâu...

- Cô bảo vì sao mà chả dễ?

Câu hỏi bất ngờ khiến Kim Chi tái mặt. Nhưng cô trấn tĩnh kịp.

- Nói chung em thấy bọn cướp nó lẩn như chuột ấy, cảnh sát đuổi mấy lần ở chợ có bắt được đâu.

Lâm phì cười.

- Đây là tội cảnh sát ăn hại. Vấn đề đâu có phải đuổi bắt ở chợ.

- Anh thì nói phét thôi... anh hơn gì bọn đó.

- Hơn ở chỗ khôn ngoan và phải nắm chắc được tình hình. Theo điều tra bước đầu, ở Đông Hà này trước đây có ba đảng cướp, nay còn hai. Hai đảng này hoàn toàn khác nhau về hình thức tổ chức và hoạt động. Bọn “Đào lưu” rất khó bị bắt vì chúng chẳng có nhà cửa gì cả, cứ lang thang chỗ này sang chỗ khác. Nhưng bọn này rất dễ bị triệt phá. Chỉ cần phong tỏa cho chặt các địa bàn là chúng nó chết đói thôi. Còn đám “Mãng xà” thì khó bóp chết miếng ăn của tội nó được. Vì bọn này ngoài cướp bóc ra còn hoạt động kinh doanh nữa. Nhưng đảng “Mãng xà” rất dễ bị bắt vì hầu hết chúng nó có gia đình, có chỗ ở chỉ cần lục được một danh sách là tóm gọn được cả lũ.

Kim Chi chăm chú một cách đặc biệt. Thấy Lâm dừng lại, cô vờ rót nước vào cốc, vừa như thăm dò:

- Anh nói có lí thiệt. Nhưng lục đâu được danh sách bọn ấy?

Lâm cười to:

- Thế mới phải có kế. Chính bọn cướp “Đào lưu” sẽ giúp tội mình danh sách này.

Kim Chi trợn mắt lên:

- Rằng bọn “Đào lưu” lại chịu làm?

- Thứ nhất là tiền. Tiền cho chúng sẽ nhiều hơn tiền chúng cướp được. Hai nữa là nếu nó nạp được danh sách “Mãng xà” thì mũi nhọn của cảnh sát sẽ hướng vào đó. Chúng sẽ có cơ hội tẩu thoát.

Đôi má Kim Chi xám lại, cơ hàm giật giật. Có một nỗi căm giận âm ỉ sôi từ bên trong. Bất ngờ cô ngẩng phắt dậy găm một cái nhìn như chiếu tướng vào Lâm. Có thể nói, lần đầu tiên Lâm mới bắt gặp ánh mắt này. Đích thị là Mãng xà! Lâm tự khẳng định thế. Bởi không ai có nổi một tia mắt ác độc và dữ dội đến như vậy.

- Thế là ông anh cầm chắc chiếc bội tinh rồi đó!

Lâm cúi nhẹ đầu khẽ lắc lắc:

- Nếu kế hoạch thành công thì chắc sẽ được thưởng lớn. Nhưng cũng phải đề phòng...

- Đề phòng gì?

- Nếu hai nhóm cướp này hợp tác lại một.

Ngừng lặng. Kim Chi nghĩ miên man một điều gì đó và bất giác nói bằng một giọng chán nản.

- Cũng chẳng ăn thua đâu...

- Không, sẽ cực kì nguy hiểm. Bởi tôi biết, tên thủ lĩnh của đảng “Mãng xà” là một kẻ đầy nham hiểm và mưu lược. Ngược lại tên đầu đảng của “Đào lưu” là một võ sĩ đệ nhất vô song vùng này...

Kim Chi khẽ nhún mày vẻ khó chịu:

- Đệ nhất vô song, làm chó gì có thứ đó?

- Thế ra cô ở Đông Hà mà chẳng hiểu biết gì bọn cướp cả?

- Chắc, thì con gái con lú như bọn này biết làm đếch gì thứ đó.

- Còn chúng tôi lại hiểu rất kỹ. Tôi tìm hiểu tên đầu đảng này ngay khi còn trong Huế kia. Nó mang biệt hiệu “Đệ nhị mại võ”, một cánh tay đắc lực nhất của thằng bán thuốc Sơn Nam. Chính vì nó mà bọn cướp “Hận đời” phải tan tác. Nếu cần đổi mạng thì có lẽ phải vài chục cảnh sát mới đổi được mạng nó.

Kim Chi ngồi im lặng. Câu chuyện “Đệ nhị mại võ” sát phạt đảng “Hận đời” đã truyền đến tai cô. Cô nửa tin, nửa ngờ. Hôm nay chính thức mồm cảnh sát nói ra thì chắc là đúng. Chà, cái thằng thổ tả ấy ở đâu chui ra rứa hè? Có lẽ dạo bọn Sơn Nam mại võ ra bán thuốc ở đây, sau đó đã cài người lại.

Lâm liếc nhìn đồng hồ nhấp nhóm đứng dậy.

- Anh định đi mô chứ?

- Phải về, lâu lắm mới trở ra đây, định đi thăm một vòng những nơi quen biết. Kim Chi có biết chú Cổng đạo này sống ra sao không?

Kim Chi lúng túng:

- Không... cũng lâu lâu rồi, em không đến đặng ấy... A, anh ở đây ăn cơm...

- Cảm ơn, tôi đang vội.

Kim Chi mỉm cười gượng gạo:

- Đạo ni coi bộ cương quyết dữ hí?

Lâm cũng cười. Anh nắm tay Kim Chi và khẽ bóp. Có một sức gượng lại khá mạnh của gân tay Kim Chi. Lâm hơi giật mình. Không thể coi thường võ nghệ của con này được.

- Thôi, bai nhé! Ít bữa nữa sẽ gặp nhau thôi!

Lâm hện lại một câu bằng quơ vẩy và bước nhanh ra đường.

Trong thời gian chờ đợi đối thủ trả lời, nhóm thủ lĩnh đảng “Đào lưu” đã dẫn thêm một bước nữa. Chúng cố tâm điều được ba tên trấn lột ở bến xe liền viết thư nặc danh lên quận cảnh sát Đông Hà. Ngay đêm hôm ấy, cả ba tên bị gông cổ. Hôm sau lại một thư nữa tiết lộ họ tên, địa chỉ bà làm krem ở phường Tây Trì có liên quan tàng trữ tiền bạc của bọn cướp “Mãng xà”. Cảnh sát lại ập đến. Chúng vơ vét tất cả tiền bạc trong nhà, tuy vậy cũng không tìm thấy chứng cứ gì để kết luận việc tàng trữ của ăn cướp nên bà krem không bị bắt. Một không khí đầy đe dọa trùm lên tinh thần bọn đầu đảng nhóm cướp này, rất ứng với những lời Kim Chi đã nghe người tình cũ tiết lộ.

Sau hơn một tuần chờ đợi, bọn thủ lĩnh “Đào lưu” nhận được thư của đám “Mãng xà”. Lá thư không viết theo ngôn ngữ bắt chước ngôn ngữ trong sách chương mà bằng lời lẽ rất thực tế, chứng tỏ đảng cướp “Mãng xà” là một tổ chức hiện đại và sự lo sợ của chúng cũng hết sức thực thà.

“Gửi những người anh em “Đào lưu”

Bọn tôi rất buồn phiền khi biết rằng thủ lĩnh đảng “Đào lưu” đang hiến máu của chúng tôi cho cảnh sát để bảo toàn mạng mình. Điều đó có đáng mặt một đảng anh chị thời nay không? Hơn nữa, nếu đám chúng tôi bị cảnh sát làm gỏi rồi, liệu người anh em bên ấy có thoát khỏi vòng dao thốt không? Vả lại ngay lập tức chúng tôi có thể bắt tay với cảnh sát Đông Hà và làm những việc y như “Đào lưu” đã làm với mật vụ Tổng nha. Thế là nời da xáo thịt, huynh đệ tương tàn! Nghe đồn đại ca “Đệ nhị mải võ” là một đảng anh hùng, sao lại để cho bọn mật vụ sai khiến làm điều thất đức đến như vậy?

Chi bằng là ôm chặt lấy nhau, hai bên kết thành một khối, “Đào lưu” có vị đại ca võ lực vô song, “Mãng xà” có người thủ lĩnh mưu cao, chước giỏi, nếu gặp nhau khác chi Gia Cát Lượng về với ba anh em họ Lưu. Hơn nữa, vốn liếng “Mãng xà” khá lớn, còn anh em “Đào lưu” chỉ được cái đông người. Nếu bị phong tỏa chỉ một sớm, một chiều là bị chết đói. Tình cảnh này không dựa vào nhau mà sống thì còn kể gì hay hơn?

Những lời trên thực là tâm huyết. Mong được giải bày ở nhà ăn Bình dân, phường Tây Trì, đêm hai mươi tám âm lịch.

Kính thư”

Bọn Hậu lác, Quân nhọn thì hoan hỉ ra mặt. Riêng Trương Sỏi chẳng nói một câu gì. Hắn im lặng rót một chén rượu và uống một mình. Trong lòng hắn đang bùng khởi một ngọn lửa. Sắp làm chủ cả Đông Hà rồi! Bao nhiêu cay đắng, tủi cực sẽ được trả giá cho một cơ hội này. Phải đập đầu cả cái thị xã này xuống dưới chân. Trương Sỏi lại uống thêm cốc nữa. Rồi đột ngột hắn vùng người dậy, dứt hai tay vào túi quần, đi thẳng ra đường 9. Hắn đi một mình, cố thoát khỏi cái chật hẹp, chen chúc trong quán rượu. Hắn cố kìm nén những giục giã trong lòng, bước những bước đi chậm rãi và lặng lẽ thả hồn lên không gian bao la.

Lá thư của đảng “Đào lưu” trả lời “Mãng xà” như sau:

“Thân gửi những anh hùng “Mãng xà”!

Đệ nhị mải võ xin gửi đến anh em lời tôn kính. Tôi rất phiền lòng vì những hiểu lầm đáng tiếc đã xảy ra. Tôi đã cho điều tra và thấy rằng, đảng "Hận đời" đã mang lòng thù ghét tôi nên cố tình gây sự chia rẽ giữa "Đào lưu" và "Mãng xà". Những danh sách gửi tới cảnh sát do anh em "Hận đời" tự ý làm lấy. Họ đã bắn một mũi tên nhằm trúng hai đích. Tôi cảm kích trước đề nghị hòa hảo của anh em và cũng mong mọi có sự hợp nhất với "Mãng xà". Tuy vậy với đảng "Hận đời" tôi cũng không thể ép buộc họ bằng vũ lực được. Vì vậy, cuộc đối thoại tối hai tám tới đây tôi thấy nên mời thêm thủ lĩnh "Hận đời". Đó là một việc làm rất hay. Nếu cả ba đảng hợp tác với nhau một cách thực lòng thì sinh mạng của chúng ta hoàn toàn yên ổn.

Chào người anh em!"

Một điều kiện mới đưa ra mà không có thì giờ để bàn bạc lại. Tối 28 âm lịch trong một ngõ tối phường Tây Trì, cuộc xáp mặt đã diễn ra. Tàn tuần hương, đại diện cho đảng "Mãng xà", Quản nhon thay mặt chủ soái Đệ nhị mải võ, và Hậu lác tự xưng đảng trưởng "Hận đời". Cuộc "hội đàm" đã diễn ra, như cách thường nói của giới ngoại giao chính trị, trong bầu không khí hiểu biết. Cả ba phe sau một hồi công kích nhau đã đi đến thỏa thuận sáp nhập. Tên đảng mới là "Mũ đen". Thay chữ "đảng" bằng "trại". Sẽ có cuộc gặp gỡ ba thủ lĩnh để bầu chủ trại, phó trại. Cuộc gặp gỡ ấy sẽ tổ chức vào tối chủ nhật tại vị trí này.

Quả thật, sau cuộc gặp cấp "đại diện" ấy, tình hình có dịu đi. Cảnh sát không lòng bắt thêm được ai nữa. Bốn ngày trôi qua, cả hai phe đều cho người mình trinh sát vị trí họp. Hơn sáu giờ chiều chủ nhật, tình hình vẫn an toàn. Chập tối, các vị đầu đảng có mặt.

Kim Chi bận chiếc áo hoa văn đen, tóc búi gọn, mặc một chiếc quần bò bó sát chân. Những bắp thịt hằn lên ngang sườn và bụng như những con rắn đen quấn tròn. Vừa bước chân vào quán, cô đảo nhanh mắt nhìn hút vào buồng trong. Hai người đàn ông đang hút thuốc. Kim Chi khẽ liếc mắt qua cô chủ quán. Cô khẽ gạt đầu Kim Chi đi thẳng vào bàn trong.

- Ai là đệ nhị mải võ?

Quản nhon đứng dậy lễ phép:

- Trình tiểu thư, thật là rủi ro, đại ca tôi sáng nay bị Băng chủ Sơn Nam triệu vào gặp trong Huế. Chúng tôi định tìm cách báo với tiểu thư hoãn cuộc họp, nhưng không bắt được liên lạc. Vì thế tôi phải gánh thay trách nhiệm này...

Kim Chi hơi chau mày một tí rồi hỏi:

- Anh là ai?

- Dạ... Phùng Thế Quán, vốn là đảng trưởng "Đào lưu".

- À, Quản nhon. Vậy tôi đã biết tiếng anh. Còn...

Hậu lác đứng nhanh dậy, phanh áo ngực ra để lộ dòng chữ đen trên xương mỗ ác:

- Tôi, Nguyễn Sĩ Hậu, đảng trưởng "Hận đời".

Kim Chi nhếch mép cười:

- Hậu lác hí? Nghe nói Đệ nhị mải võ cho anh một đòn khá nghiêm chỉnh phải không?

Hậu lác vờ lau bầu chườm tục. Nhưng Kim Chi giang hai tay khoác lên vai hai người thủ lĩnh đàn ông, đề họ ngồi xuống.

- Ta bắt đầu đi hai anh!

Có tiếp xúc mới thấy con rắn "Mãng xà" này đầy bản lĩnh. Kim Chi hoàn toàn làm chủ cuộc họp. Cô cười, nói một cách thoải mái. Lại rót rượu mời mọc. Đôi lúc đắc chí quá cô cười vất vẻo cả người rồi ôm chàng lấy một trong hai vị đàn ông kia. Cả tấm thân Kim Chi rùng rục cái hơi gió Lào bốc lửa. Vì thế cuộc gặp mặt đã hoàn toàn mỹ mãn và vui vẻ.

- Thôi, chừ tôi đề nghị thế này, anh em ta lấy chữ cùng cảnh ngộ để hiểu biết nhau. Phải coi nhau như ruột thịt. Một trong ba chúng ta ai làm chủ trại cũng được cả. Tuy vậy, tôi thấy nên mời đại ca Đệ nhị mải võ gánh vác sứ mệnh này. Uy danh của đại ca sẽ làm cho anh em mình được phần rạng rỡ? Không hiểu ý hai anh thấy thế nào?

Không ngờ Kim Chi lại đề xuất người chủ trại một cách thoải mái như vậy. Hậu lác và Quản nhon vội vàng nâng cốc lên:

- Chí lý, chí lý! Cô em thực sáng suốt.

Kim Chi cũng tợp một tý rượu.

- Vì vậy, không cần bàn bạc chi nữa về địa vị chủ trại. Chừ anh em mình tự bầu nhau chức phó

trai.

Cả ba đột ngột im lặng. Rõ ràng Kim Chi đang đẩy cuộc họp vào một thế cò bắt buộc. Cô đã đích thân tiến cử chủ trại là người đứng đầu đảng “Đào lưu” lẽ nào phía bên ấy lại không biết điều mà giành thêm chức phó trại. Kim Chi biết thừa cái mưu “hợp tay ba” của thủ lĩnh “Đào lưu”. Làm chó gì còn cái đảng “Hàn đời” nữa. Chẳng qua các cha định lấy hai thắng một trong bầu bán. Kim Chi đã nhanh tay đẩy cương vị chủ trại cho Đệ nhị mãi võ. Đã chắc gì người đó có thật? Biết đâu bọn “Đào lưu” chỉ bịa ra một cái tên như vậy? Trước đây khối thằng vớ vẫn còn dám đội cả tên Sơn Nam mãi võ nữa là. Hoặc nếu có thật thì hẳn là loại nay đây mai đó, ít khi nằm một chỗ. Thế là quyền hành thực tế ở tay phó trại. Mà nếu đúng Kim Chi làm phó trại, thì dù “Đệ nhị” hay “Đệ nhất” cũng sẽ phục tùng cô thôi. Kim Chi có thừa kinh nghiệm khuất phục con trai.

Lặng im một lúc, Quản nhon đứng dậy nói lấp:

- Theo tôi... cái chức phó... phó trại, không ai xứng... xứng bằng quý... quý công nương...

Kim Chi chụp luôn:

- Ý anh bầu tôi?

- Dạ

- Còn anh Hậu?

Hậu lác nháy nháy con mắt lác cười gượng gạo:

- Tôi cũng ưng...

- Thế thì kẻ liều yếu đào tơ này không thể từ chối được. Từ hôm nay chúng ta là một. Xin nâng cốc uống chén rượu thề.

Ba chén rượu được rót đầy. Phó trại nâng lên trước, hai vị đàn ông cầm chén sau. Chạm cốc, rượu sóng sánh tràn ra ngoài. Hực! Hà... Hơi men dâng râm ran trong cơ thể.

Giữa lúc đó có một bóng người bên ngoài bước vụt vào. Cô chủ quán rượu đứng bật dậy định cản nhưng không kịp. Cả ba tên đang uống rượu bất ngờ đứng sững ra. Quản nhon và Hậu lác đồng thanh reo lên:

- Đại ca!

Kim Chi ngớ cả người, đôi gò má giật giật:

- Lăm!... thế này là... thế nào?

Trương Sỏi gạt nhẹ tay một cái rồi ngồi hẳn xuống ghế nói liền một mạch:

- Tôi biết Kim Chi sẽ rất ngạc nhiên về chuyện này. Nhưng tình thế buộc tôi phải làm như vậy. Việc cảnh sát đang phong tỏa chúng ta là việc có thật. Nhưng tôi không có cách gì báo cho bên cô được nên phải đồng kích như vậy. Chính ngày hôm nay, Băng Chủ Sơn Nam cho gọi tôi vào yết kiến là cũng để thông báo cho biết cụ thể một danh sách anh em mình lọt vào tay cảnh sát. Sở dĩ Băng chủ biết được là nhờ một cảnh sát hình sự vốn là học trò cưng của Băng chủ. Việc lớn nhất của ta lúc này là đoàn kết bên nhau. Có vậy mới bảo toàn được tính mạng. Đây, cô Kim Chi xem danh sách này có đúng không?

Trương Sỏi chìa ra một tờ giấy. Tờ giấy ghi độ hai mươi tên trong đảng “Mãng xà”. Trong đó có tên Kim Chi được gạch đậm hai nét phía dưới. Mặt cô ả tái mét. Trương Sỏi làm ra vẻ vội vã:

- Thế nào, cuộc hội đàm của các vị có tốt đẹp không?

Quản nhon đứng lên:

- Thừa, rất tốt ạ. Chúng tôi nhất trí đặt tên chung Trại Mũ đen. Chúng tôi cũng một lòng tôn đại ca lên làm chủ trại và quý công nương đây làm phó trại.

Trương Sỏi khẽ nhú mày:

- Tôi rất hay vắng mặt vì còn công việc của Băng chủ tôi giao. Hay Kim Chi chịu khó thống lĩnh anh em giúp tôi?...

Kim Chi tỏ ra nũng nịu:

- Chịu. Ai dám ngồi trên “Đệ nhị mãi võ”.

Hậu lác cười xu nịnh:

- Dạ, đã bầu rồi thì xin hai đại ca đừng đùn đẩy nữa. Thực ra nếu Trương Đại ca đi vắng thì công nương nghiêm nhiên cáng đáng mọi việc. Hai nhưng là một thế mới gọi là hợp nhất chứ. Hí, hí...

Rượu lại rót. Bốn đứa uống cất lực. Kim Chi say trước. Cô nằm vật ra giường. Hậu lác và Quản nhon nháy mắt nhau rút lui. Trương Sỏi bước đến bên giường chống nạnh nhìn Kim Chi.

Trương Sỏi chồm người lên. Hắn muốn làm những động tác thật thô bạo cho hả lòng căm tức.

Hắn muốn Kim Chi phải vùng vẫy, gào thét, cắn xé. Lúc đó hắn sẽ bấm huyết khóa xương quai hàm con rắn độc lại. Và sau tất cả mọi điều, hắn sẽ chìa má ra hỏi: “Có thích tát nữa không?” Nhưng Trương Sỏi đã không hề gặp một sự chống cự. Toàn bộ ý chí bùng bùng của hắn phút chốc như chết đi trên khối người đồ sộ của Kim Chi. 3.

Tất cả những chuyện cảnh sát săn đuổi, cả cái danh sách mà Trương Sỏi đưa cho Kim Chi kia đều là chuyện bịa đặt. Sỏi đã đi một nước cờ khá sắc sảo. Tuy vậy, có một sự thật khác rất giống với điều bịa đặt trên kia, thì chính Sỏi cũng không được biết.

Những vụ trấn lột xung quanh thị xã, trên hai trục đường chủ yếu từ Huế ra và Cam Lộ xuống ngày một gia tăng. Cú sát phạt nhóm “Hận đời” ở lò gạch cũ trên đồi Vành Khuyên, rồi tiếp đến hợp nhất ba nhóm cướp thành trại “Mũ đen” đã làm tiếng tăm “Trương đại ca” ngày một nổi lên như sấm. Tiếng kêu khóc của dân chúng càng ngày càng thảm thiết. Cả thị xã Đông Hà bước vào mùa thu trong sự nơm nớp, hãi hùng. Những rối loạn trầm trọng ấy buộc cảnh sát Đông Hà không thể bịt tai, nhắm mắt được.

Một buổi sáng, đại tá Jon – rít, cố vấn tư lệnh vùng chiến thuật Một đi kiểm tra mặt trận Khe Sanh, trên đường về Huế đã dừng nghỉ ở Đông Hà. Chiếc xe Jép dừng ở cổng chợ. Đại tá xuống xe mệt mỏi bước vào trong chợ.

Vừa đi được mấy bước, bỗng từ bên trái vệ đường có hai cậu thiếu niên gầy guộc đuổi đấm nhau chạy lao qua. Jôn – rít dừng vội lại nhưng không kịp. Cậu thiếu niên chạy trước đã đâm sầm vào chân ngài cố vấn. Nó ngã xoài xuống. Ngài Jôn – rít lơ đã cũng cúi chồm theo. Cậu thiếu niên thứ hai chạy đến nói một câu gì đó rất cáu kỉnh. Jôn – rít thấy rất khó chịu nhưng không muốn dây dưa với đám trẻ mọi rợ này, ngài túm tay đứa bé dưới đất kéo lên. Ô, làm sao mà một đứa thiếu niên gầy guộc như vậy lại nặng đến thế kia. Jôn – rít cố sức kéo mạnh. Có cảm giác thằng bé phải nặng gần một tạ. Dĩ nhiên rồi nó cũng dậy được. Nó chẳng biết cảm ơn. Nó nhìn thấy bóng thằng đuổi nó đứng bên cạnh ngài Mỹ, liền bắt người lao qua tống một quả đấm vào mặt. Tên kia bỏ chạy, nó đuổi theo. Nhoáng một cái hai đứa biến vào trong chợ.

Jôn – rít bực bõ rút chiếc khăn lau sạch hai bàn tay, rồi vẫn dửng đi mệt mỏi ấy, ngài tiến thẳng vào chợ. Ở chợ Đông Hà, ngài thích nhất loại cua nước ngọt. Jôn – rít bước về phía bãi sống, chỗ bày hàng tôm cá. Nhưng khi Jôn – rít quờ tay ra túi quần sau, ngài bỗng đứng sững người. Năm giấy bạc Việt Nam cộng hòa nhét căng túi đã không cánh mà bay. Một nhát rạch thẳng đứng từ trên nắp xuống đáy túi. Một sự căm giận bùng bùng bốc cháy trong đầu ngài cố vấn. Jôn – rít quay phắt trở lại. Ngài gieo mình xuống đệm ghế, hất đầu cho người lái: - Rẽ vào cảnh sát.

Quach một nét ký rất dài lên tờ lệnh truy nã, thiếu tá Toại rít lên một tiếng trong kẽ răng: “Bắn!”. Thiếu tá nói như vậy, nghĩa là “phải tìm bắt cho bằng được tên Đệ nhị mại võ, sau đó sẽ đưa ra xử bắn”.

Quận trưởng cảnh sát Đông Hà có một lối diễn đạt ngôn ngữ cực kỳ ngắn. Đó là nét đối lập duy nhất trong con người ngài. Bởi ngài, trước hết có một khổ người dài quá mức bình thường, một mét tám hai. Hai cánh tay ngài cũng dài như tay vượn. Đương nhiên chân cũng thế. Mặt dài, mũi dài, cằm dài... cả con người gọi cho người ta một cảm giác lúc mới sinh có lẽ bà mẹ đã lơ tay kéo căng cái đầu quá mạnh y như chú bán kẹo kéo ngoài phố vậy.

Thôi thì tạo hóa sinh ra dài ngắn đành chịu. Nhưng oái oăm là những kẻ độc mồm, ác miệng, thường là bọn khác phe cánh, lại phao lên rằng, đàn ông mà dài như thế rất khó có con. Trời chu đất diệt chúng nó đi! Thiếu tá thường chửi độc như vậy. Nhưng cái bọn khác phe cánh lại không chết, mà hình như ngày một nhiều lên. Thời buổi này đâu mà chẳng có phe cánh, đâu mà thoát khỏi cảnh đánh đấm nhau sút đầu, mẻ trán để chiếm chút thế quyền. Thì mặc xác nó.

Chôn chết chó cũng lè lưỡi.

Nhưng ác thay, những kẻ độc mồm kia lại nói đúng. Thiếu tá quá lộn độn về đường con cái. Mặc dầu ngài đã dốc toàn bộ sức lực của mình vào việc ấy, nhưng đối lại mụ vợ cứ trơ lì, béo phây phây, người cứ to dần ra nhưng quyết không phải là có ghen.

Có một người tốt bụng mách với Toại một phương pháp khá hiệu nghiệm. Phải chăm chút thấp hương lay phật đêm rằm và ba mươi âm lịch! Toại làm theo. Một tháng hai lần hướng lên Phật,

còn hai mươi tám ngày hướng vào bụng vợ. Quả là linh thiêng. Mụ vợ đến lúc buộc phải ghen. Và ơn Phật, một cậu con trai ra đời.

Năm nay, cậu Nguyễn đã hai tuổi. Chạy khỏe, ăn khỏe, đúng là giống nòi cảnh sát. Cuộc đời thiếu tá thế là mỹ mãn.

Công việc của cảnh sát thì vô vàn phức tạp nhưng Toại có một lối ứng xử rất hợp thời. Nóng tay bắt lỗi tai, thế thôi. Có hiện tượng biệt động phá quấy thì ký lệnh truy nã Việt cộng. Sau đó chẳng cần kết quả. Lệnh thưởng cấp ban xuống rằng ở Đông Hà có ổ buôn nha phiến. Ký lệnh truy tìm bọn buôn nha phiến. Hôm nay bị ngài Jôn – rít quát cho một chập vào mặt, thế là Toại lý lệnh truy nã bọn cướp. Chiều đến ngài quên ngay việc đó. Ngài chạy theo thằng con trai, tập cho nó đưa khẩu súng nhựa lên mắt nhắm bắn “phẳng”. Có lẽ ngài mong con nối nghiệp. Bởi nói đáng tội, nghề này cũng kiếm ra ăn. Nhưng đám cảnh sát thì không quên tờ lệnh truy nã. Bởi trong tất cả các mục tiêu tiến công của cảnh sát thì đánh bọn oắt con này xem ra dễ lập được công hơn. Chỉ cần mang thường phục trà trộn vào chợ hoặc bến xe một ngày là phát hiện được. Mà nếu không nhìn thấy đích xác thì cứ tóm bừa một thằng nào đó có vẻ ngông nghênh, thế cũng đã nên công trạng rồi.

Lệnh truy nã tên đầu bọn “Đệ nhị mải võ” được dán khắp cổng chợ, tường nhà. Xe cảnh sát rú còi lao ầm ầm như ra trận. Một ngày lòng sục, chúng bắt hàng chục thanh niên, trói ghì cánh khỉ nhét lên xe. Năm ngày bắt gần năm mươi tên. Tội nghiệp những cậu bé cầu bơ cầu bất bị vạ oan vì đám cướp. Trong số đó, thực ra có tám đứa đích xác là quân của Trương Sỏi.

Một buổi sáng, thiếu tá Toại đang gặp người trước bản phúc trình dài dằng dặc của phòng hình sự và toát mồ hôi vì ký quá nhiều lệnh tổng giam các tội phạm, thì đột ngột chị vú nuôi chạy vào thở hồng hộc, mặt tái ngắt không còn tý máu. Linh tính nghề nghiệp đã nhổ bật người thiếu tá dậy chồm ra hỏi:

- Chuyện chi?

- Dạ... cháu... cháu...

Toại hét lên như bị cắt cổ:

- Cháu làm răng?

- Dạ... mất... mất..

“Rầm” chiếc ghế đổ. Lọ mực lăn nghiêng, mực ào ra mặt bàn. Thiếu tá lao đầu chạy như mất trí. Lát sau, mọi người lại thấy ngài tóc tai rũ rượi, môi xám xịt, tròng mắt đại đờ, vừa chạy vừa khóc từ nhà riêng đến trụ sở.

Xe Jép nổ máy. Xe hon đa rú ga. Xe Đốt bịt kín thùng hồng hộc lao ra cổng. Lực lượng cảnh sát được báo động khẩn cấp. Cả thị xã nháo nhác như cháy nhà.

Cũng chẳng mất nhiều công lắm, người ta đã phát hiện được cậu bé bên bờ ao nước gần chiếc cầu tay vịn. Cả người cậu ướt sũng nước, mắt đỏ quạch, cổ khăn đặc vì khóc. Trên mái tóc còn vương những lá bèo thối.

Thiếu tá Toại bổ nhào đến, mồm meo máo, nấc nghẹn:

- Con trai... tôi... con ơi!

Cả đám tay chân của ngài cũng xô đến. Mặt thằng bé tái xanh vì khiếp đảm. Một tên thiếu úy hình sự đã không tìm được sự hãi hùng:

- Chu cha, nó dìm nước thằng bé...

Thiếu tá chết lặng người:

- Quân... vô... lương!

Ngài ôm xốc đứa con trai bên tay, bàn tay ngài chạm phải mảnh giấy găm phía sau đũng quần thằng bé.

“Ông thiếu tá! liệu ông có thể sinh được mấy đứa con trai để nối dòng? Hãy hủy bỏ lệnh truy nã tôi và thả tất cả những người bị bắt ra. Tôi chờ ông trong ngày. Đệ nhị mải võ”.

- Quân... vô... hậu...!

Ngài thiếu tá lăm bầm chửi như cầu kinh. Một sự đe dọa u ám trùm nặng trí óc ngài.

Ngay chiều hôm đó, những tờ giấy in lệnh truy nã dán ở cổng chợ và nhiều tường nhà được gỡ sạch. Đêm đó gần năm chục thằng bé được thả. Lạ Phật, cơn sốt cảnh sát thế là qua.

Phần thứ hai

Chương 5

1.

Bây giờ xin kể sơ một chút về Khánh Hòa.

Trong những năm tháng Trương Sỏi lặn lội giữa đám bụi đời của thị xã Đông Hà, bằng một ý chí kiên dai, bằng cả sự man rợ gần như thú vật để leo lên địa vị cầm đầu một tổp thanh niên hư hỏng, thì Khánh Hòa cố tình cất giữ trọn vẹn trong tâm khảm mình hình bóng một con người Nguyễn Viết Lãm cần cù, chịu khó, giàu nghị lực và bản lĩnh.

Lên rừng chưa tròn chín tháng, Khánh Hòa được chọn đi học một khóa bổ túc cán bộ an ninh ngoài Sơn Tây. Lần đầu tiên cô ra với miền Bắc, được sống những ngày thanh thản, ấm cúng trong sự đùm bọc của một tập thể thân thương. Chưa bao giờ Khánh Hòa thấy tin cậy vào con người, hy vọng vào xã hội bằng những ngày này, và thật là lạ, chưa có lúc nào cô nhớ Lãm bằng những ngày ấy.

Năm 1973, Đông Hà Quảng Trị được giải phóng. Lúc này, Khánh Hòa đang công tác ở ban B. Trong đoàn người háo hức trở về tiếp quản cái thị xã nhỏ nhoi ấy. Khánh Hòa là một trong những người đầu tiên có mặt.

Vậy là thấm thoát đã sáu năm bây giờ Khánh Hòa mới được trở lại căn nhà lợp nứa. Căn nhà vẫn còn, cái ngõ hẻm vẫn đó, kỷ niệm xưa hầu như vẫn phảng phất đâu đây. Nhưng người bố gầy guộc đã mất trong cuộc chạy loạn. Bà mẹ với đứa em út chạy lot vô Đà Nẵng rồi mắc kẹt luôn trong đó. Nguyễn Viết Lãm cũng biệt vô âm tín. Khánh Hòa sống chênh vênh trên những nỗi đau, nỗi nhớ thương da diết. Căn nhà lợp nứa bỗng thành hoang tàn như chính cái thị xã phờ phạc vừa mới chui ra khỏi mấy chục năm bụi bặm.

Kẻ thù đã chiếm lại được thành cổ Quảng Trị. Tiếng đại bác vẫn ầm ào từ bên kia sông Thạch Hãn dội qua. Cũng như bao nhiêu người dân thị xã Đông Hà. Khánh Hòa ngày ngày ngóng về phương Nam, lòng nặng trĩu một nỗi chờ trông khắc khoải.

Cả một thị xã từ trong bụi bặm bước ra giữa ánh sáng mặt trời. Tất cả gần như phải được lật giở lên hết để phơi phóng, để sửa chữa. Những căn nhà, những đình chợ và những số phận cuộc đời. Công việc ấy đặt lên vai các chiến sĩ anh ninh thị xã trách nhiệm vô cùng nặng nề, phức tạp. Phải nắm lại từng hộ khẩu, lập lại hồ sơ từng con người, đặc biệt cần phải biết tường tận các mối quan hệ hiện còn mắc mứu giữa người đang sống ở thị xã với những ai hiện không có mặt. Công việc chẳng có gì thú vị. Nhưng trách nhiệm là trách nhiệm. Khánh Hòa cũng như các chiến sĩ an ninh không thể nào thoái thác được.

Thế rồi đột nhiên, trong mớ hồ sơ lẫn lộn thu được ở quận cảnh sát Đông Hà, có một cái tin rất thu hút sự chú ý của Khánh Hòa. Đó là tên tướng cướp “bất khả xâm phạm” Đệ nhị mải võ.

Bắt đầu bằng hai tiếng “mải võ’... Trong trí nhớ Khánh Hòa bất giác gọi về cái gánh thuốc “Sơn Nam mải võ” mà Lãm đã gửi cả cuộc đời vào đấy. Có gì liên quan giữa Đệ nhị mải võ với Sơn Nam mải võ không? Có gì liên quan giữa bọn giang hồ ấy với Lãm không?

Thực ra, những cái tên dở cổ dở kim ấy đầy rẫy trong xã hội miền Nam khiến cho người ta chẳng mấy ai để ý. Nó cũng như vết rồ còn lại trên mặt người bị bệnh đậu mùa. Nhưng riêng Khánh Hòa thì tất cả những gì gọi đến bóng dáng của Lãm, những gì gọi về được trong cô những năm tháng tha thiết ấy, cô đều lặng lẽ thu nhận và cất giữ. Tình yêu khiến người ta chú ý đến từng chi tiết nhỏ nhất nhất của nhau, có khi thực chất chỉ là sự băng quơ vô tình cũng đều được suy diễn thành tín hiệu trao thương đối nhớ. Vì thế mà cái gánh thuốc Sơn Nam đáng ra đã chết lụi trong trí nhớ của mọi người dân Đông Hà trước bao sự biến động khủng khiếp của thời cuộc thì bỗng nhiên lại lấp lánh thường xuyên trong giấc ngủ của Khánh Hòa. Lãm có còn ở đó không? Anh theo chúng nó học võ để làm chi? Dù sao anh vẫn khác tất cả. Đúng, anh không thể thành một kẻ đồ đệ của bọn ấy được. Đừng bao giờ gắn thêm vào đời mình hai tiếng mải

võ, nghe anh!

Mùa xuân 1975. Đồng thời với ngọn thác quân chủ lực ào ạt lướt dọc theo chiều xuôi vào Nam truy kích kẻ thù, thì những dòng người trước đây chạy tị nạn vào đàng trong nay nườm nượp kéo nhau trở lại quê hương.

Khánh Hòa đã gặp lại mẹ và đứa em út. Cả ba đều khóc. Bao nhiêu nỗi niềm nhớ thương, bao nhiêu uẩn khúc oan trái đổ òa ra như trận mưa đầu mùa xối sạch những bụi bậm. Chỉ còn có một người chưa đoàn tụ. Còn một nỗi thấp thỏm chờ trông. Khánh Hòa không thể tự dối lòng mình. Người ấy chưa có mặt thì Đông Hà dưới con mắt của Khánh Hòa vẫn chưa hoàn toàn hội ngộ.

Trong ngổn ngang cơ man những chuyện do người mẹ kể lại, Khánh Hòa đặc biệt lưu ý đến sự kiện Lãm đã đánh tan tụi cướp để cứu thoát gia đình. Câu chuyện làm cô hết sức cảm kích, xen lẫn chút tự hào, đồng thời cũng thấp thỏm một nỗi lo âu không rõ rệt. Như vậy, Lãm đã “đắc đạo” về võ nghệ. Sự thành đạt ấy bao giờ cũng ngấp nghé bên bờ của một biên giới khắc nghiệt. Hoặc trở thành người hữu ích, hoặc trở nên mối hiểm họa.

- Chao, mỗi lần nhớ lại cái đêm đó, tao cứ thấy hãi hùng...

Bà mẹ thở dài thườn thượt, quờ quờ tay xua muối rồi kể lại từng chi tiết y như chuyện vừa xảy ra đêm qua.

- Tao như chết đi rồi sống lại khi nhận ra tiếng thằng Lãm. Nó kéo chiếc ghế ngồi chỗ kia kia... Thằng cướp máu me đầy mồm cúi lạy dưới chân nó... Trời ơi, lúc đó mới thấy thằng Lãm nó oai vệ kinh khủng chứ... Nó không to tiếng, không hò hét, giọng nó chỉ hơi rít lại một tí thôi. À, nó bảo với thằng cướp thế này này. Từ nay trở đi hễ còn đụng đến nhà này thì đừng trách tao độc ác. Dù tao ở nhà hay đi vắng cũng thế. Tao là Trương Sỏi, cháu ruột của chú thím đây...

Khánh Hòa bật cười:

- Sao, anh ấy lại bịa ra được cái tên Trương Sỏi à?

Bà mẹ cũng lắc lắc cổ cười theo:

- Ừ. Nó còn bảo cái tên chi nữa kia... nghe xúng xoảng buồn cười lắm. Thế mà tên cướp lại run lên như thần lẩn đứt đuôi... À, phải rồi. Đề nghị mãi võ...

Khánh Hòa bật dậy như bị điện giật, cô chồm người về phía mẹ:

- Cái chi? Mẹ vừa bảo tên chi?

- Thì thằng anh mày nó bịa lung tung ra cốt để dọa chúng nó thôi?

- Nhưng mà... có đúng mẹ nghe anh ta tự xưng Đề nghị mãi võ không?

- Cả nhà cùng nghe chứ có riêng gì mình tao đâu. Nó còn bảo là cánh tay đắc lực của băng chủ gì đó mãi võ nữa...

Khánh Hòa bỗng thấy nghẹt thở như có bàn tay ai đó đang đè chặt lên ngực. Cô vùng người chạy ra ngoài. Tiếng bà mẹ ới ới gọi phía trong buồng. Ngõ phố tối om. Khánh Hòa lao thẳng lên hướng phòng công an thị xã. Sắp đặt chân lên mặt đường 9, cô bỗng bước chậm lại. Bình tĩnh đã nào!... Thử lần lại mọi chi tiết xem sao... Đã chắc gì! Nhưng yếu tố vô lý ở đâu? Không thấy ở đâu cả. Nhưng vẫn cứ vô lý. Vô lý trong niềm tin chờ đợi của cô. Lẽ nào lại thế?... ừ, có thể là... có thể là... sau đó thằng cướp được tha sẽ vớ luôn cái danh hiệu “Đề nghị mãi võ” để dọa nạt bọn đàn em. Có thể lắm. Lãm không thể nào thành kẻ cướp được. Bởi vì ít ra đời anh đã có trên hai lần là nạn nhân của bọn cướp. Anh căm thù nó, không đội chung trời với đám bụi đời ấy...

Khánh Hòa dừng hẳn lại. Hy vọng lập lòe như vệt sáng đom đóm. Nhưng cô không dám xua đuổi nó. Cô quay trở về nhà, bước thấp bước cao lật đật, loạng choạng.

Dạo mới giải phóng Đông Hà, năm 1972, tình hình an ninh thị xã không phức tạp như bữa nay. Hồi đó những phần tử thù địch chống đối lưu manh xã hội đa số dạt theo đám di tản vào phía trong. Còn bây giờ cả miền Nam đều được giải phóng, không còn “lãnh địa” riêng cho lực lượng thù địch ẩn náu, chúng tản ra và vật vờ trên hầu khắp các địa bàn. Đại thể kẻ nào vốn ở đâu lại quay về chỗ đó. Do khả năng thực tế của lực lượng an ninh mà trong suốt năm 1973 qua nửa đầu 1976, công tác lớn nhất, bao trùm mọi suy nghĩ của công an thị xã là nhiệm vụ truy tìm bọn ác ôn nợ máu, những hang ổ tình báo Mỹ cài lại. Bọn lưu manh xã hội vì choáng váng trước biến cố lớn của cách mạng nên hầu hết nằm im. Tình hình cướp bóc rất ít xảy ra. Thỉnh thoảng lắm mới có vài vụ móc túi. Vì tất cả những lẽ trên mà những tên tướng cướp tạm thời chưa trở thành trọng điểm tấn công của cơ quan công an thị xã, và cái tên “Đề nghị mãi võ” chưa gây sự

chú ý lớn của mọi người, trừ Khánh Hòa. Cô cũng không muốn ai xới móc vào việc ấy. Một điều gì đó xâm lấn lòng cô trĩu nặng như một nỗi oan ức, một sự đổ vỡ, mặc dù tất cả đều chưa rõ ràng. Và vẫn còn hy vọng. Thực lạ lùng, nhưng cũng rất dễ hiểu, Khánh Hòa luôn luôn cố tìm ra sự vô lý trong cách lập luận của mình. Rồi cô ao ước sẽ đến một lúc nào đó, sự thật sẽ mở toang ra. Mọi nghi hoặc về Lãm sẽ được giải đáp. Sau đó thế nào thì cô không dám nghĩ tiếp. Có thể chẳng thế nào cả, nhưng chỉ cần thế thôi, cuộc đời của cô sẽ thanh thản, cởi mở biết chừng nào!

Một buổi sáng chủ nhật đầu tháng tư năm 1976, Khánh Hòa vào ăn bún giò trong một nhà quán không lấy gì làm đắt khách cho lắm ở một hẻm phố phường nhỏ. Khánh Hòa vừa bê bát bún lên thì bất ngờ có một người đàn ông tiến vào ngồi xuống sát bên cạnh. Như một phản ứng nghề nghiệp, Khánh Hòa đặt ngay bát bún xuống. Mắt cô hoa lên trong sự kinh ngạc:

- Anh Lãm!

Đúng là Lãm. Mặt hơi cúi xuống, đôi mắt khẽ chớp. Chao ôi, năm tháng mới tàn ác làm sao, Lãm trông già đi rõ rệt. Mái tóc sém vàng và quăn tít lại. Những vết chàm sạm sít trên gò má nhô cao. Hai con mắt không còn rực sáng như xưa mà đang vằn lên từng tia đỏ như sắc trời trước cơn lũ.

Khánh Hòa ngồi như chết lặng. Mọi cảm giác đều không rõ rệt. Cảm xúc vừa trào lên đã lặng hẳn xuống. Nỗi lòng bàng hoàng xen lẫn sự hoang mang. Tất cả mọi tưởng tượng của cô trước đây và giây phút gặp lại Lãm đều bị hẫng. Có lẽ cái còn lại duy nhất là một sự tủi lòng... Phải đến vài phút câm lặng cô mới lên tiếng được:

- Anh vừa về khi nào?

- Vừa ở Đà Nẵng ra chiều qua...

- Mấy năm nay anh ở Đà Nẵng à?

- Ở lung tung.

- Làm việc chi?

- Bán thuốc... diễn võ.

- À, Khánh Hòa nửa như mừng rỡ, nửa như ngạc nhiên – anh vẫn ở với lão Sơn Nam ấy à?

- Ừ, Hòa còn nhớ ông ta ư?

Khánh Hòa khẽ khép mắt lại, gật nhẹ đầu. Bất giác cô xoay hẳn người lại.

- Em nghe nói anh học võ giỏi lắm, được thầy Sơn Nam nhắc lên hạng đệ nhị phải không?

“Nghĩa là cô ta đã lần được tung tích mình”. Một phản ứng tự vệ bất ngờ xuất hiện làm cho Sỏi hơi co vai lại.

- Tôi học không đến nỗi xoàng, nhưng cái danh hiệu “đệ nhị” thì đã từ lâu không có trong gánh thuốc tụi này nữa. Ở đó chỉ có đệ nhất rồi đến đệ tam thôi.

Khánh Hòa khẽ chau mày.

- Sao thế?

- Là vì cái thằng cha được xếp ngôi “đệ nhị” bỏ thầy tôi từ lâu, chuyện ấy trở thành bài học mỗi lần Sơn Nam dạy tụi này.

- Chuyện thế nào, anh? À, mà chủ hàng cho em xin bát bún nữa nghe.

Chị chủ quán bê ra thêm một bát bún nóng. Khánh Hòa đỡ tay chị đặt ngay trước mặt Sỏi.

Trương Sỏi khẽ thở dài. Có lẽ anh đang nhớ lại quá khứ.

- Chuyện ấy bắt đầu rất vớ vẩn, trai gái bồ bịch nhau ấy mà. Đại để là cả thầy Sơn Nam lẫn thằng Đệ nhị ấy cùng yêu một cô. Cô ấy hiện vẫn còn, đó chính là Kiều Loan. Còn Sơn Nam với Đệ nhị thì phải tỉ võ với nhau. Hôm đó anh em bọn tôi được bữa hết hồn...

Và rất khoan thai, bình tĩnh, Sỏi đã kể lại câu chuyện bị thảm ngày trước của chính mình bằng cách gán nó cho một nhân vật khác. Câu chuyện hấp dẫn Khánh Hòa một cách đặc biệt... Cô lắng nghe không bỏ sót một chi tiết nào.

- Thế là nó bị đánh chết hả anh? Khánh Hòa mở tròn mắt hỏi vậy khi nghe Sỏi kể đến đoạn kết thúc hiệp đầu.

- Chúng tôi đứa nào cũng nghĩ là nó chết. Mãi sau mấy tháng có dịp ra diễn lại ở Huế mới hay tin thằng cha ấy trở thành một tên trấn lột nổi tiếng. Có lần chính tôi với một cậu nữa bị một

thằng vớ vẩn nào đó đẩy ra chân đường ở chỗ cầu Phú Thứ, hắn tự xưng là Đệ nhị mải võ. Đương nhiên hôm đó nó gặp rủi, thằng bạn tôi đã cho nó một cú đá lặn xuống mớ cầu. Buồn cười thật. Ai ngờ về sau chính tôi lại có lần cũng mạo xưng Đệ nhị mải võ để dọa vía một bọn cướp. Càng nghĩ càng buồn cười... à, Khánh Hòa về nhà có nghe bố mẹ kể chuyện mất cướp không?

Khánh Hòa lặng lẽ gật đầu. Trong trí não cô đang diễn ra dồn dập những lời đối thoại trái ngược nhau. Cái gì có lý cái gì không có lý, lòng tin bản năng và ý thức nghề nghiệp liệu có lấn ép nhau không?

- Anh có ý định về thăm nhà... không? (Khánh Hòa định nói thăm nhà mình không, nhưng cô đã ghìm lại được).

- Thì mục đích anh là về thăm nhà mình đây chứ. Hơn nữa anh cũng đoán chừng, nếu em còn sống chắc cũng về quê rồi...

Khánh Hòa bỗng thấy nghèn nghẹn.

- Ba mất rồi, anh biết không?

Sỏi đột ngột nhìn găm vào Khánh Hòa, miệng lắp bắp:

- Em nói chi vậy? Bác...

Cả hai bất giác cùng cúi mặt. Cả hai đều tự hiểu, trên mảnh đất này với ngàn ấy tháng năm dữ dội thì không một điều rủi ro nào mà không có khả năng xảy ra.

Giọng Sỏi trầm hẳn xuống như một người có lỗi:

- Sau khi em đi khoảng một năm thì vùng này chiến sự bỗng trở nên căng thẳng. Thầy Sơn Nam thấy khó sống nên nhổ trại vào Phan Rang. Ở Phan Rang một thời gian thầy lại lôi cả gánh vào Sài Gòn. Cứ đi, đi miết thành chẳng có cách chi về quê được... Nhớ Đông Hà không kể xiết...

Khánh Hòa đột ngột đứng dậy nhanh nhẩu khác thường:

- Rửa chùi ta về nhà, đi anh. Mạ cũng trông anh ghê lắm...

Sỏi hơi bị bất ngờ, hần liếc vội lên đồng hồ rồi làm ra vẻ suy nghĩ.

- Khánh Hòa về trước đi. Sáng mai anh đến. Hôm nay anh lỡ hẹn với một thằng bạn. Bố nó chết bệnh ở trong Đà Nẵng, nay đưa cốt về táng ở làng. Anh đang phải giúp nó một tay.

Khánh Hòa chần chừ một tý rồi chớp chớp mắt nhìn Sỏi.

- Rửa mai anh đến hí, đừng để mạ chờ.

Đã gần bốn năm nay Trương Sỏi cố tâm xa lánh hần tội lỗi. Sự kiện giải phóng Đông Hà, Quảng Trị 1972 như một cơn lũ cuốn sạch những bụi bặm rác rưởi trên mảnh đất đầu cầu này. Sỏi cùng cả đảng cướp chạy giạt vào Huế. Trong lúc cả bọn hoảng loạn, khiếp đảm vì áp lực của Việt cộng thì thật kỳ lạ, từ sâu thẳm trong tâm thức Sỏi có một nỗi tự hào cựa quậy trỗi lên. Miền Bắc đã ra tay! Miền Bắc đã cho bọn trong này biết mặt! Mặc dầu không đủ dũng cảm – mà chẳng bao giờ Sỏi có được sự dũng cảm ấy - ở lại sống với người miền Bắc, nhưng bốn năm qua cái ý thức miền Bắc sống lại day dứt hơn bao giờ hết. hần tránh mặt tất cả bè đảng, âm thầm chôn vùi cái danh hiệu Trương đại ca. Đệ nhị mải võ, cố gắng thực hiện hoài bão từ lâu còn gào gạn ruột hần. Bằng một số vốn dành dụm được, Trương Sỏi chuyển qua chạy hàng. Sự nghiệp bắt đầu từ một chiếc máy khâu mua lại từ dưới Phú Thứ chuyển lên chợ Đông Ba đã cho Sỏi một số tiền gấp rưỡi. Nó hào hứng ra mặt. Cũng có đôi lần vớ bở. Nhiều lần thất bại. Nói chung ở lĩnh vực này Sỏi không thể cạnh tranh nổi bọn chợ trời lão luyện. Sỏi không bao giờ giành được đại vị anh chị. Tuy vậy hần vẫn hy vọng và tự an ủi rằng đây là một nghề lương thiện. Sỏi vốn hay nghĩ ngợi. Có một lần thắng được một cú hàng gỗ khá to hần đã uống rượu một mình và mơ tưởng. Hần mơ trở thành triệu phú. Hần sẽ cho thuê tất cả những người miền Bắc vì đủ mọi lí do đã chạy vào Nam, vào làm việc trong nhà hần. Hần sẽ tổ chức thành một vương quốc riêng bất khả xâm phạm. Rồi từ trong nhà hần. Sỏi sẽ liên lạc với Việt Cộng, sẽ gửi tiền, thuốc thang, gạo thóc cho quân đội Bắc Việt. Dần dần lâu dài hần sẽ là nơi tụ hội những cánh quân biệt động... rồi hần sẽ chỉ huy một cánh đánh thẳng vào lao Thừa Phủ, đánh vào dinh tỉnh trưởng vân vân...

Nhưng Sỏi chưa kịp giàu thì miền Nam đã hoàn toàn giải phóng. Sự kiện choáng ngợp ấy đã ném bặt giấc mơ của hần xuống thực tại. Bộ đội miền Bắc tràn vào, cán bộ các ngành vào tiếp

quản, người dân thường cũng lũ lượt vào ra thăm viếng bà con hàng xóm. Mỗi một ngày trôi qua. Sỏi lại càng cảm thấy bất ổn. Mỗi một sự nhích lại gần trong quan hệ Nam – Bắc, chan hòa tình cảm ruột thịt quê hương càng làm cho Sỏi thấy mình trở ngại ra, cô độc lẻ loi hơn bao giờ hết.

Cũng có lần Sỏi chợt nảy ra ý miễn liệu mạng ra thăm lại Vĩnh Hòa. Nhưng hẩn cương quyết dập tắt ý định ấy. Xung quanh hẩn rất nhiều kẻ liên lạc đã tìm lại được bà con. Có người chạy vào Nam theo “chúa”. Có kẻ bỏ kháng chiến chiêu hồi. Lại có không ít người tay chân của Pháp. Họ đã lần lượt tự lộ diện ra trước tình cảm quê hương thôi thúc. Tất cả đều bình an vô sự. Thế mà riêng Sỏi vẫn không dám.

Chưa bao giờ Sỏi thêm khát một sự nương tựa như bây giờ. Ước chi có được một tổ ấm... Thôi thì miền Nam hay miền Bắc cũng được miễn là có một gia đình. Đã gần ba mươi tuổi rồi, ăn chơi trác táng cũng chán chường rồi, giàu nghèo cũng nếm đủ mọi mùi món rồi, chừ thì cần có căn nhà của riêng mình, có một hộ khẩu tồn tại như bao nhiêu con người khác. Sỏi tính đủ cách. Nhưng khốn thay không có một căn nhà nào, một cặp vợ chồng nào lập ra mà không cần đến một gốc gác. Không có sự hiện diện nào mà lại bỗng dưng cả. Cái xã hội bỗng dưng ấy qua rồi, vĩnh viễn qua rồi. Từ ngày cách mạng làm chủ đến nay, mọi người trên mảnh đất này đều được ghi nhận lại, có trước có sau như một sự tồn tại tất yếu. Thế cho nên chưa bao giờ Sỏi thấy hốt hoảng, chới với như những ngày này. Hẩn cuống quýt tìm kiếm cho mình một gốc gác... Sự hốt hoảng đó đã xúi Sỏi nghĩ đến Khánh Hòa. Và mặc dù còn chập chờn những tính toán nguy hiểm hẩn vẫn liều mạng ra Đông Hà. Hẩn phát hiện được Khánh Hòa làm việc ở phòng Công an. Sỏi rùng mình định tháo chạy. Nhưng rồi đột ngột hẩn thay đổi ý định. Biết đâu phòng Công an lại là nơi che chắn tốt nhất cho cuộc đời hẩn. Thế là Sỏi đánh liều xuất hiện. Cuộc gặp gỡ trong quán bún giò đã diễn ra không như trong tưởng tượng của Sỏi. Khánh Hòa vẫn như xưa, vừa rạt á thân thương vừa rất xa lạ. Khánh Hòa hôm nay lại còn có vẻ điềm tĩnh hơn, lí trí hơn cô gái hàng sắt ngày xưa mặc dù trên khóe mắt cô không che giấu được nỗi xúc động bồn bộn khi nhìn thấy Sỏi. Sỏi đọc được tất cả những dấu hiệu ấy. Hẩn đã từ chối không cùng về nhà với Khánh Hòa. Nhưng hẩn lại hẹn một cuộc đến thăm ngày mai. Tự trong thâm tâm hẩn cũng chưa có câu trả lời cuối cùng.

Sỏi đi lang thang một mình. Xưa nay hẩn vẫn thích thế. Nhưng chiều hôm nay, bước chân của hẩn không thông thả, vẫn vờ như những lần dặc chí trước đây mà lại bồn chồn, thấp thỏm. Sỏi vào quán cà phê uống một chén rồi lại bước ra, lại vào một quán giải khát khác, định gọi chai nước ngọt nhưng nghĩ thế nào lại thôi. Có lúc Sỏi đứng sững ra giữa một ngã ba đường suýt nữa bị chiếc xích lô thúc vào đít. Một câu chửi tục của người đạp xích lô khiến hẩn giật bắn mình. Sỏi quay đầu trở lại, lại đi về hướng cũ, lại rẽ vào một quán cà phê. hẩn quyết định ngồi yên một chỗ. Ngồi thật yên để ngắm nghĩ, để tưởng tượng. Hẩn đang cố hình dung ra một tổ ấm... Những phút ái ân. Hẩn đi làm về, Khánh Hòa chạy ra đón, theo sau là một cậu con trai... Cả ba vào nhà, mâm cơm đã dọn sẵn. Tiếng đĩa so lóc cốc trên mặt mâm... Bỗng cánh cửa bị xô tung, một người công an xuất hiện... hẩn chưa kịp đối phó thì đột ngột vợ hẩn chìa ra khẩu súng... Sỏi bật người dậy vung nhanh một quả dấm...

Cốc cà phê chao hẩn trên tay Sỏi, đổ nhoe ra mặt bàn. Sỏi hốt hoảng nhìn xung quanh. May quá không ai để ý.

Đêm hôm đó Sỏi bí mật đột nhập vào nhà Khánh Hòa. Làm thế, để làm gì, hẩn không giải thích được cho mình một cách rành rọt. Trong ý nghĩ của hẩn niềm hy vọng và sự ngờ vực hầu như cân bằng nhau. Hẩn cũng hơi thấy xấu hổ cho hành động vụng lén của mình, nhưng liền đó lại tự bào chữa rằng nếu xác định được một cách chắc chắn Khánh Hòa không nghi kỵ gì mình cả thì mình sẽ sống suốt đời chân thật với cô ta.

Sỏi nép người vào sát tấm phen liếp nơi có kê chiếc giường của bà mẹ. Còn giường của Khánh Hòa trước đây cũng kê ở gian này nhưng sát với phen liếp phía ngoài sân. Không có chỗ nấp nào thuận tiện ở gần chiếc giường ấy cả. Nhà vẫn đổ đèn, nhưng cả hai mẹ con đều đã lên giường. Sỏi đứng như chết ở phía ngoài. Đã khá lâu vẫn không thấy ai lên tiếng.

“Hay là không ai trong họ quan tâm đến sự có mặt của mình ở Đông Hà? Nghĩa là Khánh Hòa không có nghi gì? Thế thì tốt. Nhưng còn tình cảm thì sao? Chẳng lẽ cả hai người không có chút xốn xang nào về việc gặp lại mình, về chuyện ngày mai mình đến thăm ư? Nghĩa là mình không còn vị trí gì trong nhà này nữa. Mình như kẻ đã chết rồi, chết rất lâu rồi...”

Có tiếng trở mình, Sỏi nín thở. Tiếng loạc xoạc như xua muối. Rồi một tiếng thở dài kín đáo. Thế nghĩa là thế nào?

- Con nên báo với các anh, thử bàn với họ coi ra rằng...

Người Sỏi run lên, vừa cắn uất, vừa tủi thân. Thế là hết. Trong đầu hấn lớn vồn hiện lên khuôn mặt người mẹ ấy cái hôm cảnh sát đến khám nhà... Hôm đó Sỏi đã nhìn sâu vào mắt bà và đọc được từ trong đáy mắt ấy những ân tình vô hạn... Sao mà chóng đổi thay thế? Sao có thể độc ác đến như vậy?

Đột ngột Khánh Hòa phì cười. Bây giờ Sỏi mới biết cô ngủ chung giường với mẹ. Nhưng cười cái gì? Khoái chí với âm mưu của mẹ ư?

- Cái con này... cứ như con nít.

- Mẹ chi lạ.

- Là rằng? Tao nói vậy không trúng à?

- Trúng... (Sỏi hình dung thấy môi cô tựa dài ra) người ta cười cho méo mặt.

- Ơ hay, cười là cười thế nào? Chuyện trăm năm chớ có phải...

- Nhưng... anh ta đã nói chi với con đâu mà...

- Hừ, mi nói xuôi cũng được, ngược cũng xong. Khi nãy thì nói, anh ấy coi bộ thương con lắm...

Khánh Hòa lại rúc rích cười:

- Đó là con đoán bụng anh thôi.

- Thôi được rồi, ngày mai nó đến đây tao cứ hỏi thẳng.

Khánh Hòa chợt hét lên:

- Ôi, con cấm mẹ nghe, ngưng thối mặt.

Bà mẹ cười khì khì. Sỏi sờ sờ cả tay chân như một người mất trí, Hấn loạng choạng bước ra ngõ. Tất cả thế gian với hấn lúc này đều như là biển cả, như một rap xiếc, như một cuộc rượu túy lúy ngả nghiêng. Cái phản xạ cắn uất lúc đầu tan biến đâu mất, nhường chỗ cho cơn say đến ngọt ngạt. Chao ôi là hạnh phúc! Lẽ nào lại thế? Có thật là thế không?...

Sáng hôm sau khi Sỏi bước ra tới ngõ phố rẽ vào nhà Khánh Hòa mới nhận ra rằng mình đến quá sớm. Người hai bên phố lúc ấy vừa thức dậy. Tự ngưng với mình, hấn quay trở lại phía chợ. Cũng chưa có quán cà phê nào mở cửa. Sỏi dỗi mắt nhìn bao quát một vòng rồi như rối trí, hấn quay ngược trở về ngõ phố Khánh Hòa. Đã đến trước cửa nhưng Sỏi không dừng bước. Hấn liếc mắt vào phía trong nhưng hai chân vẫn bước nhanh như sợ mẹ con Khánh Hòa trông thấy. Còn sớm quá, chưa thể vào được. Dừng hạ thấp mình như vậy. Sỏi tự lằm rằm trong miệng và đi thẳng tới ngõ phố trước mặt.

Chợt Sỏi dừng sững lại. Trước mặt là một chiếc hồ tròn. Trong thị xã này những chiếc hồ như vậy rất nhiều, người ta đào nó để tránh pháo kích. Nhưng chiếc hồ này, phải rồi, ở góc phố này, vào một đêm nào đó Sỏi không thể nhớ kỹ, hấn chỉ nhớ nhẩn đã nấp dưới đó và bất thần nhào lên đá tung vào một cậu con trai lúc đó đang đẩy chiếc xe Hon - đa từ trong ngõ sân nhà kia bước ra. Hấn không hề biết cậu con trai kia sống chết thế nào vì sau khi giật được chiếc xe, hấn đã đẩy chạy với tốc độ nhanh, rồi nhảy lên cái số, hấn phóng bạt tử trên đường quốc lộ I. Sáng hôm sau chiếc xe được bán ở chợ Thành Cổ Quảng Trị.

Có cảm giác như ai đó đang găm cái nhìn vào gáy mình, Sỏi không dám ngoảnh lại, hấn cứ găm mặt bước nhanh lên hướng đường Chính. Đang bấm bố bước, Sỏi lại hốt hoảng dừng bật chân lại như có người chặn phía trước. Đây là ngôi nhà hai tầng, nơi đầu tiên Sỏi hùng hổ lao vào tội ác. Ngoài đó một chút là đường Chín, người đàn bà xấu số nào đó đã bị hấn xô ngã. Tội ác mở đầu cho hàng ngàn tội ác về sau. Sỏi vã mồ hôi trán. Hấn hốt hải rẽ ngoặt lối phố chui tọt vào một quán cà phê.

Thực là lạ. Suốt mấy năm đầu vào con đường cướp bóc, Sỏi đã quá quen với cảm giác mạnh, mỗi một ngày hấn càng trở lì ra, mỗi một năm hấn càng ít rung động. Đến nỗi về sau hấn không nhớ được cụ thể rằng mình đã cướp ở đâu, lúc nào... Tất cả đều chồng chéo lên nhau, hỗn độn và nháo nhác. Hấn sống như một đêm dài chồng chất ác mộng của con bệnh tâm thần. Thế mà sáng nay, trong cái chênh choáng của hơi men hạnh phúc, trong lối đi ngọt ngạt niềm khao khát yêu đương, hấn bỗng gặp lại hình hài tội ác hấn, rõ ràng từng điểm một, cận kề từng sự việc y như tất cả đều đang mai phục đâu đó chờ đợi hấn. Thế là thế nào tổ cha cái năm tháng ấy!

Sỏi gục đầu xuống bàn. Một câu hỏi chập chờn hiện ra trước mắt. “Liệu rồi có yên ổn không nếu ta định gửi gắm cuộc đời vào ngõ phố này?” Nhấp một ngụm cà phê vào cho đầu óc tỉnh táo, hắn bắt đầu lần gỡ từng mét một. Nào thử tưởng tượng xem cái gì sẽ xảy ra? Sáng nay mình sẽ đến nhà, người ta sẽ đón mình rất cảm động. Được rồi. Sau đó là hỏi han, cũng cho xong đi. Sau đó sẽ thổ lộ tình cảm. Rồi. Tiếp đến là quyết định... Hãy khoan đã! Dứt khoát Khánh Hòa sẽ hỏi ý kiến cơ quan cô ta... Người ta sẽ hỏi lí lịch của mình... Khánh Hòa đương nhiên sẽ kể... người ta sẽ tìm gặp gánh thuốc Sơn Nam để hỏi về tên Đệ nhị. Đến đó không ổn rồi. Sơn Nam và Kiều Loan sẽ khai rằng tên Đệ nhị kia là Nguyễn Viết Lâm. Đ. mạ hử, thế là hỏng.

Xấn một nắm đấm xuống mặt bàn, Sỏi đứng bật dậy bước ra ngoài. Lòng hắn rệu rã một nỗi buồn tuyệt vọng. Xa xa đằng kia ngõ rẽ vào căn nhà lợp nứa. Hắn biết chỗ đó mẹ con Khánh Hòa đang đợi hắn. Hạnh phúc đang chờ hắn. Thôi, vĩnh biệt. Một cái gì đó trào lên chẹn cứng cổ họng Sỏi. Hắn rất muốn nói thành lời rồi mà không nói được. Vĩnh biệt em! Em có biết anh khao khát tương lai biết chừng nào không? Em có biết anh thù địch với quá khứ đến mức nào không? Phải, anh thù quá khứ nhưng không thể đối chất với quá khứ được. Anh không đủ dũng cảm chịu trách nhiệm với những gì trong quá khứ. Vĩnh biệt!

2.

Đoàn tàu chờ ị ạch rồi ga Hà Thanh, trể nải bò về phía Đông Hà. Trên một toa xe ngổn ngang những bao bì, hòm xiềng. Người và hàng lẫn lộn nhau, đè lên nhau. Một bóng đèn treo vật vờ phía trong cùng le lói màu sáng tỏa lờn vờn những khuôn mặt đang ngủ li bì. Có lẽ sắp sáng rồi. Gió lạnh ào ào tuồn qua cửa sổ. Hành khách ngủ như một đám đông bị ngộ độc, những mái đầu cúi gục, những thân người vắt chéo lên nhau, gác chân lên cổ nhau, mồm bá toang hoác. Vào giờ này hình như tất cả đều bị cơn gió lạnh và cái tiết điệu xịch xịch ê chề của con tàu ru ngủ. Ai cẩn thận hơn một chút thì nằm đè lên hàng, có người quàng túi xách vào cổ, ôm khư khư trước bụng. Nhưng đến khi ngủ rồi thì tất cả đều trể nải ra, xệch xoạc ra. Đó chính là thời điểm hành động của toán cướp.

Chúng nó có tất cả năm đứa, đều rất trẻ và to xác. Nhưng năm đứa ngồi và nằm ở năm vị trí khác nhau trong toa tàu, cũng ngủ gà ngủ gật, cũng gác cằm, nghèo cổ như bao hành khách khác. Chỉ có ai tỉnh ý nhất mới thấy khi tàu lắc mạnh, đứa nào trong bọn ấy cũng mở nhanh mắt ra, khỏe mắt nhìn ráo hoảnh, long lanh sắc như dao chém. Rồi rất nhanh những mi mắt ấy khép lại, cổ lắc lư theo nhịp tàu. Không ai nhận ra nét khác nhau giữa chúng với khách hàng, cũng không ai hiểu được rằng năm đứa con trai ngồi rất xa nhau ở trong một toa tàu kia lại là một. Tàu chậm chậm vào ga Đông Hà. Trời lờ mờ sáng. Nhoáng một cái năm tên thanh niên kia đã đùn lại ở cửa toa. Và cũng nhoáng một cái, bọn đó biến mất. Vài phút sau tàu mới dừng bánh hử và tới lúc đó mới bắt đầu nghe những tiếng kêu hót hải trên tàu.

- Nó rạch cái túi của tôi rồi...ôi...
- Trời ơi là trời... Nó cắt mất cái bọc rồi...
- Cái đồng hồ... Trời ơi đồng hồ tôi đâu?...

Người trong tàu nhốn nháo hử lên. Ai cũng cuống quýt lục lại đồ đạc của mình. Chỉ duy nhất có một người bình tâm hút thuốc. Mắt anh ta nhìn găm qua cửa sổ, soi hút vào trong đám người nhộn nhạo trên sân ga. Rồi anh ta đứng dậy và cũng chỉ trong vài giây sau đã biến mất trong bụi bặm và tiếng rao hàng nháo nhác.

Hai giờ sau, một khung cảnh tương tự như vậy xảy ra ở bến xe khách Đông Hà. Năm tên móc túi chèn vào chỗ người xếp hàng mua vé Huế. Đến khi những người khách phát hiện thấy túi mình bị rạch thì cả bọn lưu manh kia đã biến hút. Tuy vậy những sự việc trên vẫn không lọt khỏi đôi mắt của cậu thanh niên bận chiếc áo sơ mi màu cứt ngựa, dáng người thâm thấp, mặt lúc nào cũng cúi xuống. Cậu thanh niên lặng lẽ rời phòng bán vé, hai tay rút túi quần, mặt vẫn cúi thấp, đi những bước dài lách qua các đầu xe tiến ra mặt đường Một. Anh ta dừng lại một tý như chờ để qua đường rồi đột ngột rẽ trái, xuôi xuống bờ đất thấp, tiến thẳng tới mép ao cá. Ở đó năm tên lưu manh đang chụm đầu chia tiền.

Nhoáng thấy có người sắp tới gần, cả năm đứa đều lập tức đứng bật dậy. Tất cả tiền bạc và đồ vật cướp được đều biến mất vào trong các túi quần thụng thính. Cả năm đứa đều găm thẳng

luồng mắt vào người thanh niên vừa xuất hiện. Có một thời gian câm lặng. Người thanh niên đảo mắt một lượt qua các khuôn mặt. Đám trẻ này chắc chắn ở xa đến. Từ phía nào? Căn cứ vào lối ăn mặc thì có thể bọn họ từ ngoài Bắc vào.

- Anh em ở đâu đến đây?

Im lặng. Thằng đứng giữa nhếch nhẹ mép một cái gần như cười. Có lẽ tên này là toán trưởng. Tóc nó hơi quăn, da thịt trắng như con gái. Bốn đứa còn lại đều có vẻ dữ tợn. Có một đứa râu quai nón đen kịt cằm.

- Này... các anh em giỏi lắm. Trên tàu đã khá... xuống bến xe còn giỏi hơn... Được hên hí? Vẫn im lặng. Những ánh mắt vẫn lên. Máy cơ hàm giật giật. Toán lưu manh đã khẳng định được rằng kẻ đang đứng trước mặt là người đã phát giác ra toàn bộ hành động của chúng nó. Tình thế dồn ép đến một sự trả giá.

- Nhưng mà... tớ cũng đang đói... đói lắm. Các anh em cho tớ vay tạm một ít... độ trăm đồng thôi... Rồi tớ sẽ tìm cách trả lại cho.

Người thanh niên mang áo màu cứt ngựa vừa nói vừa chìa bàn tay ra, mặt vẫn hơi cúi xuống. Tên mặt trắng trợt bật cười. Hắn lấy cùi tay hất nhẹ vào thằng râu quai nón bên cạnh. Thằng râu quai nón lừ lừ tiến ra.

- Muốn gì?

- Tiền! Tớ vay thôi

- Đây! Này...

“Úc” Một quả đấm phóng vút tới. Người thanh niên mang áo màu cứt ngựa không kịp đỡ, hoặc có vẻ như không muốn đỡ. Người anh ta hơi bị đẩy ra một chút nhưng bàn tay ăn xin vẫn không nhụt lại.

- Đừng đánh nhau... Cho tớ vay một phần thôi mà...

Tên mặt trắng đột ngột bổ choàng tới. Một quả đấm móc bị trượt. Thằng râu quai nón lập tức bổ vào. Rồi cả năm thằng đồng loạt nhảy xổ đến. Thâm tâm chúng muốn cho kẻ thù gục nhanh để tẩu. Đây là lối công theo kiểu trâu bò bất kể luật lệ. Bất ngờ người thanh niên mang áo cứt ngựa ngồi thụp xuống. Cả năm tên kia đều lơ đã xô đẩy lên nhau. Người thanh niên tung đầu lên đồng thời với cả hai tay phóng hai cú đấm theo hình vòng cung đuổi nhau. Ở thế võ này, một quả đấm được tính bằng hai vì cùng với nắm tay phía trước thì cùi tay phía sau cũng tạo nên sức chấn thương mạnh cho đối thủ. Một lúc bốn tên đều bị đánh đau, lùi hẳn lại. Tên mặt trắng cọ gọn người định thủ thế thì gã thanh niên mang áo cứt ngựa đã bay đến đá bộp vào ngực hắn. Hắn bổ ngã nghe đánh “ực” một tiếng. Gã thanh niên chồm tới đạp một chân lên ngực, giọng anh ra rít lên một cách tàn ác.

- Đ.mạ, bọn bay tới đất Đông Hà này phải nể mặt ông nội bay chứ. Đưa hết tiền ra đây không tao đạp bét ngực thằng này. Mau lên!

Cố nội bay! Lần khác nhớ phải học lễ phép trước khi gặp tao nghe. Thôi cút!

Sự việc xảy ra đối với Trương Sỏi đáng buồn hơn là vui. Phải như trước đây chắc Sỏi sẽ xưng danh xưng tước, sẽ phải bắt bọn kia quỳ lạy bái phục. Nhưng giờ tất cả chuyện đó đều vô nghĩa. Đã có một thời gian dài Sỏi cùng bè bạn sống lạc quan ngoài dòng đời, tự tưởng tượng ra một vương quốc riêng, tự thiết lập một trật tự kiểu như trong sách “chường”. Chừ nghĩ lại hắn chỉ thấy nực cười. Trong lòng Sỏi giờ này trống rỗng một cách kỳ lạ, y như mới tỉnh dậy sau cơn ốm thần kinh kéo dài, hoặc như phút rã rời chán chường, sau cơn hoan lạc với kẻ làm tình không biết. Ước mơ có một tổ ấm đã tan như bọt bèo. Nhưng nỗi thèm khát vẫn không chịu mất hẳn, cứ đọng lại đôi giọt mật đủ làm cháy rát vết thương trong tâm khảm hắn. Một sự thua thiệt với đời thường không gì so sánh nổi. Khác với những năm trước hắn uất ức, quây cuồng, vật lộn để trèo lên đầu kẻ khác, giờ đây hắn chán nản đến tuyệt vọng. Và lần đầu tiên trong đời Trương Sỏi nghĩ đến cái chết.

Kể ra muốn có một cái chết đến thật nhanh đối với Sỏi không phải chuyện khó. Trong cạp quần hắn lúc nào cũng dắt hai khẩu súng ngắn. Một khẩu nhật được của cảnh sát dạo nọ, một khẩu hãn giết từ tay của một đại úy ngục trong cuộc chạy loạn năm 1972. Trương Sỏi đã tập sử dụng súng bằng cả hai tay một cách khá thành thạo. Tuy vậy hắn chưa bao giờ dám gây án mạng.

Sỏi không đủ dũng cảm nhận cái chết từ chính tay mình. Hắn không thể chĩa thẳng nòng súng vào số phận hắn cũng như không thể nào chĩa sự ghê tởm của mình vào quá khứ của chính đời mình.

Sỏi lần mò ra ga tàu. Đêm vắng lặng một không gian vô giới hạn. Gió Lào đầu mùa thổi xao xác. Hành khách ra vào ga lặng lẽ, cần mẫn. Ai cũng có công việc của họ, ai cũng đang đuổi theo cuộc sống đầy ý nghĩa với tất cả mọi lo toan thiết thực. Có lẽ chỉ có hắn thôi, chờ vợ lạc lõng trong từng bước đi, từng hướng nhìn. Chỉ có hắn tự biết tâm trạng hắn lúc này. Không ai thêm để ý đến hắn cả. Bất giác Sỏi thở dài. Thôi được. Thôi được, ngày mai nhất định người đời sẽ buộc phải quan tâm đến hắn. Một xác chết trên đường ray. Một tai nạn khủng khiếp! Thử xem các người có lãng tránh ta được mãi không?

Sỏi bước nhanh lại phía đường tàu. Ý nghĩ mỗi lúc một dồn dập. Ngày mai người ta sẽ chú ý. Cái câu chuyện vỉa hè sẽ tấp hồ rộ mĩ. Đêm qua một tai nạn đã xảy ra... Ai rủa? Hắn là... Sỏi chợt dừng chân lại. Cái chết đó có khả năng làm hắn lộ nguyên hình. Ô, tên đệ nhị mĩ vũ đã chết rồi! A, chắc là nó nhảy tàu ăn cướp chứ gì? Đáng đời lắm, đáng kiếp lắm! Lẽ nào sự kết thúc lại như vậy!

Con tàu chợ ngược ra phía Bắc đã từ từ vào ga. Sỏi vẫn đứng nguyên bên lề đường. Không thể chết ở đây được. Chết mà quá khứ vẫn bám theo là không chấp nhận được. Chết mà để người đời kết tội là đáng kiếp là không ổn. Chao, thế mới biết chết cũng khó lắm thay.

Sỏi đi một mình lang thang trong sân ga, cố tránh mặt tất cả mọi hành khách đang vội vã lên xuống. Hắn vừa đi vừa lập luận cho phương án chết của mình. Đúng là không thể chết chỗ này. Cần phải đi thật xa khu vực Đông Hà đến một nơi nào đó... Ừ, ở đó người ta sẽ coi xác chết của mình như là một hành khách xấu số gặp tai nạn. Người ta sẽ than vãn đôi lời cho số kiếp. Rồi người ta chôn hắn đi. Mấy đời sau không ai quan tâm đến nắm mồ vô chủ ấy, ở đâu đến không biết, vì sao chết không hay... Đẹp quá. Đó mới thật là sự kết thúc dành sẵn cho mình.

Đoàn tàu chợ từ từ rời ga. Hàng ngàn hành khách lại được dịp ngủ gà ngủ gật. Vượt qua sông Đông Hà, đoàn tàu tiến ra cánh đồng bỏ hoang lâu ngày bời bời cỏ dại. Đêm mung lung, thăm thẳm. Đầu tàu trút một hồi còi dài như muốn báo cho nhà ga phía trước. Trương Sỏi cũng lặng lẽ trút một hơi thở dài.

Chương 6

1.

Thành phố Vinh, vốn là một thị xã khá duyên dáng ẩn mình bên bức tường thành Hồng Lĩnh nhấp nhô nhiều ngọn núi theo các dáng hình khác nhau, và con sông Lam xanh ngất ngưởng, có một lưu lượng nước khá lớn do hai nhánh sông hợp thành. Thành phố Vinh đang độ trai trẻ từ thị xã vươn lên thành phố. cũng có một thời phồn hoa. Nhưng chiến tranh phá hoại của giặc Mỹ ập đến. Tuổi trẻ của Vinh bước vào cuộc chiến như một sự tự ý thức về giá trị tồn tại của mình. Trong những năm tháng ấy, hầu như không còn vết tích thị thành trên mảnh đất này. Vinh – Bến Thủy trở thành trập địa. Người bám trụ ở đây chủ yếu là bộ đội tự vệ, giao thông, thanh niên xung phong. Khói đạn, máu đổ và tiếng hát... Vinh đã tồn tại như vậy trên bản đồ Việt Nam, chứ trên thực tế hầu như chỉ vài căn nhà gạch.

Bây giờ thì thành phố này đang bước qua một khúc ngoặt mới. Những ngôi nhà cao tầng mọc lên. Những công trường lao động rầm rộ hiện ra đồng thời với chợ trời, những khách lang thang, cả đi điểm nữa cũng ủa về. Sự thay đổi này có thể tính được từ khi có những chuyến xe hàng từ trong các đô thị miền Nam chở ra với giá cả rẻ rúng đến mức không ai tưởng tượng nổi. Búp bê, mì chính, áo len, khăn voan... toàn những hàng sặc sỡ. Liên theo đó là tuyến xe từ biên giới Lào – Việt được khơi thông. Vinh lại trở thành một ngã ba cực kỳ nhộn nhịp của vùng đất Nghệ – Tĩnh. Ở đâu trên mặt đất có những ngã ba thì ở đó lập tức xuất hiện sự lựa chọn. Và thế là, trên trục đường chính nườm nượp người đi, không thể nào không có kẻ lại chọn cho mình lối rẽ ngang, rẽ ngửa. Buôn gian bán lận hình thành. Chợ trời đột xuất nhóm họp. Từ “ngã sáu” chạy lên bến xe vòng qua ga tàu, trở về “ngã tư”, xuôi lên cầu Đuốc, những lớp người sống theo kiểu “giật” hàng đầu này “buộc” lại đầu bên kia ngày mỗi nhiều ra. Tất cả tình trạng ấy đặt lên vai công an thành Vinh và công an tỉnh Nghệ Tĩnh một gánh nặng thường trực.

Những báo cáo đầu tiên của đội hình sự cho trưởng công an thành phố về tình hình bọn trộm lột xuất hiện trong địa bàn có thể tóm tắt như sau:

Hiện tại có một nhóm thanh niên hư hỏng đang làm nghề trộm cắp và cướp giật. Chúng nó có khoảng từ sáu đến mười đứa. Tên đầu đảng là một lưu manh chuyên nghiệp có biệt danh là Mèo trắng. Tên thật là Nguyễn Vu, trước đây sinh hoạt trong nhóm nhạc vàng ở Hải Phòng. Hắn đã trốn khỏi sự bủa vây của công an Hải Phòng – Hà Nội, vào đây lúc nào không rõ. Một tên khác cũng quan trọng là Tấn Xồm, quê ở Cẩm Xuyên, Hà Tĩnh, đã từng bị xử một năm tù vì tội ăn cắp xe đạp. Còn ba tên nữa là Mộc sún đã từng can tội hiếp dâm. Vượng rặng vàng dân công giáo và Lải xoắn bộ đội đào ngũ. Cả năm thằng này họp nhau thành hội, tự xưng là “ngũ hổ”, chỉ huy một nhóm đàn em cướp giật khắp các ngõ tối, nơi bến xe, trên các tuyến tàu hỏa. Đội hình sự đã tiến hành phong tỏa địa bàn, bám sát các mục tiêu. Gần đây các hoạt động trộm cắp có thưa đi và ít gây tác hại. Rõ ràng bọn lưu manh đã bị đánh động và có chủ trương đề phòng.

Sau cuộc họp giao ban ở Ty công an về, trưởng công an Thành phố triệu tập đội hình sự họp. Một kế hoạch tác chiến mới được bàn bạc dân chủ và nhanh chóng triển khai.

Cơn mưa rào bất ngờ ập xuống xối xả làm cho hành khách trên sân ga cuống quýt chạy dạt ra bốn phía. Trẻ con chui xuống gầm những toa xe hồng. Người lớn chen nhau trên hè nhà đợi, nhà kho, trước cửa hàng ăn uống. Giữa cảnh nhốn nháo ấy, có một thanh niên mặt trắng bủng như mắc bệnh nghiện đang cố len lỏi từ đám người này sang đám người khác. Đây chính là Mèo trắng. Hắn đang đói. Gần một tuần nay không móc được đồng nào. Bè đảng giãn ra mỗi đứa một nơi tự kiếm lấy sống. Sự phong tỏa của công an rất có hiệu lực. Tình thế đang đặt đám lưu manh vào cảnh khốn cùng, tan rã.

Mèo trắng chen vào đám học sinh mới xuống tàu. Hai thanh niên đang cúi xuống mua thuốc lá.

Xung quanh họ người đứng dày đặc. Một lưỡi dao bào lấp lánh trong kẽ tay Mèo trắng. Ai đó chen ở phía ngoài. Có sự xô đẩy giạt tới. Đây là thời cơ thuận lợi nhất. Mèo trắng khẽ lay động cổ tay. Một nhát rạch ngọt xót. Mèo trắng không dám cúi xuống. Hắn móc nhanh chiếc ví rồi lách chéo người sang một bên. Đơ vài phút sau Mèo trắng đã chuyển vị trí về một thềm nhà khác cách chỗ cũ gần ba trăm mét. Hắn chen vào hàng thuốc là cúi xuống và diêm tĩnh đưa chiếc ví ra. Thật khốn nạn, trong ví chỉ còn đúng ba tờ giấy một đồng. Mèo trắng đứng dậy lách ra ngoài. Hắn buột mồm chửi đồng: “Đ. mẹ! Toàn lũ kiết xác cả!”.

Bỗng một bàn tay đặt nhẹ nhưng rất chắc lên vai Mèo trắng. Mèo trắng đứng nguyên tư thế. Kinh nghiệm nghề nghiệp dạn dày không nên quay vội vã rất dễ bị một quả móc vào hàm dưới. Một giọng nói khàn khàn sát vào tai hắn:

- Chào người anh em... Răng mà ỉu xiu vậy?

Bây giờ Mèo trắng mới từ từ quay lại và bất thần trở mặt ra. Đứng trước hắn là một người đàn ông khoảng ba mươi tuổi, khổ người nhỏ và thấp, chiếc áo sáo mĩ màu cứt ngựa lấm láp đất bụi. Suýt nữa Mèo trắng kêu to lên. Sự hiện diện của người này trùm lên ý nghĩ của Mèo trắng một nỗi kinh hoàng hơn cả bóng áo công an trên nhà ga.

- Ngạc nhiên hí? Hay quên nhau rồi?

Trương Sỏi cất tiếng cười rất sỏi sỏi. Rồi hắn chủ động choàng cả cánh tay lên vai Mèo trắng. Hai đứa cứ vậy xép người đi dọc các hiên nhà tiến dần ra phía cổng ngoài. Rồi cả hai buông vai nắm tay nhau cùng chạy lên đường rải nhựa. Mưa đã thưa hạt. Người trong ga không ai để ý đến sự việc kể trên mà nếu có ai đó vô tình trông thấy thì cũng nghĩ rằng họ là đôi bạn cùng đi một chuyến tàu về ga.

Hai đứa chui vào quán cơm. Trương Sỏi gọi hai suất cơm, chả rán, giò nạc, tôm kho và hai chén rượu. Hắn chủ động cầm chén.

- Nào, xin mời. Có thể gọi nhau thế nào nhỉ?

Mèo trắng vẫn không trả lời. Đầu óc hắn hoang mang cực độ. Hắn biết chắc chắn kẻ ngồi trước mặt không phải là mo(*), bởi nếu là mo thì hôm chạm trán ở Đông Hà cả bọn Mèo trắng bị tóm cổ rồi. Vậy thằng này là ai? Hắn là một tay anh chị? Nó đã trắng trợn trấn lột lại bọn Mèo trắng giữa đất Đông Hà. Cái hận ấy muôn đời không rửa được. Hôm ấy cả bọn định sẵn thằng này đánh phục thù, nhưng tính đi tính lại chúng tự thấy khó làm gì được. Thằng ấy võ nghệ cao cường quá. Mà lại ở giữa đất của nó thì tay chân của nó có thể rất đông. Đụng vào biết đâu lại mua phải cái chết, thế là cả bọn già từ Đông Hà trở ra Vinh.

Bây giờ tự nhiên thằng cha này lại xuất hiện ở đây, mà có vẻ sẵn đuôi từng dấu vết của bọn Mèo trắng. Bất ổn rồi. Phải tìm kế khử ngay!

Mặc dầu đầu óc ngổn ngan rất nhiều tính toán, nhưng Mèo trắng vẫn không ngừng nhai bởi suốt ngày hôm nay hắn chưa có gì lót bụng. Chén rượu làm người hắn bùng bùng khí phách. Mèo trắng găm một cái nhìn vào mặt Trương Sỏi.

- Chỗ này bọn mình là chủ, người anh em là khách, ni lại bắt chủ giới thiệu trước, nghe không lọt.

Giọng miền Bắc pha đôi từ bụi đời miền trong nghe rất bụi tai. Trương sỏi cười lục khục trong cổ.

- Tứ hải giai huynh đệ, người anh em không nghe nói vậy sao? Đời bọn mình thì tối đâu là nhà, ngã lưng đâu là giường, làm chi có chuyện khách chủ...

Mèo trắng trợn mắt lên:

- Người anh em nói vậy, sao hôm nọ đang tâm hút miếng ăn của anh em?

- À, tại vì đằng ấy keo kiệt quá. Mà tớ thì đang đói. Nếu người anh em biết được hôm đó tớ đói khát đến mức nào... Giang hồ có lúc lỡ vận. Thế nên phải mượn tạm một ít. Đây, tớ xin trả lại đằng ấy.

Vừa nói Trương Sỏi vừa kéo chiếc ghế xích lại gần Mèo trắng. Hắn móc một nắm tiền nhét qua đuôi Mèo trắng. Mèo trắng chìa tay chộp lấy vội vã như sợ đối phương giạt lại. Hắn nuốt ực cục cơm xuống cổ rồi cất giọng run run:

- Được... Đằng ấy chơi đúng luật... chừ thì giới thiệu đi...

Trương Sỏi nhấp thêm ngụm rượu nữa. Hắn đã đủ thì giờ để tính toán... Cần nhất lúc này là có chỗ để nương thân.

- Tớ cũng sống như đằng ấy. Nhưng hiện nay thất thế, chiến hữu tan tác cả. Tớ tìm ra đây xin

nướng nấu anh em một thời gian không biết có được không?

- Quý danh là gì?

- Tớ họ Thái tên là Lương...

- Không có bí danh à?

- Có. Thái đen.

Mèo trắng lim dim mắt ngẫm nghĩ. Một lát hần đứng dậy, bằng một giọng rất trịnh thượng, nói sát vào tai Trương Sỏi:

- Ta sẽ bàn bạc với bọn chúng nó. Đêm hôm nay mày hãy đến chỗ cây bông gạo sát cầu Đước.

Còn suốt ngày nay cấm không được bám theo tao. Nhập gia tùy tục, nhớ đấy!

- Nhớ.

Có trời mà hiểu vì sao Sỏi đã không tự tử trên đường ray. Lý do đầu tiên có lẽ vì con tàu đêm đó! Một đêm kỳ lạ. Con tàu cứ băng băng xuyên dọc những dãy đồi bạt ngàn. Gió phóng khoáng lùa tràn lan vào khắp các cửa, Trương Sỏi lúc ấy lại quá mệt mỏi, thần kinh như chùn hần xuống sau những ngày dằn vặt, tuyệt vọng. Hần đi tìm cái chết nhưng lại không vội vã. Việc gì mà vội. Càng đi xa càng thích. Thế nên Sỏi ngả người ra thành ghế, nhắm mắt lại cứ mặc kệ con tàu băng băng xé gió. Thế rồi hần bỗng cảm thấy con tàu không phải chạy trên đường ray mà lại lướt gió bay lên không trung bập bênh theo mây khói. Thế càng thích. Con tàu vẫn bồng bênh trôi trong mung lung sâu thẳm thẳm. Đột ngột có sức nóng xối vào gáy Sỏi. Nó mở choàng mắt dậy. Ánh nắng tràn ngập toa tàu. Bây giờ thì Sỏi đã tỉnh hẳn. Thế là qua mất một đêm rồi. Hần đã ngủ quá say cho nên bỏ qua những cơ hội có thể tự tử được.

Để có thể tạm thời sống qua ngày hôm đó, Trương Sỏi đã bắt buộc cắt túi một bà nhà quê lúc chen xuống tàu. Món tiền thu được quá lớn, tám trăm đồng. Sỏi xuống ga và chen chân vào trong đám hành khách lố nhố. Ở đó, bằng con mắt lồi đời, hần đã nhận ra bọn cướp Mèo trắng. Bây giờ thì hần chờ đợi một cuộc chạm chán mới.

Khoảng tám giờ tối Trương Sỏi lần ra hướng cầu Đước. Từ xa hần đã nhận ra cây bông gạo. Chỗ đó rất tối. Cây bông gạo đứng sát lề đường nhựa. Phía dưới sâu, gần sát mép nước có một ngôi nhà lá. Có thể chỗ đó là hang ổ của bọn cướp. Trương Sỏi tính toán một chút rồi rẽ ngoắt vào một quán nước chè cách cây bông chừng năm mươi thước. Hần gọi một chén rượu và một túi lạc rang. Hần nhai lạc chậm rãi như cố tình kéo dài thời gian. Mắt Trương Sỏi không hề rời khoảng tối dưới gốc cây bông.

Hần ngồi như vậy khá lâu. Khoảng tối dưới gốc cây bông gạo vẫn im lìm. Thỉnh thoảng những chiếc ô tô lướt qua quét đèn pha sáng rực cả khu vực đầu cầu giúp Sỏi nhận rõ dáng hình căn nhà lụp xụp phía dưới bờ sông. Không hề thấy bóng dáng một đứa nào lai vãng. Sỏi chột nẩy ra ý định tập kích bí mật vào căn nhà kia xem thử có bọn ấy không, và nếu có thì thử coi chúng nó đang tính toán điều gì.

Sỏi lấy tiền trả cho cô bán quán. Đang hí húi cho tiền vào túi thì bất ngờ có bàn tay ai đó đặt lên vai. Linh tính báo cho Sỏi biết bọn địch thủ đang ở sát mình. Hần tự nhủ, kể ra bọn này cũng ghê gớm, không coi thường được.

Sỏi vẫn vờ như không để ý. Hần trả tiền, đếm cẩn thận từng đồng phụ. Rồi không thèm quay lại nhìn kẻ ở sau lưng mình, Sỏi cúi đầu bước ra khỏi quán. Có hai người choàng tay lên vai Sỏi đi sát hai bên. Sỏi định bước lại chỗ cây bông nhưng thằng đi cạnh đã dí sát vào tai hần ra lệnh:

“Lại đằng này”.

Sỏi không ngờ bọn chúng thủ đoạn với mình cả đến địa điểm gặp. Cả ba đứa lụi cùi đi ngược về hướng thành phố, đến chỗ ngã ba thì rẽ trái. Sỏi bị ép bước xuống một tấm ruộng khô, đập tắt bờ cỏ rồi chui xuống một mảnh vườn rậm. Đi sâu thêm đoạn nữa thì gặp một mái nhà lợp nứa. Cả ba tên không vào lối cửa mà vòng ra phía sau hè nhà. Ở đó có lối đi dẫn vào nhà bếp. Sỏi bước vào và nhận ra ba đứa ngồi sẵn bên ngọn đèn dầu lò mờ. Không có tiếng chào nhau. Hai đứa kèm Sỏi ngồi xuống. Ngọn đèn được vặn bắc thêm một chút. Trong màu sáng vàng đục Sỏi nhận ra hai bộ mặt quen thuộc, tên mặt trắng và tên râu quai nón. Còn ba đứa nữa đều coi bộ hung dữ. Chúng nhìn Sỏi chằm chằm. Trong lần chạm nhau ở Đông Hà không có ba đứa ấy.

Một không gian im lặng đến gai người. Trương Sỏi tự chửi thầm trong bụng “Đ. mẹ chúng mày sức mấy mà ra oai làm bộ!”. Nhưng hần không nói ra, không hề tỏ thái độ gì cả. Sỏi lôi từ trong túi áo ra một gói thuốc “Đu lịch” đặt ra giữa chiếu, giọng dịu dàng:

- Chẳng có chi làm quà cả. Mời anh em điếu thuốc...

Sỏi tự tay bóc thuốc xía ra mời từng đũa. Tên mặt trắng quờ tay phía sau lúi ra một chai rượu trắng. Tên râu quai nón cũng quờ tay một cái đặt ra sáu cái cốc. À, ra chngs mầy cũng chuẩn bị chu đáo đó chứ! Sỏi cười thâm như vậy.

Rượu được rót ra. Thằng mặt trắng cầm chén lên trước.

- Người anh em. Tôi đã thay mặt người anh em trình bày lại nguyện vọng muốn nhập trại của đảng ấy với các anh hùng “Ngũ hổ”. Anh em tôi đây với ngưỡng vọng người tài, sẵn sàng rải chiếu đón anh hùng tứ xứ. Nhưng ngặt vì chưa hiểu hết nhau nên rất khó phân định ngôi thứ... Luật nhà võ chắc người anh em hiểu rồi. Cho nên đêm nay, ý muốn của anh em Ngũ hổ chúng tôi muốn được đảng ấy dạy dỗ cho vài thể võ. Nếu được toại nguyện thì xin quỳ xuống sát gối mà tôn bậc đại ca...

Trương Sỏi cầm chén rượu lên gật gù đáp lại:

- Các anh dạy thể nào thì Lưỡng tôi xin chịu vậy. Trong lúc lỡ bước thể này mà được các đại ca cho nương nhờ là quý lắm rồi. Còn chuyện võ nghệ thì bậc đàn em lượng sức mình không dám múa rìu qua mắt thợ. Chỉ xin góp vài trò vui tiêu khiển cho các đại ca đỡ buồn...

Sáu chén rượu được nốc cạn. Chén lại đặt xuống và tuần rượu lại được rót ra.

Rượu lại được rót tiếp. Chỉ còn vỏ chai không Sỏi với tay ra cầm lấy cổ chai. Hắn làm bộ say, hua chai lên phía trước:

- Thế nào, các đại ca có chừng ấy rượu thôi ư? Chà, rượu hết thì giữ chai làm gì nữa...

Nói rồi Sỏi bất ngờ vung chai lên đánh “bốp” vào giữa trán mình. Cả bọn hải hùng trợn tròn mắt. Choang! Mảnh chai vỡ tung tóe.

Tên mặt trắng run rẩy đứng dậy:

- Lạy đại ca!... Bọn em thật có mắt như mù... Từ hôm nay bọn em xin làm kẻ tôi tớ cho đại ca...

2.

Nhật ký trong tháng của Đội trưởng hình sự Công an thành phố Vinh có những sự việc liên quan đến đám cướp, xin được lược trích mấy đoạn.

“Ngày 16

Khoảng 4 giờ sáng vợ chồng anh T.M đèo nhau bằng xe đạp từ Nam Đàn xuống bến xe. Đến cầu bắt ngờ có một tên cướp nhảy từ mép cỏ bên trái đường qua xe đạp đổ. Người vợ ngã xoài ra phía sau. Anh T.M cố gượng dậy thì bắt ngờ bị một cú đá vào mạng sườn. Kẻ cướp đã lấy xe đạp cùng với túi du lịch. Trong túi có 6 bộ áo quần, hai chai rượu, một cân lạc nhân, chiếc màn tyn và 1000 đồng.

... Theo lời khai của anh T.M, kẻ cướp người nhỏ, thấp, không rõ độ tuổi...”.

“Ngày 19...

8h 10 phút đêm. Một đôi thanh niên nam nữ đang đứng tâm sự dưới gốc tre hóp, trước cổng trường cấp III. Anh thanh niên là V.C, trong lúc nói chuyện, đã bật lửa hút thuốc. Một người đi đến tay vịn vào điều thuốc, chào rất lịch sự và xin châm nhờ lửa. Anh thanh niên vui vẻ bật lửa. Ngay lập tức người khách giật mạnh chiếc đồng hồ và lao chạy. Hai anh chị hốt hoảng la hét đuổi theo nhưng vô hiệu.

Anh thanh niên khai rằng, kẻ cướp có dáng người thấp, nói tiếng miền trung có pha tạp...”.

“Ngày 23...

“Nhà chị P, khu phố H, bị kẻ cướp đào ngạch vào, khuân đi một quạt SANYO, một bàn là điện, một va li váo quần và chiếc đồng hồ bàn.

Hiện trường cho thấy, tham gia vào vụ trộm này có ba tên. Tất cả đều đi chân đất...

“Ngày 27...

Khoảng 11 giờ 30 phút, tại nàh đợi ga Vinh, một tên cướp đã giật chiếc túi xách trên tay một phụ nữ. Chị ta hô hoán lên. Tên cướp chạy ra hướng hàng rào. Bộ đội và nhiều thanh niên đuổi theo. Tên cướp biến mất. Khi những người đuổi quay lại thì ba lô, đồ đạc của họ không còn nữa. Tổng cộng mất 6 ba lô, 1 hòm gỗ đựng quần áo. Tổng số tài sản mất khoảng 8 ngàn đồng”.

Tình hình trộm cướp tăng lên một cách bất thường, nghiêm trọng đã trùm lên người dân hành phố Vinh một nỗi lo sợ thấp thỏm. Chưa tới các nhà đã đóng cửa. Người ra đường lăm lét nhìn nhau. Những gia đình neo đơn, thiếu đàn ông khỏe mạnh ở nhà, lúc nào cũng nơm nớp lo âu. Một tiếng kêu to ở đâu đó cũng đủ gây nên sự nhớ nhác, hốt hải của khu phố.

Một cuộc họp liên tịch giữa phòng hình sự Công an tỉnh Nghệ Tĩnh với phó công an thành phố và đội hình sự của thành được triệu tập. Trong số những người dự cuộc họp này, có thượng úy trình sát hình sự Lê Hoài Nam vừa được điều từ địa bàn Kỳ Anh ra. Lê Hoài Nam là con người được mệnh danh “kỷ lục phá án”. Sự tăng cường anh vào địa bàn này đủ biết Công an tỉnh đã xác định tính cấp bách phá án ở thành phố Vinh khẩn thiết đến mức nào.

Sau khi nghiên cứu tỉ mỉ những báo cáo của các nhóm trình sát hình sự, thiếu tá Phùng Lân, Phó công thành phố phát biểu có tính chất tổng kết. Rõ ràng nhóm cướp Ngũ hổ đã được tăng cường một lực lượng mới, lực lượng này có những nhân vật khá sắc sảo. Hoạt động của bọn cướp đã tung vào ba khu vực. Từ cửa Nam lên Cầu Miếu. Từ chợ Vinh xuống Bến Thủy, từ bến ô tô ra bến tàu. Trong ba khu vực trên thì đáng chú ý nhất là tên cướp “người thấp nhỏ”, “nói tiếng miền trung cổ pha tạp” hay xuất hiện ở địa bàn từ cửa Nam lên Cầu Miếu đột kích vào mũi này. Một nhóm trình sát được giao đặc trách truy tìm tên cướp nói trên. Thượng úy Lê Hoài Nam nhận nhiệm vụ ở mũi ấy.

Lê Hoài Nam có một dáng người thon thả, cân đối như một diễn viên múa. Những lần anh luyện võ đồng đội thường gọi đùa anh là Triệu Tử Long. Nhưng trong các tình huống, gay cấn của vụ án thì Nam được mệnh danh là quân sư Gia Cát Lượng. quê anh ở Quỳnh Lưu. Năm 1965, Nam nhập ngũ. Anh được bổ sung vào đơn vị Đặc hải, từng tham gia đánh tàu ở Cửa Việt. Năm 1973, Nam xin chuyển ngành về công an Nghệ An, chủ yếu là để được gần gia đình. Không ngờ do yêu cầu của ngành anh được bố trí học đại học công an. Mới ra trường chỉ hơn một năm nay mà Lê Hoài Nam đã tham gia phá 11 vụ án. Đây là vụ án thứ 12 anh được tham gia.

Đêm thứ nhất Lê Hoài Nam ăn mặc như một thanh niên Sài Gòn, vai đeo túi du lịch màu đỏ căng phồng, chân đi đôi dép “tông” mới. Chờ cho đoàn tàu Thống Nhất thành phố Hồ Chí Minh đi Hà Nội vào ga Vinh, một số hành khách xuống tàu, Lê Hoài Nam lặc lẽ chiếc túi trên vai đi ngược chiều đoàn tàu về phía cửa Nam. Anh như một người khách trốn vé, tìm đường vào hướng chợ. Dọc theo đường tàu dài hơn hai cây số lại rẽ xuống chợ gần một cây nữa. Lê Hoài Nam không gặp một sự cố nào.

Đêm thứ hai Nam đóng vai một học sinh từ nước ngoài về, tay xách chiếc va li giả da có tích kê gửi máy bay treo lưng lửng. Anh đi từ trong phố lên dọc theo đường Nam Đàn. Vẫn không gặp bọn cướp. Ngày ấy Lê Hoài Nam ở lại chơi với một anh bạn trên công an huyện Nam Đàn, đêm ngủ lại đấy, khoảng ba giờ sáng xe chở anh về gần Cầu Miếu.

Lê Hoài Nam trong bộ quân phục bộ đội, vai đeo chiếc ba lô to bè đi ngật ngưỡng. Trời chưa sáng, đường vắng lặng, thỉnh thoảng mới có vài chiếc xe đạp lướt qua.

Cách chợ Phủ khoảng một ki – lô – mét, có một đoạn đường tối như mực vì hai bên phi lao trồng dày thành bãi lớn. Ở những đoạn tối như vậy, Hoài Nam thường hết sức đề phòng. Đang đi đột ngột anh quay vụt lại. Linh tính rất nhạy của anh báo động. Ba bóng đen không hiểu từ chỗ nào trong khoảng đêm đã đứng vây lấy anh.

- Ông anh cho xin cái ba – lô.

Thằng đứng trước mặt nói, giọng nó lơ lơ như dân Nghi Lộc, người có vẻ dong dỏng cao. Nam làm bộ khó nhọc khi cởi chiếc ba lô. Thằng đứng bên trái rít vào tai anh:

- Mau lên, muốn ăn dao à?

Giọng thằng này the thé, hính như dân Quảng Nam – Đà Nẵng. Cũng chưa phải “tên ấy”. Nam cúi người vờ đặt chiếc ba lô xuống đất, đầu khể nghiêng lại. Bên phải anh là một thằng thâm thấp, hai tay khoanh trước ngực, không nói không rằng. Thằng này rồi! Nam nghĩ nhanh vậy, rồi rút tay ra khỏi quai ba lô. Anh vờ lên tiếng run rẩy:

- Lay các... anh...

Đột ngột Nam xoay vào người, giáng một quả đấm vào mạng sườn tên thâm thấp bên phải. Miếng võ này được bạn bè đánh giá như phát đạn B40. Ở tư thế cong người dưới thấp đánh lên, quả đấm có khả năng chọc trúng vào vùng gan đối phương, gây một sự choáng nặng. Nhưng thật không ngờ tên thấp bé kia lại lách nhẹ người tránh được. Cú đấm mất đà bắn lên vùng bộ hạ. Nam cảm nhận được ngay nhưng không có cách gì tránh kịp. Anh chỉ còn cách gạt mạnh tay

phải xuống dưới. Hai tổng lực đập vào nhau nghe đánh “rắc” một tiếng, cứ ngỡ như cả tay Nam lẫn chân tên cướp đều gãy lìa. Cả hai đều choáng váng. Từ đằng sau một cú đâm phóng tới. Nam ngã nhanh xuống đường lăn hai vòng ra ngoài. Anh rút khẩu súng ngắn từ trong cặp quần ra bắn liền hai phát. Tiếng nổ như muốn xé rách không gian. Nam định bật người dậy. Nhưng ngay lập tức một cú đá bay vèo qua mang tai. Cổ tay anh tê dại. Khẩu súng văng qua bên bờ ruộng. Vừa lúc đó có ánh đèn pha ô tô từ xa quét tới. Ba tên cướp giật vội chiếc ba lô lao sầm xuống bãi phi lao. Nam chồm người lên đứng chắn giữa đường. Chiếc xe tải dừng lại, Nam đề nghị lái xe bật đèn giúp anh tìm khẩu súng. May quá, khẩu súng gác ngay dưới gốc me.

Trong thời gian đó một tên móc túi ở ga Vinh đã bị tổ công an công tác ở ga bắt được. Tên nó là Thọ, biệt danh là Thọ rồ. Trưởng phòng hình sự Công an tỉnh trực tiếp hỏi cung. Hắn khai rằng, trước đây nhóm cướp của hắn thuộc quyền chỉ huy Ngũ hổ. Cách đây ba tháng có một “đại ca” từ Đông Hà ra, tên là Lương, họ là Thái, gọi là Thái đen. Hiện nay mọi quyền hành nằm trong tay đại ca này. Nhưng chính lũ đàn em như Thỏ thì chưa một lần nào được trông thấy Thái Lương cả. Chỉ được chuyển tai rằng đại ca này võ nghệ vô song, từ Bắc vào Nam ít ai địch nổi.

Sau khi lấy cung tên lưu manh xong, trưởng phòng hình sự đã gặp thượng úy Lê Hoài Nam trao đổi.

Mặc dù cú chạm mặt thất bại, nhưng trong trí nhớ Lê Hoài Nam vẫn hằn rõ vóc dáng thẳng tưng cướp này. Chỉ tiếc một điều không có cách gì nhìn kỹ được mặt hắn, và cũng không hề nghe hắn nói được một câu. Tuy vậy cuộc chạm trán không hoàn toàn vô ích. Những đường võ tuyệt vời của tên cướp gợi ý cho Lê Hoài Nam nghĩ đến lối quyền Tàu có pha đôi miếng khinh công của Ấn Độ. Đặc biệt những cú đá gây nên tiếng gió vèo vèo, quyết không phải chỉ bởi tốc độ và lực đá mà rõ ràng tên cướp đã khá lão luyện khinh công. Như vậy, cái thẳng thâm thấp tròn tròn kia nhất định là sản phẩm của một môn phái võ rất cổ...

Thấy Lê Hoài Nam ngồi bất động ở góc bàn, mặt ngẩn ra như đang theo đuổi một suy tư vô định hướng, thiếu tá trưởng phòng hình sự chợt phì cười:

- Sao đấy, tiếc rẻ con mồi lắm hả?

Hoài Nam cũng lắc đầu cười trừ:

- Quả thật thẳng ấy giỏi. Tôi chưa từng gặp một đối tượng nào cao thủ như hắn. Có điều không biết hắn thuộc môn phái nào?

Trưởng phòng hình sự bắt nhận ngay ý nghĩ của người trinh sát, anh nắm chặt bàn tay lại, giọng nói rắn chắc:

- Đúng rồi. Phải tìm cho ra gốc gác của hắn. Thằng này chắc chắn là một lưu manh chuyên nghiệp. Về võ nghệ, hắn là con nhà nòi. Nếu cứ săn đuổi kiểu một chơi một thì không ổn. Hơn nữa sau vụ chạm trán vừa rồi, nhất là khi bọn chúng mở ba lô cướp được ra thấy toàn gạch vờn rẻ rách, chúng biết là đã bị săn đuổi. Hoặc chúng sẽ phải nằm im, hoặc chúng thay đổi địa bàn. Vấn đề lúc này là phải nhận cho ra mặt hắn, sau đó bám sát hang ổ của bọn chúng. Theo tôi đồng chí cần đi xa một chút.

Lê Hoài Nam đứng bật dậy:

- Hình như thủ trưởng muốn tôi vào Đông Hà?

Trưởng phòng hình sự lặng lẽ gật đầu. Anh không quen dùng những lời khen nhạt nhẽo đối với cấp dưới. Nhưng ánh mắt anh lộ vẻ xúc động trước sự thông minh sắc bén của người chiến sĩ trinh sát từng nổi tiếng trong các vụ phá án.

Lê Hoài Nam lại ngồi xuống. Hai tay anh nắm lại đập đập lên giữa trán. Đây là tác phong thường thấy mỗi lần anh tự lập phương án tác chiến trong đầu.

Hai ngày sau, Hoài Nam đã có mặt ở Công an thị xã Đông Hà. Nghe anh trình bày yêu cầu phá án của công an Nghệ Tĩnh, đồng chí Trưởng công an thị xã đã cho mời toàn bộ đội hình sự đến họp.

Theo yêu cầu của Hoài Nam, đội hình sự đã nhiệt tình cung cấp tất cả hồ sơ còn lưu trữ được về những tên lưu manh khét tiếng ở địa bàn này. Không có một đứa nào tên là Lương. Cũng chẳng có biệt danh nào là Thái đen. Tuy vậy, có một hồ sơ làm cho Hoài Nam chú ý.

- Này, cái thằng Đệ nhị mải võ này là thế nào nhỉ?

Đội trưởng hình sự lắc lắc đầu:

- Những đứa chúng tôi đã bắt cải tạo không có ai là Đệ nhị mải võ. Chúng tôi chẳng biết gì hơn ngoài mấy trang viết rất sơ sài của Quân cảnh sát ngục để lại. Nó là thằng học trò đứng ngôi thứ nhì của tên bán thuốc Sơn Nam. Ngoài biệt danh Đệ nhị mải võ ra, hắn còn có tên là Trương đại ca. Căn cứ vào lối xưng hô lỗ lã của bọn cướp trước đây, ta có thể đoán hắn họ Trương. Nhưng từ sau ngày Đông Hà giải phóng đến nay, thằng này biệt tăm mất tích. Không chừng nó chết rồi cũng nên.

Lê Hoài Nam tỏ vẻ không thỏa mãn lắm với kết luận của đội trưởng hình sự. Anh lăm răm như nói một mình.

- Có thiệt là hắn chết rồi không?

- Nếu không chết thì sao không gây án?

- Nhưng nếu nó gây án dưới một tên mới?

Đội trưởng hình sự phì cười:

- Cũng có thể. Tuy vậy chẳng có bằng cứ gì...

Lê Hoài Nam khẽ thở dài. Rõ ràng anh cũng có phần đuối lý.

- Tất nhiên là chưa thể kết luận được gì cả. Có điều cái thằng Thái Lương chỗ tôi có những miếng võ lạ lắm. Chẳng hiểu sao hắn là họ Thái?

Đội trưởng hình sự chợt nhớ ra điều gì, anh vỗ mạnh xuống mặt bàn:

- À, hay để tôi gọi đồng chí Khánh Hòa về gặp anh nghe.

Lê Hoài Nam ngẩng nhanh dậy:

- Khánh Hòa là ai?

- Một trinh sát của chúng tôi nằm vùng dưới địa bàn... Có một lần cô ta trao đổi với tôi một giả thiết. Giả thiết ấy rất vu vơ về chuyện họ Trương của tên Đệ nhị mải võ. Nhưng dầu sao đồng chí cũng nên nghe.

Hoài Nam mong manh hy vọng:

- Tốt. Xin cho được nghe điều vu vơ kia ngay đi! Đội trưởng hình sự mỉm cười một cách ưu ái:

- Cứ bình tĩnh đã nào. Ngày mai cô ấy mới có mặt ở đây được.

Chẳng còn cách nào khác, Hoài Nam đành phải đợi. Suốt chiều hôm đó anh lang thang ở chợ Đông Hà. Chẳng có gì giúp cho đầu óc anh thanh thoi. Mấy cái tên quái đản trong tập hồ sơ do bọn ngục để lại cứ lớn vồn trong óc Nam. “Hậu lác – đảng trưởng Hận đời”, “Phùng Thế Quán – tức Quảng nhỏ - đảng trưởng Đào lư”. “Mãng xà”, không rõ tên thật – Đảng trưởng Mãng xà... không hiểu sao ở đất này lại để ra lắm cái tên nghe nửa người, nửa quỷ như thế?

Khánh Hòa hơi rùng mình khi nghe Lê Hoài Nam mô tả lại dáng vẻ bên ngoài của tên tướng cướp Thái Lương. Cái điều cô không dám tin bấy lâu nay bỗng lù lù hiện ra. Lẽ nào lại khủng khiếp đến như vậy? cô nói, mắt không dám nhìn thẳng vào người đồng nghiệp, giọng như lạc hẳn đi:

- Có thể... có thể... Người tôi quen trước đây, học võ với Sơn Nam. Nhưng chính anh ta đã kể với tôi về một tên Đệ nhị khác... Anh ta cũng nói rằng, có lần đã tự xưng Đệ nhị mải võ để dọa bọn cướp. Đó là lần kẻ cướp xông vào nhà tôi. Mẹ tôi kể rằng chính anh ấy đã đánh gục bọn cướp, tự xưng là Trương Sỏi, cháu ruột bố tôi. Sau này ở Đông Hà có nổi lên một tên cướp là Trương đại ca, Đệ nhị mải võ... Chuyện đó cách đây bảy tám năm rồi.

Lê Hoài Nam lắng nghe từng chi tiết một. Hai tay anh nắm lại gõ gõ lên đầu. Một hồi lâu anh nói bằng giọng tự tin:

- Có thể là người cô quen không phải là Đệ nhị. Có một tên cướp Đệ nhị thật và người quen của cô đã mượn tên ấy để dọa bọn cướp. Giả thiết này có một chỗ vô lý. Tại sao tên Đệ nhị thật lại có thể trùng họ với cô? Và nếu người cô quen không biết gì về bọn cướp lại dám tự xưng là Đệ nhị, nếu lỡ ra bọn cướp kia là tay chân của Đệ nhị thì sao?

Lê Hoài Nam ngừng lại nheo mắt nhìn Khánh Hòa:

- Bây giờ thử nói đến giả thiết thứ hai. Người cô quen chính là Đệ nhị. Còn cái tên Trương Sỏi chính là sự bột phát hần nghĩ ra lúc ở gia đình cô. Sau đó bọn cướp tôn hần lên thành Trương đại ca. Rồi đến khi gặp lại cô, có thể hần đoán rằng cô đã nghe kể về tên cướp ấy và bà mẹ cũng đã kể với cô về lần ahứn tự xưng danh trước gia đình, cho nên hần đã chủ động bịa ra câu chuyện trên...

Khánh Hòa khẽ nhắm mắt lại. Cái đáp số đã hiện dần ra chập chờn, ám ảnh. Nhưng cô không thể nào trả lời được.

- Tôi cho rằng... Ta có thể tìm gặp tên Sơn Nam mãi võ...

- Nhưng đã lâu có nghe tung tích gì bọn này đâu. Có thể chúng nó giải nghệ.

- Tôi vẫn nhớ mặt thằng ấy. Nếu cất công tìm biết đâu...

- Ô, Hoài Nam lắc lắc đầu, tự nhiên lại quàng thêm một ẩn số nữa... Nếu đã chịu khó đi nhận mặt thì tốt nhất tìm luôn tên Đệ nhị có hơn không?

Khánh Hòa nhú mày nhìn Lê Hoài Nam:

- Nhưng nếu thằng đó không phải là người tôi quen mặt thì sao?

- Thì phương án của tôi coi như thất bại. Còn cô lại thành công. Bởi sủa cú nhận mặt ấy cô sẽ hoàn toàn yên tâm. Chuyện đó chẳng có gì ngạc nhiên. Tôi đã gặp hần một lần, bị hần đá cho một cú tướng lìa cả cổ tay đây này.

Anh ngừng lại, hai nắm tay chống lên trán, đầu hơi cúi xuống:

- Tôi đã thất bại một lần. Tôi có thể thất bại lần thứ hai, thứ ba, thậm chí thứ tư nữa. Mà biết đâu tôi sẽ bỏ mạng vì hần. Nhưng chắc chắn chúng ta sẽ chiến thắng. Thằng này và những kẻ như hần chỉ có thể lằng loàn với bọn cảnh sát nguy chứ làm sao trụ nổi với cuộc sống hôm nay.

Hoài Nam ngẩng thẳng mặt nhìn Khánh Hòa. Rõ ràng anh đọc được khá rành rọt tâm trạng người bạn đồng nghiệp mới quen biết. Nam đứng dậy cho tay vào túi quần, cả khuôn người thon thả của anh như muốn vươn cao hơn nữa:

- Chúng mình sẽ thắng nó vì không ai trong chúng mình vương vấn chút riêng tư gì, kể cả hy sinh tính mạng trước kẻ thù của nhân dân, phải thế không bạn?

Hoài Nam đột ngột đổi cách xưng hô. Khánh Hòa giật mình. Cô tự hỏi, người bạn đồng nghiệp vừa giảng giải cái bài chính trị kia với mình đề làm gì. Hay là anh ta đã đọc được tâm trạng mình? Thế thì đáng sợ quá. Trách gì đội trưởng sáng nay đã giới thiệu riêng với cô: "Này, cô sẽ gặp một Gia Cát Lượng ở ngoài Nghệ Tĩnh vào đấy. Tranh thủ trao đổi, học tập thêm kinh nghiệm nghe".

Khánh Hòa vuốt nhẹ mái tóc. Lê Hoài Nam không bỏ sót một chi tiết nào. Anh thầm nghĩ, con gái dù là chiến sĩ công an chẳng nữa vẫn có cái nét duyên dáng riêng của họ. Khánh Hòa trước hết là một cô gái thực duyên dáng.

- Em hiểu ý anh rồi... Em sẽ đề nghị với đơn vị để được ra ngoài ấy một chuyến. Dù sao – Giọng cô chột nhỏ lại – đó cũng là điều rủi ro cho em.

Lê Hoài Nam khẽ chớp mắt. Anh nhìn Khánh Hòa bằng ánh mắt vừa cảm mến vừa biết ơn.

- Nếu đơn vị đồng ý thì tuyệt quá. Ngày mai ta sẽ đón xe ra luôn.

Khánh Hòa có vẻ lưỡng lự:

- Theo em, ta nên đi tàu một chuyến. Mà nên đi tàu chợ. Anh có ngại không?

- Không. Nhưng như thế để làm gì?

- Không biết nữa. Nhưng em cứ nghĩ là... biết đâu trên tàu sẽ có điều gì đó bổ ích cho ta.

Đề nghị của Khánh Hòa được chấp nhận. Trước lúc chia tay, Lê Hoài Nam đã nắm rất chặt tay đội trưởng hình sự lắc lắc:

- Các ông có một nữ trinh sát cực kỳ thông minh đấy!

Ở sát góc trong cùng của một toa hành khách có một người đàn bà và một gã đàn ông ngồi sát nhau, cùng choàng chung tấm vải dù. Gió lạnh lùa qua cửa, thổi thông thoáng vào giữa toa khiến hành khách ai cũng co ro cúm dúm. Người đàn bà vừa nói trên có khuôn mặt bầu bầu, da hơi sạm, khổ người to lớn nhưng rắn rỏi. Quàng mắt ả xám lại vẻ mệt mỏi, nhưng thỉnh thoảng từ trong hố mắt ấy quét chéo những tia nhìn rất ma mãnh vào những người đi lại trên toa. Gã đàn

ông trông có vẻ hốc hác hơn, chiếc cằm nhọn thò xuống và hơi chìa ra trước khiến khuôn mặt hắn gần giống chiếc bay thợ nề. Hắn đội chiếc mũ có mũi nhọn che gần khuất nửa mặt. Cả hai trông có vẻ như cặp bạn buồn, già nhân ngãi non vợ chồng.

Qua khỏi ga Thuận lý thì trời sáng. Trong toa nhiều người đã tỉnh dậy. Một số vẫn còn đè lên nhau ngủ. Gã đàn ông cầm nhọn ngoẹo đầu vào vai ả đàn bà, bọt mép sùi ra. Dáng ngủ của hắn gần giống một xác chết vì treo cổ.

Đột ngột ả đàn bà đặt tay lên đùi gã đàn ông véo mạnh. Gã cầm nhọn choàng dậy hốt hải. ả đàn bà ghé sát vào tai hắn thì thào:

- Coi kìa!... Ở góc đằng ấy có một cặp... thấy chưa?

Gã đàn ông nhìn lơ lảo:

- Ừ, mà sao?

- Chú Quản không thấy con bé ấy bao giờ à?

Gã cầm nhọn nhếch nhếch hàng ria mép:

- Đàn bà thì nhớ sao xuể...

ả đàn bà bỗng hừ một tiếng, răng nghiến lại.

- Con bé kia... đã một thời cặp bồ với Đệ nhị....

- Hả?

- Tôi biết cả nhà nó. Bữa ni hắn làm “mo” đấy.

Gã nhọn cầm kéo chiếc mũ sập xuống, giọng lầu bầu:

- Mặc mạ nó chớ.

Cả hai cùng im lặng. Một lúc sau người đàn bà lại thì thào:

- Con ấy là “mo” thì xã. Hắn ra ngoài ni làm chi hè?

- Chậc, thiếu đêch gì việc. Thăm bồ chẳng hạn...

Đột ngột ả đàn bà nắm chặt tay gã đàn ông:

- Này, tin đồn về Thái đại ca có đáng tin không?

Gã đàn ông xoay hắn người lại:

- Ba thằng về kể với tôi rằng chính mắt chúng nó trông thấy. Mà chị thử nghĩ xem, nếu không phải Đệ nhị thì còn ai võ nghệ cao cường đến vậy.

Người đàn bà bỗng hự lên một tiếng, rồi bất ngờ chửi đồng:

- Đ.mạ hắn chớ. Đồ vô hâu!

Gã đàn ông ngơ ngác:

- Ai?

- Thằng Đệ nhị chứ ai. Hắn đã bỏ mặc anh em mình trốn mất mặt. Trong lúc bị bắt cải tạo, tôi đã cắn răng chịu đựng không khai một tý gì về nó. Không ngờ trong lúc ấy hắn lại ung dung hưởng sung sướng một mình.

Gã nhón cằm cúi thấp đầu xuống, rên rĩ:

- Dù sao... hai đứa mình cũng may mắn trốn thoát được. Còn bao nhiêu anh em nữa giờ này phải còng lưng lao động trên cái trại cải tạo khổ nạn ấy. Lần này gặp Đệ nhị...

- Xuyt! – Người đàn bà vờ úp mặt xuống tấm vải dù. Giọng hắn nhỏ hắn lại – Không chắc đã yên đâu. Tôi hơi nghi ngờ con bé kia...

- Làm sao?

- Tiếng tăm Thái Lương đại ca đã đến tận tai những người như chú, lẽ nào bọn “mo” trong này lại không nghe?

- Nhưng... chẳng lẽ con bé kia lại là địch thủ của Đệ nhị?

- Ít ra nó cũng có thể nhận được mặt.

Đến lúc này gã đàn ông mới thật sự hiểu ra nỗi bận tâm của ả đàn bà. Hắn bỗng thấy ớn sợ:

- Nếu thế... ta có nên... ra chỗ đại ca nữa không?

Giọng người đàn bà rít lại:

- Hèn thế Quản nhọn! Những lúc như thế này phải biết cứu nhau chứ. Cần báo ngay cho Đệ nhị biết để đối phó. Cần nhớ mặt con bé kia, nhớ cả mặt thằng đàn ông bên cạnh đó nữa. “Mo” cả đấy.

- Nhưng...

- Không nhưng chi hết. Luật giang hồ không dung thứ những kẻ phản bội. Chú nên nhớ, chưa ai tuyên bố giải tán trại Mũ đen cả. Đệ nhị vẫn còn, tôi vẫn còn. Chú phải nhớ bốn phận mình...

.....

() Tiếng lòng bọn cướp chỉ công an.*

Chương 7

1.

Hai thằng cùng sau nằm vắt vẻo lên nhau. Một thằng khóc hu hu, một thằng cười sằng sặc. Thà một cô gái hoặc một kẻ gầy guộc, ốm yếu mà khóc thì còn có thể chịu được, đằng này Tấn xồm là một kẻ lực lưỡng, hai vai bành ra như chiếc bừa hai răng, cặp mắt màu đồng thau lồi như hai con ốc dính vào mặt, bộ râu quai nón luộm thuộm bò khắp cổ, cằm và má. Mặt nó gọi cho người ta nghĩ đến một tấm ruộng bỏ hoang lâu ngày đầy cỏ rác và chua mặn. Thế mà nó lại còn khóc, khóc thảm thiết như vừa chết vợ, thử hỏi có ai chịu được. Còn thằng Vu mèo trắng thì cười, cười nhạt nhẽo như miếng bánh đúc rệu ra giữa trời mưa. Cái mặt búng của nó cứ bợt ra, xanh xám, tóc cong queo như ổ quạ, răng đỏ quạch như màu nước dưa ủng. Nó cười chán rồi lại hát. Giọng khản và run rẩy. Mắt cứ khép lim dim. Thỉnh thoảng câu hát lại nấc lên như bị mắc nghẹn. “Mưa ơi... mưa triền miên trên đồi, hức... cho lòng ta thương nhớ khôn nguôi...”. Thái Lưỡng – từ nay lại xin cảm phiền mọi người làm quen với cái tên mới này của hắn – ngồi gục đầu vào mép bàn, hai tay run rẩy, quờ quạng như kẻ mù lòa tìm chiếc kim khâu trên đồng rác. Khói thuốc phiện chưa tan hết trong đầu hắn. Cái mùi khăm khăm từ bàn đèn và cần hút xông lên khiến hắn muốn lộn mửa. Nhưng không mửa được. Chẳng có cái gì để mửa, kể cả nỗi buồn. Đầu hắn trống rỗng một cách kỳ lạ. Hắn như bay, như chim, lại như trôi... Từ ngày ra nhập hội với bọn Ngũ hổ, Thái Lưỡng đã sống trong những cơn điên dại nhưng trống rỗng của khói thuốc phiện. Không còn những phút hắn học, những cơn căm giận, những lúc đắc chí, giờ đây hắn hành động như một kẻ mất trí, một con thú vật. Cuộc sống của hắn mang dấu hiệu của sự tàn tạ đi đến tận cùng. Hắn không bận tâm đến ngày giờ, không đắn đo chút nào trước tội lỗi. Hắn chỉ còn sự tỉnh táo duy nhất là giấu bắt lai lịch và tránh khỏi ánh sáng ban ngày. Hắn thật sự trở thành con quỷ đêm ở Thành Vinh.

Nhóm Ngũ hổ từ ngày có thêm Thái Lưỡng đã thành “Lục hổ”. Mộc sún, Vương răng vàng và Lãi xoắn cai trị một nhóm, chiếm lĩnh địa bàn từ rạp chiếu bóng 12 – 9 ra bến xe, bến tàu hỏa. Thái Lưỡng, Vu mèo trắng và Tấn xồm hoành hành vùng Bến Thủy, chợ vinh lên cầu Đước, cầu Miếu.

Vu mèo trắng không có tài cán về mặt võ nghệ nhưng lại rất lanh lợi xảo quyệt trong các động tác móc túi! Tấn xồm thì ngược lại, là thứ “hữu dũng vô mưu”, chỉ biết đào ngạch đục tường và nếu bí đường thì đâm bừa những nhát dao rồi bỏ chạy.

Thái Lưỡng mặc dầu được cả bọn tôn thờ làm đại ca nhưng khác với trước đây, hắn không thiết chỉ huy ai, không cần ai cung phụng. Suốt ngày ngạp mình trên bàn đèn thuốc phiện, tối đến hắn cứ một mình lủi lủi ra đường. Tự làm ăn. Khi nào gặp được món to, hắn quăng cho lũ đàn em một ít. Không một đứa nào trong đám tay chân được biết mặt hắn, trừ Ngũ hổ. Căn nhà chứa chấp bọn đầu đảng này là một sào huyệt bị mật cả đối với bọn đàn em. Chủ nhà tên là Cật, có tật nói ngọng nên gọi là Cật ngọng. Trước đây Cật ngọng cũng là công nhân nhà nước. Hắn nghỉ mất sức đã ba năm nay và trở thành ổ chứa hàng bất hợp pháp. Cũng có đôi lần, thấy bọn đàn em làm ăn quá lộ liễu và ngờ nghệch, Thái Lưỡng buộc phải viết một “sắc lệnh” bắt Vu mèo trắng đưa cho một nhóm nào đó. Ví dụ: “Tao cấm chúng mày lớn vồn đến chỗ cửa hàng bách hóa trong ba ngày...” hoặc “Thằng Thọ rõ đã bị bắt, đứa nào quen mặt hắn thì nhanh chóng tản đi”. Dưới các mệnh lệnh ấy hắn ký lung tung. Có khi là “Thái đại ca Hồ xám”, có lúc lại là “Trưởng đảng Lục hổ Beo vằn”. Vần vằn... Thế nên trong đám bụi đời ở Vinh xuất hiện một loạt các tên dữ tợn àm thực chất chỉ có một người. Con người ấy không những làm cho dân lành nơm nớp lo âu mà đến bọn lâu la một hội một phường cũng chập chờn sợ hãi.

Đêm nay, không hiểu trời xui đất khiến thế nào mà Thái Lưỡng lại không lần ra hướng cầu Đước như mọi bận. Hắn rút tay vào túi quần, đầu cúi thấp, lủi lủi đi dọc theo đường Quang Trung ra bến ô tô. Trong đầu hắn chợt nảy ra một ý muốn thử xem chúng nó có tôn thờ mình thật không? Hắn viết sẵn một mệnh lệnh bỏ trong túi áo. Hắn tự nghĩ ra trong đầu một kiểu trừng trị nếu phát hiện được thằng nào dám coi thường lệnh hắn.

Thái Lưỡng nhảy lên xe ngựa, chờ cho xe ra quá bến ô tô một đoạn hắt nhảy xuống. Hắt đi thẳng vào lum tre bên kia đường giả vờ tiểu tiện để xem xem có ai theo dõi hắt không. Rồi quay ngoắt trở lại, hắt biến nhanh vào trong bến xe.

Chỉ cần chen chân một lúc vào giữa đám hành khách nằm ngổn ngang trong nhà đợi, Thái Lưỡng đã phát hiện ra hai tên móc túi lớn vờn trước mặt. Thái Lưỡng cau mày lại. Nguyên việc dễ dàng nhận ra chúng nó đã làm cho vị đại ca khó chịu. Bọn này làm ăn ngu ngơ hết chỗ nói.

Thái Lưỡng bước lại gần, rút ra một điều thuốc, giả giọng miền Bắc:

- Ông anh có lửa không cho châm nhờ tí?

Hai tên lưu manh giật mình đứng sững ra một lúc. Một tên nghiêng người qua thì thầm:

- May quá, còn đúng một que diêm.
- Cám ơn. Tôi cũng chỉ còn đúng một điều thuốc nên không mời hai anh...

Đó là những lời nói lóng được quy định trước. Thái Lưỡng châm lửa xong đi thẳng ra sân. Hai tên kia bám theo. Đến một chỗ vắng phái ngoài cổng, cả ba dừng lại.

- Thái đại ca có lệnh...

Nói rồi hắt đưa mảnh giấy cho một tên. Que diêm được quẹt lên, hai tên chụm đầu như thắp thuốc. Trong giấy ghi: "Hãy rời khỏi bến xe ngay đêm nay".

- Có chuyện chi hè?
- Không biết. Chắc là bọn "mo" đang sẵn...

Thằng cầm giấy bỗng xoay hắt người lại:

- Mày trông thấy Thái đại ca rồi à?

Thái Lưỡng gật đầu.

- Người thế nào?
- To con, tóc xoăn, lưng hơi gù.
- Chắc mặt đen lắm phải không?
- Ừ.
- Nghe nói đại ca có có thuật tàng hình đúng không?
- Tao cũng chỉ nghe nói thế thôi...

Hai tên lưu manh chép miệng như nuốt tiếc một điều gì đó. Rồi cũng chẳng nói chẳng rằng, cả hai cúi đầu đi nhanh về phía nhà ga.

Thái Lưỡng cảm thấy vui thích. Hắt nhìn theo hai tên đàn em cho tới khi bóng chúng chìm hắt vào màn đêm mới quay trở vào bến xe. Hắt đi một vòng cố để mắt xem có ai theo bóng hắt không, rồi chui tọt vào một quán trà. Hắt gọi một ấm trà đặc, một điều thuốc và uống nước một mình.

Mặc dầu cáo già như vậy, ahừn vẫn không lọt qua được hai cặp mắt đã phát hiện ra hắt từ lúc xin diêm ở nhà đợi rồi sau đó cùng hai tên lưu manh chụm đầu ở ngoài cổng. Hai cặp mắt bám riết theo hắt. Bây giờ, một trong hai người bí mật ấy ngồi lại, thu mình trong bóng tối của thềm nhà đợi để quan sát, còn người đàn bà thì lễ mễ xách chiếc túi như một hành khách đi nghỉ phép, lẹ làng vòng qua quán nước lách người vào đằng sau Thái Lưỡng rồi bất ngờ ngồi sát xuống bên hắt.

- Chị cho em xin cốc nước chanh!

Thái Lưỡng giật bắn mình nhưng hắt không vội vã quay lại. Hắt vờ áp chén nước nóng lên trán, đẩy mắt nhìn lên qua người đàn bà vừa nói. Suýt nữa Thái Lưỡng kêu lên. Một nỗi hoảng hốt cuộn dây bộn chồn trong ngực hắt. Thái Lưỡng cắn cắn vành môi, cố bình tĩnh để xét đoán tình hình. Rồi lặng lẽ móc túi lấy tiền trả cho nhà hàng, Thái Lưỡng định tìm cách chuồn.

Một giọng nói phả sát vào tai hắt:

- Trương đại ca không nhận ra em sao?

Bắt buộc Thái Lưỡng phải đưa chén nước lên che miệng, nói lúng búng:

- Tôi biết rồi... Đi theo tôi...

Thái Lưỡng trả tiền xong đứng dậy đi ra. Nửa phút sau, người đàn bà uống nước chanh kia cũng trả tiền rời quán. Trong bóng tối của thềm nhà đợi, gã đàn ông cũng đứng lên. Mỗi đứa đi cách nhau khoảng chục bước chân. Ra đến đường Một, Thái Lưỡng dừng lại có vẻ đắn đo một chút rồi rẽ về đường Quang Trung. Kinh nghiệm cho thấy không nên lớn vờn trong bóng tối trừ những lúc cần hành động. Cứ đi ra chỗ sáng sửa lại ít bị theo dõi hơn.

Thái Lưỡng dừng lại chờ, người đàn bà đã tiến kịp. Lưỡng khẽ nheo mắt về phía sau hỏi:

- Thăng nào đang theo rứa?

- Quán nhon đó.

Gò má Thái Lưỡng giật giật. Có thể hấn cảm động, mà cũng có thể là bức bối, Quán nhon tiến nhanh đến, giọng lấp bắp:

- Đại... đại ca... bình bình yên... chứ?

- Suyt, khẽ thôi. Chú mày sống ra sao?

- Dạ gần... ch...ết!

- Cho điều thuốc đây. Sẽ tâm sự sau. Chừ chú phải đi cách ta hai chục bước nghe!

- Dạ...

Thái Lưỡng quay người lại khoác tay Kim Chi, hai đứa bước thẳng về phía đường Quang Trung. Trông họ như một cặp tình nhân nhà rồi.

- Ở đâu tới đây?

- Tui em ở Đông Hà ra.

- Bấy lâu vẫn ở đó à?

- Hừ, ông anh có biết gì đâu. Bọn này bị bắt đi cải tạo... cực vô cùng.

- Những ai bị bắt?

- Tất cả, trừ anh – Kim Chi bỗng sụt sùi – Cực lắm anh nờ. Suốt ngày phải cuốc đất trồng sắn, vãi lúa... Rồi còn đọc báo, tự kiểm điểm...

- Thế làm sao lại ra được?

- Em và Quán nhon trốn. Bọn kia mắc kẹt hết.

- Người ta có dò hỏi về tôi không?

- Có. Nhưng không một đứa nào khai. Tất nhiên... là có khai trước đây cùng ở với nhau, rồi sau biến “bảy hai” thì không còn gặp nhau nữa...

Thái Lưỡng chợt dừng lại.

- Nhưng tại sao Kim chi lại ra đây?

- Tui em nghe đồn đại ca ở đây, cho nên...

- Ai đồn?

- Xì, mồm thiên hạ chứ còn ai.

- Nhưng bữa ni tôi là...

- Biết rồi, là Thái đại ca Beo vắn, Hồ xám gì đó... Nhưng tui này biết thừa.

Thái Lưỡng khẽ cau mày:

- Thế định ra đây có việc gì?

Kim Chi nín lặng. Một sự căm giận ối lên. À ra thế! Hấn chẳng tỏ ra một chút mừng rỡ nào, hấn cố tình dứt bỏ hết quá khứ, định phui sạch tay với nhau chẳng?

Con rắn độc bất ngờ cười khẩy:

- Định không ra. Nhưng biết ông anh đang bị đe dọa nên cũng lo lắng...

- Tôi bị đe dọa?

- Hừ, chắc ông anh yên trí với cái vỏ bọc Thái cứt ỉa gì đó lắm hí? Ngây thơ lắm... Bọn Mo đã lập xong hồ sơ rồi đó.

Thái Lưỡng trĩa môi ra tỏ vẻ coi thường.

- Lập thì lập, sợ đếch gì.

- Đừng nói dóc, cha nội. Thử hỏi đêm nay nếu con này mà là mo thì có phải ông anh đã bị gô rồi không?

- Không thể thế được. Tại vì cô biết mặt tôi còn bọn mo...

- Bọn mo cũng biết.

- Dóc.

- Có một người đang sẵn ông anh để nhận mặt đấy.

- Ai?

- Người tình cũ của anh, nàng K.H.

Thái Lưỡng xoay hấn người lại nhưng Kim chi đã ghì mạnh cánh tay hấn vào ngực rồi rảo bước nhanh hơn.

- Chính vì việc ấy mà bọn này phải tất bật ra đây. Tôi và Quán nhon cùng đi một tàu, ngồi một toa với K.H. Cùng đi trên tàu với con bé ấy có một thằng rất đẹp trai, dĩ nhiên là hấp dẫn ăn đứt ông anh của tôi rồi. Hai đứa ôm nhau ngồi ở một góc toa. Tất nhiên việc đó ông anh có

tức tối đến nổ ruột cũng chẳng làm gì. Điều quan trọng là thằng ấy cũng là mo. Tôi vừa gặp hẳn với K.H, sáng nay dưới chợ.

Có một trạng thái rất khó gọi tên và cũng cực kỳ rối rắm đang sùng sục chuyển động trong tâm khảm Thái Lương. Nỗi sợ hãi, lòng căm uất, lại có cả chút xao xuyến nữa. A, Khánh Hòa, em sẵn ta ư? Em giết ta ư? Thái Lương bỗng bật cười. Rồi đột ngột cầm bát. Hắn nghiêng chặt răng lại, giật tay khỏi vòng tay Kim Chi. Hắn nhổ toẹt một bãi nước bọt xuống đường, rồi bất giác chửi đổng:

- Đ.mạ đời!

Một cuộc “đại hội” bất thường của bộ đầu đảng được triệu tập. Cật ngọng được giao nhiệm vụ ngồi ở cửa nhà trước cảnh giới. Dưới ngọn đèn dầu lò mờ của sân nhà bếp phía sau, tám khuôn mặt hốc hác, xương xẩu và dữ tợn quây thành một vòng tròn. Một chai rượu trắng, một đồng lạc rang, tám chiếc chén. Thái Lương cầm chén lên trước, vừa nói hẳn vừa đưa mắt thăm dò thái độ từng đứa:

- Thừa tất cả anh em!... Hôm nay tôi mời các anh hùng của Lục hổ lại để xin được giới thiệu với anh em hai vị hảo hán mới. Đây là những chiến hữu tin cậy đã từng sống chết với tôi trước đây. Cô này là Tuyết Nhung, từng đứng đầu một đảng, anh này là Phụng Hòa, cũng là một thủ lĩnh nổi tiếng. Giờ đây nghe danh anh em mình lừng lẫy ở đây, nhị vị hảo hán này đã băng đảng chỉ sá lặn lội ra xin tụ nghĩa. Thực là bốn cõ một nhà. Chúng ta chẳng khác chi các anh hùng Lương Sơn Bạc...

Trên các khuôn mặt của Ngũ hổ không hề lộ chút vui sướng nào. Trong thâm tâm đứa nào cũng cảm thấy miếng ăn của chúng đang bị chặn bót. Cái thằng Thái đen này đang âm mưu kéo bè kéo cánh. Rồi tí lâu nữa, hẳn lại kéo thêm vài đứa nữa, “Lục hổ” thành “Bát hổ” rồi “Thập hổ”... Đến lúc đó chắc chắn bọn đó sẽ trở mặt.

Vu mào trắng nhấp một tí rượu, giọng lè nhè:

- Nhớ ngày Thái đại ca mới về đây, bơ vơ không nơi nương tựa. Anh em Ngũ hổ chúng tôi cảm nghĩa, phục tài mà nhường chỗ cho đại ca. Cũng vì muốn đại ca có đất vẫy vùng mà một nửa trong chúng tôi phải chia tay nhau, nhóm ra ngoài ga, nhóm về Bến Thủy. Vẫn biết đất lành thì chim đậu, nhưng luật giang hồ xưa nay ở đâu có chủ đó, người này sống thì kẻ khác chết. Nay nhị vị hảo hán đã có cả vùng đất Đông Hà rộng lớn rồi, sao không ngồi trong đó làm chủ soái cho sướng đời lại còn chen chân ra chỗ chật chội này làm chi cho khổ cả hai bên.

Cả bọn Ngũ hổ gật gật đầu tỏ vẻ đồng tình. Thái Lương bắt đầu thấy ngứa ngáy:

- Tôi nghĩ cái phận bụi đời như bọn ta, lấy nghĩa giang hồ làm trọng. Càng những lúc hiểm nghèo nhất càng phải biết tựa vào nhau. Nay ta đang bị bọn mo bủa lưới, chăng bẫy, mạng sống thoi thóp từng ngày. Nhị vị đây là kẻ sa cơ mới cần ta giúp đỡ. Chứ như trước đây, cái thời còn cảnh sát nguy, anh em chúng tôi như cá giữa biển, như chim trên rừng, cần chi phải chen chúc.

Tấn xồm bỗng đặt mạnh chén rượu xuống, giọng hẳn khê đặc như kẻ ngái ngủ:

- Dóc tổ quá trời. Tôi đây từ khi dấn thân vào nghề này cũng đã từng gặp dăm bảy anh em bụi đời của Đông Hà ra, chuyện trò với nhau cũng nhiều mà chẳng nghe ai nhắc đến tên các vị cả. Phụng Hòa ư? Ô hô.. nghe như truyện cổ tích ấy. Lại còn Tuyết Nhung nữa, hình như ở một đoàn văn công nào đó thì phải – Tấn xồm cười nhạo nhó – Nói xin lỗi các vị, thời buổi này chó con cũng có thể tự xưng hổ báo. Rác tai lắm rồi. Ở Đông Hà trước đây, chỉ có đảng Mãng xà, đảng Đào lưu, đảng Hận đời. Rồi sau đó tất cả hợp chung lại trong một trại Mũ đen, dưới quyền một đại ca kêu bằng Đệ nhị mại võ. Chính bản thân tôi, trước ngày giải phóng Đông hà, tôi không hề có ham muốn làm cái việc nguy hiểm này. Tôi bắt đầu vào nghề như thế nào các vị có hiểu không? Đầu tiên là tôi ham mê mấy chiếc quần vải “tẹc” và áo mút từ Đông hà ra bán ở Vinh. Tôi mua được một quần đem về mặc. Nhưng có một thằng mua lại tôi với một giá rất cao. Tôi bán và được một món tiền gần gấp đôi. Sau đó tôi lại học tốc lão ra vinh, giành nhau với đmá con buôn mua được một bộ áo mút. Lại mang về quê bán. Thế rồi, đồng tiền lãi đã giục già tôi bỏ nhà mò vào tận Đông hà để mua cho được hàng rẻ. Tôi làm được hai chuyến tương đối khá, đến cú thứ ba thì bị bọn bụi đời rạch túi lấy mất tiền. Tôi thù hẳn Đông hà từ đó.

Tôi bơ vơ, không có tiền ăn, tiền trở ra nữa. Cầm quá mà cũng bí quá, tôi liều mạng xách một chiếc ba lô của một chú bộ đội... Hà, con đường giang hồ của thằng Tấn này bắt đầu từ đó. Và cũng từ đó, tôi có dịp làm quen với các “anh chị” trong ấy. Những cái tên Đệ nhị mải võ, Kim nương Mãng xà, Quán nhon, Hậu lác đã kích thích tôi. Chẳng hiểu các vị đây đã có lần nào nghe tên những hảo hán ấy không? Đương nhiên chứ thì họ tan tác cả rồi. Còn các vị đây, Phượng Hoàng ư, Tuyết Nhung ư, chẳng hay các vị là hảo hán thời nào, bọn nhãi nhép chúng tôi không được rõ?

Thái Lương bật cười khanh khách:

- Chà chú Tấn cũng thông hiểu Đông Hà ghê gớm hè. Trách chi dạo nọ dám cùng Mèo trắng xông pha vào đó, định sát phạt đảng Mũ đen chẳng? Nhưng thôi, trăm nghe không bằng một thấy, luật giang hồ ở đâu cũng vậy, tôi đề nghị anh em Ngũ hổ bàn lại lần nữa xem có thể kết nạp nhị vị hảo hán này không?

Mèo trắng hiu hiu mắt:

- Giả sử tụi tôi thấy sức mình không kham nổi, phận hèn không dám kết thân với nhị vị hảo hán lừng danh này, thì đại ca tính sao?

Thái Lương cười nửa mép:

- Nếu vậy thì Lương tôi buộc phải xin chia tay anh em để được cùng hai chiến hữu của mình chia bùi sẻ ngọt...

Đám Ngũ hổ bỗng ồn lên:

- Ô, nghĩa là các người định lập hội riêng?

- Chúng mày định chiếm đất này hứ?

- Thực là nuôi ồng tay áo...

Tấn xồm đứng phắt dậy, khạc khạc mấy tiếng rồi vung tay ra:

- Đã nói đến luật thì cứ xin phải xử theo luật. Nhị vị hảo hán đã xuất hiện ở đây thì chỉ có thể chọn một trong hai con đường. Hoặc trở thành anh hùng Bát hổ, hoặc bỏ xác luôn đây. Tôi là kẻ kém tài nhất trong Lục hổ cũng xin được tiếp kiến nhị vị.

Đã đến nước này thì không thể nhũn nhặn được nữa, Thái Lương đưa mắt cho Kim Chi. Người đàn bà có nước da xám ngắt áy bồng xì ra một tiếng cười rất hiểm độc. Ấy uế oải đứng dậy. Cả bọn Ngũ hổ dán mắt nhìn theo. Tấn xồm có vẻ như không muốn tỉ võ với con gái, hẩn hắt đầu cho Quán nhon:

- Ông anh là Phượng Hoàng mà không tiếp kiến thay cho bà chị được à?

Quán nhon đứng bật dậy:

- Sẵn sàng!

Nói xong Quán xông vào ngay. Tấn xồm cúi thấp xuống húc thẳng đầu vào, Quán nhon nhảy sang một bên để tránh. Tấn lại húc, Quán lại tránh. Nhìn cặp này đấu võ, người ta nghĩ ngay đến cặp gà chọi đã xác xơ trong hiệp cuối, con nọ cứ rúc đầu vào cánh con kia. Thái Lương bật cười khùng khục.

Nhưng chỉ sau vài cú đâm, hẩn biết ngay sự vụng dại của một kẻ to xác nhưng bé đầu. Quán tránh liên mấy cú làm cho cả con người to lớn của Tấn gần như chẩy mỡ trong mêt mội và tức giận. Lừa cho Tấn vào đúng tầm tay, Quán bất ngờ phóng ra một cú móc. Đó là thể võ hẩn học được của Đệ nhị. Cả khuôn mặt rậm rịt râu của Tấn xồm như lệch hẳn qua một bên. Hẩn loạng choạng chực ngã. Lập tức có tiếng hét:

- Không được sát hại!

Vượng rặng vàng vừa hét vừa nhảy phắt dậy. Vượng có dáng người cao, hai tay dài như tay vượn. Hẩn nhào thẳng vào Quán nhon. Quán xoay người lại định dùng tay trái đánh chéo một quả nhưng Vượng rặng vàng đã tránh được. Lối đánh của Vượng trông rất thông thả nhưng lợi hại vô cùng. Bàn tay Vượng duỗi ra gạt chéo một phát trúng ngay vào thái dương Quán. Quán lùi vội lại. Lập tức một cú đá thẳng bằng lên bộ hạ. Quán kịp né người nhưng vì chân Vượng quá dài nên Quán không sao tránh kịp. Hẩn đau xủ người ngồi bệt xuống. Vượng nhảy bổ tới đá bồi thêm một phát không thương tiếc vào mặt Quán nhon. Nhưng ngay lập tức, một cú đá khác phạt ngang vào giữa đường đá của Vượng khiến chân hẩn văng ra, cả người Vượng lão đảo suýt ngã. Cú cản phá nhanh đến mức cả bọn ngồi ngoài trừ Thái Lương ra, không đứa nào kịp phát hiện. Vượng xoay người lại, trở hai mắt nhìn kẻ vừa đá mình. Hóa ra đó là con đàn bà có cái tên như ca sĩ: Tuyết Nhung. Vượng đỏ bừng cả mặt. Sự sĩ diện khiến hẩn không kịp dẫn đo gì nữa,

lao bừa đến. Hai cánh tay dài như tay vượn phóng vun vút những quả dấm vào mặt Tuyết Nhung. Nhưng ả đã khép hai tay lên, nghiêng đầu như làm duyên để tránh. Cả bọn Ngũ hổ tròn mắt lên vì kinh ngạc. Đột ngột Tuyết Nhung co dùm người lại như một con mèo rồi “hực” một cái, cả tấm thân đồ sộ cả ả tung lên, cả hai chân cùng đá đánh “tách” một cái sắc gọn như nhát kéo. Vượng rằng vàng đồ xỉa xuống, quần quai như con bện sắp vỡ ruột thừa. Cả bọn Ngũ hổ cùng đứng dậy một lúc. Sự nhục nhã làm cho chúng quên mất luật thi đấu. Cả Lãi xoắn, Vu mèo trắng và Mộc sún đều xông vào. Chúng muốn ngay lập tức xé xác con đàn bà kia ra để rửa mối nhục cho cả hội. Nhưng Tuyết Nhung vẫn trụ vững hai chân, tay ả cứ gạt trái, gạt phải nhanh như diễn viên xiếc làm trò tung hứng. Ba thằng đàn ông cúi tiết lẫn xả vào. Tuyết Nhung lùi dần lùi dần vào bậc cửa nhà bếp. Đột ngột ả chồm người ra, nhoáng cái đã túm được tóc tên Lãi xoắn. Bằng một động tác ngoáy tay như vặn nút chai, ả lẳng tên tóc quăn này văng chéo ra một góc. Vu mèo trắng và Mộc sún hết hồn đứng trơ ra. Tuyết Nhung đưa tay lên vén lại mái tóc. Trong màu sáng vàng đục của ngọn đèn dầu, cặp amútt ả vằn lên dữ tợn và bộ ngực đập dồn cuộn lên những hơi thở như sóng xô. Biết chắc là địch thủ đã mệt, hai thằng đàn ông liều mạng xông vào hòng gỡ lại sự nhục nhã. Mộc sún thấp người và ngấn tay. Trước đây hắn đã từng đập vợ đến truy thai rồi bỏ luôn nhà cửa mà đi. Hắn không có chút thương tiếc, nương tay trước phụ nữ. Mộc chùng hấn người xuống, đầu chỉ ngang bụng Tuyết Nhung. Ở thế thấp này hắn vừa tránh được những cú công của đối phương vừa có thể lựa thế đánh được vào chỗ hiểm. Còn Vu mèo trắng, vốn không giỏi võ nghệ nhưng là một tên lưu manh nổi tiếng về mưu mẹo đê tiện và bẩn thỉu. Hắn nhìn chòng chọc vào tấm thân Tuyết Nhung và đầu hắn chợt lóe lên một mẹo đánh. Mèo trắng đột ngột bổ sập người xuống đất, lăn ào đến sát chân Tuyết Nhung. Trông lúc ả lo đối phó với Mộc sún và chưa co chân để đá hất Vu ra thì hai tay thằng đàn ông dưới đất đã quờ lên kéo tụt chiếc quần Tuyết Nhung xuống. Mèo trắng tính thầm rằng nhất định con đàn bà này vì xấu hổ sẽ luống cuống chụp chiếc quần kéo lên. Đó là thời cơ duy nhất để Mộc sún công thẳng vào chỗ hiểm yếu. Nhưng kẻ đồn mặt và trơ trên ấy đã làm to. Hắn không biết rằng, ả giang hồ này lại là bậc thầy của hắn về bộ môn trơ trên. Tuyết Nhung giật chân ra khỏi ống quần và đập bừa lên mặt Vu mèo trắng. Rồi như để hả cơn cuồng loạn trong người, ả giật bụng cả hai vạt áo để lộ cả một tấm thân vằn veo gồ ghề. Mộc sún ngấn mặt ra nhìn. Đó chính là thời điểm tự sát của thằng cướp hám gái. “Vút”. Một cú đánh như đá xán đập thẳng vào con mắt đang trố ra của Mộc sún. Hắn ôm mặt lão đảo ngã ra. “Vèo”, một cú đá thẳng vào mạng bụng hắn. Mộc sún đổ sập như cây chuối bị phạt gốc.

- Thôi, được rồi đó... Tuyết Nhung ngừng tay!

Thái Lương đã đứng lên. ả đàn bà quay lại và làm bộ ngượng ngập trước Lương. ả quờ tay tìm chiếc quần, vội vã mặc vào và lặng lẽ ngồi xuống chiếu một cách ngoan ngoãn. Đám Ngũ hổ vẫn quần quai rên rỉ trong những cơn đau thể xác và sự khiếp đảm về tinh thần. Chúng nó không thể tưởng tượng nổi võ nghệ của con đàn bà kia lại cao cường đến thế. Mà cũng lạ, không hiểu sao những kẻ cao thủ như vậy đứng trước Lương lại ngoan ngoãn và lễ độ quá mức?

Hình như Thái Lương đọc được ý nghĩ của bọn này, hắn lặng lẽ rót rượu ra chén tự tay đưa đến cho từng đứa. Cả bọn đã ngồi dậy hết lượt. Bây giờ Lương mới nói chậm rãi:

- Cuộc thi tài này chẳng hay ho chút nào. Nhưng thôi, thế cũng tốt. Đáng ra tôi không nên nói điều này, những trước chuyện đã lỡ đành phải nói. Tất cả chúng ta hiện đang nằm trong thòng lọng bọn họ. Tôi đã có nguy cơ bị lộ. Chính hai người này cất công từ Đông Hà ra đây cốt để báo cho tôi điều đó. Đã đến nước này thiết tưởng không nên giấu nhau điều gì, nói toạc ra để hiểu nhau, hiểu nhau rồi để vì nhau mà sống chết...

Hắn ngừng lại một tí, cầm chén rượu đưa lên cạo ao, đảo mắt một lượt qua đám Ngũ hổ, đoạn ánh mắt hắn dừng lại chỗ Quán nhon:

- Xin trân trọng giới thiệu với các anh hùng Ngũ hổ, người này thực ra không phải là Phụng Hoàng mà tên là Phùng Thế Quán. Trời cho anh ta cái cằm nhon kia nên gọi là Quán nhon, nguyên là đảng trưởng đảng Đào lưu.

Cả mấy cặp mắt cùng một lúc đổ dồn về phía Quán. Lập tức Quán hếch mũi lên khịt khịt liên mấy cái.

- Còn đây, một trang nữ kiệt lòng danh đất Đông hà, tên nàng là Kim Chi, đảng trưởng đảng Mãng xà, về sau này lại trại phó trại Mũ đen.

Đám đàn ông ồ lên kinh ngạc, Vu mèo trắng há hốc miệng ra nửa như cười, nửa như mếu. Kim

Chi trả chiếc môi dài và đáp lại, rồi ả quay mặt sang Thái Lương về nững nịu:

- Còn đại ca nữa, sao không tự giới thiệu luôn. Hay ho chỉ cái tên Thái đen ấy mà giữ mãi. Thừa các vị, các vị đang ngồi trước một đấng anh hùng đệ nhất vô song mà không hay biết. Đại ca tôi đây chính là Trương Sỏi, Đệ nhị mã vĩ, cánh tay đắc lực của Băng chủ Sơn Nam và là chủ soái của trại Mũ đen...

Một lô xích xông những danh hiệu được xướng lên nghe xúng xoảng như xích sắt. Cả năm thằng trong nhóm Ngũ hổ gần như cùng một lúc lồm cồm bò dậy, khom rạp mình xuống lạy như tế sao.

Trương Sỏi – bây giờ thì xin mọi người gọi trở lại tên cũ của hắn – đặt chén rượu xuống, nói dần từng tiếng:

- Chừ các người đã biết thật tên ta. Vậy có ai muốn cùng ta thi võ để xác minh thực hư không?

Những cái đầu dập rối rít xuống đất, những bàn tay chấp lại vái cuống quýt.

- Nếu không thì tất cả hãy ngồi thẳng dậy nghe ta nói đây. Từ hôm nay ta tuyên bố khai trương trở lại đảng Mũ đen. Ta thân nộp anh em Ngũ hổ và đảng này. Ta là đảng trưởng, Kim Chi là đệ nhất phó đảng. Quán nhon là đệ nhị phó đảng. Còn Ngũ hổ là năm tướng cận vệ. Đừng kèn cựa vô ích. Biết điều thì tuân theo lệnh ta. Ai mang lòng phản nghịch thì Sỏi này sẽ xuống chưởng nghiêm trị.

Cả bọn Ngũ hổ ngồi sững người. Cái điều chúng ngờ vực nay đã thành sự thật. Trương Sỏi cũng đoán được phản ứng này, mắt hắn vằn lên dữ tợn.

- Sao các anh im như thóc thề? Không chịu hí? Vậy thì cả năm anh hãy cùng đấu với ta. Nào, ta chấp cả năm vị một lúc.

Nói rồi Trương Sỏi đứng bật dậy. Hắn quờ tay qua góc sân cầm lên một viên gạch. Trương Sỏi cầm gạch bằng tay trái giơ cao rồi đập đánh bốp vào cánh tay phải. Viên gạch gãy đôi. Hắn lại quờ tay phải cầm lên một viên gạch khác đập bốp vào tay trái. Viên gạch cũng gãy. Tên Vu mèo trắng mặt nhợt nhạt như kẻ chết đuối, mồm rít lại nói không thành câu:

- Lạy... lạy Đệ nhị... Chúng em xin hầu... hầu hạ Đệ nhị cùng Kim công nương...

Đêm đó cặp tình nhân đã quần quai với nhau trong niềm say ngất ngưỡng của địa vị chủ soái vừa giành được và cũng là sự bù lại sau bao năm xa cách thiếu thốn.

Nhưng sau giây phút hoan lạc đó, Trương Sỏi bỗng thấy rã rời sàn tay. Hắn nằm bất động như một khúc gỗ mục. Nỗi chán chường ngán ngẩm đã đục khoét, hủy hoại trí não hắn.

Sỏi không thể nào tự giải thích được vì sao hắn lại huênh hoang xưng danh xưng tước với bọn này? Đã mấy năm nay, hắn cố tình chôn vùi tiếng tăm cũ. Hắn đã sống như một kẻ mất hết ham muốn. Tại sao đêm nay hắn lại bùng cháy cái ý chí bá chủ, cai trị kẻ khác đến thế? Cái gì đã kích thích hắn, phải chăng là sự xuất hiện của Kim Chi?

Sỏi nằm rất lâu ở một tư thế rồi đột ngột ngồi vọt dậy. Kim Chi đã ngủ như chết. Bất giác Sỏi thấy buồn nôn. Hắn lồm cồm bò dậy. Đám Ngũ hổ cũng đã ngủ say. Chúng nó ngủ trong nhục nhả và tủi hổ. Chúng nằm giữa đất đủ các kiểu co quắp, lép kệp trông thật thảm hại. Một mùi hôi dâu đó cứ bốc lên, lờm lợm và khản khản. Cái mùi hôi có thể sánh được với những khoang tàu chợ ẩm ướt, chật người. Sỏi lấy tay chen lấy cuống họng. Hình như men rượu đang bò lên cổ. Cả sự hoan lạc quá đáng lúc nãy cũng bò lên cổ. Cả cái mùi tanh tươi và khăm khăm xung quanh cũng chọc chọc vào cổ. Sỏi nhào vội người ra bậc thềm. Hợ... ợe... Hắn nôn thật lực. Tất cả những gì có trong bụng hắn đều cuồn cuộn trào ra. Sạch sành sanh. Chẳng còn gì để nôn nữa. Một mùi chua xông lên hùng hục. Sỏi lão đảo bước ra đường. Giá như lúc này gặp một đứa trẻ con xông vào đánh chắc Sỏi cũng đỡ nhào ngay. Bởi chẳng còn chút sinh lực nào nữa, kể cả võ nghệ cao cường của thầy Sơn Nam truyền dạy hắn cũng đã nôn mửa ra hết rồi.

2.

Gần một tuần sau cái đêm điên dại đó, Trương Sỏi vẫn như một người mới ốm dậy, bước đi chênh choáng, đầu óc mụ mị, ánh mắt trở nên lơ đãng. Hắn chẳng buồn nghĩ đến cướp giật, móc

túi. Hắn cũng chẳng bận tâm gì đến Kim Chi, Quán nhón hoặc đám Ngũ hổ. Sỏi đi vật vờ dọc đường, có khi ngồi thừ suốt cả buổi ở một quán nước. Thế rồi đáng lẽ ra ban ngày hắn không nên xuất hiện ở chỗ đông người thì sáng nay tự dưng Sỏi lại lững thững đi ra chợ Vinh. Phiên chợ chật ních người. Người đông đặc phía trong nhà lớn. Người bắt ngát cả một vùng sân. Sỏi cứ thần thờ lượn ngang, lượn dọc, chỗ nào có thể chen chân được là hắn chen vào. Hắn đi không mục đích không định hướng, trong lòng không vướng vất chút sợ hãi, lo âu. Đột ngột hắn dừng vội lại. Dù sao cái bản lĩnh lưu manh tích lũy gần chục năm trời chưa mất hẳn trong con người hắn. Trương Sỏi linh tính thấy rằng hình như có người đang bám theo mình. Hắn lách nhanh qua trái. Đúng rồi, có những bóng người đang nhào đến chỗ hắn. Sỏi co chân nhào qua đầu bà hàng gạo. Một tiếng hét ném sau lưng hắn:

- Nguyễn Viết Lãm, đứng lại!

Sỏi không kịp quay lại. Hắn nhào ra phía cổng. Nhưng bất ngờ có hai bóng công an xuất hiện ở cổng. Sỏi chỉ kịp thấy loáng thoáng như vậy đã vút quay trở lại. Hắn vọt qua phía trái. Cả sân chợ bỗng náo động ồ ồ ào. Tiếng la hét ầm ỹ:

- Bắt lấy nó!... Thằng ấy...

- Hắn đó.. Tên đang chạy kia...

Gần chục người cầm đòn gánh chặn phía trước, có cả những bộ quân phục bộ đội. Trương Sỏi hốt hoảng nhào lui. Hắn vung tay đâm bốp vào một người phía trước, rồi đạp ào lên quang gánh chạy bừa vào phía trong nhà. Hàng trăm người đuổi theo. Nhưng chính sự đông đúc ấy đã cản trở người đuổi. Công an bị tắc đường. Còi thổi chát chúa. Sỏi lao vào tận trong cùng chợ. Bí quá, hắn chạy bừa lên cầu thang. Đến đó hắn mới chợt nhớ ra trong người còn có hai khẩu súng.

Những thanh niên cầm đòn gánh sầm sập chạy tới. Họ đã nhìn thấy tên cướp nổi tiếng người thâm thấp, mặt xanh đen đang đứng ở bậc thang trên cùng. Cả đám đông reo hò ủa lên. “Pằng... Pằng”. Đám đông sững lại. Tiếng nổ trong vòm nhà nghe càng dữ dội. Vài người hốt hoảng xô nhào trở lui. Phía sau công an cố chen lên. Trương Sỏi nép mình vào thành cầu thang, hai tay hai súng ngắn. Một chiến sĩ công an đã lao lên được phía trước, hét lớn:

- Lãm! Hạ vũ khí xuống!

“Pằng... xiu”. Đường đạn của Trương Sỏi xoẹt qua đầu nhiều người. “Đoàng”. Công an nổ súng. Trương Sỏi bắn hai phát một lúc. Cả đám đông nằm dẹp xuống. Bất ngờ từ sau lưng Sỏi, một cán bộ quản lý chợ ở phòng làm việc trên gác hai lao ra ôm ghì lấy tên cướp. Sỏi co bụng lại và bằng một cái vặn lưng nhanh như xé vải, hắn đã quăng người cán bộ quản lý chợ lăn xoài xuống cầu thang. Bốn chiến sĩ công an đồng loạt xông lên. Trương Sỏi lùi dần vào một căn phòng nhỏ. Công an lập tức vọt thẳng đến đập tung cửa. “Xoảng”. Cả người Trương Sỏi bắn qua cửa kính như một phát đạn đại bác. Kính rơi loảng xoảng theo người hắn. Vừa rap mình xuống đất, Sỏi đã lao vù đi. Công an quay trở ra không kịp. Những chiếc đòn gánh của dân chợ ném theo đều vô hiệu quả. Trương Sỏi chạy ra đường, lao về hướng Bến Thủy.

Gần bốn giờ sáng, Sỏi mới lò dò về đến nhà Cật ngọng. Tất cả bọn tướng cướp bố choàng dậy vây lấy hắn. Quán nhón nói lập bập như bị động kinh.

- Hãi hùng quá... đại ca ơi... Lúc đó em cũng ở giữa chợ... May quá, đúng là đại ca võ lực vô song...

Bọn Ngũ hổ cũng thì thảo nịnh hót:

- Thiệt như Tôn Ngộ Không đại náo thiên cung...

- Y như Triệu Tử Long ở cầu Tràng Bản....

- Ghê gớm quá...

- Tuyệt vời... Tuyệt đỉnh... Tuyệt tuyệt...

Nhưng Trương Sỏi không hề đáp lại những lời tâng bốc nhạt nhẽo ấy. Phải như ngày xưa, chắc hẳn hắn đã cười ha hả, nằm xoài xuống cho bọn đàn em đâm bốp, mắt khép lim dim để tận hưởng phút vinh quang của một iêng hùng thoát nạn. Trương Sỏi ngồi bệt xuống thềm ủ rũ như con gà dịch. Đâu có phải đây là lần đầu hắn bị săn đuổi. Ngày trước cảnh sát ngục đuổi hắn, hắn chỉ coi như một trò đùa. Cũng có lần ban đêm suýt nữa bị gông cổ, thì hắn đã lặn ngụp

xuống ao, ngựa người chỉ để hai lỗ mũi thở. Sau lần đó hẳn được lũ đàn em đồn đại là Đê nhị mãi võ có phép tàng hình... Những trò đuổi bắt, trước đây chỉ càng kích thích hẳn. Hẳn khoái lạc trong trạng thái ú tim như vậy.

Bao nhiêu năm nay, hẳn sống vất vưởng và ngạo mạn với những cái tên quái dị: “Đê nhị”, “Trương Sỏi”, “Thái Lương”.... vân vân. Nhưng hôm nay, không hiểu sao khi cái tên “Nguyễn Viết Lâm” bị hét lên thì hẳn cảm thấy bải hoải tinh thần. Một sự gục đổ về ý chí, rã rời về sức lực. Cái viễn ảnh của sự trừng phạt chập chờn trước mắt hẳn...

“Có thể lắm!... Sự kết thúc sẽ tại đây...”. Trương Sỏi lầm rầm một mình như con chiên xưng tội. Sự phản bội đã đến ngày phán xử. Nhưng tại sao lại thế nhỉ? Ai xui ta từ bỏ đất này mà đi? Rồi ai xui ta mò mặt trở lại...

Kim Chi đi lại sát sỏi, vẻ mặt ả không vui. ả không nói những lời tâng bốc như bọn kia. ả ngồi xuống, nhìn Trương sỏi một cách nghiêm nghị:

- Tại sao anh lại mò ra chợ ban ngày?

Sỏi thở dài đầu vẫn cúi gục xuống.

- Chẳng biết nữa. Có lẽ số kiếp nó xui vậy.

- Hừ, số với kiếp. – Con rắn Mãng xà chìa chiếc môi dày ra – Anh coi chừng đấy, sự bạc nhược chỉ có thể nhanh chóng xiềng cổ anh vào nhà đá thôi... Ngày xưa anh ngang tàng là thế, sao chừ lại hèn mạt vậy?

Sỏi hất đầu lên nhìn Kim Chi găm găm:

- Còn không à! Anh như một người mất hồn, như một kẻ đã chết rồi ấy... Anh định bỏ cuộc chẳng? Nhưng người ta đâu có bỏ cuộc. Người ta vẫn chạy thi với anh đó...

- Người ta nào?

- Bọn mo. Chỉ có điều trong cuộc chạy đua này, kẻ thua cuộc không phải được nhận giải nhì đâu... mà là cái chết.

Bị chọc đúng tim đen, Sỏi khịt khịt mũi liền mấy cái:

- Chết được thẳng này còn khó.

- Thôi đừng làm phách nữa cha. Hể chạm lần nữa coi, đầu hàng liền.

Sỏi đứng bật dậy chống tay vào vách:

- Đây, nói nữa liệu hồn.

Kim Chi cười khanh khách:

- Đại ca tưởng tôi sợ đó a! Không đâu. Con Khánh Hòa nó còn không sợ thì làm sao tôi sợ được...

- Câm!

Trương Sỏi nhào đến chụp tay lên tóc Kim Chi. Hẳn định lẳng một cái cho con rắn độc kia chết tươi tại chỗ, không hiểu sao tay hẳn lại run lên như bị sốt cấp tính. Kim Chi vẫn chìa môi ra, giễu cợt:

- Buông ra đại ca, không đánh được tôi đâu mà... Ngồi xuống, ngồi xuống nào. Để tôi nói cho mà nghe. Trước đây tôi sợ đại ca vì cái chất hần học, cái chí đập đầu thiên hạ của đại ca... Còn chừ đại ca tuy võ nghệ vẫn chưa phai lạt nhưng chí khí thì nguội lạnh hết rồi... Đại ca không dám đương đầu với ai nữa, đại ca chạy, con Khánh Hòa lại đuổi, đại ca lại chạy... May mà hôm qua còn có cửa kính cho đại ca phi thân qua, chứ lần khác húc phải tường thì đại ca trốn vào đâu.

Trương Sỏi buông lỏng tất cả cơ bắp ngồi phịch xuống như một chiếc bao tải. Đúng là trong tất cả đám bụi đời ở đây, chỉ có con rắn độc Kim Chi là rửa rồi được vào tận ruột gan hẳn.

Trương Sỏi bỗng nhiên ứa nước mắt, giọng hẳn nghẹn lại, lí nhí:

- Làm thế nào được, em?

- Em chịu. Hay là ta trói nhau lại rồi ra đầu thú.

Trương Sỏi choàng dậy:

- Cái chi? Đầu thú à? Rồi sẽ thế nào?

- Nhận án tử hình.

- Đ.mà mi.

- Tốt thôi. Như vậy đỡ vất vả...

- Kim Chi?

Trương Sỏi kêu lên bằng một sự tuyệt vọng. Hẳn biết con rắn độc vẫn đang xía xói hẳn, nhưng

rõ ràng hẳn bất lực.

- Đứng trêu chọc anh nữa... Em nói đi... Bằng cách nào?

Kim Chi ngồi thẳng dậy, gò má ả bỗng giật giật một cách dữ tợn.

- Nếu không muốn chết thì đại ca phải ra tay. Phải bắt kẻ khác đền mạng thay cho mình...

Sỏi nhìn Kim Chi ngơ ngác:

- Ai?

- Con Khánh Hòa!

Bốn con mắt nhìn nhau trừng trừng. Rằng Kim Chi nghiêng lại ken két:

- Chính mắt tôi sáng nay trông thấy con Khánh Hòa ở chợ. Hắn đã chỉ điểm cho bọn mo.

Hắn cũng lao theo đám người đuổi đại ca... Thậm chí hắn cũng rút súng ra nhắm vào đại ca...

Nếu không có hắn làm sao bọn kia biết mặt đại ca. Nếu con này không bị trừ khử thì không những mối hận của đảng Mũ đen không được rửa sạch mà ngay tính mạng đại ca cũng khó lòng bảo toàn.

Sỏi nhắm nghiền mắt lại. Trong óc hắn lờn vờn hiện lên một loạt những kỷ niệm không rõ dáng hình, không đầu không cuối. Ngọn đèn dầu... Căn nhà lợp nửa... Những bì tải sắt... chiếc áo màu xanh lục... Phải giết! Phải giết hết những kỷ niệm ấy đi! Giết!... Trong óc hắn rên lên những câu như vậy. Nhưng rồi bất ngờ từ trong sâu thẳm của ký ức lại hiện lên một xác người giầy giụa, quăng quai, rồi... tắt thở... Ai đó?... Đây là món nợ đầu tiên trong đời mà Sỏi chưa trả được. Đây là người đầu tiên chết dưới bàn tay Sỏi, đã trút lại chỗi cả dòng họ Nguyễn Viết, và cái tên Lãm đã cùng Sỏi lặn lội, hì hục trong suốt những năm tháng cúi đầu làm thuê...

Phải giết!... Giết con người thứ hai này... người mà đã san sẻ cả họ của mình cho Sỏi để lẩn tránh sự săn tìm của cảnh sát. Trương Sỏi! Cái họ Trương ấy có nghĩa lý gì đâu nếu không trĩu nặng nghĩa ân với cái nhà lợp nửa ấy?

Giết đi! Giết chính cái họ của hắn đi. Mà nào có phải họ hắn. Hắn đâu phải là Trương Sỏi, đâu phải là Nguyễn Viết Lãm... Hắn là Lạng kia mà... Hoàng Lạng! Cũng không phải. Giết hết mẹ chúng nó đi!

Trương Sỏi bỗng thét lên một tiếng: "Giết". Hai tay ôm ghì lấy đầu, hắn ngã khuỵu xuống nền đất ẩm ướt.

Đột ngột có một tiếng hét vang lên đánh thép khiến cả bọn cướp ngồi như chết lặng.

- Ngồi im. Đứa nào chạy sẽ bị bắn chết!

Ngay lập tức Cật ngong bị khóa tay. Cùng một lúc năm sáu bóng công an lao ra sân sau. Đám Ngũ hổ như thể bị tê liệt hẳn thần kinh, ngồi đực ra chờ chết. Bất ngờ Trương Sỏi hét lớn:

- Chạy!

Tiếng hét của tên đầu đảng có một sức mạnh kỳ lạ, đập mạnh vào những bộ não đã tê liệt vì khiếp đảm. Cả bọn đột ngột lao dậy. Sỏi phóng một cú đâm "thoi sơn" vào một chiến sĩ công an lúc anh ta vừa chồm người tới. Chiến sĩ công an tránh được, nhưng liền lúc đấy Kim Chi nhảy bổ đến cong người đá vút một phát. Chiến sĩ công an xỉu người xuống. Sỏi băng ra phía hàng rào. Kim Chi quay người theo. Đột ngột có một cô gái nhảy phốc đến. Trong một tích tắc Kim Chi nhận ra. Ồ, con Khánh Hòa. Nỗi căm tức sùng sục trào lên trong người con rắn độc. Kim Chi xoay vút lại. Hắn nghiêng rằng giáng một cú đánh móc Khánh Hòa né mình tránh rồi gần như một cú, một bàn chân đạp lên chân Kim Chi, tay Khánh Hòa chộp luôn cổ tay Kim Chi đặc mạnh cả tấm thân Kim Chi bổ sập xuống. Đây là một thể võ chuyển thủ thành công của võ thuật tay không. Thấy đối thủ ngã, Khánh Hòa xoay hẳn người lại, quỳ thẳng đứng xuống lưng Kim Chi, đầu gối tì lên đốt sống thứ ba của con rắn độc. Đây là thế bắt người trong lúc chưa khóa được tay địch thủ... Kim Chi duỗi thẳng tay ra. Khánh Hòa chộp luôn cổ tay ả, xoay mạnh. Không ngờ con rắn Mãng xà đã lừa được thế. Hắn đột ngột lật người. Khánh Hòa ngã xoài ra. Phía bên một chiến sĩ công an nhảy đến. Kim Chi không ham đánh. Hắn quay lại giáng luôn một cú đâm vào bóng người vừa lao tới. Trong lúc ấy, Trương Sỏi với một lối đánh xảo quyết đã hạ gục hai công an trẻ. Một bóng người dong dỏng cao lao đến. Đó chính là Lê Hoài Nam. Từ lúc nhảy vào sân đến giờ, Lê Hoài Nam đã đánh gục hai thằng, khóa tay một thằng khác. Trong bóng tối mờ mờ, anh không thể xác định được đâu là tên Trương Sỏi. Khi Nam nghe tiếng đánh

huỳnh huych ở phía hàng rào, anh chạy ra thì hai đồng nghiệp đã bị thương nặng. Biết đây là địch thủ, anh công luôn. Vèo! Hực! Một bên đánh, một bên đỡ. “Rắc”. Hai cánh tay chém lên nhau. Cả hai cùng lùi lại: Cú chạm nhau tổng lực khiến cả hai đều nhớ lại lần gặp trên đường. Trương Sỏi cũng linh cảm thấy như vậy. Hắn giẫm mạnh chân phải xuống đất kêu “xịch” một cái rồi dùng chân ấy làm trụ, hấn đá bốp chân trái lên bộ hạ đối phương. Lê Hoài Nam đã đón được thế võ ấy ngay từ cú giẫm chân phải. Anh lập tức chụp luôn cổ chân trái của Sỏi. Nhưng Hoài Nam không thể ngờ rằng anh đã bị Sỏi lừa. Trong lúc chân trái hấn bị Nam túm chặt đột ngột cả người Sỏi bay lên và dùng chân phải đá bung một quả vào vùng gan của Nam. Tay Nam buông ra, hai chân Sỏi rơi xuống đất một lúc. Nam cong người lại vì đau đớn. Sỏi nhảy phốc qua hàng rào. Từ trong sân Kim Chi cũng lao ra, nhảy vù theo Sỏi. Tiếng súng nổ chát chúa, đạn vút xiu xiu. Khánh Hòa cong người chạy qua hàng rào đuổi theo. Lê Hoài Nam cùng ba chiến sĩ công an khác cũng đuổi theo. Hai người nữa ở lại giải quyết bọn đã bị trói.

Ra khỏi xóm nhà cây cối kín mít ấy, họ mới nhận ra rằng trời đã lờ mờ sáng. Sỏi và Kim chi nhảy băng qua một con mương, lội ào qua đám ruộng nước chạy thục mạng về phía một nhà chùa. Ở đó có một sư nữ và một bà già giúp việc. Cả hai người đàn bà tu hành ấy khiếp đảm trốn bật vào một góc chùa. Sỏi và Kim chi chiếm lấy một góc tường cổ thủ. Từ ngoài ruộng, công an nhảy vào. Khánh Hòa chạy trước. Kim chi nghiêng rằng ken két:

- Thấy chưa?... Hấn đó... Bắn đi đại ca! Bắn!...

Không hiểu sao Sỏi cứ run như bị sốt. Hấn chĩa cả hai họng súng về phía Khánh Hòa. Trước mắt hắn, cô gái hàng sắt bỗng chập chờn hiện ra như không phải đang đuổi theo hắn, mà đang bên ngọn đèn dầu hỏa, đang ngồi tựa cửa bên đồng bàn lễ, đang chạy từ cửa xe đồ và lại chỗ hắn với nét mặt mừng rỡ, xúc động mỗi lần đi lấy hàng từ Huế ra...

- Bắn đi!... Nhanh lên...

Kim Chi trợn mắt giục rồi rít. Sỏi nổ súng. Hai họng súng cùng chớp lửa một lúc. Nhưng Khánh Hòa vẫn lao vào. “Pằng... Pằng”. Hai phát nữa. Nhưng đạn vẫn lạc đi đâu đâu... Sỏi run bần người, Kim Chi chửi to một tiếng “Đ. mạ” rồi vọt chạy ra sau chùa. Trương sỏi luống cuống định lao theo. Nhưng không kịp. Khánh Hòa đã nhảy ào vào.

Có một giây thời gian như ngừng hẳn lại. Bốn con mắt nhìn găm vào nhau. Mặc dù cả hai đều đã đuổi săn nhau gần một tiếng đồng hồ, mặc dầu tất cả đã rõ như ban ngày, nhưng trong cái phút đó cả hai đều sững sốt. Có một cảm xúc không thể nào diễn tả được ứa trào lên khóe mắt cô gái Đông Hà. Đôi môi cô giật giật như sắp khóc. Nhưng rồi Khánh Hòa nghiêng rằng lại lao thẳng đến. Một cú đâm phóng ra, táng thẳng vào cằm Sỏi.

Đối với tên Đệ nhị mải võ này, thì cú đâm vừa rồi chẳng có gì hiểm ác cả. Sỏi thừa sức đỡ. Nhưng hắn cứ trơ ra như kẻ đã chết. “Bốp”. Khánh Hòa không đâm nữa mà tát. “Bốp”. Lại một tát nữa. Những cái tát như uất ức, như giận dữ, như trút bỏ bao nhiêu thất vọng, dằn vặt và trong đó còn len lỏi cả sự ghen tuông...

- Con kia đâu?... Nói đi! Con kia đâu?...

Mắt Trương Sỏi cứ trố ra, dại đi như bị ngộ độc. Nhưng đến khi Lê Hoài Nam nhảy vào cùng một chiến sĩ công an khác nữa thì hắn chợt tỉnh ra. Hấn xoay người lại dùng thế đánh bằng cùi tay sát hại Nam. Cú đánh này là thế võ rất độc mà “Đệ nhất Kiều tiểu muội” đã dạy cho hắn, và hắn đã từng cho thầy Sơn Nam choáng váng. Nhưng không hiểu sao lần này hắn đánh chẳng còn chút sinh lực nào. Hơn nữa, sau hai lần thất bại, Lê Hoài Nam đã nhanh chóng rút kinh nghiệm. Anh bổ nhanh người theo chiều xoay của cùi tay Sỏi. Rồi lợi dụng luôn thế võ của tên cướp, anh xoay ngược chiều lại, đánh một cùi tay vào mạng sườn Sỏi. Đến lần này thì tên Đệ nhị mải võ mới chịu gục. Hấn xỉu người xuống. Lập tức Lê Hoài Nam khóa trái tay hắn ra sau. Mấy chiến sĩ công an nhảy tới dùng dây trói giật cổ tay hắn lại. (Những chiếc khóa số tám đã dùng khóa tay bọn trong sân Cật ngọng hết rồi).

Trong thời điểm diễn ra cuộc độ sức cuối cùng với tên cướp đầu đảng ở góc tường bên trái nhà chùa thì vị sư nữ đã hốt hải chạy ra phía cổng trong bộ áo nâu dài lưng thụng. Không ai để ý đến. Tới khi trói xong Trương Sỏi, Lê Hoài Nam và Khánh Hòa mới chạy sục vào bên trong tìm Kim Chi. Họ nghe thấy tiếng cầu kinh thảng thốt ở góc nhà chùa liền chạy vội đến. Bà già giúp việc nằm chết giắc ở giữa nền nhà. Người sư nữ bị lột hết áo ngoài, vừa cầu kinh vừa run như thạch sùng đứt đuôi. Khánh hòa giẫm chân thành thịch xuống đất, kêu to:

- Nó thoát rồi!... Nó thoát mất rồi!... Cái con khốn kiếp!...

Các chiến sĩ công an giải Trương Sỏi ra đường đi trở lại phía nhà Cật ngọng. Ở đó Cật ngọng, Tân xồm, Mộc sùn và Vương răng vàng đã bị khóa tay. Như vậy, ngoài Kim Chi ra, tên Vu mèo trắng, Quán nhon và Lãi xoắn cũng đã chui lọt khỏi lưới công an lúc nào không ai rõ.

Lê Hoài Nam chặn một chiếc xe tải không mui từ phía Nam Đàn về. Anh yêu cầu lái xe giúp đỡ chở năm tên lưu manh về nhà tạm giam của Công an thành phố. Cả năm thằng nằm bẹp trên thùng xe như năm con lợn. Bảy chiến sĩ công an ngồi thành hai hàng mắt không rời bọn cướp. Khánh Hòa cố tình không nhìn Trương Sỏi, mặc dù đến giờ phút này trong lòng cô đã không còn chút vương vấn gì hình bóng con người Nguyễn Viết Lâm ngày ấy. Trương Sỏi cũng không nhìn Khánh Hòa. Hắn nhăn nhó như vị đau quá không thể chịu nổi. Rồi hắn co chân nhắc người ngồi dậy, mặt ngoảnh về phía sau. Đường xấu và hẹp. Chiếc xe cứ lắc lư, dằn vặt. Trên thùng xe thỉnh thoảng lại bật lên một tiếng rên khe khẽ.

Chiếc xe bỗng chạy chậm lại. Phía trước có một chiếc xe ben chở cát chạy ngược lên. hai xe tránh nhau ở ngay đầu một chiếc cầu nhỏ, đường thắt lại rất bé mà chiếc xe ben vẫn không hề giảm tốc độ. Người lái xe buộc phải phanh hẳn xe mình lại, chờ cho chiếc ben lướt qua khỏi mới dám số, nhấn ga, đánh tay lái vào lòng đường. Đột ngột trên thùng xe có tiếng la ới ới. Súng nổ ầm ầm. Có tiếng đập dồn đập lên nắp ca bin. Xe tải dừng hẳn lại. Người lái xe hốt hoảng xô cửa ca bin, nhoi người lên hỏi Lê Hoài Nam cuống quýt giục:

- Quay xe, nhanh lên! Quay xe đuổi theo chiếc ben...

Người lái dướn mắt nhìn trở lại. Có một tên cướp đang nằm khoanh tròn trên ben cát. Anh vội vã đánh tay lái, thụt xe. Nhưng đường quá hẹp, xe phải thụt tiến nhiều lần mới quay được. Đến khi quay đầu trở lại đã thấy mất hút chiếc xe ben. Người lái nhán ga, bấm còi liên tục. Công an đứng trên thùng, khoát tay dẹp đường. Xe phóng ào ào, người đi đường hốt hoảng giạt ra. Chạy vùn vụt mười lăm cây số, sát cửa hàng Kim Liên thì mới trông thấy chiếc xe ben phía trước. Nhưng trên ben chỉ còn có cát. Lê Hoài Nam xán nắm tay lên chính đùi mình, gầm một tiếng tức tối:

- Thua!... Thua nó rồi... Uất quá!

Thế là sua một đợt đột phá, lực lượng công an tỉnh và thành phố đã đánh một đòn thẳng cánh vào tận hang ổ bọn cướp, bắt bốn tên trong số tám đứa đầu đảng. Ngoài ra còn tóm được năm tên móc túi loại đàn em khác.

Tình hình trộm cắp lắng xuống một cách đột ngột. Thành phố trở lại bình yên gần như tuyệt đối. Nửa tháng trôi qua, từ ga tàu, bến xe, chợ búa, không còn một bóng dáng móc túi nào lai vãng. Nhân dân thành phố Vinh hoan hỉ và cảm động trước sự nỗ lực lớn lao của công an. Trong lúc đó, phòng hình sự lại tiến hành một cuộc kiểm điểm nghiêm khắc. Thượng úy Lê Hoài nam đã tự phê phán mình trước hội nghị và xin nhận kỷ luật. Thiếu tá trưởng phòng hình sự nói:

- Chúng tôi sẽ chấp nhận lời đề nghị của đồng chí. Nhưng tên Đệ nhị mải võ vẫn còn ẩn nấp đâu đó... Chúng tôi chờ đợi. Chính thằng ấy sẽ xóa kỷ luật cho đồng chí.

Khánh Hòa được phép trở về Đông Hà. Công an tỉnh Nghệ Tĩnh đã gửi một công văn vào cho Công an thị xã, cảm ơn và biểu dương công lao của người nữ trinh sát trẻ tuổi. Tất cả cái đó cũng làm cho Khánh Hòa vui lên chút ít. Nhưng hình như trong lòng cô vẫn man mác một nỗi buồn không ai hiểu thấu. Cô không sao quên được ánh mắt Lâm khi hai người chạm mặt nhau. Phải, ánh mắt đó là Nguyễn Viết Lâm chứ không phải của tên cướp Đệ nhị... Thật là kỳ lạ! Làm sao con người lại có sự thay đổi ghê gớm đến thế.

Mình sẽ kể cho mẹ chuyện gì đây? Mẹ vẫn tin vào con người đó... Lòng tin của mẹ sẽ bị tổn thương... Cũng như vết thương của chính mình. Chao ôi, con người có những khả năng ghê gớm, có thể trở nên vĩ nhân và cũng có thể trở thành dã thú... Một câu hỏi bất ngờ hiện lên trong đầu Khánh Hòa: "Giả sử ngày đó mình đưa Lâm lên rừng thì rồi sẽ ra sao?"... Bất giác cô thở dài. Thôi, với những con người đang tồn tại một cách cụ thể thì đừng nên giả sử một điều gì.

Chương 8

1.

Bến xe Đô Lương. Lúc này khoảng tám giờ tối. Những hành khách không mua được vé đi các tuyến đang tản ra tìm chỗ ngồi nghỉ qua đêm. Ở một góc nàh đợi, có một cô gái đang ôm mặt khóc thút thít. Thỉnh thoảng tiếng khóc bật to lên nghe oan ức và thơ dại. Nhiều người xúm lại hỏi chuyện. Qua lời kể lể đứt quãng trong tiếng khóc, người ta biết cô ta tên là Phan, người dân tộc Thanh, nhà ở trên thị trấn Lạt huyện Tân Kỳ. Phan vừa học xong lớp sơ cấp nuôi dạy trẻ. Từ Vinh lên, cô không mua được vé đi Lạt nên phải đi xe Đô Lương. Lúc chiều, khi chen chân mua vé từ Đô Lương đi Lạt chuyến cuối cùng trong ngày, cô đã bị kẻ cắp móc túi. Ngoài tiền của mình ra, còn có 500 đồng của một người thợ ảnh trên thị trấn Lạt gửi nhờ cô mua phim nhưng không mua được. Làm sao có được số tiền ấy để trả cho người ta? Lại còn làm sao để có tiền vé về nhà?

Cô gái vừa khóc vừa kể. Ai cũng thương cảm. Nhưng chẳng ai có cách gì giúp đỡ được. Người nghe cứ lảng dần ra, thở dài, chặc lưỡi. Rồi cuối cùng chỉ còn mình cô gái. Cô ngồi thụp xuống một góc tối, ôm gối gục đầu tằm tức khóc một mình.

Bỗng có một thanh niên dáng người thâm thấp bước lại. Anh cất tiếng hỏi khá to, khiến những người gần đều có thể nghe thấy:

- Làm sao mà thút thít vậy em? Bị mất cắp à?

Cô gái ngẩng dậy. Trước mặt cô là một người đàn ông tuy chưa phải đã già nhưng cũng không còn trẻ nữa. Hai tay anh rút túi quần, đầu cúi thấp xuống nhìn cô chăm chăm.

- Mất cắp à? – Anh ta nhắc lại.

- Dạ...

- Nhiều không?

- Dạ... của em có 60 đồng. Của người ta gửi là 500...

Thế là cô gái thật thà kia lại được dịp kể lể... Những người ở gần đấy lảng đi xa hơn bởi người ta đã nghe điệp khúc quá nhiều lần nổi bất hạnh ấy mà lại không có cách gì giúp đỡ được. Mỗi lần nghe cô gái kể họ tự thấy xấu hổ cho mình.

- Chà, quân khốn nạn! – Người thanh niên chửi đồng một câu rồi ngồi nhẹ xuống bên cô gái

- À này, em ở trên Lạt có biết đơn vị “hai – bảy – sáu” không?

- 276 là chi?

- Đơn vị bộ đội làm đường ấy mà?

- A – Phan kêu to lên – Biết! Họ ở phía đường lớn kia. Nhưng mà...họ đi rồi.

Đến lượt người thanh niên kêu to lên:

- Sao, đi rồi à? Đi đâu?

- Biết đâu được. Cách đây mười hôm, khi em bắt đầu xuống trường nhận giấy tốt nghiệp thì họ đi mà.

Người thanh niên làm vẻ buồn:

- Thật à? Vậy tức là em mới ở nhà xuống xuôi mười hôm nay thôi ư?

- Dạ. em thi xong được nghỉ nửa tháng rồi quay lại trường nhận giấy tốt nghiệp.

- Nhà em có ở gần đơn vị anh không, đơn vị 276 ấy?

- A, rứa anh là bộ đội làm đường hí? Từ trong nhà em ra chỗ các anh chừng bốn cây số.

Nhưng là trên đường xuôi.

Người thanh niên lặng lẽ gật đầu. Anh ta xích lại gần cô gái một chút, giọng đầy băn khoăn:

- Khổ thật. Anh bị sốt rét, xuống viện hơn một tháng nay. Giờ đơn vị chuyển đi rồi, biết đường nào mà tìm.

Cô gái ngược mắt nhìn người thanh niên. Cô như quên mất nỗi bất hạnh của mình, lòng chột phân vân vì hoàn cảnh éo le của người đang tâm sự.

- Hay là... anh cứ trở về nhà đã... à, mà nhà anh ở đâu?

- Xa lắm. Trong Vĩnh Linh kia.

- Ô, Vĩnh Linh! Xã nào?

- Vĩnh Hòa.

Người thanh niên chột nín lặng. Quái thật, chẳng hiểu ai xui khiến mà anh đã buột mồm nói ra điều đó. Nhưng cô gái lại tỏ ra mừng rỡ:

- Nhà em hồi trước có một người Vĩnh Linh ra sơ tán đó. Chị ta kêu bằng chị Hạnh, quê ở xã Vĩnh Thủy anh có biết không? Vĩnh Thủy với Vĩnh Hòa có xa nhau không?

Người thanh niên bất giác thở dài:

- Xa. Chừng sáu cây số.

- Người Vĩnh Linh tốt lắm. Chị Hạnh cứ rủ em vào chơi mà em chưa khi nào đi được. Nhưng rồi thế nào em cũng đi.

- Thế gia đình em có còn đông người không?

- Chỉ còn có ba người. Em, mẹ với thằng em út. Chị gái em lấy chồng bên Nghĩa Đàn. Chồng chị là công nhân nông trường. Mẹ em chờ em về, nhà nghèo lắm anh à. – Chột cô gái lại thút thít – Giờ về mà mắc nợ người ta biết lấy gì để trả. Rồi mẹ em buồn mà chết mất...

Cô gái nấc lên thành tiếng. Nỗi đau buồn của người nghèo chỉ có người nghèo mới hiểu thấu.

Người thanh niên bất ngờ chìa ra một nắm giấy bạc:

- Anh chẳng có nhiều nhưng cũng đủ cho em trả nợ. Em cầm lấy...

Cô gái ngớ cả người. Lẽ nào sự may mắn lại đến đột ngột như vậy. Cô không đủ dũng cảm đón nhận món tiền lớn ấy, nhưng cũng không đủ dũng cảm từ chối. Bởi vì cô cần tiền quá. Món nợ lớn đã làm cô bải hoải cả tinh thần. Bàn tay cô thập thò, lưỡng lự, miệng cứ há tròn ra. Người thanh niên ấn nắm giấy bạc vào tay cô rồi thở dài:

- Đừng để mẹ em buồn. Về nhà em đừng nói chuyện mất mát gì cả... Ngày mai anh sẽ mua vé cho mà lên nhà. Anh cũng lên đó, may ra đơn vị còn có bộ phận nào ở lại.

Cô gái gần như run lên, tiếng nói lắp trong tiếng thở:

- Lỡ ra... lên đó mà không còn có ai thì... anh làm sao?

Người thanh niên cúi đầu nín lặng. Có vẻ như đó là tình huống bi đát nhất mà anh ta chưa lường được. Nhưng đột ngột giọng cô gái vui hẳn lên:

- Thế này nghe. Ngày mai hai anh em mình cùng xuống chỗ đơn vị anh. Nếu không còn có ai thì cùng về nhà em. Được chưa?

Người thanh niên không tỏ ra hào hứng cho lắm.

- Thôi, cứ để đến mai hẵng hay...

Trương Sỏi cảm tạ trời phật cùng một lúc đã cho hắn liền ba điều may mắn. Một là gặp được người bệnh binh của đơn vị 276, và trong câu chuyện của anh ta với một người bạn, Sỏi đã biết có một đơn vị làm đường phía trên thị trấn Lạt vừa mới chuyển vào tuyến trong. Lúc mới nghe câu chuyện ấy, Sỏi hoàn toàn đứng đưng. Nhưng đến khi gặp cô gái dân tộc bị mất cấp thì một ý định bất ngờ lóe lên trong đầu hắn. Đây chính là điều may mắn thứ hai. Sau đó, Sỏi đã cùng Phan đi về nhà. Thật là may mắn biết bao khi Sỏi lại có được một vốn hiểu biết khá phong phú về Vĩnh Linh, cái nơi mà chỉ cần nhắc đến cũng đã làm cho bà mẹ và cô gái dân tộc này rung rung cảm động.

Nhưng tất cả những cái đó để làm gì?

Cho đến lúc đã ăn nghỉ yên ổn trong gia đình Phan rồi, Sỏi vẫn không hiểu được mục đích của mình lên chỗ này để làm gì! Cái đêm ở bến xe Đô Lương, ý muốn làm quen với Phan lóe lên rất ngẫu nhiên, gần như là kẻ sắp chết đuối vớ được tấm ván thì dựa hẳn người vào, chưa cần biết sẽ trôi về đâu. Về đến nhà Phan, Sỏi cũng không xác định được rồi sẽ phải làm những việc gì. Điều hắn thấy rõ được là dù sao ở đây cũng yên tĩnh hơn, hãy tạm làm con thuyền neo lại nơi bãi kín tránh bão giông ít ngày rồi sẽ liệu.

Phan đã không giấu mẹ chuyện mất cấp bởi vì cả đời cô chưa hề biết giấu mẹ điều gì. Cô đã khoe với mẹ số tiền “anh bộ đội ấy” cho. Thế nên ngoài tình cảm với con người Vĩnh Linh ra, gia đình Phan còn coi Sỏi là ân nhân cứu tế.

Về phía Sỏi, để khỏi đau đầu nghĩ ra một tên mới, hắn đã lấy lại cái tên cũ mà hắn yên trí ở đây không có một ai biết đến: Hoàng Lạng.

Lạng đã ở lại nhà Phan hơn nửa tháng. Mấy ngày đầu hẩn nằm thừ trong buồng. Một phần hẩn sợ ánh sáng ban ngày. Phần nữa, sự thất bại và chán nản đã làm cho thân thể hẩn rã rời không muốn cử động. Hơn nữa đã bao nhiêu năm nay không lao động, Lạng quen với kiểu nằm dài hưởng lạc rồi. Trong lúc đó bà mẹ Phan lại nghĩ rằng Lạng mới ra việc, còn mệt. Thế nên còn mấy đồng dính túi, bà đã sai con ra chợ mua mớ cá sông về nấu cháo rồi ép Lạng ăn. Cực chẳng đã, Lạng phải gắng mà nuốt.

Nằm yên được vài ngày, Lạng đã bắt đầu loay hoay với những ý nghĩ bất ổn. Mình định làm gì đây? Sẽ ở nhà này bao lâu? Rồi sau đó đi đâu và làm gì? Có thể nào ẩn nấp được lâu dài như trước đây ở gia đình chú Trương Phú chăng? Nhưng cái xã hội nhộn nhạo ấy qua rồi. Ở cái đất này, trong cái xã hội này bất kỳ sự tồn tại nào cũng cần được giải thích một cách rõ ràng minh bạch. Điều đó Lạng biết từ ngày chưa vượt tuyến kia. hay định lợi dùng lòng thương mến của gia đình để rồi đánh một “quả lừa”? Lạng khê thở dài. Hẩn không còn đủ dũng cảm làm việc ấy. Hơn nữa với gia đình này, quả thật chẳng có gì đáng để mà lừa.

Cũng có lúc cái ý muốn gắn bó với gia đình này suốt đời chợt chơi vơi hiện ra như kẻ đắm thuyền giữa biển mơ hồ nhìn thấy vệt khói huyện hoặc phía bờ bãi. Nhưng rồi làn khói mỏng mảnh ấy phút chốc tan ngay và lật úc sóng gió của sự bất an lại ùn ùn xô vào tâm thức Lạng. Hẩn bồn chồn ngồi lên nằm xuống, cố ngủ mà không ngủ được, lại cố thức cho thật tỉnh táo để may ra có thể nghĩ được một điều gì đó cho rạch ròi cũng không xong. Lạng trần trở đủ mọi kiểu nằm vẫn không sao thấy êm thắm. Hẩn chợt thấy khát nước. Hẩn chồm dậy dốc chiếc ấm tích. Nhưng rồi Lạng lại nhận ra không phải khát nước mà là khát rượu. Hình như còn thèm ăn một cái gì đó nữa. Từ ngày về nhà Phan, mặc dù là thượng khách nhưng với Lạng còn quá hơn ngồi tù. Cái sự ăn xài đã thành nghiện rồi. Mà còn nhớ thuốc phiện nữa... ừ, sao mà đời hẩn lại lăm nổi khát thèm đến thế!

Lạng tung người dậy dứt tay vào túi quần vội vã bước ra đường cái. Con thèm khát đã làm hẩn toát cả mồ hôi.

Bây giờ là cuối thu. Sương chiều buông la đà mờ mịt các tán cây, lèn đá, lổm đổm những mảng lá vàng hiện rõ trong cái nền mơ hồ của sương khói. Một cơn gió đầu đó ùa đến, rừng cây bất giác trở mình, những đốm vàng kia đột ngột di động xuôi xuống phía những khe sâu. Lạng chợt nghĩ vẩn vơ và thấy lòng buồn rười rượi. Rừng càng bát ngát trập trùng, Lạng càng thấy mình cô đơn, héo hắt. Giá như biến được thành con chim hay thành một phiến đá, xa lánh hẩn con người mà nhập vào với cái màu xanh hun hút kia thì hạnh phúc biết bao!

Lạng vừa đi vừa tự huyền hoặc mình. Chẳng cần biết đi đâu khi trời đã gần tối, hẩn cứ lăm lăm như đọc thần chú để biến thành lá cây và bước chân mỗi lúc một gấp trên con đường đất núi lên lỏ vào khoảng rừng bất tận đầy khói sương.

Bỗng Lạng dừng lại. Phía trước, gần một ngầm nước chảy băng qua đường có ba chiếc xe tải bạt che kín thùng đang đỗ sát nhau, một tốp người chụm đầu nhóm lửa. Ngọn khói cuộn lên phủ tràn vào rừng cây nhòa lẫn với sương. Lạng quay người đi ngược trở lại. Hẩn không muốn chạm mặt với bất kỳ ai lúc này. Hơn nữa trời cũng đã nhá nhem tối. Cái không gian âm u lạnh lạnh của rừng khiến Lạng bỗng thấy ớn sợ. Có lẽ nên trở lại với Phan. Nhưng để làm gì? Bước chân Lạng chần chừ, lảng cháng.

Đột ngột cả khu rừng vang lên tiếng la hét, Lạng giật mình lao chạy thục mạng lên phía trước. Chạy độ mười bước Lạng mới đủ bình tĩnh nhận ra tiếng la còn ở phía sau xa. Hẩn dừng lại, lẩn vào phía trong gốc cây hương ở một lối rẽ nhỏ, cố định thần để phán đoán tình hình. Có cả tiếng súng nổ, tiếng bước chân sầm sập đuổi nhau. Chắc chắn là ở chỗ có ba chiếc xe đỗ bên ngầm nước. Chuyện gì nhỉ? Hay là có băng nào đang trấn? Băng nào?

Trống ngực Lạng đập thành thịch. Hẩn chợt nhận thấy nguy hiểm. Tiếng kêu la và cả tiếng súng nữa chắc chắn sẽ vọng đi xa. Nếu mình chạy lúc này biết đâu lại chạm trán với những kẻ từ phía trong thị trấn chạy ra. Không dừng lại dứt đầu vào thông lộng. Còn nếu cứ lẩn theo lối nhỏ xíu này thì chẳng biết sẽ vào tới đâu, không chừng lại làm mồi cho cạp beo rắn rết...

Lạng đã không nhằm. Từ phía trên thị trấn có tiếng gọi nhau ới ới. Tiếng kêu ngày một gần lại. Rõ ràng đã có người xuống tiếp ứng. lạng đang luống cuống chưa biết xử lý thế nào thì đột ngột từ phía ngoài trục đường một bóng đen lao sầm vào lối rẽ. Lạng co người lại chuẩn bị phóng ra một quả đấm. Nhưng bỗng hẩn khựng cả người, suýt nữa kêu to lên. Kim Chi!

Không, không phải suýt nữa mà chính hẩn đã kêu rồi. Kim Chi cũng đứng sững ra như trời

trồng trong giấy lát. Trong màn tối lơ mờ, hai tên tướng cướp đã nhận ra nhau. Nhưng chúng chưa kịp ôm nhau tủi mừng thì từ phía ngoài, hai bóng đen lao vào.

- Nó đây rồi! Đưa tay lên!...

“Đoàng”. Một phát đạn xoẹt ngay trên đầu Kim Chi và Lạng. Một người lao đến. Kim Chi kịp xoay lại dùng cùi tay đánh ực một phát. Người thanh niên kia ngã sấp xuống. Kim Chi lao vút chạy. Người đi sau luống cuống giật khẩu súng từ tay bạn định đưa lên bắn. Trong một giây, Lạng nghĩ nhanh đến mọi hậu quả. Sự việc đã đến nước này hắn không thể thoát ra ngoài cuộc được. Kim Chi đã biết Lạng ở đây. Nếu Kim Chi bị bắt tất nhiên sẽ khai ra. Lạng nghiêng rằng nháy chồm tới. Một tay chụp khẩu súng giật mạnh xuống, tay kia hắn đánh chéo một quả vào mạng sườn người đuổi, anh này đổ sập lên người anh lúc nãy. Lạng cũng nhắm theo hướng Kim Chi mà lao thục mạng.

Đêm giữa rừng mới khủng khiếp làm sao! Cảm giác đầu tiên của Lạng là không thể nào gửi gắm đời mình vào với rừng như ước mơ ban chiều được. Cần phải tránh xa cái không gian ghê rợn này càng sớm càng tốt. Trong màn tối mù mịt. Lạng có cảm giác như tất cả xung quanh đang cựa quậy. Côn trùng bò lác rạc. Cây trở mình rảng rạc. Gió lào xào len lỏi. Mọi vật đang đi vòng quanh, đang tiến lại gần, đang bàn định trăm mưu nghìn kế để sát phạt Lạng. Mà có thể thế thật! “Rạc”. Lạng giật bắn người xoay lại. Một cành củi mục như từ trên trời rơi xuống sát ngay lưng hắn.

- Đại ca làm sao thế

- Không...

Tiếng Lạng run run. Hắn không dám ngồi gần Kim Chi. Bởi vì cái giọng con đàn bà này đêm nay cũng lạ hẵn đi. Hình như đã đến phút nó sắp lột xác người để hiện lại nguyên hình rắn độc! Có cái gì đụng đây vào mạng sườn của Lạng. Hắn chưa kịp phản ứng thì một vòng tròn đã quấn chặt lấy cơ bụng hắn. Lạng thét lên: “Ồi”.

- Đại ca! Làm sao lại run lên thế?

Kim Chi ôm choàng lấy Lạng, cố ghì người hắn vào. Bấy giờ Lạng mới nhận ra vòng tay của người tình. Tuy vậy hắn vẫn chưa hết run.

- Phải bình tĩnh anh yêu ạ. Những lúc như thế này càng phải bình tĩnh mới toan tính mọi việc được. Mà tại sao anh lại run sợ kia chứ? Ngày xưa anh bản lĩnh dễ sợ kia mà.

Lạng thì thảo như kẻ sắp chết:

- Đừng... đừng nhắc chuyện ngày xưa nữa...

Kim Chi buông tay ra khỏi lưng Lạng, vớ một cành khô trước mặt bẻ răng rắc.

- Đã đến nước này, hai đứa mình phải gắn bó với nhau, đừng xa nhau một bước. Bọn oắt con kia vô dụng lắm, đèo bồng thêm chúng nó chỉ tổ nặng nợ. Theo em, ngày mai ta xuống đồng bằng, tập hợp bọn tay chân lại đánh một cú thật đậm. Sau đó hai đứa mình tìm đường xuôi thẳng vào Nam. Đi càng xa càng tốt. Ý anh thế nào?

Lạng nín lặng không đáp. Kim Chi đột ngột đứng bật dậy nhún nhún hai đầu gối như sắp luyện võ.

- Trông bộ ông anh râu đời thấy mờ. Việc đếch gì mà râu rĩ kia chứ! Đã dấn thân vào canh bạc thì được ăn cả, ngã về không. Người ta ai cũng chỉ chết có một lần, việc chi mà dằn vặt. Lần này vô thắng Sài Gòn, liệu thời thế rồi hốt một cú cho khá. Sau đó tềch luôn.

Lạng ngẩng lên ngơ ngác hỏi:

- Tềch đi đâu?

- Ca - na - đa. Bây giờ bọn chúng nó vượt khối. Toàn lũ vô tích sự cả. Cái lũ ấy mà cũng đi được hưởng chi bọn mình.

Lạng thở dài. Giọng hắn đã bình tĩnh trở lại nhưng vẫn còn não nuột.

- Tôi không thể đi được nữa Kim Chi ạ. Tất cả những gì tôi làm, tôi sống bấy lâu này đều được bắt đầu từ một bước ra đi lầm lỡ... Điều đó bao nhiêu năm nay tôi không hé răng kể với ai. Nhưng chừ... không hiểu sao tôi muốn kể cho Kim Chi nghe. Có lẽ... cái chết sắp đến với tôi rồi...

Kim Chi bật lên một tiếng cười khô khốc:

- Nghe mùi mẫn như ca “sáu câu” vậy ông anh!

- Không. Kim Chi phải để cho tôi kể đã. Tôi không phải là dân Đông Hà như em tưởng đâu. Tôi cũng không phải là Trương Sỏi, càng không phải là Nguyễn Viết lâm như Chi vẫn gọi hồi đầu. Tôi là thằng thanh niên sinh ra ở Vĩnh Linh. Tôi họ Hoàng. Mà thực ra cũng không phải họ Hoàng. Có lẽ đó là lý do khởi đầu đã ám ảnh suốt đời tôi, đã xúi giục tôi vượt tuyến...

Câu chuyện xem ra có vẻ hấp dẫn. Kim Chi bắt đầu chú ý. Còn Lạng thì lầu bầu kể, tỉ mỉ không sót một chi tiết nào. Nó kể như một sự sám hối. Hóa ra nó vẫn chưa hề quên một sự việc nào mặc dù từ lâu nó vẫn cố tình nhấn chìm mọi quá khứ. Nhưng quá khứ như một chất kể tựa lắng căn vào tâm thức Lạng và bất kể lúc nào cũng có thể trào dậy sùng sục tuôi chảy thành dòng. Và cũng thật là kỳ lạ. Sau khi dốc bầu tâm sự với người tình. Lạng bỗng thấy nhẹ nhõm hẳn trong người. Hắn đứng bật dậy, vươn vai, vặn lưng, dáng bộ coi rất linh hoạt. Kim Chi nhận được ngay điều đó!

- Tốt lắm! Đại ca thấy không, bấy lâu nay sai lầm lớn nhất của đại ca là cố tính bưng bít quá khứ. Làm như vậy có lợi chi? Chẳng ích lợi mẹ gì hết. Đại ca đã tự lựa chọn cho mình một con đường thì cứ thế mà đi, dù có muốn quay lui cũng chẳng được nữa. Quá khứ là cái đích gì? Chẳng là gì sất! Nó chỉ là cái bao tải trĩu nặng sau đít người ta khiến không ai cất mình lên được. Cái tồn tại hiện hữu là cái có trước. Còn nữa là phi lí tất. Ai để ra mình, mình có lựa chọn được đâu. Xã hội nào nuôi dưỡng mình, mình cũng không chọn lựa được. Vậy thì việc chó gì mà mang sầu đeo cảm? Như đại ca chẳng hạn, từ họ Hoàng, họ Nguyễn đến họ Trương họ Thái, tất cả đều ngẫu nhiên. Nhưng đại ca có chết đâu. Thế thì họ đích gì mà chẳng được, không cần họ cũng chẳng sao. Đời này là thế đấy!

Lạng ngồi ngẩn mặt ra mà nghe Kim Chi giảng đạo. Hắn không thể giấu nổi sự kinh ngạc:

- Kim Chi học hết lớp mấy rồi?

- Em chả học lớp nào cả.

- Không đúng. Vậy những điều cao cả vừa nói đấy, em học ở đâu?

Kim Chi phì ra một tiếng cười trịnh thượng:

- Ở đời, ngoài chợ búa, nơi bến xe, chỗ ga tàu... đâu đâu người ta cũng nói chuyện đó.

Im lặng một tí rồi Lạng lại thăm thì:

- Nếu lần này có lập lại đảng Mũ đen, tôi đề nghị Kim Chi làm đảng trưởng...

Kim Chi xoay hẳn người lại chụp lấy tóc Lạng kéo ngược lên.

- Không được. Đại ca không được thụt lùi. Bất kỳ lúc nào cũng không được thụt lùi. Đã thụt một bước là thụt mãi, thụt hoài, rồi sẽ thụt luôn vào còng số tám đó.

- Vậy tôi phải làm chi lúc này?

- Ngủ. Ôm em mà ngủ. Sáng ngày mai xuống đồng bằng. Nghe chưa?

Lạng gục đầu vào ngực người tình cười khùng khục:

- Nghe rồi, nghe rồi! Thế mà em không phải đảng trưởng thì còn là gì nữa. Xin tuân lệnh!

2.

Tin tức về toán cướp trấn lột đoàn xe quá cảnh trên thị trấn Lạt được báo cáo tường tận về Công an tỉnh. Thượng úy Lê Hoài nam lập tức đi suốt đêm lên nghiên cứu hiện trường. Hai lái xe bị đánh trọng thương được đưa vào cấp cứu trong bệnh viện Lạt. Chưa lấy được lời khai của hai người, nhưng chỉ mới xem qua hai vết thương ở mạng sườn, Hoài Nam đã nhận ra ngay miếng đánh hiểm. Anh lăm bắm một mình: “Đúng con quỷ ấy rồi!”.

Lê Hoài Nam trao đổi với đội hình sự thị trấn đề nghị một mặt phong tỏa địa bàn, một mặt chờ cho hai nạn nhân tỉnh táo phải lấy ngay lời khai báo cáo về Tỉnh. Sau đó Hoài Nam lập tức trở về.

Sau đấy một tuần, trinh sát hình sự huyện Diễn Châu gửi một báo cáo về Công an tỉnh cho biết có dấu hiệu bọn cướp trinh sát Tổng kho thương nghiệp. Lê Hoài Nam lại lặn lội ra Diễn Châu. Sau khi tổng hợp mọi tình hình, phòng hình sự Công an tỉnh đi đến kết luận, tên “Đệ nhị mải vớ” đã trở lại hoạt động và có ý đồ đột kích lớn vào Tổng kho Diễn Châu.

Thiếu tá trưởng phòng hình sự nhìn Lê Hoài nam như tìm một sự đồng tình, sau đó anh lướt mắt nhìn lại các cán bộ khác:

- Có một điều làm chúng ta lưu ý. Tại sao tên “Đệ nhị” vẫn lọt qua một cuộc săn đuổi ráo riết, lại vừa bị lộ mặt trong vụ cướp hụt đoàn xe quá cảnh, thế mà bọn chúng lại không chọn

phương thức ẩn dật, phân tán nhỏ lẻ, lại định tổ chức một cú cướp lớn?

Hoài Nam đứng ngay dậy:

- Báo cáo thủ trưởng, theo tôi trước hết đây là một đòn phục hồi uy tín để nhằm tập hợp lực lượng. Tuy vậy cũng cần tính đến khả năng bọn này có ý định chuồn xa.

- Đúng. - Thiếu tá trưởng phòng buồn nấp đấm xuống bàn - Bọn chúng sẽ chuồn xa. Vì vậy trận đánh này không cho phép chúng ta mắc lại sai lầm cũ. Bởi vì thời gian sẽ không còn chờ đợi chúng ta sửa chữa khuyết điểm đâu.

Một kế hoạch tác chiến được thông qua. Toàn bộ lực lượng chuyên án tập trung về Diên Châu. Đội hình sự công an huyện được triệu tập về nhận nhiệm vụ. Một trung đội bộ đội của Ban chỉ huy quân sự huyện và hai trung đội dân quân được điều động phối hợp với chiến đấu.

Bấy giờ là những ngày đầu mùa đông. Con rét đầu tiên mang theo màn mưa dầm dề mờ mịt. Đường đất trong thị trấn nhão nhoẹt bùn lầy. Đèn điện lơ mờ trong mưa, lay lắt khi tắt khi đỏ.

Con rét kéo dài. Lực lượng phục kích cũng dầm mình trong mưa, cơ hàm cứng lại vì rét, áo quần cũng nước, da trắng bọt. Đã bốn đêm trôi qua. Một số chiến sĩ bị cảm lạnh. Nhưng không ai chịu lui về nghỉ. Thời gian đã trở thành một canh bạc, hoặc là được cả, hoặc là mất trắng. Thời gian vẫn kéo lê thê như một trò đùa ác nghiệp.

Đêm thứ năm. Khoảng hai giờ sáng. Thoạt đầu có một bóng đen xuất hiện ở hồi bên trái ngôi nhà lớn. Bóng đen ngồi sát xuống đất nhìn đảo một vòng, sau đó hẩn vòng ra hè phía sau. Lặng im dè dặt lên khu kho. Tiếng mưa rơi nghe to như gõ mõ. Gần mười phút trôi qua. Bỗng có tiếng cú kêu. Lê Hoài nam nhóm cả người khỏi bờ mương để quan sát. Từ phía tào tàu hồng lặn nghiêng bên đường sắt, năm bóng đen lao vào. Trong lúc đó tổ công an phía đông cũng nhìn rõ năm bóng đen khác vượt đường quốc lộ I tiếng sang. Không cần đợi chúng phá kho, Lê Hoài Nam nổ súng lệnh.

Từ bốn phía công an, bộ đội, dân quân ập vào. Bọn cướp nổ súng trước. Chúng có ba khẩu súng. Hỏa lực như vậy là không đáng kể. Nhưng vấn đề đặt ra là phải cố gắng bắt sống. Mệnh lệnh đó đã được các lực lượng quán triệt từ trước. Bất chấp những luồng đạn bắn ra loạn xạ, vòng vây vẫn ào ào khép lại. Tiếng loa vang lên rành rọt:

"Các anh đã bị vây chặt. Công an và bộ đội có thừa sức bắn gục tất cả trong giây lát. Nhưng chúng tôi không bắn. Chúng tôi hy vọng các anh tự đầu hàng. Đừng nghe lời xúi giục của tên Đệ nhị mải võ".

"Nguyễn Viết Lãm hãy nghe đây! Dù mày có trốn tránh vào tận hang cùng ngõ hẻm, dù mày có đội lốt hàng trăm tên họ khác nhau cũng không thể nào lẩn tránh được tội ác của mày. Ngày phán xử đã đến. Đừng điên cuồng vô ích. Hãy đầu hàng đi!".

Lê Hoài Nam lao lên đến thềm nhà kho. Một phát đạn xoẹt qua trán anh. Hoài Nam ép nhanh người vào bờ tường, bắn chỉ thiên một phát. Từ trong góc tối một bóng đen lao ra như tên bắn. Hoài Nam phóng vèo một quả đấm. Tên cướp rạp người xuống tránh được quả đấm rồi bay vụt ra ngoài. Hoài nam xoay người lại định đuổi theo. Ngay tức khắc, một quả đấm từ phía sau phóng tới nghe xoẹt một tiếng. Hoài Nam ngồi thụp xuống. Quả đấm trượt và tên vừa đấm bổ sắp lên lưng Nam. Được thể Nam bật người lên, dùng lưng Nam nhào xa ra phía trước, Hoài nam chồm tới. Bóng đen kia bật dậy chạy. Ra tới chỗ sáng, Hoài nam nhìn rõ cả hai tên phía trước. Đây chính là "Đệ nhị mải võ" và Kim Chi. Anh hét to:

- Trương Sỏi, Kim Chi đứng lại!

Trả lời anh là một chớp lửa lóa ra trước mặt. Viên đạn xoẹt qua mang tai. Hoài nam điên tiết đưa súng lên ngang tầm, bóp cò. Tiếng nổ xé toạc màn đêm. Con đàn bà bổ sắp xuống. Nam cùng với một chiến sĩ công an nữa lao đến. Kim Chi quằn quại một tí rồi bất động.

Lạng đứng sững người. Hai tay hẩn vẫn nắm chặt hai khẩu súng. Nhưng tất cả nhuệ khí của hẩn đã cạn sạch. Lạng đứng dờ ra bên cạnh xác Kim Chi. Thêm hai chiến sĩ công an nữa lao đến. Chiếc khóa số tám đóng sập lại. Mưa vẫn mịt mờ đan dày trước mặt Lạng.

Trong thời gian tên Lạng và đồng bọn còn bị tạm giam để lập hồ sơ thì một hôm Khánh Hòa trở ra Vinh cùng với một cán bộ quân đội mang quân hàm đại úy. Gặp lại Khánh Hòa, Lê Hoài Nam tỏ ra mừng rỡ thật sự. Anh reo lên:

- Bạn biết không, tên “Đệ nhị mã vĩ” đã bị kẹt vào còng số tám rồi. Con quỷ ấy hết thời rồi. Mắt Khánh Hòa sáng lên. Nhưng cô không nói gì, lẳng lặng ngoảnh lại phía người cán bộ quân đội:

- Anh Nam có cảm thấy quen đồng chí này không?

Hoài Nam ngơ ngác nhìn người khách. anh đưa tay ra bắt trong sự ngỡ ngàng có phần ngỡ ngàng:

- Xin lỗi... có thể tôi quên chẳng...

Người cán bộ quân đội mỉm cười:

- Đồng chí cố nhớ thử xem?

Lê Hoài nam cầu mày... ừ đúng, người này có vẻ cũng quen quen thực. Gặp ở đâu nhỉ? Ồ mà quen thật, quen ghê quá... Nam càng nhìn càng thấy quen. Chợt anh sững ra...

Phải rồi! Sao lại thế này? Người đại úy trước mặt có dáng người thâm thấp, quai hàm bạnh to, cặp môi dày... Rõ ràng anh có nét rất giống tên cướp “Đệ nhị mã vĩ”. Nam định hỏi nhưng vội kìm lại.

Khánh Hòa chủ động ngồi xuống ghế:

- Chắc anh Nam đã đoán ra phải không? Đây là đồng chí Ngô Sĩ Hợp quê ở Vĩnh Linh. Cách đây một tuần, anh Hợp ở biên giới Tây – Nam về phép đã ghé vào chơi Đông Hà, tới chỗ chúng tôi nhờ tìm kiếm một người thân... Qua lời kể của anh Hợp chúng tôi đoán người đó chính là Nguyễn Viết Lãm. Nhưng theo anh Hợp thì người cần tìm tên là Lạng.

Nam kêu to lên:

- Trước lúc bị bắt, tên “Đệ nhị” đã ở trong một gia đình trên thị trấn Lát và mang tên là Hoàng Lạng...

Đến lượt người đại úy quân đội kêu lên:

- Thế thì đúng rồi. Hẳn họ Hoàng – giọng anh nhỏ hản lại – Thực ra hẳn cũng không phải họ Hoàng. Hẳn cùng dòng máu với tôi. Giả như trước đây gia đình Hoàng Ất không vì cái sĩ diện cường hào và giáo lý ích kỷ của phong kiến thì Lạng đã mang họ Ngô Sĩ như tôi rồi...

Ngô Sĩ Hợp đã kể lại vắn tắt lai lịch của Lạng. Lê Hoài Nam nghe rất chăm chú. Cuối cùng đại úy Hợp kết luận:

- Có lẽ tất cả những điều tôi kể chẳng liên quan gì đến vụ án của các anh. Kể cả sự có mặt của tôi cũng vậy. Nhưng không hiểu sao, khi nghe chị Khánh Hòa kể về vụ án tông bổng thấy nôn nao gan ruột muốn ra ngay đây. Chẳng biết có ích gì cho các đồng chí không?

Lê Hoài Nam vươn cao người dậy:

- Có chứ, rất cần. Như vậy tên Lạng không những can tội hình sự mà còn cả tội phản bội Tổ quốc, phản lại cả họ hàng mình nữa. Nhưng vấn đề quan trọng ở chỗ là, với sự bộc lộ toàn bộ quá khứ, hẳn sẽ hết sạch những khoảng tối ẩn nấp. Con người ta, hể còn một khoảng tối nào là có thể lẩn tránh vào đó. Mục đích của việc lập các hồ sơ là chỗ đó.

Hoài Nam dừng lại một tí rồi ngược nhìn người đại úy quân đội với vẻ mặt tự lự:

- Tuy vậy... câu chuyện của đồng chí làm tôi buồn quá. Chẳng hiểu vì sao nữa. Nhưng mà buồn, thực thế! Bởi vì trước khi làm con quỷ hoành hành trong bóng tối, Nguyễn Viết Lãm đã có một quãng làm Người. Đáng tiếc biết bao!

Thay cho chương kết

Toàn bộ những gì tôi vừa kể ở trên là tổng hợp từ trên hai chục bản lấy cung của vụ án tên “Đệ nhị mải võ”. Có một phần câu chuyện lại do chính Trung úy Khánh Hòa kể lại.

Tôi gặp Khánh Hòa lần cuối cùng bên ngôi mộ của tên tướng cướp. Thú thực, tôi tới chỗ này không có mục đích gì khác ngoài tính tò mò. Còn Khánh Hòa đến làm gì thì tôi không rõ và cũng không tiện hỏi.

Lúc đó khoảng năm giờ chiều. Nắng đã rất nhạt và gió cũng khẽ khàng. Trước khu nghĩa địa này là một con sông lớn, nước vẫn chảy vô hồi như dòng thời gian của tạo hóa. Nghĩa là năm đất kia đã nằm hài hòa trong thiên nhiên như vốn nó vẫn thế, nghĩa là không có gì thật đặc biệt, thật ghê gớm cả. Chẳng ai có ý nghĩ gì khác khi đi qua chỗ này.

Khánh Hòa đứng cạnh ngôi mộ, nhưng quay lưng lại với năm đất, quay mặt ra hướng con sông lớn. Cô có vẻ như đi ngắm cảnh. Tuy vậy tôi vẫn bước lại gần cô một cách dè dặt.

Chúng tôi chào nhau bằng những cái gật đầu thông cảm. Rồi như đã chuẩn bị sẵn, người nữ trình sát ấy nói bằng một giọng em ái, tư lự:

- Tôi đã được học ngành trình sát hình sự. Cứ tưởng đấy chỉ là công việc thăm dò các sự kiện. Bây giờ tôi mới nhận ra, việc của chúng tôi còn phải thăm dò những cuộc đời... Hình như nhà văn các anh cũng làm việc đó, phải không?

Khánh Hòa quay lại nhìn tôi mỉm cười:

- Anh biết không, mỗi khi giải đáp ra một sự kiện nào đó dù éo le gay cấn đến mấy chúng tôi cũng không hề tỏ ra kinh ngạc. Thế mà khi khám phá ra dù chỉ là một chi tiết nhỏ nhưng lại là sự oái oăm trong một con người thì thú thực tôi vô cùng ngỡ ngàng. Có khi còn ngỡ ngác nữa. Ví dụ như vụ án tên “Đệ nhị” này chẳng hạn, anh có biết tôi sửng sốt đến mức nào không?

Tôi ý tứ hỏi lại:

- Chị sửng sốt về điều gì?

Khánh Hòa khẽ cúi đầu xuống im lặng một lúc rồi gần như thì thầm:

- Điều ấy chính anh Lê Hoài Nam đã có nói một lần rồi. Tôi cũng buồn như anh ấy.

Tôi lơ mơ cảm nhận chút tâm trạng phụ nữ của Khánh Hòa. Tôi định hỏi thêm một câu, nhưng cô gái đã quay hẳn người lại, một tay vén cao mái tóc, giọng nói cứng rắn hơn.

- Thế là chấm dứt cuộc đời một con quỷ. Nó nằm đó... Thực là khủng khiếp! Tuy vậy, như anh Nam nói trước lúc làm quỷ hẳn đã có một thời gian làm người. Và bây giờ... hẳn lại trở về với đất đai... Thôi, thế cũng gọi là ổn phải không anh?

Chúng tôi cùng bước sóng đôi ra đường cái. Gió từ mặt sông tràn lên ngọt ngào. Những chuyến ô tô nối nhau qua phà náo nức. Thành phố lên đèn. Màu sáng bình yên và hăm hở. Chẳng ai đi qua mảnh đất này lại có thể có những ý nghĩ không yên lành.

.....

Vĩnh tháng 4-1983

Hà nội tháng 8 - 1983

Vĩnh Linh tháng 12 - 1983.

-- Hết --

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách : Fanpage :

<https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>